

KU HOANG TRINH THAY
Agatha Christie
HAI TIENG THE GIOI

**BÍ MẬT
TRONG CHIẾC VALI**

TRUYỆN CỦA AGATHA CHRISTIE

vuthaquan.net

TRUYỆN VÀ NHỮNG HÌNH ẢNH ĐƯỢC SỬ DỤNG

KU HOANG TRINH THAI
Agatha Christie
HAI TIENG THE GIOI

**BÍ MẬT
TRONG CHIẾC VALI**

TRUYỆN Đetective

vnthuguan.net

TRUYỆN Đetective

Bí mật trong chiếc vali

Agatha Christie

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Chương một Bên bàn ăn

Rất khó xác định thời điểm khởi đầu của câu chuyện này; tuy nhiên tôi chọn một ngày thứ tư, vào giờ ăn bữa chiều, ở nhà xứ. Cuộc nói chuyện lúc này chẳng liên quan gì đến những sự việc diễn ra sau đó, ngoài một vài điều ám chỉ đến câu chuyện, nhưng sau này người ta mới thấy rõ.

Tôi cắt miếng thịt bò, mở ngoặc: thịt rất dai, khi vừa ngồi xuống, và tôi nêu một ý kiến, ý kiến không mấy phù hợp với chiếc áo mục sư mà tôi đang mặc, rằng việc loại bỏ đại tá Prothéro là một việc làm có ích cho xã hội.

Ngay lúc ấy, Denis, đưa con người em trai tôi, chợt nói :

- Đó là câu nói có thể chống lại bác vào cái ngày mà người ta thấy ông ấy nằm trên vũng máu. Và Marie lúc ấy phải đi làm chứng, đúng không, Marie? Cô ấy sẽ kể lại bác vừa nói vừa vung con dao ăn lên như thế nào.

Marie, người được tôi trả công rất cao để làm những công việc ngày càng ít mệt nhọc trong nhà, làm ra vẻ sợ hãi, nói to: "Rau đây". Nói xong cô đặt xuống trước mặt Denis một đĩa rau đầy.

- Ông ấy vẫn là con người khó chịu như vậy ư? - Vợ tôi hỏi bằng một giọng thương hại.

Tôi không trả lời ngay, vì sau khi đưa rau, Marie còn tiếp thêm bánh trông không có gì là ngon miệng cho tôi. "Không, cảm ơn". Tôi nói. Thế là cô ta nặng tay đặt đĩa bánh lên bàn rồi bỏ đi.

- Thật đáng tiếc em lại là bà chủ nhà đoảng quá!

- Vợ tôi nói bằng giọng tự trách mình.

Tôi tán thành ý kiến ấy. Vợ tôi tên là Griselda: một cái tên rất hợp với người vợ của người mục sư. Cô ấy chỉ có một đức tính phù hợp với gia đình này. Vì với sự khoan dung...

Quan niệm trước sau của tôi là một mục sư thì không nên có vợ. Và tôi không biết những lý do bí mật nào đã thúc đẩy tôi cầu hôn với Griselda khi tôi mới chỉ quen biết cô có hai mươi bốn tiếng đồng hồ.

Tôi vẫn coi hôn nhân là một việc nghiêm túc, người ta chỉ quyết định sau khi suy nghĩ lâu dài trong đó sự tương hợp về những sở thích, những xu hướng của nhau là một trong những điều kiện quan trọng.

Griselda kém tôi đến hai chục tuổi. Cô ấy rất xinh đẹp và không coi đây là công việc nghiêm chỉnh. Cô ấy kém hiểu biết, và rất mệt khi phải sống với cô ấy. Cô ấy coi giáo phận là một nơi vui đùa theo ý thích. Tôi muốn chỉnh đốn tư tưởng cho cô ấy, nhưng không thành công. Và càng ngày tôi càng nhận rõ đối với một người độc thân thì cần phải theo một tôn giáo nào đó. Tôi thường trao đổi ý nghĩ này với Griselda, nhưng cô ấy chỉ cười.

- Em yêu - Tôi bảo cô - Chỉ cần em chú ý hơn một chút.

- Em đã chú ý, nhưng, anh thấy không, em càng chú ý thì công việc càng xấu hơn. Ô! Không, em không trở thành bà chủ nhà được. Em thấy tốt nhất là để Marie làm theo ý cô ta. Em thích sống dễ chịu, ăn uống có kém cũng được.

- Vậy em làm gì cho chồng em? - Tôi nói bằng giọng chê trách. (Và nhớ đến con quỷ nói trong Kinh thánh, tôi nói thêm) - Nếu để cho Marie coi sóc mọi việc trong nhà...

- Xin nghĩ đến việc anh còn may mắn chưa bị sư tử ăn thịt hoặc chưa bị thiêu cháy trên đồng

củi - Griselda bắt chọt cướp lời - Món ăn kém, ruồi muỗi, bụi bậm thì không nên đặt thành vấn đề. Hãy kể xem giữa anh và ông Prothéro đã xảy ra chuyện gì... Dù sao những người Công giáo đầu tiên cũng có cái may mắn là không phải trông coi nhà thờ...

- Prothéro là con vật kiêu căng, tự phụ - Denis nói. Không lạ lùng gì khi thấy người vợ trước phải bỏ ông ta mà đi.

- Tôi không thấy, đúng thế, bà ấy có thể làm gì hơn nữa - Vợ tôi nói thêm.

- Griselda - Tôi bực mình nói - Anh không thể chịu được điều em vừa nói...

- Nào, anh yêu, cho em biết, anh đã có chuyện gì với ông ấy? Về vấn đề gì? Có phải là chuyện ông Hawes hoa chân múa tay trong khi trò chuyện không?

Hawes là thầy trợ tế mới của chúng tôi. Ông mới về đây được ba tuần lễ. Vẫn theo truyền thống cũ, ông ăn chay vào ngày thứ sáu. Ngược lại, ông Prothéro rất ghét cái đó.

- Không, không phải mới đây. Ông ta mới chỉ nói ám chỉ về điều đó thôi. Việc cái cọ bắt nguồn từ tờ giấy bạc một đồng bằng chết tiệt của bà Price Ridley.

Bà Price Ridley là một trong những người hoạt động tích cực nhất trong giáo hội của chúng tôi. Nhân ngày giỗ con trai, bà ấy nói là mình góp một bảng cho cuộc lạc quyền. Khi họp để báo cáo lại kết quả của cuộc vận động đóng góp, người ta tuyên bố bà đã đóng mười xi-linh. (Một bảng bằng hai mươi xi-linh - ND). Bà ấy đến kêu ca với tôi và tôi đã nói có thể là bà đã nhầm lẫn.

- Chúng ta không còn trẻ nữa - Anh bảo bà ấy và cố lái câu chuyện sang hướng khác - Và chúng ta phải trả giá cho sự già cả của mình.

Không ngờ câu nói ấy của tôi làm cho bà Price bực mình. Bà ấy nói đây là một việc gian lận, và tỏ vẻ ngạc nhiên là tại sao tôi lại không đồng ý với bà. Sau đó bà ấy bỏ đi, và tôi cho rằng bà ấy đi kể chuyện này với ông Prothéro. Ông đại tá về hưu này là một người hay gây sự mỗi khi có điều kiện. Một lần nữa ông ấy làm cho câu chuyện trở thành ầm ĩ.

Đáng tiếc hơn, việc ấy lại xảy ra vào thứ tư - Tôi có buổi giảng đạo vào sáng thứ tư - làm tôi rất buồn phiền đến tận cuối ngày.

- Em cho rằng cái đó làm ông ta rất thích thú - Vợ tôi nói như để tóm tắt một cách vô tư câu chuyện - Không một người nào tới bên ông ta nói một câu "ông mục sư thân mến", không một ai thêu giày, mạng tất cho ông ta nhân dịp lễ Noel. Vợ và con gái của ông ta chán ông lắm rồi. Em cho rằng ông ta rất vui mừng khi thấy mình còn có vẻ quan trọng.

- Đây không phải là lý do để ông ấy làm phiền người khác. Anh thấy ông ấy không cân nhắc lời nói ấy. Có phải ông ta muốn kiểm tra sổ sách thu chi của nhà thờ không, dưới cái lý do là có thể có một sự thâm thủng? Đúng là danh từ mà ông ấy đã nói: thâm thủng! Có phải ông ấy nghi ngờ có một sự hà lạm quỹ của giáo khu không?

- Không một ai có ý nghĩ ấy, anh thân mến. Anh đứng trên mọi sự ngờ vực và anh có thể làm mọi chuyện anh muốn. Nhưng nhà thờ chớ có quản lý quỹ truyền giáo. Vì em rất ghét đám giáo sĩ, bao giờ em cũng ghét bọn họ.

Tôi không tán thành ý kiến này của Griselda, nhưng Marie đã bùng lên một đĩa cơm nửa chín, nửa sống. Tôi định bụng chê món ăn này thì vợ tôi lại nói những người Nhật Bản vẫn ăn như vậy và phải học lấy trí thông minh của họ.

- Em cho rằng - Cô ấy nói thêm - Chúng ta cứ ăn như thế này cho đến chủ nhật thì bài giảng đạo của anh sẽ rất tuyệt.

- Cầu Chúa che chở cho con - Tôi rùng mình và nói - Chiều mai ông Prothéro sẽ tới đây và

anh sẽ nói chuyện với ông ấy. Bây giờ anh phải chuẩn bị cho cuộc nói chuyện tối nay... Còn em, Griselda, chiều nay em làm gì?

- Bốn phận của em - Griselda nói - Bốn phận người vợ của ông mục sư là chuẩn bị bữa trà vào lúc bốn giờ rưỡi chiều.

- Có những ai dự?

Cô ta tính trên những đốt ngón tay với vẻ nghiêm trang: bà Price Ridley, bà Wetherby, bà Hartnell và cả bà Marple đáng sợ nữa.

- Trong tất cả các bà, anh thích bà Marple hơn cả, vì bà ấy còn biết bông đùa.

- Trong làng có những người độc miệng. Thực ra bà ấy biết mọi chuyện xảy ra và bao giờ cũng có những kết luận.

Như đã nói, Griselda kém tôi hai chục tuổi. Vào tuổi tôi, người ta coi những cái tồi tệ là cái thật nhất.

- Dù sao - Denis nói - Cũng không nên tính cháu vào bữa trà chiều nay.

- Tại sao?

- Vì gia đình nhà ông Prothéro đã mời cháu tới chơi quần vợt.

- Thằng nói xạo! - Griselda nói.

- Denis bỏ chạy. Chúng tôi vào văn phòng.

- Em đang tự hỏi còn ai đến dùng trà nữa - Griselda nói và tới ngồi bên bàn - Giáo sư Stone và cô Cram, em giả thiết như vậy, có thể có thêm bà Lestranger nữa. Anh có thấy kỳ cục khi bà ta ở đâu tới cư trú ở làng này mà cứ ru rú ở trong nhà, không đi tới đâu không? Cái đó như trong truyện trinh thám ấy. Anh nghĩ sao: "Người đàn bà bí mật có bộ mặt xinh đẹp với nước da tái tái ấy là ai? Quá khứ của bà ta ra sao? Không ai biết cả. Chắc chắn bà ta mang theo một vật gì đó trong người". Em thì em cho rằng bác sĩ Haydock đã biết rõ về bà này.

- Em đọc quá nhiều truyện trinh thám, Griselda. - Tôi nhẹ nhàng nói.

- Còn anh thì sao? Vợ tôi cãi lại. Bữa nọ em đi tìm cuốn Dấu vết trên cầu thang và đã thấy nó trên bàn giấy của anh. Em đã hỏi anh đã đọc nó chưa và em đã thấy gì?

Tôi cố gắng không để đỏ mặt.

- Ngẫu nhiên anh nhặt được nó thôi. Trong sách có một câu nói làm anh chú ý và...

- Em hiểu sự ngẫu nhiên ấy - Griselda nói (và cô ấy đọc với một vẻ cảm động) - Griselda đứng lên, chạy qua căn phòng và ôm hôn thắm thiết người chồng già của mình.

Cùng lúc ấy cô làm theo điều mình đang nói.

- Đây có phải là một việc làm khác thường không? - Tôi hỏi.

- Nhưng đúng như thế! Clément, anh cần biết, em có thể lấy được một ông bộ trưởng, một công tước, một ông giám đốc công ty giàu sụ, một ông lãnh chúa hạng xoàng, hoặc một anh chàng bất cần đời dễ chịu, nhưng chính anh là người mà em chọn lựa, đúng không? Anh không ngạc nhiên ư?

- Vào thời ấy, đúng là anh có ngạc nhiên và anh thường tự hỏi tại sao em lại hành động như vậy?

Griselda cười.

- Em có cảm tưởng rằng mình có một quyền lực rất lớn - Cô thì thầm - Những người khác cho em là kỳ lạ, nhưng trước mặt họ em là một người đàn bà dễ chịu. Ngược lại, đối với anh, em thể hiện tất cả những cái mà anh không thích, tất cả những gì mà anh không thừa nhận, khiến anh không thể vượt qua em được. Tính tự phụ của em không thành công. Thà rằng làm một kẻ

có một tội lỗi bí mật, dễ chịu hơn là một người có đầy vinh quang vô ích. Em rất khó chịu với anh, không ngừng hành hạ anh, nhưng anh vẫn tôn thờ em, vẫn say mê em. Anh có say mê em không, anh yêu?

- Anh rất yêu em, thật vậy.

- Ô! Clément, anh tôn thờ em; anh có nhớ ngày ở Londres em đã gửi cho anh một bức điện và anh nhận được nó từ tay người em gái bà giám đốc bưu chính vì bà chị đã quên không gửi nó đi, đúng không? Lúc ấy anh ra sao? Anh có nhớ anh đã gọi điện thoại cho Scotland Yard để nhờ họ tìm em, anh đã gây ra một chuyện rất lớn.

Người ta ghét những chuyện mình thích nhắc lại. Thời ấy tôi đã quá ngu ngốc.

- Nếu không còn chuyện gì nữa, em yêu - Tôi bảo Griselda - Anh đi chuẩn bị cho cuộc nói chuyện tối nay.

Cô ấy thở dài một cách khó chịu, vuốt lại mái tóc của tôi rồi nói :

- Anh không yêu em nữa rồi, đúng thế. Hãy coi chừng, em sẽ đi gặp nhà nghệ sĩ ấy đây. Và hãy nghĩ đến một vụ om xòm trong giáo khu này.

- Nó đã có không ít vụ như vậy rồi - Tôi ôn tồn trả lời.

Griselda bật cười, gửi cho tôi một nụ hôn gió và chạy vụt ra cửa.

Chương hai Bữa tiệc trà của Griselda

Griselda rất thích trêu chọc tôi. Khi ăn trưa xong, tôi có ý định chuẩn bị một bài giảng đạo thật hùng hồn. Nhưng lúc này tôi thấy mình bị xáo động và chán ngán.

Lúc tôi vừa viết được vài dòng thì Lettice, người con gái của ông Prothéro, ở đâu chạy vào phòng tôi như một luồng gió.

Tôi chủ định dùng khái niệm “như một luồng gió”. Tôi đã đọc những cuốn tiểu thuyết trong đó mô tả tuổi thanh niên hăng hái trong mọi hoạt động, sinh lực dồi dào, đó là một đặc ân của họ. Còn tôi, tôi thấy những chàng trai, cô gái đến gặp tôi đều có vẻ như những bóng ma đáng mến.

Buổi chiều hôm ấy, Lettice rất giống một bóng ma. Đó là một cô gái tóc vàng, cao lớn và xinh đẹp, bao giờ cũng như vừa từ cung trăng rơi xuống. Cô đi qua cửa sổ sát đất vào nhà như một luồng gió, bỏ chiếc mũ bê-rê trên đầu ra và nói bằng giọng ngạc nhiên :

- Này! Ông đấy ư?

Có một con đường hẻm lượn qua rừng từ nhà của ông Prothéro, đến hàng rào của vườn và đến ngay cửa sổ của văn phòng của tôi. Cái đó tránh khỏi phải đi theo con đường lòng vòng trong làng để đến cửa ra vào. Tôi không ngạc nhiên khi thấy Lettice đi con đường tắt này, nhưng tôi ngạc nhiên và bức mình nên buộc lòng phải nói :

- Khi tới nhà xứ thì cô phải ngồi đợi mục sư chứ!

Cô ta tiến lên, để rơi mình hơn là ngồi xuống một trong những chiếc ghế bành lớn trong nhà. Tay vuốt tóc, mắt nhìn lên trần nhà, cô hỏi :

- Denis có nhà không?

- Từ sau bữa ăn tôi không nhìn thấy nó. Tôi cho rằng nó đã đến nhà cô để chơi quần vợt.

- Ô! Tôi hy vọng là anh ấy không tới, vì chẳng có ai ở nhà cả.

- Nó nói rằng cô đã mời nó.
- Có thể; nhưng tôi mời anh ấy vào thứ sáu kia mà, hôm nay mới thứ ba.
- Hôm nay thứ tư rồi.
- Thật đáng chán. Đây là lần thứ ba tôi quên không tới nhà bạn bè để dùng bữa. May mắn là cái đó không làm cho cô gái bực mình.

- Griselda có nhà không?

- Cô có thể tìm vợ tôi trong xưởng họa của Lawrence Redding ở cuối vườn.

- Tôi đã cãi nhau với cha tôi về chuyện của Lawrence. Ông biết cha tôi rồi đấy. Ông ấy rất dữ tợn.

- Câu chuyện về một người đàn bà ư?

- Không, Lawrence đã vẽ tôi trong bộ đồ tắm. Cha tôi đã phát hiện ra. Tôi không hiểu tại sao lại không thể vẽ tôi đang mặc đồ tắm được, vì như vậy tôi có vẻ đang đi dạo trên bờ biển.

Cô nghỉ một chút rồi nói tiếp :

- Thật là vô lý, nhưng cha tôi đã cấm tôi không được đến nhà anh ta nữa. Tất nhiên chúng tôi, Lawrence và tôi, đã được một mẻ cười. Tôi đến đây để tới xưởng vẽ của anh ta.

- A! Không... Nếu cha cô đã cấm thì tôi cũng phản đối việc cô tới đấy.

- Trời! - Lettice thở dài - Người lớn các ông hay lo ngại! Tôi thấy quá mệt, quá mệt. Nếu có tiền thì tôi đã đi xa rồi, nhưng không tiền nên đành chịu. A! Nếu cha tôi có lòng tốt mà chết đi, như vậy mọi việc đều tốt đẹp!

- Cô có thể nói như vậy được ư, Lettice?

- Tôi không muốn cha tôi chết nếu ông ấy chịu nhượng bộ về vấn đề tiền bạc. Tôi không ngạc nhiên khi thấy mẹ tôi phải bỏ ông ấy. Ông có biết tôi cứ tưởng là bà ấy chết rồi không? Tôi tự hỏi ông trẻ tuổi đi cùng bà là người thế nào? Ông ấy có đẹp trai không?

- Những chuyện đó xảy ra trước khi cha cô tới đây.

- Tôi tự hỏi mẹ đẻ tôi hiện nay ra sao? Tôi giả thiết rằng sau đó Anne đã có quan hệ với cha tôi. Bà mẹ kế ấy ghét tôi. Bà ta đối xử đứng đắn với tôi; nhưng bà ta rất ghét tôi. Bà ta không còn trẻ trung gì nữa nên cha tôi không hài lòng. Chắc chắn ông ấy sẽ bỏ bà ta vào một dịp nào đó.

Tôi bắt đầu tự hỏi cô Lettice có ý định ngồi suốt buổi chiều nay trong văn phòng của tôi không.

- Ông có nhìn thấy những chiếc đĩa nhạc của tôi đâu không? - Cô ấy hỏi tôi.

- Không.

- Thật là phiền. Không biết tôi đã để chúng ở đâu. Tôi cũng vừa đánh mất một con chó. Chiếc đồng hồ tay của tôi cũng không biết ở đâu, nhưng cái đó không có gì là quan trọng vì nó không chạy nữa. Trời! Tôi buồn ngủ quá! Tôi đang tự hỏi tại sao, vì tôi ngủ dậy lúc mười một giờ, cuộc sống thật nặng nề, đúng không? Tôi phải đi đây. Tôi phải đến xem nơi khai quật của giáo sư Stone.

Tôi nhìn đồng hồ bàn và thấy đã năm giờ kém hai mươi phút rồi.

- Thế ư? Thật đáng sợ. Tôi tự hỏi họ đang đợi tôi hay là họ đã đi rồi. Tốt nhất là tôi đến chỗ họ.

Cô gái đứng lên và vội vàng chạy đi sau khi quay lại bảo tôi :

- Ông nói cái đó với Denis, đúng không?

Tôi máy móc trả lời là được, nhưng khi cô đi khỏi thì tôi nhớ ra không biết mình phải nói

với Denis cái gì. Rồi tôi thấy chuyện đó cũng chẳng có gì là quan trọng so với chuyện ông Stone. Giáo sư Stone là một nhà khảo cổ học nổi tiếng, đang tạm trú tại nhà hàng Lợn lòi xanh, mới tới làng tôi thời gian gần đây, để khai quật trên cánh đồng của ông Prothéro. Đã có nhiều cuộc cãi vã giữa ông ta và ông đại tá về hưu và tôi thú vị khi thấy Lettice được ông Stone mời đến xem việc khai quật của mình.

Tôi chợt nghĩ Lettice là một cô gái điệu bộ. Không biết cô ấy có hợp với cô Cram, thư ký của nhà khảo cổ không. Cram là một cô gái hai mươi năm tuổi, đầy sức sống, thích ăn diện, thích những nơi náo nhiệt, miệng hình như nhiều răng so với mức bình thường.

Dân làng cũng có những ý kiến khác nhau về cô này: có phải cô vốn dĩ là người như vậy hay cô làm ra vẻ như vậy để mong sau này mình sẽ trở thành bà giáo sư Stone không?

Tôi cho rằng ngôi nhà của ông Prothéro có nhiều vấn đề. Ông đại tá tái kết hôn cách đây năm năm. Bà Prothéro mới là một thiếu phụ rất xinh đẹp nhưng tính nết có đôi chỗ khó hiểu. Tôi vẫn nghĩ rằng quan hệ giữa mẹ kế với con chồng không được êm đẹp lắm.

Tôi lại phải ngừng suy nghĩ. Lần này là thầy trợ tế của tôi, ông Hawes. Ông ấy muốn biết nội dung cuộc gặp gỡ của tôi với ông Prothéro. Tôi nói ông đại tá lấy làm tiếc về những ý kiến quá khích của mình, nhưng chắc rằng còn vấn đề gì nữa nên ông ấy mới tới đây. Tôi cũng chê trách cách xử sự của ông Hawes và buộc ông phải làm theo những quyết định của tôi. Ông Hawes công nhận những ý kiến của tôi là đúng.

Khi thầy trợ tế ra về, tôi cảm thấy ân hận vì mình đã không kịp thời giúp đỡ ông.

Tôi thở dài khi thấy đồng hồ đã chỉ năm giờ kém mười lăm (nhưng thực ra mới chỉ có bốn giờ rưỡi thôi; nhà tôi để đồng hồ nhanh mười lăm phút) và tôi đi ra phòng khách.

Bốn người trong giáo phận của tôi, tách trà trên tay, đang ngồi đấy. Griselda đứng ở đầu bàn; cô ấy đang cố gắng làm tròn bốn phận của bà chủ nhà, nhưng cô đã phải chạy đi, chạy lại quá nhiều.

Tôi bắt tay từng người và ngồi xuống ghế giữa bà Marple và bà Wetherby.

Bà Marple là một bà già tóc bạc, có vẻ hiền lành và đáng mến. Ngược lại bà Wetherby là người hay gây gổ, giọng chua như dấm. Tuy nhiên, người nguy hiểm nhất vẫn là bà Marple.

- Các bà thấy giáo sư Stone và cô Cram là những người như thế nào? - Griselda hỏi.

Tôi nhớ đến mấy câu vè của Denis châm chọc người nữ thư ký ấy và định bụng đọc lại để thăm dò phản ứng của những giáo dân của mình, nhưng may thay tôi đã kìm lại được.

Bà Wetherby nói :

- Không, một cô gái đứng đắn thì không ai làm việc này - Và bà mím đôi môi mỏng dính lại để tỏ vẻ phản đối.

- Không làm việc gì kia? - Tôi hỏi.

- Không làm thư ký cho một người đàn ông độc thân - Bà nói rõ hơn vẻ vẻ khinh bỉ.

- A! Bà bạn khốn khổ của tôi - Bà Marple nói - Nhiều người đàn ông có vợ rồi cũng tòi tẹ không kém. Bà có nhớ chuyện bà Molie Carter bất hạnh không?

- Bà muốn nói những người chồng xa vợ ư? - Bà Wetherby hỏi lại.

- Và cả những người chồng có vợ kè kè bên cạnh nữa - Bà Marple lẩm bẩm - Tôi nhớ...

Tôi chán ngán và cắt đứt sự hồi tưởng lại ấy bằng cách nói :

- Hình như trong thời đại chúng ta đang sống, người phụ nữ cũng có thể làm những công việc của nam giới trong một điều kiện giống nhau.

- Một điều kiện là cùng với người đàn ông độc thân, về nông thôn, sống trong cùng một

quản trọ ư? - Bà Price Ridley nghiêm khắc hỏi lại.

- Bà Wetherby nói thầm vào tai bà Marple :

- Hai phòng trên cùng một tầng lầu nữa!

Hai bà gật đầu nhìn nhau.

Bà Hartnell, một bà hay nói, lớn tiếng nhận xét :

- Người đàn ông khốn khổ ấy đã mắc bẫy mà không biết. Ông ta ngây thơ như đứa trẻ mới lọt lòng. Các vị sẽ thấy ngay thôi... Thật đáng tiếc. Ông ta lại hơn cô gái những hai mươi năm tuổi.

Bà ấy không nói nhiều hơn. cả bốn bà đều dừng câu chuyện này tại đây và nói sang những chuyện khác. Một bà nói về cuộc đi nghỉ của những đứa trẻ trong đội đồng ca, một bà nói về câu chuyện đáng tiếc trong cuộc họp của Hội các bà mẹ, bà thứ hai nói về những bức họa trong nhà thờ của chúng tôi. Bà Marple nhìn Griselda một cách ranh mãnh.

- Các bà không cho rằng - Vợ tôi nói - Cô Cram muốn tìm một công việc thú vị và cô ấy chỉ coi ông Stone như ông chủ của mình ư?

Mọi người yên lặng. Chắc chắn không bà nào tán thành ý kiến ấy. Bà Marple phá tan sự yên lặng bằng cách vuốt ve bàn tay của Griselda.

- Cô em thân mến - Bà nói - Cô còn trẻ quá. Và tuổi trẻ thì không độc ác.

Griselda bực mình cãi lại, nói tuổi trẻ cũng có thể độc ác.

- Tất nhiên - Bà Marple nói mà không để ý đến ý kiến không tán thành ấy - Cô bao giờ cũng nghĩ đến cái tốt cho mọi người.

- Xem nào, bà cho rằng cô ấy sẽ kết hôn với ông già hói trán ấy ư?

- Tôi cho rằng ông ta có tiền - Bà Marple nói - Tôi cũng cho rằng tính nết ông ta không đến nỗi xấu đâu. Bữa nọ đã chẳng có một trận cãi nhau giữa ông ta với đại tá Prothéro là gì?

Mọi cái đầu đều cúi xuống để nghe cho rõ.

- Ông đại tá nói ông ta là một kẻ dốt nát.

- Đối với ông Prothéro thì cái đó không làm tôi ngạc nhiên, thật là vô lý! - Bà Price Ridley nói.

- Tôi cũng vậy - Bà Marple ngắt lời bà Price Rieley - Đối với ông đại tá thì tôi không ngạc nhiên, nhưng còn nói vô lý thì... Bà có nhớ, ngày trước có một người đàn bà tới đây nói mình đi quỳ tiền cho quỹ từ thiện không? Mụ ta biến mất sau khi thu được một số tiền lớn và sau đó người ta điều tra thấy mụ chẳng ở một hội từ thiện nào cả. Người ta thường rất dễ tin người, cho rằng ai cũng như mình.

Tôi không nghĩ đến việc xem xét bà Marple có phải là người đáng tin cậy hay không.

- Ông ta đã chẳng có chuyện với họa sĩ Lawrence cứu đấy ư? - Bà Wetherby hỏi.

Bà Marple gật đầu.

- Đại tá Prothéro đã tống cổ anh ta ra khỏi nhà mình; hình như anh chàng đã vẽ cô Lettice trong bộ đồ tắm thì phải. Các bà có thấy câu chuyện này rất đáng chú ý không?

- Tôi vẫn cứ cho rằng giữa những người này có một chuyện gì đó - Bà Price Ridley nói - Anh chàng này vẫn rình mò quanh quần nhà ông đại tá. Thật đáng tiếc là cô gái ấy không còn mẹ nữa. Một người mẹ kế thì chẳng ăn nhằm gì.

- Tôi cho rằng anh ta thích bà Prothéro kia. - Bà Hartnell nói thêm vào.

- Đúng là một thiên tiểu thuyết ái tình lãng mạn, các bà không thấy sao? - Bà Wetherby nhay cảm nói - Chàng trai ấy có vẻ rất tốt.

- Một kẻ ăn chơi trụy lạc thì đúng hơn - Bà Hartnell cắt ngang - Các bà có thể hiểu khác đi thế nào? Một nghệ sĩ này! Paris này! Những cô người mẫu này! Tất cả!

- Vẽ một cô gái trong bộ đồ tắm thì không đúng đắn rồi. - Bà Price Ridley bất bình nói.

- Anh ấy cũng đang vẽ cho tôi. - Griselda nói mà không giữ ý.

- Nhưng không phải trong bộ đồ tắm. - Bà Marple cãi lại.

- Vâng, như vậy thì tệ quá. - Griselda long trọng khẳng định.

- Đừng có mà nghịch ngợm! - Bà Hartnell muốn tỏ ra rộng lượng nói, nhưng các bà khác đều phật ý.

- Cô bé Lettice đã kể cho ông nghe những chuyện buồn phiền của mình, đúng không? - Bà Marple hỏi tôi.

- Cô ấy đã kể ư?

- Phải, tôi thấy cô bé đã băng qua vườn để tới ô cửa sổ sát đất văn phòng của ông.

Bà Marple biết rõ mọi việc. Việc làm vườn của bà ấy chỉ là một cái cớ và việc nhìn những con chim bằng chiếc ống nhòm cũng thật đáng ngờ.

- Vâng, cô ấy đã kể lại với tôi. - Tôi thú nhận.

- Ông Hawes tỏ ra quá mệt mỏi - Bà Marple nói - Ông không giao cho ông ấy nhiều việc đấy chứ?

-Ồ! - Bà Wetherby vội kêu lên với vẻ đắc ý - Tôi quên không kể cho các bà nghe một chuyện thú vị. Trước khi tới đây tôi đã trông thấy ông bác sĩ Haydock từ nhà bà Lestrangle đi ra.

Các bà nhìn nhau.

- Có thể là bà ấy ốm đau gì đó - Bà Price Ridley gợi ý.

- Trong trường hợp như vậy thì đây phải là một chứng bệnh bột phát, vì chiều nay, lúc ba giờ, tôi vừa thấy bà ấy đi dạo trong vườn. Lúc ấy bà ta còn rất mạnh khỏe.

- Có thể ông Haydock và bà ấy là bạn cũ - Bà Price Ridley nói - Ông ấy vốn là người thân trọng kia mà.

- Thật là lạ lùng, không thể tưởng tượng nổi - Bà Wetherby nói tiếp.

- Nói cho đúng ra... - Griselda bí mật nói nhỏ.

Và mọi cái đầu lại háo hức cúi xuống.

- Theo tôi biết - Griselda long trọng nói - Chồng bà Lestrangle là một nhà truyền giáo - Đây là một câu chuyện khủng khiếp. Ông ấy bị dân bản xứ ở châu Phi giết và ăn thịt, đúng, ăn thịt. Bà vợ bị bắt buộc phải kết hôn với tên tù trưởng. Ông bác sĩ lúc ấy ở trong đoàn truyền giáo, đã cứu được bà.

Trong một lúc sự kinh ngạc lên tới cực điểm, rồi bà Marple đã nói bằng giọng chê trách nhưng kèm theo một nụ cười :

- Chuyện trẻ con! - Bà đập vào cánh tay Griselda - Việc cô vừa làm thật là đại dột, cô em. Nếu cô cứ dựng chuyện, có thể có người sẽ tin. Và nhiều khi cái đó dẫn đến những phiền phức khác.

Có sự khó chịu trong bữa tiệc trà. Hai bà đứng lên xin phép ra về.

- Tôi tự hỏi là đã có chuyện gì giữa Lawrence và Lettice - Bà Wetherby vẫn thắc mắc - Tôi chắc chắn là có cái đó. Bà Marple, bà nghĩ sao?

Bà Marple ra vẻ suy nghĩ.

- Tôi thì tôi không tin. Không phải với Lettice đâu mà với Lettice khác kia.

- Nhưng ông đại tá có cho là như vậy không?

- Đối với tôi ông ấy vẫn làm ra vẻ ngốc nghếch - Bà Marple nói - Đúng là loại người có một ý

nghĩ sai lầm trong đầu mà không dám phanh phui ra. Bà còn nhớ lão Joc Bucknell, chủ cũ của quán Lợn lòi xanh không? Lão ta đã làm om xòm lên khi cho rằng gã Bailey ve vãn con gái lão. Nhưng đối tượng của gã này lại là cô vợ xỏ lá của lão kia!

Trong lúc nói bà ta nhìn tận mặt Griselda; tôi tức điên người lên.

- Bà Marple - Tôi bảo bà - Chúng ta không nên suy diễn, đúng không? Lòng nhân đức của những người công giáo là không nghĩ đến cái xấu, bà đã biết rõ. Người ta có thể gây ra nhiều tệ hại với những lời nói xấu của mình.

- Ông mục sư thân mến, ông đứng trên mọi sự việc ở đời này! Nhưng, đối với tôi, tôi lo ngại, vì từ lâu tôi đã nghiên cứu về tính cách của con người, tôi thấy điều tốt có ít thôi. Đúng là có những chuyện ngòi lê đôi mách của những kẻ lười biếng, thiếu lòng nhân từ, chẳng có gì bảo đảm, nhưng trong đó cũng có cái đúng, phải không?

Nói xong, bà Marple ra về.

Chương ba Anne và Lawrence

- Một bà già bép xép và độc ác! - Griselda kêu lên khi cánh cửa được khép lại.

Mặt nhăn lại, cô nhìn theo hướng các bà khác vừa ra về rồi bật cười nhìn tôi :

- Clément, thật thà mà nói, anh có cho rằng em với Lawrence đã có chuyện với nhau không?

- Chắc chắn là không, em yêu.

- Lúc này, khi bà Marple nói ám chỉ về chuyện này, cũng với ý nghĩ ấy, anh đã như một con hổ nổi giận muốn xông ra để bảo vệ em.

Tôi cảm thấy khó chịu. Không bao giờ người ta được ví một ông mục sư với một con hổ nổi giận. Tôi cho rằng Griselda đã cường điệu vấn đề.

Nhân lúc này tôi nêu một ý kiến :

- Griselda, em biết không, em phải rất thận trọng với nhữrig điều mình nói.

Cô ấy :

- Anh muốn nói đến những bộ lạc ở châu Phi ư? Hay là chuyện em ám chỉ việc em làm người mẫu khóa thân để Lawrence vẽ? Các bà ấy chỉ muốn em được vẽ trong khi mặc một chiếc áo khoác bằng lông thú thật dày, cổ kéo thật cao - một chiếc áo khoác như của đức Hồng y giáo chủ - không để hở một mảnh thịt nào thôi. Như vậy mới là nghiêm chỉnh. Hơn nữa Lawrence không tìm cách ve vãn em kia mà. Em đang tự hỏi tại sao lại như vậy.

- Vì em là gái đã có chồng rồi.

- Đừng làm ra vẻ ngốc nghếch thế, Clément. Anh biết rất rõ một người đàn bà trẻ, đẹp, lấy một ông chồng đứng tuổi, là một tặng phẩm trời cho đối với một chàng trai. Chắc chắn là có lý do gì đó nên anh ấy mới thờ ơ như vậy. Em trông không hấp dẫn lắm, đúng không?

- Nhưng em không muốn anh ta ve vãn em đấy chứ?

- Không. - Griselda trả lời sau một thoáng lưỡng lự.

- Có phải anh ta phải lòng Lettice không?

- Ý kiến của bà Marple là đúng.

- Có thể bà Marple đã nhầm lẫn.

- Bà Marple không bao giờ nhầm lẫn. Bà ta thuộc loại các bà ngòi lê đôi mách nhưng bao giờ

cũng có lý.

Cô ấy yên lặng rồi liếc trộm tôi, hỏi :

- Khi em nói giữa em và Lawrence không có chuyện gì thì anh tin em chứ?

- Chắc chắn là như vậy, Griselda thân mến. - Tôi ngạc nhiên trả lời vợ.

Vợ tôi ôm hôn tôi.

- Em muốn rằng không bao giờ anh nhầm lẫn dễ dàng như vậy. Anh phải tin em.

- Đúng thế. Nhưng, em yêu, anh muốn em giữ gìn lời ăn, tiếng nói. Các bà ấy luôn luôn nghiêm chỉnh, không biết bông đùa đâu.

- Đó là cái mà họ thiếu - Griselda trả lời với vẻ phóng dăng - Vì có như vậy họ mới moi móc được những chuyện riêng tư của những người khác.

Với những ý nghĩ khác thường như vậy, cô ấy ra khỏi phòng. Tôi nhìn đồng hồ, và đến lượt mình, tôi cũng vội vàng đi ra, vì tôi có một vài cuộc thăm viếng phải thực hiện và lúc này đã muộn giờ rồi.

Theo thói quen tôi sắp xếp ít công việc vào buổi chiều. Khi rời nhà thờ, sau khi cởi áo cất vào nơi để đồ thánh, tôi nhìn xung quanh và thấy bóng một người đàn bà đang theo dõi tôi qua ô cửa sổ lớn lắp kính. Nhà thờ của chúng tôi nhỏ, những ô cửa sổ như vậy không nhiều. Khi tôi tới gần, người đàn bà ấy quay lại: đó là bà Lestrangle.

Chúng tôi ngập ngừng nhìn nhau, sau đó tôi nói :

- Thừa bà, tôi hy vọng rằng bà hài lòng về ngôi nhà thờ nhỏ bé của chúng tôi.

- Tôi rất thích bức chạm sau bàn thờ này. - Bà ta trả lời.

Giọng nói dịu dàng, trầm nhưng nghe rất rõ; sau đó bà nói thêm :

- Tôi lấy làm tiếc, hôm qua tôi đã không có mặt ở nhà khi vợ ông tới thăm.

Một vài phút sau đó chúng tôi nói về nhà thờ. Đây là một phụ nữ có học vấn cao và biết rõ về đạo giáo. Chúng tôi cùng ra khỏi nhà thờ và cùng đi trên một con đường đi qua nhà bà ta để về nhà xứ. Khi đi qua cổng, bà ta đề nghị một cách đáng mến :

- Xin mời ông vào! Và nói xem tôi đã sắp xếp lại ngôi nhà như thế nào.

Tôi nhận lời mời. Ngôi nhà này trước kia là của một ông đại tá người Anh gốc Ấn Độ. Tôi hài lòng khi thấy chiếc bàn bằng đồng và những pho tượng Phật không còn ở trong nhà nữa. Thay vào đó là những đồ gỗ rất trang nhã. Người ta thấy ở đây rất thích hợp cho việc nghỉ ngơi.

Lúc này tôi tự hỏi Saint Mary Mead có gì quyến rũ một người như bà Lestrangle tới đây.

Dù sao đây cũng là một phụ nữ thời thượng. Ý nghĩ kỳ cục nào khiến bà ta về sống trong ngôi làng này.

Ngồi trong phòng khách rộng rãi và sáng sủa, đây là lần đầu tiên tôi có dịp quan sát người phụ nữ này.

Bà Lestrangle là người cao lớn, tóc vàng có những làn sóng màu hung. Lông mày và lông mi đen nhánh, chúng được tô vẽ hay là tự nhiên thì tôi không biết. Tôi nghĩ nếu bà có đánh phấn thì chẳng qua là theo yêu cầu của nghệ thuật thôi. Cặp mắt bà rất khác thường, tôi chưa từng thấy bao giờ: chúng hình như được mạ vàng. Lúc thư giãn, mặt bà có một điều gì rất khó hiểu.

Bà ăn vận sang trọng nhưng rất thoải mái; điều đó chứng tỏ đây là con người được giáo dục tốt. Hình như bà đang có điều gì bối rối khó nói. Tôi nghĩ đến danh từ "tai họa" mà Griselda thường dùng. Nhưng thật vô lý, có điều gì vô lý hơn nữa? Một ý nghĩ chợt nảy ra trong óc tôi: người đàn bà như vậy thì có thể làm mọi chuyện.

Cuộc trò chuyện của chúng tôi rất bình thường: hội họa, sách vở, nhà thờ cổ. Nhưng tôi có

một cảm giác rõ ràng là còn một chuyện nữa, một chuyện khác hẳn mà bà Lestrangle muốn thổ lộ với tôi.

Tôi ngạc nhiên khi thấy bà nhìn tôi một đôi lần; tôi cho đây là một kiểu phân vân, chưa có một quyết định dứt khoát. Rõ ràng là bà không muốn nói đến cá nhân ai. Không có một lời ám chỉ nào về người chồng, về những người thân thuộc hay bạn bè của bà.

Tuy nhiên cặp mắt ấy vẫn có vẻ van nài, như muốn nói: “Liệu tôi có thể thổ lộ với ông được không? Tôi rất muốn điều đó. Ông có thể giúp tôi được không?”

Nhưng có thể những lời nói ấy chỉ có trong trí tưởng tượng của tôi thôi. Tôi có cảm giác bà ta đang mời tôi ra về. Tôi đứng lên để xin phép bà. Trước khi rời khỏi phòng khách, tôi quay lại nhìn bộ mặt lo ngại và khó hiểu của bà Lestrangle một lần nữa.

- Liệu tôi có thể giúp bà được gì không?...

Bà ta không để tôi nói hết, trả lời một cách nhanh chóng :

- Ông thật đáng mến.

Chúng tôi đứng yên lặng nhìn nhau. Cuối cùng bà quyết định :

- Tôi rất muốn biết... Nhưng thật là khó... Không, không ai có thể giúp tôi được... Tôi cảm ơn ông đã nói như vậy.

Câu nói cuối cùng như đã quả quyết, tôi ngạc nhiên bỏ đi. Vì xưa nay trong làng Saint Mary Mead này không có chuyện gì có thể gọi là bí mật cả.

Khi tôi vừa đi qua hàng rào chắn thì thấy bà Hartnell đang đứng trước mặt. Người đàn bà này có cách tóm lấy anh một cách bất ngờ và khó chịu.

- Tôi đã nhìn thấy ông - Bà nói một cách vui mừng giả tạo - Tôi sốt ruột đứng đợi ông ở đây. Bây giờ ông nói xem mình đã biết những gì.

- Nhưng về vấn đề gì kia chứ?

- Về người đàn bà bí mật ấy. Bà ta góa chồng ư? Hay là bà ta có chồng đang ở đâu đó?

- Đúng ra tôi không thể trả lời bà được vì bà ấy không nói.

- Thật kỳ lạ! Có thể trong khi nói chuyện bà ta có câu gì đó ám chỉ về việc này. Chắc hẳn bà ta có những lý do để không nói. Ông có đồng ý như vậy không?

- Tôi không thấy như vậy.

- A! Đúng như bà Marple thân mến của tôi đã nói, ông đứng lên trên mọi chuyện đời, ông mục sư! Nhưng bà ta có quen biết ông bác sĩ Haydock từ lâu kia mà?

- Bà ấy cũng không nói về ông bác sĩ; tôi không biết gì cả.

- Thật không? Nhưng tại sao hai người nói chuyện lâu thế?

- Chúng tôi nói về âm nhạc, hội họa, văn chương. - Tôi trả lời.

- Đúng là như vậy.

Thường thóc mách về những chuyện của người khác, bà Hartnell nghi ngờ nhìn tôi. Và, lợi dụng lúc bà đang mãi suy nghĩ để đặt thêm cho tôi những câu hỏi, tôi vội vàng chào tạm biệt bà và bỏ đi.

Làm nốt một cuộc viếng thăm nữa sau đó tôi trở về nhà xứ bằng cách đi tắt qua vườn, nơi đầy nguy hiểm; nơi giáp ranh vườn của nhà xứ với vườn của bà Marple. Nhưng tôi cho rằng cuộc thăm viếng bà Lestrangle của tôi không thể đến tai bà hàng xóm này nhanh chóng đến như vậy nên tôi yên tâm.

Khi khép rào chắn lại, tôi chợt có ý định đến nhà kho cuối vườn, nơi tôi cha Lawrence mượn làm xưởng họa. Tôi muốn biết bức họa của Griselda vẽ đến đâu rồi.

Tại đây tôi đã phát hiện ra một sự kiện quan trọng, soi sáng cho câu chuyện trong cuốn sách này. Nhưng tôi sẽ đề cập đến nó lúc cần thiết.

Tôi cho rằng không có ai trong xưởng họa. Không có một tiếng động nào trong đó vọng ra, hơn nữa chân tôi lại đang bước trên thảm cỏ.

Tôi mở cửa và đứng sững trên ngưỡng cửa. Hai người, một đàn ông, một đàn bà đang ôm nhau trên giường.

Hai người đó là nhà họa sĩ Lawrence Redding và Anne, vợ ông Prothéro.

Tôi vội vàng rút lui về văn phòng của mình. Tại đây, tôi ngồi trên một chiếc ghế cạnh bàn, tôi cầm lấy chiếc tẩu và suy nghĩ.

Tôi quá kinh ngạc về sự khám phá mới này sau khi đã nói chuyện với Lettice vào chiều nay, lúc ấy tôi đã cho rằng nhất định giữa cô ta và anh chàng họa sĩ ấy có chuyện gì đó. Thật khó tưởng tượng nổi những tình cảm của anh ta lại dành cho bà mẹ kế của cô.

Một sai lầm thô bạo! Tôi báỉ phục bà Marple. Bà đã đoán ra mọi chuyện và không bao giờ nhầm lẫn! Tôi đã hiểu nhầm cái liếc ngang về phía Griselda của bà.

Tôi cũng không thể tưởng tượng nổi rằng vợ ông Prothéro lại có những hành động như thế. Người ta có thể so sánh bà ta với vợ của César, một người đàn bà bình tĩnh, kín đáo, không bao giờ có những chuyện lằng nhằng như vậy.

Đang suy nghĩ thì có tiếng gõ cửa làm tôi giật mình. Tôi đứng lên đi ra mở cửa, bà Prothéro đang đứng bên ngoài. Bà ta bước vào phòng mà không đợi tôi mời, rồi ngồi sụp xuống ghế xô-pha.

Tôi có cảm giác rằng mình chưa nhìn thấy bà ta bao giờ. Đây không phải là một phụ nữ bình tĩnh và kín đáo như tôi đã biết, mà trước mặt tôi, đang ngồi ở kia, là một con người đang quá đổi thất vọng. Và đây cũng là lần đầu tiên tôi nhận ra Anna rất xinh đẹp.

Đó là một thiếu phụ tóc nâu, nước da tái, mắt xám. Lúc này mặt bà ta đang đỏ hồng lên, ngực thốn thức. Người ta có thể nói đây là một pho tượng bằng hóa thành người. Tôi choáng ngợp trước sự biến hóa ấy.

- Tôi thấy tốt nhất là tới đây - Bà ta nói - Vừa rồi ông đã nhìn thấy tất cả...

Tôi gật đầu.

Bà ta nói tiếp bằng giọng bình tĩnh :

- Chúng tôi yêu nhau...

Đang bối rối và thất vọng như vậy, nhưng bà ta vẫn mỉm cười; và đây là nụ cười do đã phát hiện ra một cái gì đó rất đẹp, rất kỳ diệu.

Thấy tôi yên lặng, bà ta nói thêm :

- Đối với ông thì cái đó rất xấu, phải không?

- Bà muốn nó khác đi ư, bà Prothéro?

- Không... chắc chắn là không.

Tôi nói tiếp bằng giọng cố tỏ ra dịu dàng :

- Bà là gái đã có chồng.

Bà ta ngắt lời tôi :

- Ô! Tôi biết... tôi biết... Ông tưởng rằng tôi không nhắc đi nhắc lại câu đó sao? Tôi không phải là một người vợ xấu... không. Và nếu... nếu những chuyện ấy không đến nhanh như ông tưởng.

- Tôi biết. - Tôi nói với một vẻ nghiêm trang.

Thế là, một giọng sợ hãi cất lên :

- Ông có nói chuyện này với chồng tôi không? - Bà ta hỏi.

Tôi trả lời một cách khô khan :

- Thật kỳ lạ! Hình như người đòi cho rằng một mục sư thì không thể tỏ ra mình là một người phong nhã.

Bà ta quay về phía tôi với cặp mắt biết ơn.

- Tôi rất khốn khổ, khốn khổ ghê gớm! Tôi không thể chịu đựng được nữa, tôi kiệt sức rồi. Tôi không biết phải làm gì. (Bà ta như điên, như dại; giọng nói sắc nhọn). Ông không biết cuộc đời tôi đâu. Đã từ lâu tôi khốn khổ với Lucius Prothéro. Không ai có thể sung sướng với ông ta. Tôi chỉ còn cách chết. Thật là kinh khủng, nhưng đúng là như vậy. Tôi đã quá thất vọng.

Bất chợt bà ta đứng lên và nhìn ra cửa sổ.

- Cái gì vậy? Hình như tôi thấy có ai đó. Có thể là Lawrence.

Đến lượt mình, tôi đi tới bên cửa sổ. Tôi tưởng cửa sổ khép nhưng cửa vẫn để ngỏ. Tôi ra ngoài vườn nhưng không thấy ai cả. Tuy nhiên, cả tôi nữa, hình như tôi cũng nghe thấy tiếng chân người, nhưng cũng có thể do sự thận trọng của bà khách khiến tôi cảm thấy như vậy thôi.

Khi trở về phòng, tôi thấy bà ta đang ngồi, đầu ngoẹo sang một bên. Một pho tượng thất vọng. Bà ta luôn miệng nói :

- Làm gì?... Làm gì?...

Tôi ngồi xuống bên bà và thấy mình có bốn phận nói với bà ta; tôi nói với bà những sự tin chắc cần thiết. Tôi nhớ lại những điều trưa nay tôi đã nói rằng thế gian này sẽ tốt hơn nếu không có sự tham dự của ông Prothéro.

Tôi yêu cầu bà ta không làm gì cả. Bỏ chồng, bỏ gia đình là một quyết định cực chẳng đã.

Tôi cho rằng bà ta đã nghe ra. Tôi có kinh nghiệm là rất khó tỉnh ngộ một kẻ đang yêu; nhưng tôi tin những lời của mình đã mang lại một sự an tâm nào đó.

Trước khi đứng lên để ra về, bà ta cảm ơn tôi và hứa làm theo những lời căn dặn của tôi.

Tuy nhiên, tôi vẫn thấy lo ngại. Tôi biết mình chưa hiểu hết Anne. Bà ta tỏ ra là một người đàn bà thất vọng, nhưng đây là sự thất vọng vì một đam mê chưa được thỏa mãn, và không gì có thể ngăn cản được bà... Đúng, bà ta đang điên cuồng, mê mết yêu Lawrence, như một người đàn bà yêu một chàng trai ít hơn mình rất nhiều tuổi.

Tất cả những cái đó báo trước sẽ không có gì là tốt đẹp cả.

Chương bốn Đại tá Prothéro

Tôi quên mất việc mình đã mời Lawrence tối nay tới dùng bữa nên đã rất ngạc nhiên khi thấy Griselda chạy lăng xăng và báo tin bữa ăn sẽ sẵn sàng trong hai phút nữa.

- Em hy vọng mọi việc sẽ tốt đẹp - Từ trên thang gác cô ấy nói vọng xuống - Theo anh nói cần tổ chức bữa ăn để đãi khách, em đã làm một vài món.

Có thể nói, bữa ăn có vợ tôi tham giá chuẩn bị thì lại tệ hơn. Marie chơi ác cô ấy bằng cách rán cháy hoặc xào nửa sống nửa chín những thứ Griselda mua về. Món sò huyết của cô ấy thì không ai nếm được miếng nào vì ngồi vào bàn rồi người ta mới nhận ra trong nhà không có dụng cụ mở sò.

Tôi đã sợ Lawrence không tới - anh ta rất dễ dàng xin lỗi - nhưng, ngược lại, anh ta đến rất đúng giờ và cả bốn người cùng vào phòng ăn.

Lawrence là con người rất hấp dẫn. Đúng là không thể chối cãi được... Tôi cho rằng anh ta ba chục tuổi là cùng. Tóc nâu, mắt xanh nhưng rất sáng và vô tư lự. Đó là một chàng trai hoàn thiện về mọi vẻ. Anh ta có vẻ là người ưa thể thao, là một tay súng giỏi và là một diễn viên nghiệp dư. Anh ta có tài kể chuyện. Tôi cho trong người của anh ta có dòng máu Ái Nhĩ Lan. Tôi cũng thấy anh ta là một họa sĩ hiện đại, một nghệ thuật mà tôi mù tịt.

Tất nhiên tối nay có đôi chút đáng trí, nhưng anh ta vẫn ân cần với mọi người. Tôi cũng thấy anh ta là một họa sĩ hiện đại, một nghệ thuật mà tôi mù tịt.

Tất nhiên tối nay có đôi chút đáng trí, nhưng anh ta vẫn ân cần với mọi người. Tôi tin chắc rằng cả Griselda và Denis đều không thấy anh ta có vẻ gì là khác thường cả. Tôi cũng có thể như vậy nếu tôi không biết đã có chuyện gì xảy ra.

Griselda và Denis rất vui, họ nói về giáo sư Stone và cô Cram và nhấn mạnh trong làng đã nói âm lên về việc này. Nghe hai người nói tôi không thấy đâu là ranh giới tuổi tác giữa Griselda với Denis và cả giữa họ với tôi nữa. Denis gọi tôi là bác Clément và gọi vợ tôi một cách trống không là Griselda.

Vợ tôi và cháu trai tôi còn định nói nhiều nữa nhưng tôi thấy mình không đủ can đảm để ngăn họ lại. Tôi nghĩ thật đáng tiếc khi có một ông mục sư nhút nhát như vậy.

Lawrence vui vẻ tham gia vào câu chuyện. Tôi không để ý nhưng cũng thấy rõ nhiều lúc anh ta thường nhìn trộm tôi và tôi cũng không ngạc nhiên lắm khi anh ta đi theo tôi vào văn phòng sau bữa ăn.

Khi còn hai người, anh ta thay đổi thái độ. Nét mặt ấy trở nên nghiêm trang, đầy lo ngại và cả độc ác nữa.

- Thưa ông, ông đã biết bí mật của chúng tôi - Anh ta nói - Ông sẽ làm gì?

Tôi trả lời rằng mình không thể trả lời thay bà Prothéro được. Anh ta tỏ ra là người thông hiểu vấn đề.

- Tất nhiên - Anh ta nói ngay - Vì là mục sư nên ông buộc phải nói như vậy. Tôi nói như vậy không phải để làm ông bức mình, hơn nữa tôi cho rằng ông có lý. Nhưng tình yêu của chúng tôi không đơn thuần là vấn đề tình cảm thông thường.

Tôi lưu ý anh ta rằng câu này người ta đã nói nhiều lần từ khi trái đất được gọi là trái đất rồi. Một nụ cười kỳ cục hiện lên đôi môi anh ta.

- Ông muốn nói ai cũng cho trường hợp của mình là độc nhất ư? Có thể là đúng. Nhưng có một việc mà ông không nên nghi ngờ.

Anh ta nói giữa họ từ trước tới nay chưa có hành động gì đáng trách.

- Anne là một người đàn bà đứng đắn và thật thà nhất mà tôi biết. - Anh ta nói tiếp.

Sẽ có việc gì xảy ra? Anh ta không có ý kiến gì cả.

- Nếu chuyện này xảy ra trong một cuốn sách - Lawrence nói bằng giọng bi thảm - Thì lão già ấy sẽ phải chết... việc này sẽ rất tốt cho mọi người.

Tôi không tán thành.

- Ô! Tôi không nói mình sẽ đâm dao găm vào lưng lão ta. Tuy nhiên tôi rất cảm ơn ai làm được việc này. Tôi tin chắc rằng không một ai nói một điều tốt đẹp nào về lão ta cả. Tôi tự hỏi tại sao người vợ trước của lão không làm việc này. Tôi đã gặp bà ấy mấy năm trước đây, tôi thấy bà là người có gan làm đấy. Sự yên lặng của bà thật đáng sợ. Còn lão thì lúc nào cũng gắt

gồng, cãi lộn với mọi người; đúng là một con quỷ. Tính nết mới đáng sợ làm sao! Ông không biết Anne đã khổ sở như thế nào đâu. Nếu có tiền tôi sẽ mang bà ta đi mà không cần giải thích gì cả.

Anh ta ngừng lời. Tôi nói với anh ta bằng giọng nghiêm chỉnh; tôi yêu cầu anh đi khỏi Saint Mary Mead. Ở lại đây thì ích gì. Anh ta chỉ làm khổ cho bà Prothéro thôi. Người ta nói ra nói vào rồi thế nào cũng đến tai ông đại tá. Không, cái đó không giải quyết được gì cả.

Lawrence cãi lại :

- Ông mục sư, không ai biết gì cả, trừ ông.

- Chàng trai, anh không hiểu dân làng tôi rồi; mỗi người là một nhà thám tử. Tin tôi, mọi người ở đây đều biết những việc thầm kín của anh. Cả nước Anh này không một nhân viên cảnh sát nào có tài bằng một bà cao tuổi luôn ngồi trong nhà của chúng tôi.

- Như vậy càng tốt - Anh ta kêu lên - Mọi người đều cho rằng tôi mê cô Lettice!

- Anh cho rằng cô Lettice cũng nghĩ như vậy ư?

Câu hỏi của tôi làm Lawrence phải suy nghĩ. Cô Lettice đang nghi ngờ anh. Anh biết rõ điều đó.

- Đây là một cô gái kỳ lạ - Anh ta nói tiếp - Người ta nói cô ta sống trên cung trăng, nhưng tôi thấy không phải. Có phải là cô ta giả bộ như thế không? Lettice biết rất rõ việc mình làm. cần nói thêm cô ta là người thích trả thù. Ông không biết cô ta căm ghét Anne như thế nào đâu! Thật là không thể giải thích nổi. Khi tôi nói như vậy thì cô ta lại căm thù bà mẹ kế hơn. Tuy nhiên, Anne đối xử với người con chồng như một vị thánh.

Tôi không tin vào lời anh ta. Đối với một người đang yêu thì người yêu của anh ta luôn luôn là một bà thánh. Nhưng, theo tôi biết, Anne vẫn nhường nhịn cô gái và xử sự tốt với cô, và tôi ngạc nhiên khi thấy trưa nay Lettice nói bằng giọng hằn học về bà ta.

Câu chuyện đến đây thì Griselda và Denis xông vào phòng nói tôi không nên coi Lawrence như là người bạn cũ như vậy.

- Trời! - Griselda ném mình vào một chiếc ghế bành... - Tôi muốn có một cảm giác mạnh... muốn chứng kiến một vụ giết người hoặc một vụ cướp của.

- Tôi cho rằng ở làng này thì chẳng có gì mà ăn cướp - Lawrence nói cốt để lấy lòng mọi người - Trừ hàm răng giả của bà Hartnell...

- Hai hàm răng đánh lập cập vào nhau nghe rất khó chịu, nhưng anh nhầm đấy. Ở nhà ông Prothéro có bộ đồ bạc rất quý: đĩa, lọ đựng muối, cốc và tất cả những thứ khác; chúng trị giá đến hàng ngàn bảng Anh.

- Ông già sẽ hạ anh bằng khẩu súng chỉ huy của ông ta - Denis cãi lại - Và cái đó cũng không làm ông ta ngán đâu.

- Ô! Nhưng ai có súng lục rơ-von-ve kia chứ?

- Tôi cũng có một khẩu mô-de. - Lawrence nói.

- Thật ư? Rõ ràng là kỳ cục! Làm thế nào mà anh có được vũ khí đó?

- Một kỷ vật thời chiến. - Anh ta trả lời vắn tắt.

- Hôm nay ông Prothéro đã cho ông Stone xem những đồ bạc đó. Ông giáo sư rất thích.

- Có phải hai người đã cãi nhau về việc khai quật không? - Griselda hỏi.

- Ô! Hai người đã làm lành với nhau rồi - Denis trả lời - Tôi xin thú nhận mình không thể hiểu được người ta đào bới để làm gì.

- Tôi lo ngại về ông Stone này - Lawrence nói - Tôi cho rằng ông ấy rất đáng trí, ông ta

không có vẻ gì là một nhà khảo cổ cả.

- Do tình yêu đẩy thôi. - Denis kêu lên và đọc một đoạn thơ về tình yêu.

- Bây giờ tôi phải đi thôi - Lawrence nói - Xin cảm ơn ông bà Clément về buổi tối vui vẻ này.

Griselda và Denis tiễn anh ta. Một lát sau chỉ có một mình Denis quay lại. Có một chuyện gì đó làm nó bức mình. Lòng mày cau lại, nó đi quanh quẩn trong phòng, chân đá vào bàn ghế.

Đồ gỗ của chúng tôi thuộc loại xấu, sợ chúng bị hư hại, tôi nhắc nhở Denis.

- Cháu xin lỗi. - Nó nói.

Và sau một lúc yên lặng, nó nói tiếp :

- Chuyện ngồi lê đôi mách, thật là nhục nhã.

Tôi ngạc nhiên. Tính nết của Denis thường điềm đạm kia mà.

- Có chuyện gì vậy?

- Cháu không thể nói với bác được.

Tôi càng ngạc nhiên hơn.

- Đúng thế. Không biết có nên nói hay không? Không nói là hơn cả vì nó quá tồi tệ.

Khác với thường ngày, Denis vốn là một người cởi mở.

Cùng lúc ấy thì Griselda trở về phòng.

- Bà Wetherby vừa ra khỏi đây. Bà ấy đến để báo tin rằng Lestrangle đi từ lúc tám giờ mười lăm, bây giờ vẫn chưa về. Không ai biết bà ấy đi đâu cả.

- Nhưng biết để làm gì kia chứ?

- Nhưng bà ấy không đến nhà ông Haydock. Bà Wetherby tin chắc là như vậy: bà ấy đã gọi điện thoại cho bà Hartnell, ở kế bên nhà ông bác sĩ, nhưng bà này cũng không biết.

- Đúng đây là một chuyện bí mật đối với anh - Tôi nói - Không biết mọi người ăn nghỉ vào lúc nào. Có lẽ họ phải kê bàn ăn bên cửa sổ để quan sát mọi việc xảy ra trong làng.

- Chưa hết đâu - Griselda nói thêm - Các bà ấy còn biết rõ ở quán Lợn lòi xanh, phòng của giáo sư Stone và phòng của cô Cram ở bên nhau, nhưng... (vợ tôi đưa một ngón tay lên long trọng nói tiếp): không có cửa thông nhau giữa hai phòng ấy đâu.

- Thật đáng tiếc!

Câu nói của tôi làm Griselda bật cười.

Hôm sau là ngày thứ năm; mới sáng ra cũng đã lắm chuyện. Hai bà trong giáo khu của chúng tôi cãi nhau về việc trang hoàng lại nhà thờ. Tôi không thể can thiệp được. Hai bà đều run lên vì giận dữ. Đây không hoàn toàn là một sự việc đáng buồn, về phương diện tâm lý nó cũng có một ý nghĩa nào đó... Tôi cũng đã trách mắng hai đứa trẻ ở đội đồng ca: chúng nhai keo trong giờ làm việc, và tôi thấy phiền muộn là không làm tròn bốn phận của mình với sự nghiêm khắc cần thiết. Tôi còn phải làm yên lòng người chơi đàn oóc-gan, không hiểu vì lý do gì, anh ta tỏ ra bức bối trong công việc. Cuối cùng, bốn bà tít đồ bất bình với bà Hartnell về chuyện gì đó, giận dữ tới nhờ tôi giải quyết vụ việc.

Khi trở về nhà thì tôi gặp ông đại tá Prothéro đang rất vui vẻ: trong vai trò người phụ trách công tác tư pháp trong địa hạt, ông vừa cho bắt giam ba người săn bắn trái phép.

- Phải nghiêm khắc! - Ông kêu lên bằng một giọng lạnh lạnh. (Ông thường nói to vì ông nặng tai) -Đúng, phải nghiêm khắc! Phải làm gương cho những kẻ khác. Cái thằng Archer mất dạy đã đe dọa tôi, nói là sẽ trả thù tôi. Tôi bảo thẳng vào mặt nó, nó sẽ được trả thù, nếu lần sau tôi bắt gặp nó bắn một con chim trĩ nữa. Thích gì làm nấy. Thích gì làm nấy... bây giờ có nhiều người thích gì làm nấy quá. Ông thường thương hại cánh đàn bà và trẻ con. Thật là sai lầm.

Nhảm nhĩ. Tôi tự hỏi tại sao một người đàn ông không bị trừng phạt khi phạm tội chỉ vì hắn đã khóc thút thít về vợ con của hắn? Tôi thì tôi giải quyết công việc theo cách khác kia: một bác sĩ, một luật sư, một cha cố, một tên săn bắn trộm hoặc một kẻ nát rượu nếu phạm tội thì đều bị pháp luật trừng trị như nhau. Ông có đồng ý với tôi không?

- Ông quên rằng chức phận buộc tôi phải đặt vấn đề đạo đức lên trên hết: đó là lòng nhân từ.

- Đúng! Đúng! Nhưng tôi là con người của pháp luật. Không ai phản đối tôi được, phải không?

Tôi yên lặng và ông ta bực mình hỏi :

- Tại sao ông không trả lời tôi? Ông đang nghĩ gì?

Ngập ngừng một lúc, rồi tôi lên tiếng :

- Đại tá Prothéro, tôi nghĩ đến phút lâm chung của mình, lúc ấy tôi không thể trình bày với Thượng đế mình chỉ là một người sống theo đúng pháp luật được. Điều đó có nghĩa rằng tôi không giải quyết công việc đơn thuần theo pháp luật...

- A! Hy vọng là tôi làm tròn bốn phận của mình. Chúng ta không nên thảo luận vấn đề này nữa. Như đã bàn bạc, chiều nay tôi đến nhà ông. Thỏa thuận với nhau sáu giờ mười lăm phút thay vì sáu giờ, nếu không có gì bất tiện cho ông. Tôi phải đi gặp một người trong làng.

- Đồng ý!

Ông đại tá vung vẩy chiếc can và bỏ đi. Khi quay lại tôi gặp ông Hawes, thầy trợ tế. Hình như ông này đang bị bệnh. Tôi định trách cứ về những công việc ông ấy đã làm, nhưng thấy ông như vậy tôi không nỡ.

Tôi phân tích những thiếu sót của ông nhưng ông không chịu thừa nhận. Cuối cùng ông thú nhận là mình đang ốm và hứa là sẽ làm theo những lời khuyên của tôi. Tôi cho ông ấy về nghỉ.

Về đến nhà, tôi ăn rất nhanh rồi tiến hành một vài cuộc thăm viếng. Griselda lợi dụng ngày thứ năm rỗi rãi để đi Londres.

Tôi trở về nhà lúc bốn giờ kém mười lăm phút chiều. Đang dự định chuẩn bị bài giảng đạo cho ngày chủ nhật tới thì Marie vào báo tin là Lawrence đang đợi tôi ở văn phòng.

Lawrence đang đi đi, lại lại trong phòng với vẻ lo âu. Anh ta mặt mày ngơ ngác và tái xanh. Thấy tôi, anh ta bất chợt quay trở lại và nói ngay :

- Ông Clément, tôi đã suy nghĩ những điều ông nói với tôi hôm qua; phải, tôi đã suy nghĩ rất kỹ; đêm hôm qua tôi không hề chợp mắt. Ông có lý: tôi phải cắt đứt chuyện này và ra đi.

- Con trai...

- Ông rất có lý khi nói về Anne. Ở lại đây, tôi sẽ gây ra cho cô ấy những phiền muộn... Cô ấy rất tốt... rất tốt... Phải, tôi phải đi. Tôi đã gây ra cho cô ấy nhiều phiền muộn rồi...

- Tôi cho rằng anh chỉ có thể có một quyết định. Cái đó đối với anh quả là nặng nề, nhưng hãy tin tôi, rồi anh sẽ thấy đây là cách tốt nhất.

Lawrence nói tiếp :

- Ông cần lưu ý tới Anne. Cô ấy cần có một người bạn.

- Tôi sẽ làm mọi việc mình có thể, anh cứ yên tâm.

- Cảm ơn ông Clément. (Anh ta bắt tay tôi). Ông rất tốt. Tối nay tôi đi gặp cô ấy để nói lời tạm biệt. Sau đó tôi về chuẩn bị hành lý để sáng mai đi sớm. Việc này không đáng gì so với một cơn hấp hối kéo dài. Xin cảm ơn ông đã cho tôi mượn nhà kho. Tôi lấy làm tiếc là chưa hoàn thành bức chân dung của bà Clément...

- Không nên bận tâm về cái đó, anh bạn. Tạm biệt. Thượng đế sẽ phù hộ anh.

Khi Lawrence ra về, tôi cói viết bài giảng đạo nhưng không được. Tôi không thể không nghĩ đến chàng trai khốn khổ ấy - cả anh ta và Anne.

Lúc năm giờ ba mươi phút, lúc tôi đang uống một tách trà nguội, thì có tiếng chuông điện thoại reo. Có người báo tin rằng ông Abbott, ở trang trại cuối làng, đang hấp hối và mời tôi tới ngay.

Tôi gọi điện để báo tin này cho ông Prothéro vì trang trại ấy cách đây hai dặm (một dặm Anh bằng 1.609 mét - ND), tôi không thể trở về đúng sáu giờ mười lăm phút như đã hẹn với ông được. Tôi lại không biết đi xe đạp nữa.

Người ta cho biết đại tá Prothéro vừa ra khỏi nhà. Tôi đi sau khi bảo Marie rằng có thể tôi sẽ về vào lúc sáu giờ rưỡi.

Chương năm Những lập luận của cảnh sát

Mãi tới gần bảy giờ tôi mới từ trang trại cuối làng trở về. Khi tới hàng rào nhà xứ thì cánh cổng vườn bật mở: Lawrence hiện ra. Thấy tôi, anh đứng sững lại, và tôi sững sốt khi thấy bộ dạng của anh ta. Mặt tái xanh như xác chết, tay chân run lẩy bẩy, mắt nhìn ngơ ngác, anh ta như người mất trí.

Tôi tự hỏi có phải anh ta say rượu không, nhưng ngay sau đó tôi thấy không phải như vậy.

- Thế nào? - Tôi hỏi - Anh đến gặp tôi đấy ư?... Đáng tiếc là tôi không có mặt ở nhà sớm hơn... Anh có muốn vào trong nhà không? Tôi đã có một cuộc hẹn với ông Prothéro, nhưng tôi tin rằng ông ta không ngồi lâu đâu.

- Ông Prothéro ư? - Lawrence nói - (Và anh ta bật cười). Ông Prothéro ư? Nào! Ông vào trong nhà mà xem. Đúng thế! Ôi Thượng đế!

Tôi mở to mắt. Bất giác tôi đưa tay ra, nhưng anh ta đã bước lùi lại.

- Không! - Anh ta kêu lên - Để tôi đi. Tôi cần suy nghĩ. Cần phải như vậy.

Anh ta bỏ chạy, và chỉ một thoáng anh ta đã ra tới đường dẫn vào trong làng. Tôi ngạc nhiên, đứng lặng một lúc và quả quyết rằng Lawrence đang trong cơn say.

Tôi đi tiếp vào nhà xứ. Cửa ra vào vẫn để mở, tuy nhiên tôi vẫn bấm chuông. Marie chạy đến, lau tay vào chiếc áo tạp dề trước ngực.

- Ông đấy ư? - Cô ta hỏi.

- Ông đại tá Prothéro đã tới chưa? - Tôi hỏi.

- Ông ấy ngồi trong văn phòng của ông từ lúc sáu giờ mười lăm phút.

- Cô có nhìn thấy Lawrence vào đấy không? - Tôi hỏi thêm.

- Có, cách đây mấy phút anh ta tới và hỏi ông. Tôi trả lời ông có việc đi vào trong làng và ông đại tá cũng đang đợi ông trong văn phòng. Anh ta nói mình cũng phải đợi thôi; chắc rằng hai người đang ngồi với nhau.

- Nhưng không - Tôi nói - Tôi vừa gặp anh ấy, anh ấy đã đi vào làng rồi.

- Nhưng tôi không nghe thấy tiếng chân anh ta đi. Anh ta đến mới cách đây chừng hai phút đồng hồ thôi... Bà chủ Londres vẫn chưa về. Tôi gật đầu.

Marie đi vào bếp; tôi đi dọc hành lang và mở cửa bước vào phòng.

Ánh nắng ban chiều qua cửa sổ chiếu vào căn phòng làm tôi chói mắt. Sau khi bước một hai

bước, bắt chợt tôi dừng lại.

Trong một giây đồng hồ, tôi không nhận ra mình đã nhìn thấy gì.

Đại tá Prothéro nằm gục xuống bàn giấy trong một tư thế đáng sợ. Một vũng nước màu đen từ đầu ông ta chảy xuống mặt bàn và sàn nhà.

Tôi cố giữ bình tĩnh và đến bên xác chết. Sờ vào người thấy da thịt đã lạnh toát. Nhấc tay lên thì tay lại rơi xuống, bất động. Ông ta chết vì một viên đạn bắn vào đầu.

Tôi vội vàng ra cửa và gọi Marie. Cô ta chạy lên. Tôi ra lệnh cho cô đi tìm bác sĩ Haydock càng nhanh càng tốt. Tôi bảo nói với ông ta đã có một tai nạn xảy ra.

Tôi quay vào văn phòng, khép cửa lại, ngồi đợi ông thầy thuốc.

May mắn là Marie thấy ông bác sĩ đang ở nhà. Ông ấy vội vàng chạy đến, Haydock là một người to béo, mặt hơi cau có nhưng rất thật thà và tốt bụng.

Không nói một lời, tôi chỉ vào xác chết. Là một bác sĩ giỏi, ông bình tĩnh, không tỏ vẻ cảm động. Ông cúi xuống nhìn xác người, khám nghiệm rất nhanh. Sau đó ông quay lại nhìn tôi.

- Thế nào? - Tôi hỏi.

- Ông ấy vừa chết cách đây khoảng nửa tiếng đồng hồ.

- Tự sát ư?

- Không thể như vậy được! Hãy nhìn vết thương. Hơn nữa, nếu là tự sát thì vũ khí đâu?

Đúng thế. Trong phòng không có khẩu súng nào.

- Tốt nhất là không nên động vào ông ấy - Haydock còn nói - Tôi sẽ gọi điện thoại cho cảnh sát.

Ông nhắc máy và nói. Ông kể vắn tắt câu chuyện rồi gác máy và đến bên tôi.

- Một chuyện tồi tệ! - Ông nói - Ông phát hiện ra người chết trong hoàn cảnh nào?

Tôi giải thích cho ông rõ.

- Một chuyện tồi tệ! - Ông nhắc lại - Một chuyện tồi tệ!

- Đây... là một tội ác ư? - Tôi ghen ngào hỏi lại.

- Tôi cũng thấy như vậy. Thật là kỳ quặc. Tôi tự hỏi người ta muốn gì ở ông già này? Ông ấy không gần gũi mọi người, nhưng người ta không thể giết người vì cái đó.

- Có một chuyện làm tôi ngạc nhiên - Tôi nói - Chiều nay tôi nhận được một cú điện thoại nói có một giáo dân sắp từ trần. Khi tôi tới nơi thì mọi người đều kinh ngạc. Người ốm đã bình phục và vợ ông ta khẳng định là không hề gọi dây nói cho tôi.

Ông Haydock cau mày.

- Tôi hiểu... Người ta đã kéo ông ra xa... Còn vợ ông, bà ấy đâu?

- Cô ấy đi Londres từ sáng nay.

- Còn con hầu?

- Ô! Nó ở trong bếp phía đầu nhà xứ.

- Phải. Rất có thể cô ta không nghe thấy gì cả. Một chuyện tồi tệ! Một chuyện tồi tệ!... Những ai biết việc ông Prothéro sẽ tới đây vào chiều nay?

- Ông ta nói điều này vào sáng hôm nay ở giữa làng. Theo thói quen, ông ta nói rất to. Mọi người đều nghe thấy.

- Điều đó có nghĩa là cả Saint Mary Mead đều biết việc này. Ông có biết ai giết ông ấy không?

Vẻ mặt tái xanh, cái nhìn ngờ ngác của Lawrence xuất hiện trong óc tôi. Tôi không kịp nói vì có tiếng chân người trong hành lang.

- Cảnh sát! - Ông Haydock nói và đứng lên. Ông ta vừa làm ra vẻ ta đây quan trọng vừa tỏ ra

lo lắng.

- Xin chào các vị! - Ông ấy nói với chúng tôi - Ông thanh tra sắp tới. Trong khi chờ đợi tôi phải làm theo những chỉ thị của ông ấy. Nếu tôi không nhầm thì đại tá Prothéro đã bị giết chết trong nhà xứ, đúng không?

Nói tới đây ông ta ngừng lại, ném về phía tôi một cái nhìn nghiêm khắc và nghi ngờ. Tôi cố gắng giữ vẻ thản nhiên của một người vô tội.

Ông Hurst bước đến bên bàn giấy rồi ra lệnh :

- Không được động vào xác chết trước khi ông thanh tra đến đây.

Nói đoạn ông ta lấy trong túi ra một cuốn sổ tay và nhấm đầu chiếc bút chì nhìn tôi.

Một lần nữa tôi thuật lại hoàn cảnh phát hiện ra xác ông Prothéro. Sau khi ghi chép đầy đủ, ông ta quay sang ông Haydock.

- Theo ông, ông bác sĩ, nguyên nhân của cái chết là gì?

- Bị một viên đạn bắn vào đầu.

- Thế còn vũ khí?

- Tôi chưa thể trả lời chính xác khi chưa lấy đầu đạn ra. Nhưng tôi cho đây là một khẩu súng cỡ nhỏ - một khẩu mô-de chẳng hạn.

Tôi nhớ lại câu chuyện tối hôm qua. Lawrence nói rằng mình có một khẩu súng lục.

Người cảnh sát mắt tròn xoe nhìn tôi.

- Ông nói sao, thưa ông?

Tôi lắc đầu tỏ ý mình không biết gì. Vì mới chỉ là những nghi ngờ nên tôi chưa thể nói được.

- Ông cho rằng tội ác xảy ra lúc nào? - Ông Hurst hỏi ông bác sĩ.

Ông Haydock ngập ngừng một lúc.

- Ông ấy chết được nửa tiếng đồng hồ thì tôi tới nơi, không hơn.

Hurst quay sang hỏi tôi :

- Cô người hầu của ông có nghe thấy tiếng súng nổ không?

- Theo tôi biết thì không. Nhưng tốt nhất là ông hỏi nó.

Đúng lúc ấy thì thanh tra cảnh sát Landormy trên một chiếc xe hơi từ Much Benham tới.

Landormy là một người có nước da nâu, hoạt bát, lúc nào cũng cau có. Mắt đen, rất lạnh lợi. Ông ta còn là một người thô bạo, hay gắt gỏng.

Ông ta khẽ gạt đầu để đáp lại lời chào của chúng tôi rồi chộp lấy cuốn sổ tay của người dưới quyền và chăm chú đọc. Ông ta nói nhỏ vào tai Hurst vài câu gì đó rồi đến bên xác người.

- Người ta đã xê dịch xác chết rồi, phải không? - Ông ta hỏi.

- Tôi không động đến ông ta. - Haydock trả lời.

- Cả tôi cũng vậy. - Tôi nói thêm.

Viên thanh tra nhìn kỹ những vật đặt trên bàn rồi nhìn vũng máu như để tự hỏi mình.

- A! - Ông ta kêu lên bằng giọng đặc thặng - Đây là cái chúng ta cần tìm. Khi ngã xuống, xác chết đã làm đổ chiếc đồng hồ bàn. Chúng ta sẽ biết ngay thời điểm gây ra tội ác thôi. Sáu giờ hai mươi hai phút. Bác sĩ, ông nói ông Prothéro chết lúc nào?

- Tôi cho rằng khi tôi tới đây thì ông ấy đã chết được nửa tiếng đồng hồ rồi, nhưng...

Viên thanh tra nhìn đồng hồ tay của mình.

- Bảy giờ năm phút. Tôi nhận được tin mười phút trước đây, có nghĩa là bảy giờ kém năm. Người ta phát hiện ra xác chết lúc bảy giờ kém mười lăm. Nếu tôi hiểu đúng thì các ông đã điện ngay cho cảnh sát. Cứ cho rằng các ông quan sát xác người mất mười phút... Chỉ xê dịch nhau

một vài giây đồng hồ thôi!

- Tôi không thể bảo đảm thời gian chính xác - Một lần nữa ông Haydock lại nói - Tất cả chỉ là tương đối thôi.

- Được! Được! - Viên thanh tra nói.

Tôi cố nói xen vào :

- Tuy nhiên chiếc đồng hồ ấy...

- Xin lỗi ông - Landormy cắt ngang - Nếu muốn biết điều gì, tôi sẽ hỏi ông. Thời gian qua đi rất nhanh. Cái mà tôi cần, đó là sự yên tĩnh tuyệt đối.

- Vâng... tuy nhiên... tôi muốn nói...

- Yên tĩnh tuyệt đối! - Landormy nhìn tôi bằng cặp mắt giận dữ và nhắc lại.

Tôi phải làm theo ý kiến của ông ta. Landormy tiếp tục quan sát bàn giấy.

- Tại sao ông Prothéro lại ngồi đây? - Ông ta càu nhàu - Ông ấy định viết gì chẳng?... Ô! Cái gì đây?

Ông ta lấy và giơ lên một tờ giấy. Chúng tôi lại gần để nhìn cho rõ.

Đây là tờ giấy lấy từ tập giấy viết thư có tiêu đề của nhà xứ ra, phía trên cùng viết 6 giờ, 20 phút dưới đó là:

Ông Clément thân mến,

Tôi lấy làm tiếc là không thể đợi ông ta lâu hơn nữa, tôi cần...

Chữ viết bằng những nét nguyệt ch ngoạc.

- Thật rõ như ban ngày... Landormy khẳng định - Ông ấy ngồi đây để viết những dòng chữ này, một kẻ thù đã nhẹ nhàng đi vào bằng cửa sổ sát đất và bắn khi ông ấy đang viết. Chúng ta còn cần tìm hiểu gì thêm nữa?

- Tôi muốn nói với ông... - Tôi lại nói.

- Tôi không hỏi ý kiến ông... Xem nào, có dấu chân không?

Ông ta quỳ xuống và bò ra cửa sổ.

- Tôi cần nói để ông rõ... - Tôi buống bình nhắc lại.

Landormy đứng lên, không giận dữ nhưng nói một cách quả quyết :

- Rồi đây chúng ta sẽ đi vào những chi tiết. Tôi yêu cầu các ông ra khỏi căn phòng, mọi người đều phải rời khỏi đây.

Chúng tôi đi ra như những đứa trẻ.

Người ta có thể nói nhiều tiếng đồng hồ đã qua đi, nhưng thực ra lúc này mới có bảy giờ mười lăm phút.

- Thế đấy! - Ông Haydock nói - Khi con lừa này cần đến tôi, ông bảo hấn gặp tôi ở phòng phẫu thuật. Tạm biệt.

- Bà chủ đã về. - Marie báo tin.

Mắt cô gái tròn tròn, vẻ mặt tỏ ra bối rối.

- Bà về cách đây năm phút. - Cô người hầu nói rõ hơn.

Tôi tới gặp Griselda trong phòng khách. Vợ tôi sợ hãi, tay chân run rẩy.

Tôi thuật lại cho cô ấy về sự việc đã xảy ra. Cô ấy chăm chú nghe.

- Lá thư đề 6 giờ, 20 phút - Tôi nói để kết thúc câu chuyện - Và chiếc đồng hồ chết khi kim chỉ sáu giờ, hai mươi phút.

- Nhưng - Griselda - Sao anh không bảo ông rằng đồng hồ nhà mình vẫn lấy nhanh lên mười lăm phút?

- Không, anh chưa nói, vì ông ta không cho anh nói... Anh đã làm mọi việc có thể.

Griselda bực mình, cau mày.

- Nhưng, Clément - Cô ấy nói - Cái đó làm cho sự việc thêm phức tạp. Chiếc đồng hồ chết chỉ sáu giờ hai mươi phút, nhưng thực tế chỉ là sáu giờ năm phút, lúc ấy thì đại tá Prothéro chưa đến nhà xứ.

Chương sáu Chiếc mũ bê-rê màu vàng

Câu chuyện về chiếc đồng hồ làm chúng tôi, Griselda và tôi, suy nghĩ rất lâu, nhưng không mang lại kết quả nào. Vợ tôi bảo tìm gặp viên thanh tra và nói cho ông ta hiểu, nhưng tôi không muốn làm như vậy.

Thanh tra Landormy tính nết xấu xược, và cái đó là không cần thiết. Tôi chỉ còn biết đợi đến khi ông ta hỏi ý kiến tôi. Đến lúc ấy tôi sẽ trách ông ta :

- Nếu ông chịu khó nghe tôi nói...

Tôi hy vọng ông ta sẽ gặp tôi trước khi rời khỏi nhà xứ, nhưng tôi rất ngạc nhiên khi nghe Marie nói ông ta đã đi sau khi khóa trái văn phòng của nhà xứ lại, dặn rằng cấm không ai được vào trong đó.

Griselda quyết định tới nhà ông Prothéro.

- Đối mặt với cảnh sát và với mọi người là một chuyện khủng khiếp đối với Anne... Tôi xem liệu có thể giúp chị ấy được việc gì không.

Tôi đồng ý và vợ tôi đi ngay trước khi tôi kịp dặn cô ấy xem những người phụ nữ ở đấy có cần tôi giúp đỡ gì thì gọi điện cho tôi.

Ngay lúc ấy thì Denis về nhà; nó vừa chơi xong mấy séc quần vợt. Câu chuyện vụ án ở nhà xứ làm nó có vẻ hài lòng.

- Thật là một chuyện kỳ cục! - Nó kêu lên - Và cũng thật hấp dẫn nữa! Cháu vẫn mong được chứng kiến một tội ác, nếu có thể nói như vậy. Nhưng tại sao cảnh sát lại khóa trái văn phòng lại? Có chìa khóa thì liệu có mở ra được không?

Tất nhiên là tôi không thể cho nó mượn chiếc chìa khóa dự trữ được. Sau khi hỏi tôi mọi chi tiết, nó đi ra vườn để tìm các dấu vết và dấu chân và không quên tuyên bố rất may nạn nhân lại là ông Prothéro, người không được ai ưa.

Tôi bực mình trước sự vui mừng nhẩn tâm như vậy, nhưng liệu tôi có thể phê phán nó một cách nghiêm khắc được không? Cái chết là chuyện không đáng kể đối với đứa trẻ mới mười sáu tuổi.

Một tiếng đồng hồ sau thì Griselda trở về. Cô ấy đã gặp người vợ của ông Prothéro ngay lúc viên thanh tra cảnh sát đến báo cái tin định mệnh ấy.

Người phụ nữ bất hạnh thấy chồng mình còn sống lần cuối vào lúc sáu giờ kém mười lăm phút. Bà ta không cho biết thêm tin tức gì để soi sáng tấm màn bí mật ấy. Landormy rút lui sau khi tuyên bố ông ta sẽ tiến hành những cuộc thẩm vấn chi tiết vào sáng hôm sau.

- Ông ta xử sự rất đúng phép. - Griselda nói thêm.

- Bà Prothéro có ý kiến gì về việc này không? - Tôi hỏi.

- Chị ấy vẫn bình tĩnh.

- Nhưng xưa nay chị ấy vẫn như vậy, đúng không?
- Thật vậy ư? Tôi không hình dung là bà ta loạn thần kinh được.
- Chắc chắn đây là một đòn nặng nề với chị ấy, như người ta nghĩ. Chị ấy cảm ơn em đã tới thăm và buồn bã nói là em không thể giúp gì cho chị ấy được.
- Thế còn cô Lettice?
- Nó đi chơi quần vợt chưa về.

Sau một lúc yên lặng, Griselda nói tiếp :

- Anh biết không, Clément, chị ta rất lạ lùng, phải, rất lạ lùng...
- Với một cú sốc như vậy - Tôi nói.
- Vâng, chắc chắn là như vậy... Tuy nhiên... (Griselda cau mày)... Nhưng hình như không hoàn toàn như vậy... Chị ấy tỏ ra hốt hoảng hơn là cảm động.

- Hốt hoảng ư?
- Phải, tuy chị ấy muốn giấu nó đi. Nhưng chị ấy có một cái nhìn kỳ lạ, rất chăm chú. Có phải chị ấy là tác giả của vụ giết người này không? Chị ta nhiều lần hỏi, hỏi một cách bồn chồn, rằng cảnh sát có nghi cho ai không?

- Thế ư?
- Vâng. Tất nhiên Anne rất tự chủ, nhưng rất dễ dàng nhận ra chị ấy đang rối trí. Em thấy trước đây chị ấy cũng không gần bó với ông đại tá lắm. Nếu muốn em nhận xét về quan hệ của họ thì em có thể nói chị ấy ghét ông ta.

- Cái chết nhiều khi làm thay đổi những tình cảm.

- Vâng, có thể là như vậy. - Griselda kết luận.

Denis bước vào phòng. Nó rất cảm động sau khi phát hiện ra một dấu chân trên lối đi trong vườn. Nó tự nhủ cảnh sát chưa biết đến cái đó, và có thể vết chân đó là cái nút của sự bí mật.

Cả đêm hôm ấy tôi trần trọc không sao ngủ được. Khi tôi thức giấc thì Denis đã đi tìm những dấu vết mới.

Tuy nhiên không phải là nó mà là Marie mang đến cho chúng tôi những tin tức bất ngờ sáng hôm nay. Khi chúng tôi vừa ngồi xuống bên bàn, thì má đỏ bừng, mắt sáng lên, cô ta nói với chúng tôi bằng giọng thân mật thường ngày.

- Thưa ông, không biết ông có tin không? Ông chủ hiệu bánh vừa cho tôi biết người ta đã bắt giam Lawrence rồi!

- Người ta đã bắt Lawrence ư? - Không tin, Griselda kêu lên - Không thể như vậy được! Có thể đây là một sự nhầm lẫn ngớ ngẩn.

- Không, không, thưa bà, không phải là nhầm lẫn đâu - Marie nói tiếp bằng giọng vui mừng - Không phải là nhầm lẫn mà chính đêm hôm qua anh ta đã đến đồn cảnh sát để tự giác ngồi tù. Anh ta vào gặp cảnh sát, ném khẩu súng lục lên bàn rồi nói: "Chính tôi là người đã giết ông Prothéro!"

Marie gật đầu nhìn chúng tôi rồi rút lui, hài lòng về cuộc nói chuyện. Chúng tôi quá đổi sững sờ.

- Ồ! Không đúng đâu, không đâu - Griselda nói - Không đúng đâu.

Thấy tôi yên lặng, vợ tôi nói tiếp :

- Clément, anh thấy thế nào?

Thật khó trả lời. Tôi yên lặng, bối rối, những ý nghĩ quay cuồng trong đầu tôi.

- Anh ta điên rồi - Griselda còn nói - Hoàn toàn điên rồi... hoặc là những giả thiết của cảnh

sát là đúng. Họ đã nhận ra khẩu súng đã bắn?

- Hừ!... Cái đó thật vô lý.

- Có thể đây là một vụ tai nạn - Vợ tôi vẫn nói - Vì có lý do gì mà Lawrence lại giết ông Prothéro kia chứ?

Tôi không thể trả lời câu hỏi ấy một cách chính xác nhưng tôi muốn loại trừ Anne ra trong điều kiện có thể. Có phải đây là một sự may mắn khi tên tuổi của tôi không dính líu gì đến vụ án này.

- Em hãy nhớ, họ đã có lần cãi nhau. - Tôi nêu ý kiến.

- Vì chuyện Lettice mặc bộ đồ tắm ư? Có chuyện ấy, nhưng thật là vớ vẩn! Hơn nữa hai người đã bí mật đính hôn với nhau, đây không phải là lý do để anh ta giết người bố vợ tương lai!

- Em biết không, Griselda, chúng ta chưa biết mọi hoàn cảnh của vụ này.

- A! Anh nghĩ như vậy ư, Clément? Tại sao anh lại nói như vậy? Em thì em tin chắc rằng Lawrence không hề động đến một sợi tóc của ông Prothéro!

- Tốt... Tốt... Nhưng anh cần nhắc lại với em rằng lúc anh gặp Lawrence thì anh ta như là một thằng điên, phải, đúng là một thằng điên.

- Nhưng... Nhưng... - Griselda lắp bắp nói - À! Không... Không thể như vậy được.

- Còn câu chuyện chiếc đồng hồ... - Tôi nói tiếp - Thì có thể chính tay Lawrence đã vặn chậm lại để tạo ra một chứng cứ vô can. Ông thanh tra đã giăng cái bẫy đó ra.

- Anh nhầm rồi, Clement. Lawrence đã biết chiếc đồng hồ đó được vặn nhanh lên. Anh có nhớ anh ta đã nói: "Cái đó giúp cho ông mục sư làm việc đúng giờ". Không, anh ta không thể nhầm lẫn vặn cho đồng hồ chết lúc sáu giờ hai mươi hai phút. Anh ta có thể để bất cứ giờ nào... bảy giờ kém mười lăm, chẳng hạn.

- Nhưng anh ta không biết ông Prothéro tới nhà xứ lúc mấy giờ. Hoặc đơn giản là anh ta đã quên rằng chúng ta đã vặn nhanh đồng hồ lên mười lăm phút.

Griselda vẫn không đồng ý với tôi.

- Không - Cô ấy nói - Nếu anh gây ra một tội ác thì anh cũng sẽ rất chú ý những chi tiết ấy.

- Em không hiểu gì cả, em yêu - Tôi ôn tồn trả lời - Em chưa bao giờ phạm tội...

Griselda chưa kịp cãi lại thì một bóng người trước cửa sổ lên tiếng :

- Ít nhất là tôi không làm phiền hai người chứ? Xin lỗi. Nhưng trong hoàn cảnh đáng buồn này...

Đó là bà Marple, người hàng xóm của chúng tôi. Sau lời xin lỗi, bà vào phòng bằng cửa sổ sát đất. Mặt bà hơi ửng đỏ và có vẻ cảm động. Tôi đẩy một chiếc ghế.

- Thật là khủng khiếp, đúng không? - Bà nói - Đại tá Prothéro khốn khổ! Có thể ông ấy không phải là một con người dễ chịu và không muốn chan hòa với mọi người, nhưng câu chuyện xảy ra cũng vẫn đáng buồn. Như tôi biết, ông ấy bị giết trong văn phòng của nhà xứ, đúng không?

Tôi nói với bà Marple rằng tin ấy là đúng.

- Ông mục sư thân mến không có mặt ở nhà lúc xảy ra chuyện ấy ư? - Bà quay sang hỏi vợ tôi.

Tôi phải cho bà biết lúc ấy tôi đang làm gì, ở đâu.

- Lúc này cậu Denis cũng không ở nhà ư? - Bà Marple vẫn hỏi và nhìn xung quanh.

- Denis đang làm thám tử - Griselda đáp. Nó thấy một vết chân người trên lối đi trong vườn và đi báo tin này cho cảnh sát.

- Trời! - Bà Marple kêu lên - Và Denis tin rằng mình đã biết ai là kẻ giết người ư?... Nhưng tôi giả thiết rằng mọi người đều biết ai là thủ phạm.

- Bà có cho rằng đây là nhà họa sĩ không? - Griselda hỏi.

- Không, tôi không muốn nói như vậy. Ngược lại tôi hình dung mỗi người đều cho rằng đây là một kẻ nào đó, và ý kiến của họ rất khác nhau. Thế này nhé, như tôi chẳng hạn, tôi tin rằng ai đó đã gây ra vụ này. Tuy nhiên, tôi phải thừa nhận rằng đây chỉ là một sự nghi ngờ. Cần phải nói năng thận trọng... Coi chừng sự vụ khổng như pháp luật đã ngăn cấm!... Dù sao tôi cũng tự nhủ mình phải rất thận trọng, nhất là đối với ông Landormy. Vì ông đã báo trước rằng ông ấy sẽ đến thăm tôi vào sáng hôm nay, nhưng sau đó ông ấy lại gọi điện thoại nói rằng việc đó không cần thiết nữa.

- Thật vậy - Tôi nói - Bây giờ anh ta đã bị bắt, lời khai của bà không cần thiết nữa.

- Ai bị bắt ư?

Bà Marple cúi đầu xuống, mặt ửng đỏ :

- Nhưng tôi không biết là đã có việc bắt giữ.

Thật là khác thường khi thấy bà Marple không biết tin này.

- Đúng thế, chúng tôi đang bàn luận về việc này thì bà tới. Vâng, đã có một sự bắt giữ: đó là Lawrence Redding.

- Lawrence ư?

Bà Marple tỏ ra rất ngạc nhiên :

- A! Tôi không tin...

Griselda cũng hăng hái nói theo :

- Tôi cũng không tin dù cho anh ấy đã thú nhận.

- Thú nhận ư? - Bà Marple hỏi - Bà nói rằng anh ta đã thú nhận ư? Trời! Tôi đã nhầm, nhầm thật rồi.

- Theo tôi thì đây chỉ là một tai nạn. Clément, anh có tin là như vậy không? Cái đó giải thích tại sao anh ấy lại đi khai báo để mình bị bắt giam.

Bà Marple lại cúi đầu xuống :

- Bà nói anh ta đã bị bắt giam ư?

- Vâng.

-Ồ! - Bà Marple thở vào rất sâu - Tôi rất hài lòng, tôi rất hài lòng.

Tôi ngạc nhiên nhìn bà.

- Bà cho rằng đây là sự hối hận ư?

- Hối hận ư? - Bà Marple tỏ ra rất ngạc nhiên - Nhưng tôi không tin rằng anh ta đã phạm tội, ông mục sư thân mến.

Đến lượt mình, tôi cũng mở to đôi mắt.

- Nhưng anh ta đã thú nhận kia mà...

- Đúng thế! Đúng thế! - Bà nói - Anh ta đã thú nhận ư? Nhưng còn chứng cứ? Anh ta không phải là người làm việc này.

- À! Có thể là tôi chậm hiểu, nhưng xin thú nhận là tôi không hiểu lập luận của bà. Nếu không gây ra tội ác thì tại sao anh ta lại thú tội?

-Ồ! Có một lý do - Bà Marple nói - Bao giờ cũng có một lý do. Và những người trẻ tuổi thì thường nghĩ đến cái tội tệ.

Bà quay sang Griselda.

- Bà có đồng ý với tôi không?

- Tôi... Tôi không biết - Griselda nói - Thật là khó hiểu. Chắc chắn là có một lý do gì đó thúc đẩy Lawrence xử sự như một kẻ mất trí như vậy.

- Nếu bà thấy bộ mặt anh ta chiều hôm qua... - Tôi nói.

- Ông nói lại cho tôi nghe xem nào. - Bà Marple nói.

Tôi thuật lại từ lúc tôi trở về nhà. Bà già chăm chú nghe rồi nói :

- Tôi biết rõ giới hạn của trí thông minh của tôi - Bà Marple khiêm tốn nói - nhiều khi tôi cũng không nắm chắc sự việc như nó vốn có. Ở đây tôi vẫn chưa hiểu rõ cách suy nghĩ của ông.

- Xem nào! Ông cho rằng một kẻ có gan giết chết một đồng loại lại tỏ ra sợ hãi khi làm xong việc ấy ư? Một việc có dự tính trước thì bao giờ cũng có sự can đảm đi kèm. Nếu hẳn có vẻ sợ hãi thì cũng không phải trong tình huống như ông vừa mô tả...

Tôi ngắt lời bà Marple :

- Chúng ta không biết hoàn cảnh của tấn thảm kịch ấy. Có thể là đã có một cuộc cãi vã, viên đạn đã được bắn đi trong một cơn giận dữ, và Lawrence đã hốt hoảng trước việc mình đã gây ra... về phần mình, tôi không che giấu rằng đây mới chỉ là một giả thiết.

- Tôi biết, ông Clément thân mến. - Bà Marple nói - Người ta có thể hình dung vụ án theo nhiều cách khác nhau. Nhưng trước hết là phải có sự việc: nhưng những sự việc chúng ta nắm được chưa đủ để đặt ra một giả thiết. Ông nghĩ xem: cô người hầu nói là Lawrence chỉ ở trong nhà này có hai phút đồng hồ. Một cuộc cãi cọ không thể chỉ mất có hai phút. Hơn nữa, ông đại tá bị bắn ở phía sau, trong khi ông ấy đang cúi xuống để viết.

- Đúng thế - Griselda nói - Ông ấy đang viết nên không nghe thấy gì. Trên tờ giấy ghi 6 giờ, 20 phút. Chiếc đồng hồ bị rơi lại chỉ sáu giờ, hai mươi hai phút. Đó là cái khiến chúng tôi, Clément và tôi, rất khó hiểu.

Griselda giải thích rằng chúng tôi có thói quen vặn đồng hồ nhanh lên mười lăm phút.

- Thật là lạ lùng - Bà Marple nói - Thật là lạ lùng... Tôi thấy đây là một sự việc hệ trọng...

Bà ngừng nói và nhìn xung quanh. Lettice đang đứng trước cửa sổ. Cô ta vào và chào chúng tôi rồi ngồi xuống ghế và hỏi chúng tôi bằng một giọng sôi nổi khác mọi ngày :

- Người ta đã bắt giam Lawrence ư?

- Phải - Griselda nói - Cái tin đó làm chúng tôi sửng sốt.

- Không bao giờ tôi nghĩ đến việc người ta giết cha tôi vào một ngày nào đó - Lettice nói một cách đơn giản. (Cô ta không có vẻ gì là cảm động cả) - Tuy nhiên tôi biết có nhiều người muốn làm việc này. Có những lúc, cả tôi nữa, tôi...

- Cô có muốn uống chút gì không? - Griselda hỏi.

- Không, cảm ơn. Tôi chạy tới đây xem tôi có để quên chiếc mũ bê-rê màu vàng của mình ở nhà ta không. Có lẽ hôm nọ tôi để nó trong văn phòng.

- Nếu cô để nó ở đâu thì bây giờ hãy còn ở đấy - Griselda nói - Marie không bao giờ chịu thu dọn nhà cửa cả.

Lettice đứng lên.

- Tôi tới đó xem... Xin lỗi vì đã làm phiền ông bà.

- Tôi sợ rằng hôm nay cô không tìm được mũ đâu - Tôi nói - Ông thanh tra đã khóa cửa phòng rồi.

-Ồ! Thật đáng chán! Tôi có thể vào bằng cửa sổ được không?

- Cũng không được. Cửa sổ cũng được gài bên trong rồi. Nhưng, cô Lettice, đội mũ bê-rê

màu vàng lúc này là không thích hợp.

- Ông muốn nói tôi phải để tang, đúng không?... Tôi không quan tâm đến vấn đề này... Nó lỗi thời rồi... Nhưng thật đáng tiếc cho Lawrence, thật đáng tiếc.

Cô ta đứng lên, yên lặng suy nghĩ.

- Có thể cái đó xảy ra là do tôi và bộ áo tắm của tôi, ai mà biết được? Thật là ngu ngốc!...

Griselda mở miệng định nói một câu gì đó, nhưng không hiểu vì lẽ gì lại thôi.

Một nụ cười kỳ lạ trên môi Lettice.

- Tôi phải về nhà đây để bà Anne biết tin việc Lawrence đã bị bắt giam.

Cũng như khi bước vào, cô ta ra khỏi phòng cũng bằng lối cửa sổ. Griselda quay sang bà Marple :

- Bà nghĩ như thế nào về cô gái này?

- Tôi cho rằng bà sẽ hỏi như vậy - Bà già nói - Nhưng tốt hơn cả là cứ để sự việc tự nó diễn ra. Tôi cho rằng bà cũng không nghĩ cô gái ấy vô tư như cô ấy nói. Cô ấy có một ý nghĩ rõ ràng trong đầu và cô ấy biết mình muốn cái gì.

Marie gõ cửa và bước vào.

- Có chuyện gì vậy? - Griselda hỏi - Cô biết là tôi không thích người ta gõ cửa mạnh như vậy.

- Tôi cho rằng mọi người đang trò chuyện - Marie nói - Đại tá Melchett muốn gặp ông mục sư.

- Đại tá Melchett là chỉ huy trưởng cảnh sát của quận. Tôi đứng lên.

- Tôi đã đưa ông ấy vào phòng khách - Marie nói tiếp - Tôi có cần dọn bàn ăn không, thưa bà?

- Không, chưa cần - Griselda nói - Tôi sẽ bấm chuông sau.

Vợ tôi quay lại với bà Marple, tôi rời khỏi phòng.

Chương bảy Chuyện bịa đặt

Đại tá Melchett là một người có bộ tóc nâu, mắt xanh rất linh lợi. Con người nhỏ bé năng động ấy có một thói quen kỳ cục: hay khịt mũi trong khi nói chuyện.

- Xin chào mục sư! - Ông nói - Một chuyện hèn hạ, đúng không? Ông già Prothéro khốn khổ! Không phải là tôi yêu thích ông ấy đâu và tôi tin rằng chẳng ai yêu thích ông ấy cả... Tuy nhiên cái đó đã gây ra nhiều điều phiền phức... cho cả ông nữa. Tôi hy vọng chuyện này không làm cho bà nhà quá xúc động.

Tôi nói tinh thần của vợ tôi vẫn vững.

- Thật là may! Một việc như vậy xảy ra trong nhà thì chẳng mấy dễ chịu! Cả anh chàng Lawrence cũng gây ra một chuyện đáng ngạc nhiên nữa.

Tôi suýt bật cười, Melchett không hiểu những ý nghĩ kỳ cục của một kẻ tội phạm trong trường hợp như thế này.

- Tôi xin thú nhận - Ông ta nói tiếp - Tôi rất ngạc nhiên khi thấy anh ta đến nói mình là thủ phạm.

- Ông có biết chuyện ấy đã diễn ra như thế nào không?

-Ồ! Không có gì đặc biệt. Khoảng mười giờ tối hôm qua anh ta tới đồn ném khẩu súng lục

lên bàn và nói: “Tôi đây. Chính tôi là người đã giết ông Prothéro!”. Đơn giản thế thôi.

- Nhưng có lời giải thích nào về hành động của anh ta không?

- Gần như không có lấy một lời. Người ta đã yêu cầu Lawrence nói rõ hơn để lập biên bản. Anh ta khai mình đến nhà xứ để gặp ông mục sư, nhưng lại gặp ông Prothéro; hai người đã cãi nhau và anh ta đã bắn ông ấy. Không hơn. Anh ta cũng không nói lý do của cuộc cãi nhau nữa.

- Nói xem, ông Clément, ta nói riêng với nhau thôi, ông có biết đã xảy ra chuyện gì không? Tôi nghe được nhiều chuyện nhảm nhí. Hình như người ta đã cấm Lawrence không được đến nhà ông Prothéro. Có đúng không? Có phải anh chàng đã ve vãn con gái ông đại tá không? Tôi không muốn thấy cô Lettice dính líu vào vụ này, hoặc ít nhất nếu có thể.

- Không - Tôi nói - Không phải như vậy. Ông có thể tin ở tôi: cũng loại chuyện đó nhưng nó khác kia. Lúc này, tôi không thể nói gì hơn.

Melchett lắc đầu và đứng lên.

- Tôi hài lòng khi thấy ông nói như vậy. Ở đây người ta nói nhiều quá! Có rất nhiều bà ngồi lê đôi mách! Nhưng tôi phải đi thôi. Tôi đến gặp ông Haydock: lúc này ông ấy đi vắng, bây giờ chắc chắn là ông ấy đã có mặt ở nhà. Ông Clément, tôi rất lo ngại cho Lawrence; đối với tôi anh ta là một chàng trai tốt. Chúng ta hy vọng có được một sự giải thích về những hành động của anh ta: do chiến tranh, do thần kinh, còn gì nữa? Nhất là người ta không thấy động cơ thực của anh ta. A! Tôi phải đi đây. Phiền ông dẫn đường giúp.

Tôi rất hài lòng. Chúng tôi cùng đi.

Nhà ông Haydock ở gần nhà xứ. Người hầu nói ông bác sĩ vừa về nhà. Chúng tôi vào phòng ăn: ông Haydock đang ngồi trước món trứng tráng và đùi lợn bốc khói.

Ông ấy thân mật chào chúng tôi.

- Tôi lấy làm tiếc là đã vắng mặt. Có một bà đẻ. Hôm qua tôi thức đêm để giải quyết việc của ông. Tôi đã lấy ra một đầu đạn.

Người thầy thuốc đặt lên bàn một chiếc hộp nhỏ. Melchett mở ra xem.

- Cỡ hai mươi năm!

- Tôi để cho các nhà chuyên môn kết luận về mặt kỹ thuật. Về phần mình, tôi cho rằng cái chết đã xảy ra tức thời. Cái thằng ngu! Tại sao hắn làm như vậy? Nhưng ông nói xem, tại sao không ai nghe thấy tiếng nổ cả.

- Tôi cũng đang tự hỏi về cái đó. - Melchett nói.

- Cửa sổ nhà bếp quay sang hướng khác - Tôi nói - Khi các cánh cửa được khép lại thì không ai có thể nghe thấy gì cả. Hơn nữa, lúc ấy chỉ có một mình Marie trong nhà xứ thôi.

- Cũng vậy thôi - Melchett nói - Tôi thấy chẳng có gì là rõ ràng cả. Tôi tự hỏi liệu bà già - Bà ấy tên là gì nhỉ? - Bà già... bà già... à! Đúng rồi... bà Marple cũng không nghe thấy gì cả. Cửa sổ của văn phòng lại mở rộng.

- Nhưng ai nói rằng bà ấy không nghe thấy gì cả? - Haydock hỏi.

- Tôi cũng cho rằng đúng như vậy - Tôi nói - Bà ấy ngồi chơi ở nhà tôi. Không thấy bà ấy nói đến một tiếng động đáng nghi ngờ nào.

- Có thể là bà ấy đã nghe thấy một cái gì đó nhưng không chú ý, cũng có thể bà ấy cho đây là tiếng máy nổ của ô-tô.

Sáng hôm nay ông Haydock tỏ ra vui vẻ. Ông ấy cố gắng ít bông đùa hơn.

- Có thể súng được lắp thêm một ống giảm thanh - Ông nói thêm - Cái đó giải thích tại sao không ai nghe thấy tiếng nổ. Phải, đúng như vậy.

Melchett lắc đầu.

- Nhưng ông Landormy thì không tin là có chuyện đó. Ông ấy đã đặt ra nhiều câu hỏi cho Lawrence, nhưng anh ta nói mình không hề dùng một vũ khí như vậy.

“Đúng là một thằng ngốc! Một thằng điên! Người ta không tin anh ta là kẻ giết người”.

- Người ta có tìm thấy một động cơ gì không? - Ông Haydock hỏi sau khi uống một ngụm cà phê.

- Anh ta nói do cãi nhau nên đã đi đến chỗ mất trí.

- Anh chàng hy vọng là người ta không kết luận đây là tội giết người có dự mưu.

Ông bác sĩ lắc đầu.

- Đây là câu chuyện bịa đặt. Vì anh ta đã đến phía sau người đang viết lách và bắn một phát đạn vào đầu người ấy. So với lời khai thì có sự mâu thuẫn.

- Dù sao thì anh ta cũng không có thời gian vật chất để cãi nhau - Đến lượt mình, tôi nói trong khi nhớ lại lời bà Marple. Vào trong phòng, không gây ra một tiếng động nào, bắn rồi gạt kim đồng hồ: đó là toàn bộ thời gian anh ta ở trong nhà xứ.

Và tôi không thể nào quên được cái cách anh ta ngơ ngác khi trả lời tôi ở hàng rào ngoài vườn: “Ông Prothéro ư? Ông Prothéro ư? Ông vào trong nhà mà xem. Đúng thế!...” Chỉ riêng cái đó đã đủ làm cho tôi nghi ngờ, làm cho tôi thấy được những gì đã xảy ra.

Ông Haydock nhìn tôi chăm chăm.

- “Làm cho tôi thấy được những gì đã xảy ra” có nghĩa là gì? Ông cho rằng tội ác xảy ra vào lúc nào?

- Một vài phút trước khi tôi trở về nhà.

Ông bác sĩ lắc đầu.

- Không thể được. Không logic chút nào. Ông Prothéro đã chết từ trước rồi.

- Nhưng, ông Haydock thân mến - Melchett kêu lên - Ông đã nói rõ là ông ấy chết trước đó nửa tiếng đồng hồ kia mà?

- Nửa tiếng đồng hồ cho đến ba mươi năm phút, nhưng không ít hơn. Nếu không thì thi hài còn nóng khi tôi tới nơi.

Chúng tôi đưa mắt nhìn nhau. Mặt của ông Haydock bỗng tái nhợt và già đi trước tuổi.

- Nhưng, ông nói xem, ông bác sĩ - Ông Melchett nói - Nhưng Lawrence thú nhận là mình đã bắn vào lúc bảy giờ kém mười lăm kia mà?

Ông Haydock đứng phắt lên.

- Tôi xin nhắc lại với ông là không thể như vậy được - Ông kêu lên - Nếu Lawrence nói hẳn bắn ông Prothéro lúc bảy giờ kém mười lăm tức là hẳn đã nói dối. Đó là tất cả. Tôi là bác sĩ, tôi có quyền nêu giả thiết; tôi nói với ông những điều mình biết. Máu lúc ấy đã bắt đầu đông lại.

- Nếu Lawrence nói dối... - Melchett lẩm bẩm.

Ông ấy lắc đầu mà không nói hết câu.

- Đơn giản nhất - Ông kết luận - là chúng ta đến gặp Lawrence ở đồn cảnh sát.

Chương tám Anne thú nhận

Chúng tôi yên lặng đến đồn cảnh sát. Khi gần tới nơi, ông Haydock đi chậm lại nói nhỏ với

tôi.

- Tôi thấy trong chuyện này có một cái gì đó mờ ám.

Ông bác sĩ tỏ vẻ bối rối và rất khổ tâm.

Thanh tra Landormy ra đón chúng tôi và một lát sau Lawrence Redding xuất hiện.

Vẻ mặt xanh xao và mệt nhọc nhưng Lawrence vẫn tỏ ra bình tĩnh - một sự bình tĩnh, theo tôi, không mấy thích hợp với hoàn cảnh lúc này của anh ta.

Ông Melchett sốt ruột, khịt mũi rồi nói :

- Hãy nghe đây, anh Lawrence. Anh đã thú nhận với ông thanh tra có mặt tại đây rằng anh đã đến nhà xứ lúc bảy giờ kém mười lăm chiều hôm qua, rằng anh đã gặp và đã cãi nhau với đại tá Prothéro, anh đã giết ông ấy và rời khỏi nơi xảy ra án mạng. Tôi chưa đọc biên bản ghi những lời thú tội của anh, nhưng tinh thần là như vậy, đúng không?

- Đúng. - Lawrence trả lời.

- Bây giờ tôi có mấy câu hỏi. Nên nhớ rằng anh có thể không trả lời. Ông luật sư của anh sẽ... Lawrence không để ông cảnh sát trưởng nói hết câu.

- Tôi không có điều gì phải giấu diếm cả - Anh ta nói - Chính tôi đã giết ông Prothéro.

- Được rồi! Được rồi! - Ông Melchett càu nhàu - Anh lấy đâu ra súng?

Lawrence ngập ngừng.

- Tôi có súng trong túi.

- Anh đến nhà xứ mà mang theo súng ư?

- Vâng.

- Tại sao?

- Tôi luôn mang theo nó trong người.

Một lần nữa, tôi thấy anh ta trả lời có phần ấp úng, tôi tin chắc rằng anh ta đã không nói đúng sự thật.

- Tại sao anh vận chậm đồng hồ lại? - Ông Melchett hỏi tiếp.

- Đồng hồ ư?

Lawrence tỏ ra lúng túng.

- Phải, nó chỉ sáu giờ hai mươi hai phút.

Một sự sợ hãi làm tái mét bộ mặt vốn đã xanh xao.

- Ô! Đúng thế... vâng... Tôi đã vận lại kim đồng hồ.

Ông Haydock bỗng nói xen vào :

- Anh đã bắn ông đại tá ở đâu?

- Trong văn phòng nhà xứ.

- Không, tôi muốn hỏi trên cơ thể ông ấy kia.

- Ô! Tôi... tôi... vào đầu. Vâng, đúng là vào đầu.

- Anh có tin chắc là như vậy không?

- Vì ông đã biết rõ rồi. Tôi không hiểu tại sao ông lại đặt ra câu hỏi ấy.

Rõ ràng là Lawrence đang trả lời quanh co. Có tiếng gõ cửa. Một nhân viên cảnh sát mang vào một lá thư.

- Thư của ông mục sư - Người cảnh sát nói - Thư khẩn.

Tôi xé phong bì. Đây là những điều tôi đã đọc được:

Tôi xin ông... tôi xin ông... hãy đến gặp tôi. Tôi đang không biết giải quyết như thế nào. Thật là khủng khiếp. Tôi cần phải nói với ông. Tôi van ông, xin ông tới ngay lập tức và mời ai nữa

cùng đi.

Anne Prothéro.

Tôi đưa mắt nhìn Melchett. Ông ta hiểu ra và chúng tôi cùng đứng lên. Trước khi đi, tôi liếc nhìn Lawrence. Anh ta nhìn chăm chăm vào lá thư trên tay tôi, tôi chưa hề nhìn thấy bộ mặt người nào thất vọng và sợ hãi đến như vậy. Tôi nhớ lại hôm trước Anne ngồi trên ghế xô-pha, miệng kêu: “Tôi rất thất vọng” và tôi thấy tim mình đau nhói. Tôi bắt đầu đoán ra vì lý do nào mà Lawrence lại nhận tội giết người kinh tởm một cách anh hùng như vậy. Vì anh ta đã thấy rõ ai là tác giả của vụ này.

Ông Melchett, đang dặn dò viên thanh tra :

- Ông ấy có lấy thời khóa biểu của Lawrence trước lúc xảy ra vụ án mạng không? Tôi có lý do để tin rằng anh ta đã gây tội ác sớm hơn. Ông hãy điều tra kỹ về điểm này.

Tôi kể lại. Ông quay lại nhìn tôi và không nói một lời, tôi đưa cho ông lá thư của Anne. Ông đọc và tỏ vẻ ngạc nhiên. Sau đó ông nhìn tôi bằng cặp mắt thăm dò.

- Có phải đây là câu chuyện mà sáng nay ông không nói không? - Ông hỏi tôi.

- Đúng thế. Lúc ấy tôi chưa rõ theo bốn phạm thì mình có quyền nói không. Bây giờ tôi đã rõ.

Tôi kể lại cảnh tôi được chứng kiến bữa trước trong xưởng họa.

Ông Melchett còn trao đổi một vài lời nữa với viên thanh tra và sau đó cả ba người chúng tôi cùng tới nhà ông Prothéro.

Một người hầu ăn vận đúng cách ra mở cổng. Anh ta có phần nào lo ngại khi nhìn thấy chúng tôi.

- Xin chào - Ông Melchett nói - Anh có thể báo tin cho bà Prothéro rằng chúng tôi đã tới và muốn gặp bà ấy được không? Xong việc anh trở về đây: chúng tôi có một vài câu hỏi muốn đặt ra với anh, cả anh nữa.

Người hầu chạy đi và một lát sau quay trở lại.

- Chúng tôi muốn biết - Ông Melchett bắt đầu hỏi - Những việc đã xảy ra chiều hôm qua trong ngôi nhà này. Ông chủ anh có ăn trưa ở nhà không?

- Có, thưa ông.

- Ông ấy vẫn tỏ ra bình thường chứ?

- Tôi không thấy ông chủ có vẻ gì là khác thường cả.

- Sau đó thì sao?

- Sau bữa ăn thì bà chủ đi nghỉ còn đại tá vào văn phòng của mình. Cô Lettice thì đi chơi quần vợt. Đến năm giờ rưỡi, ông bà chủ dùng trà trong phòng khách. Ông bà ra lệnh sửa soạn xe vào lúc năm giờ rưỡi vì có việc phải vào trong làng. Hai người vừa đi thì ông Clément gọi điện thoại đến.

Anh ta nhìn tôi rồi cúi đầu.

- Được rồi! Được rồi! - Ông Melchett càu nhàu - Ông Lawrence tới đây lần cuối cùng vào lúc nào?

- Chiều thứ ba, thưa ông.

- Lawrence và ông Prothéro có cãi nhau không?

- Có, thưa ông, tôi cho là như vậy. Cuối cùng thì đại tá ra lệnh cho tôi từ nay không cho ông Lawrence bước chân vào nhà này nữa.

- Anh có biết họ cãi nhau về vấn đề gì không? - Ông Melchett hỏi gặng.

- Ông Prothéro nói rất to, nhất là trong lúc tức giận dữ. Tuy nhiên tôi chỉ nghe được vài câu,

lúc này, lúc khác thôi.

- Anh có biết lý do của cuộc cãi nhau ấy không?
- Tôi cho rằng đó là vì bức họa của ông Lawrence - một bức vẽ cô Lettice.
- Anh có nhìn thấy ông Lawrence lúc ra về không?
- Có. Chính tôi là người tiễn ông ấy ra tận cổng.
- Ông ta có tỏ ra tức giận không?
- Không, không hề; tôi có thể nói ông ấy còn thích thú nữa.
- A! Sau đó ông ta có trở lại đây lần nào nữa không?
- Không, thưa ông.
- Còn những người khác thì sao?
- Hôm thứ năm thì không có ai.
- Còn thứ tư thì sao?
- Buổi chiều thứ tư thì có anh Denis Clément. Giáo sư Stone cũng tới ngồi một lúc. Lúc chiều tối thì có một bà.

- Một bà ư? - Ông Melchett ngạc nhiên hỏi - Bà nào?

Người hầu quên mất tên bà khách. Anh ta chưa nhìn thấy bà này bao giờ. Bà ấy có nói tên, nhưng vì cả nhà đang dùng bữa chiều nên anh ta đã đưa bà vào phòng khách để chờ. Anh ta nhớ rằng bà ấy nói là mình cần gặp đại tá Prothéro chứ không phải là bà Prothéro. Khi cả nhà ăn xong, anh đã báo tin cho đại tá; ông chủ đi thẳng vào nơi bà khách đang chờ.

Bà khách nói chuyện trong bao lâu ư? Ít nhất là nửa tiếng đồng hồ. Ông đại tá đã đích thân tiễn khách ra cổng. À! Bây giờ thì anh ta nhớ ra rồi, đó là bà... bà Lestranger.

Chúng tôi không thể giấu nổi vẻ ngạc nhiên.

- Thật kỳ lạ - Ông Melchett nói - Thật kỳ lạ.

- Chúng tôi không thể biết gì hơn nữa vì bà Prothéro đã cho mời chúng tôi vào phòng của bà.

Anne nằm trên giường. Hai con mắt long lanh trên khuôn mặt tái xanh. Bà ta như đang có một quyết định đau đớn.

Anne nói với tôi :

- Xin cảm ơn ông đã nhanh chóng tới đây. Và tôi tin rằng ông đã biết tôi định nói gì khi yêu cầu ông có một người nữa cùng đi.

Bà ta nghĩ một lát.

- Tốt nhất là kết thúc ngay chuyện này, đúng không? - Bà ta nhếch miệng cười rồi xúc động nói tiếp - Chính là đối với ông, đại tá Melchett, người tôi phải thú nhận. Tôi là người đã giết chồng mình.

Ông Melchett nói nhỏ :

- Bà Prothéro khốn khổ...

- Nhưng đó là sự thật! Tôi biết cái đó rất tàn nhẫn; tôi không phải là loại người dễ mạnh động. Tôi căm ghét ông ấy, từ lâu tôi đã căm ghét ông ấy, và hôm qua, thế là, vâng, tôi đã bắn ông ấy.

Bà ta quay mặt đi và nhắm mắt lại.

- Đó là tất cả - Bà ta nói - Ông sẽ bắt và đưa tôi đi chứ? Tôi sẽ nhanh chóng đứng lên và đi thay áo quần. Nhưng tôi còn rất mệt.

Thế là ông Melchett nói ngay :

- Bà không biết ông Lawrence đã đi tự thú rằng mình là người đã gây ra tội ác này ư?

Anne mở to mắt và lắc đầu.

- Tôi biết - Bà ta nói - Chàng trai thật ngốc nghếch! Các ông có biết không: anh ấy rất yêu tôi. Anh ấy rất hào hiệp... nhưng cũng thật là điên rồ!

- Liệu ông ta có biết - Ông Melchett hỏi tiếp - Rằng chính bà là tác giả của vụ án mạng ấy không?

- Có biết. - Anne đáp.

- Làm thế nào mà ông ta biết được?

Bà Prothéro ngập ngừng.

- Bà có nói với ông ta không?

Bà ta càng ngập ngừng hơn. Cuối cùng bà ta cũng đi tới một quyết định.

- Vâng, chính tôi đã nói với anh ấy.

Nói xong bà ta nhún vai với vẻ cam chịu.

- Liệu các ông có thể ra về, thưa các ông, sau khi tôi đã thú nhận tất cả không? Các ông không thể biết gì thêm nữa đâu.

Melchett làm như không nghe thấy gì.

- Bà lấy súng ở đâu? - Ông hỏi một cách dịu dàng.

- Súng ư? Đó là súng của chồng tôi. Tôi lấy nó trong ngăn kéo bàn trong phòng toa-lét.

- Được. Và bà đã mang nó đến nhà xứ ư?

- Vâng. Tôi đã biết ông ấy đến nhà xứ.

- Lúc ấy vào khoảng mấy giờ?

- Hơn sáu giờ. Sáu giờ mười lăm hoặc sáu giờ hai mươi gì đó.

- Bà mang theo vũ khí với ý định giết chồng mình ư?

- Không... tôi... tôi... định tự sát.

- Được. Nhưng bà đã tới nhà xứ, đúng không?

- Vâng. Tôi đến gần cửa sổ. Không nghe thấy một lời nói, một tiếng động, tôi nhìn vào bên trong. Tôi thấy chồng tôi. Không biết biết lúc ấy nghĩ như thế nào, tôi bắn.

- Sau đó thì sao?

- Sau đó ư? Sau đó tôi bỏ đi...

- Để nói với ông Lawrence việc bà đã làm ư?

Anne trả lời với vẻ ngập ngừng :

- Vâng.

- Có ai nhìn thấy bà tới nhà xứ không?

- Không... à có: bà Marple đang làm vườn. Tôi đã nói chuyện với bà ấy đôi câu.

Anne lắc đầu trên gối.

- Như vậy chưa đủ ư? Xin nhắc lại, tôi đã nói tất cả. Tại sao ông còn làm phiền tôi?

Ông Haydock đến bắt mạch cho bà ta và ra hiệu cho Melchett.

- Tôi sẽ ở lại đây - Ông nói nhỏ - Trong khi ông làm những việc cần thiết khác. Không nên để bà Prothéro ngồi lại một mình: bà ấy có thể làm việc dại dột.

Ông Melchett gật đầu.

Chúng tôi rời khỏi phòng. Khi xuống thang gác, tôi gặp một người đàn ông gầy gò ở phòng bên bước ra. Tôi chạy lên gặp anh ta.

- Anh là người giúp việc cho đại tá Prothéro, đúng không? - Tôi hỏi.

Người ấy ngạc nhiên gật đầu.

- Anh có biết ông chủ có một khẩu súng lục không? - Tôi hỏi tiếp.

- Thưa ông, tôi chưa bao giờ nhìn thấy súng lục trong nhà này cả. - Cuối cùng thì anh ta cũng lắp bắp trả lời.

- Kể cả ở trong phòng toa-lét ư? Anh nhớ kỹ xem.

Người hầu lắc đầu một cách quả quyết.

- Tôi tin chắc là không. Nếu ông chủ có thì tôi đã nhìn thấy.

Tôi xuống cầu thang để cùng đi với ông Melchett.

Bà Prothéro đã nói dối về khẩu súng.

Tại sao?

Chương chín Melchett gặp bà Marple

Sau khi gửi một bản báo cáo cho đồn công an, Melchett nói với tôi rằng ông muốn đến thăm bà Marple.

- Đi với tôi, ông mục sư - Ông ta nhũn nhặn nói - Tôi sẽ nhức đầu với một trong các bà lắm lời của ông. Sự có mặt của ông sẽ giúp tôi được nhiều việc.

Tôi bật cười về sự lo ngại ấy. Tuy vẻ bề ngoài nhỏ bé, bà Marple ngang tầm với bất cứ nhân viên cảnh sát nào trên thế giới, kể cả đối với cảnh sát trưởng.

- Đây là loại bà già nào? - Ông Melchett hỏi tôi không chúng tôi tới gần nhà bà - Có thể tin vào những lời làm chứng của bà ta không?

Sau một lát suy nghĩ, tôi trả lời :

- Tôi cho rằng chúng ta có thể tin được - Và tôi mạnh dạn nói thêm - ít nhất là những việc mà bà ấy đã tai nghe, mắt thấy. Còn việc điều tra phân tích lại là vấn đề khác. Bà ấy giàu trí tưởng tượng nhưng phải cái chỉ nhìn thấy những mặt tiêu cực của xã hội.

- Là một kiểu chung của các bà già, đúng không? - Ông Melchett cười và hỏi tôi - Tôi biết rõ nhu cầu của họ: uống trà, bàn chuyện phiếm và nói xấu mọi người.

Cô người hầu đưa chúng tôi vào phòng khách nhỏ.

- Thật là lúng cụng! - Ông Melchett kêu lên - Nhưng có nhiều thứ rất đẹp. Một ngôi nhà cho một phụ nữ độc thân, ông Clément, đúng không?

Tôi hoàn toàn đồng ý với ông. Cùng lúc ấy cửa phòng bật mở và bà Marple xuất hiện.

- Xin lỗi vì đã quấy rầy bà. - Ông Melchett nói sau khi đã được tôi giới thiệu.

Và với một vẻ mặt tươi tỉnh, một vẻ mặt mà tôi cho rằng dễ lấy lòng các bà già, ông ta lên tiếng :

- Bà nghĩ như thế nào? Bốn phen cũng có những cái khó khăn của nó...

- Đúng thế, đúng thế - Bà Marple nói - Tôi hiểu: Cái đó là tự nhiên. Mời các ông ngồi. Tôi có thể mời mỗi ông một cốc rượu xê-ry được không? Đây là rượu tôi cất theo công thức của bà nội tôi.

- “Không, xin cảm ơn - Ông Melchett nói - Tôi không bao giờ uống trước bữa ăn: đây là một nguyên tắc mà tôi luôn giữ vững.

Bây giờ, nếu bà muốn, chúng ta nói về vụ giết người bi thảm và đáng nguyên rủa ấy. Và chúng ta đều bị bối rối cả, đúng không?

Chúng tôi nghĩ rằng, với vị trí của ngôi nhà và mảnh vườn này, bà có thể cung cấp cho chúng tôi một vài tin tức”.

- Đúng, chiều hôm qua tôi làm vườn và từ đấy tôi nhìn thấy tất cả những gì đã xảy ra bên hàng xóm.

- Tôi cho rằng bà đã trông thấy bà Prothéro đi qua đây.

- Hoàn toàn chính xác. Hơn nữa tôi đã nói chuyện khi bà ấy dừng lại để ngắm những cây hoa hồng của tôi.

- Bà có thể cho biết lúc ấy là mấy giờ được không?

- Kém một hoặc hai phút thì đúng sáu giờ mười lăm. Đúng thế. Tôi nhớ sau đó thì chuông đồng hồ của nhà thờ điểm mười lăm phút.

- Tốt! Sau đó thì sao?

- Bà Prothéro bảo tôi rằng bà ấy đến nhà xứ để tìm chồng; sau đó hai người sẽ cùng về nhà. Bà ấy đi theo con đường nhỏ qua hàng rào ngoài vườn để tới nhà xứ.

- Bà ta đi theo con đường nhỏ ư? - Ông Melchett hỏi gặng.

- Vâng, xin mời các ông ra vườn, tôi sẽ chỉ rõ.

Hăng hái, bà Marple đưa chúng tôi ra ngoài và chỉ con đường nhỏ đi qua vườn.

- Con đường nhỏ kia dẫn tới nhà ông Prothéro - Bà giải thích - Đây là con đường họ phải đi để về nhà. Bà Prothéro đã từ trong làng tới đây.

- Tốt! - Ông Melchett nói - Vậy theo bà thì bà ta đã vào nhà xứ ư?

- Chắc chắn là như vậy. Tôi đã thấy bà ấy đi sát cạnh ngôi nhà. Chắc rằng ông đại tá không có ở trong ấy nên sau đó tôi thấy bà ấy đi qua vườn để vào xưởng họa. Đây là nhà kho của nhà xứ, ông mục sư đã cho Lawrence mượn.

- Tôi nhìn thấy rồi... Bà Marple, bà có nghe thấy tiếng súng nổ không?

- Lúc ấy thì tôi không nghe thấy tiếng súng nổ.

- Còn lúc khác thì sao?

- Vâng, tôi đã nghe thấy một tiếng nổ ở trong rừng. Nhưng đó là năm sáu phút sau điều tôi vừa kể và, tôi xin nhắc lại, tiếng nổ đó là ở góc rừng... Cái đó không thể... không thể...

Bà Marple đột nhiên ngừng nói.

- Tốt rồi, chúng ta sẽ xem lại cái đó sau - Ông Melchett nói - Bà nói tiếp đi: bà Prothéro đã vào xưởng họa ư?

- Phải, bà ấy đã vào và đợi, Lawrence đã về ngay sau đó. Anh ta đi theo con đường từ trong làng trở về. Anh ta đã dừng lại trước cổng nhà xứ và nhìn xung quanh...

- Anh ấy có nhìn thấy bà không?

- Không. Lúc ấy tôi đã ngồi xuống để nhổ cỏ, một công việc không dễ dàng gì. Cả anh ta nữa, anh ta cũng vào xưởng họa.

- Anh ta có vào nhà xứ không?

- Không, anh ấy vào thẳng xưởng họa. Bà Prothéro ra cửa đón anh ta, sau đó hai người cùng vào trong nhà.

Nói tới đây bà già ngừng lại để thở.

- Có thể là bà ấy đang thuê vẽ một bức chân dung của mình? - Tôi rụt rè gợi ý.

- Có thể! - Bà Marple nói.

- Và khi nào thì hai người trở ra?

- Sau đó chừng mười phút.

- Gần đúng thôi chứ?

- Đồng hồ nhà thờ vừa điểm nửa tiếng. Khi họ vượt qua hàng rào thì gặp giáo sư Stone từ con đường nhỏ kia đi tới. Và cả ba người đi vào trong làng. Đến khúc quanh thì họ gặp một phụ nữ, tôi cho đó là cô Cram. Đúng là cô Cram vì chiếc váy của người ấy rất ngắn.

- Nhưng làm thế nào bà nhìn xa như vậy được.

- Lúc ấy tôi đang nhìn theo một con chim đang bay - Bà già bình tĩnh trả lời - Một con chim có mào màu vàng rất đẹp. Tôi đã đeo kính vào: do đó tôi nhận ra đấy là cô Cram, đúng là cô ấy rồi.

- Có thể - Ông Melchett ngắt lời bà - Vì có thể nhìn xa được, bà thấy vẻ mặt của bà Prothéro và Lawrence lúc ấy ra sao?

- Họ cười nói với nhau. Nếu ông muốn biết rõ ý kiến của tôi thì lúc ấy hai người tỏ ra sung sướng được ở bên nhau.

- Họ không có vẻ gì là bận rộn và lo lắng ư?

- Không, mà ngược lại.

- Thật là kỳ lạ - Ông Melchett nói - Phải, trong chuyện này có một cái gì đó rất kỳ lạ.

Đột nhiên bà Marple làm cho chúng tôi khó thở :

- Bà Prothéro sẽ bị truy tố ư?

- A! - Ông Melchett kêu lên - Tại sao bà đoán trước được việc này?

- Đó là trong phạm vi khả năng. Tôi đã nghĩ như vậy và cho rằng cô Lettice cũng nghĩ như vậy. Đây là một cô gái thông minh nếu không phải là quá tử mỉ. Bà Prothéro đã tự thú là đã giết chồng! Nhưng tôi thì tôi không tin và tôi tin chắc rằng sự thật không phải như vậy. Không, một phụ nữ như bà ấy thì không thể làm được tất cả những gì mình muốn. Nhưng đó cũng chỉ là ý

kiến của tôi thôi. Bà ấy nói mình làm cái việc ghê tởm ấy vào lúc nào?

- Lúc sáu giờ hai mươi phút.

Bà Marple lắc đầu ý muốn nói hai con người ấy khá là ngu ngốc khi bịa ra chuyện này. Sau đó bà hỏi :

- Bà ấy giết người bằng gì?

- Bằng một khẩu súng lục.

- Bà ấy thấy súng ở đâu?

- Bà ta mang theo người.

- Không đúng - Bà Marple khẳng định - Tôi có thể thề là bà ấy không mang theo súng.

- Có thể là bà đã không nhìn thấy.

- Nhưng tôi đã quan sát bà ấy.

- Có thể là bà ta để súng trong túi xách tay thì sao?

- Bà ấy không mang theo túi xách tay.

- Có thể bà ta đã giấu nó trong người.

Bà Marple nhìn viên cảnh sát trưởng với vẻ coi thường.

- Đại tá Melchett thân mến, ông đã biết phụ nữ thời nay ăn vận thế nào rồi. Họ không xấu hổ trước mặt mọi người khi muốn phô bày những cái mà Thượng đế đã ban tặng cho giới mình. Bà Prothéro không mang theo trong người vật gì cả.

Ông Melchett vẫn bướng bỉnh.

- Tuy nhiên chiếc đồng hồ bàn chết lúc sáu giờ hai mươi hai phút.

Bà Marple nhìn tôi.

- Ông chưa nói với cảnh sát về chiếc đồng hồ ấy ư?

- Có chuyện gì? Có chuyện gì? - Ông Melchett hỏi.

Tôi nói về chiếc đồng hồ bị vặn nhanh của nhà tôi. Nghe xong ông ta rất bực mình.

- Ông bạn Clément, tại sao ông không nói điều này với ông Landormy ngay tối hôm qua?

- Vì... vì ông ta không cho tôi nói một lời nào cả.

- Thật là kỳ cục. Đáng lẽ ông phải nài nỉ để nói chứ.

- Có thể là... - Tôi nêu lên một nhận xét - ông thanh tra không có chung quan điểm như tôi với ông. Tôi không thể nói được câu nào cả.

- Tất cả những cái đó cũng thật khác thường - Ông Melchett lẩm bẩm - Nếu lúc này có một người thứ ba tuyên bố mình là thủ phạm thì chỉ còn cách nhốt tôi vào nhà thương điên thôi.

- Nếu ông cho phép tôi được nêu ý kiến của mình... - Bà Marple nói nhỏ.

- Sao?

- Nếu ông nói với Lawrence là bà Prothéro đã tự thú mình là thủ phạm nhưng ông không tin; sau đó ông nói với bà Prothéro rằng Lawrence vô tội, thì tôi tin rằng cả hai sẽ nói thật với ông, nhưng hai kẻ khốn khổ ấy rất ít hiểu biết.

- Lập luận của bà không đến nỗi tồi - Ông Melchett nhận xét - Nhưng tôi thấy hai người này không có lý do gì để loại bỏ ông Prothéro.

- À! Ông đại tá. Đây không phải là ý kiến của tôi.

- Nhưng tại sao? Bà nghi ngờ một người khác ư?

- Trời! Đúng thế. Đây - Bà đếm trên đầu ngón tay - một, hai, ba, bốn, năm, sáu... vâng, sáu, và có thể là bảy người. Tôi thấy có bảy người có thể vui mừng trước việc loại bỏ ông Prothéro.

Ông Melchett nhìn bà già. Ông quá đổi ngỡ ngàng.

- Bảy người trong ngôi làng nhỏ Saint Mary Mead!

Bà Marple xác nhận một cách chắc chắn.

- Xin ông nhớ là tôi không nêu tên ai cả - Bà nói - Cái đó thật không tốt. Nhưng tôi cho rằng cuộc đời này rất tàn ác. Một quân nhân chân chính như ông, đại tá Melchett, cũng không bao giờ nghĩ là có chuyện này.

Tôi cho rằng ông cảnh sát trưởng sắp ngất xỉu.

Chương mười Tiếng nổ trong rừng

Nhận xét về bà Marple của Melchett không mấy hay ho.

- Bà già khô đét ấy tưởng mình biết tất cả - Ông càu nhàu - cả đời bà ấy không ra khỏi làng! Thật là ngu ngốc! Tôi tự hỏi làm thế nào bà ấy biết cuộc sống được!

Tôi nhẹ nhàng nói với Melchett rằng đúng là bà Marple không hiểu cuộc sống viết với chữ S lớn, nhưng bà hiểu mọi chuyện diễn ra trong làng Saint Mary Mead này.

Melchett phải thừa nhận điều đó. Tóm lại chúng tôi vừa tìm được một nhân chứng quý báu, rất quý báu đối với bà Prothéro.

- Tất nhiên, chúng ta không nghi ngờ gì những điều bà ấy nêu ra.

- Ông có thể yên tâm: nếu bà Marple đã nói bà Prothéro không mang theo súng trong người thì ông có thể tin được. Nếu ông còn nghi ngờ về chi tiết đó thì bà ấy sẽ đấu tranh đến cùng.

- Đúng thế. Bây giờ, tốt hơn cả là chúng ta vào thăm xưởng họa.

Cái được gọi là xưởng họa thực ra chỉ là một nhà kho. Nó không có cửa sổ mà chỉ có một cửa ra vào mở rộng. Tỏ ra hài lòng về cuộc đi thăm này, khi xong việc, ông Melchett nói là mình muốn đến nhà xứ cùng với viên thanh tra.

- Nhưng trước đó tôi phải về đồn cảnh sát đã. - Ông bảo tôi.

Khi trở về nhà, tôi nghe thấy có tiếng cười nói. Mở cửa phòng khác ra: cô Cram đang ngồi bên Griselda trên đi-văng. Hai người đang nói chuyện râm ran.

- Anh Clément! - Griselda kêu to.

- Xin chào ông Clément - Cô Cram nói - Những chi tiết về cái chết của ông đại tá thật là khủng khiếp. Con người khốn khổ.

- Cô Cram - Vợ tôi nói - tỏ ý giúp đỡ đoàn hướng đạo sinh của chúng ta. Chắc anh còn nhớ, chủ nhật tới, chúng ta sẽ tổ chức một cuộc quyên góp cho quỹ từ thiện chứ?

Tôi nhớ việc này. Nhưng cũng như tôi, trong giọng nói của mình, Griselda không tin chỉ vì việc ấy mà cô Cram tới nhà xứ.

Cô Cram nói tiếp câu chuyện bỏ dở :

- Cái tin đó như một cú đánh bằng gậy vào người tôi! Một tội ác trong ngôi làng yên tĩnh này! Yên tĩnh đến mức không có lấy một rạp chiếu bóng, chưa nói đến phim có lồng tiếng nữa. Và khi nghe nói người bị hại là đại tá Prothéro thì tôi không tin. Con người đáng mến! Ông ấy không có vẻ gì là người sắp bị giết hại.

Tôi không biết những đặc điểm gì ở con người chứng tỏ mình có bị giết hại hay không như cô Cram nói. Có một lớp người đặc biệt sẽ là nạn nhân của những tội ác ư? Dù sao, cái đầu bướng bỉnh có mớ tóc vàng của cô Cram cũng không tin rằng sẽ có chuyện này.

- Nhưng - Griselda nói - Làm thế nào mà cô Cram biết được tin này?

Tôi sợ sự thật thà của vợ tôi làm cho khách tới thăm khó chịu nhưng cô ta đã ngồi ngả về đằng sau, cười lớn để lộ hai hàm răng trắng muốt.

- Bà Clément, lời bà vừa nói chẳng đúng chút nào. Ai có thể giấu bà được điều gì kia chứ? Có phải là không tự nhiên khi đi tìm hiểu những tình tiết của một vụ án như vụ này không? Dù sao tôi tới đây vẫn là mong được giúp đỡ những hướng đạo sinh của bà. Thật là thú vị! Nhất là đối với tôi, người đang chán nản. Có đấy! Có đấy! Ô! Không phải là tôi không thích công việc đang làm. Hơn nữa giáo sư Stone lại rất đáng mến! Nhưng một người con gái còn có nhu cầu đi đây đi đó, nhu cầu giải trí, ngoài những giờ ngồi bên bàn giấy và ngoài bà, bà Clément, thì còn ai thích sống ở đây, ngoài những bà già lắm điều?

- Còn cô Lettice nữa. - Tôi nói.

Cô Cram lắc đầu.

- Cô ta khinh ghét hạng người phải làm việc để kiếm sống như tôi. Tuy nhiên tôi nghe nói cô ta cũng đang đi tìm việc, cả cô ta nữa. Nhưng ai thuê mướn con người ấy kia chứ? Có chăng chỉ được ba bảy hai mươi mốt ngày. Cô ta nên đi làm người mẫu và đi dạo phố. Đúng, tôi nghĩ như vậy là thích hợp.

- Cô ấy sẽ là một người mẫu xinh đẹp. - Griselda nói - Dù sao, cô ấy ăn nói cũng có phần cay độc. Nhưng cô ấy nói mình phải đi kiếm sống khi nào?

Cô Cram có vẻ bối rối, nhưng rồi cũng nhanh trí nói :

- Bà cho rằng cái đó không có ý nghĩa gì ư? Phải, cô ta đã có ý định ấy. Tôi cho rằng cô ta sống không hạnh phúc lắm. Tôi thì tôi không muốn sống trong cùng một nhà với một bà mẹ ghẻ chút nào! Dù chỉ trong hai phút đồng hồ.

- Phải, cô là người có tính cách của mình - Griselda nói một cách nghiêm chỉnh.

Cô Cram tỏ vẻ hài lòng.

- Đúng thế - Cô ta xác nhận - bà hiểu tôi rất rõ: người ta có thể điều khiển tôi nhưng phải bằng sự dịu dàng. Tôi không phải là người bảo sao làm vậy. Hơn nữa tôi đã báo trước với ông giáo sư rằng tôi phải có thời gian nghỉ ngơi. Các nhà bác học thường coi các cô gái như những cỗ máy: ít khi họ biết đến sự có mặt của họ.

- Làm việc với một giáo sư thì rất thú vị, đúng không? Nếu cô có đôi chút kiến thức về khảo cổ học thì thật là tuyệt vời.

- Ô! Bà biết rồi đấy, tôi không hiểu biết nhiều. Mặt khác, tôi thấy thật là, nói thế nào nhỉ - thật là kỳ cục khi đào người chết hàng trăm năm lên. Nhưng ông giáo sư lại không có mặt ở đó, ông ta còn bận ăn uống.

- Sáng hôm nay ông ấy có đến chỗ khai quật không? - Griselda hỏi.

- Không, ông ta mệt và không thích thú làm việc nữa. Do vậy tôi có thời gian rảnh rồi.

- Tôi lấy làm tiếc khi thấy ông ấy khó ở. - Tôi nói...

- Ô! Không sao. Chúng tôi không có người chết thứ hai để đào bới. Nhưng, ông Clément, ông nói xem, sáng hôm nay ông đã đi với các nhà điều tra. Họ nghĩ gì về vụ này?

- Họ chưa tin chắc lắm. - Tôi chậm chạp trả lời.

- A! - Cô Cram kêu lên - Họ tin rằng Lawrence là thủ phạm ư? Một chàng trai xinh đẹp. Phải nói rằng anh ấy là một diễn viên điện ảnh. Khi chào ai, anh ta có nụ cười rất tươi. Khi nghe tin anh ấy bị bắt, tôi không tin vào đôi tai của mình nữa. Có đầy đủ lý do để nói rằng các nhân viên cảnh sát của chúng ta đều là những kẻ gốc gác.

- Cô không thể chê trách gì được họ đâu vì chính Lawrence đã đi tự thú mình là thủ phạm trong vụ này.

- Thế nào? Thế nào?

Cô gái tỏ ra quá đỗi ngạc nhiên.

- Anh chàng khốn khổ! Nếu tôi đã gây ra một tội ác thì tôi không để bị bắt! Tôi tưởng Lawrence khôn ngoan kia. Anh ấy có nói tại sao mình giết ông Prothéro không? Vì đã cãi nhau ư?

- Anh ta không thể chứng minh được rằng mình đã giết người. - Tôi nói.

- Tại sao? Chính miệng anh ấy nói như vậy kia mà?

- Anh ta đã nói như vậy. Nhưng cảnh sát không tin.

- Tại sao anh ấy lại nói như vậy?

Không muốn cho cô Cram biết điều này nên tôi đã nói chung chung :

- Cảnh sát cũng thường nhận được những lá thư tự thú kiểu này.

- Anh ấy điên rồi. - Cô Cram nói bằng giọng khinh bỉ.

Rồi cô nói thêm :

- Tôi thì không bao giờ làm như vậy.

- Tôi tin là như thế.

- Cuối cùng - Cô ta thở dài - đã đến giờ tôi phải về rồi.

Cô đứng lên :

- Việc Lawrence đi tự thú là một tin mới với ông giáo sư!

- Ông ta có quan tâm đến vụ này không?

Cô Cram cau mày ngạc nhiên.

- Ông ấy rất kỳ cục. Người ta không thể hiểu là ông ấy đang quan tâm về vấn đề gì. Ông ấy sống trong quá khứ. Ông ấy mất rất nhiều tiền của để có một lưỡi dao han gỉ đã đào được, nói đây là dao mà Ladru đã dùng để cắt cổ những người vợ chưa cưới của mình.

- Xin thú nhận là tôi rất đồng ý với cô.

Cái nhìn của cô Cram vừa tỏ ra khó hiểu, vừa thể hiện sự khinh thường. Cô ta tạm biệt chúng tôi sau khi nói rất nhiều lời chào.

- Cô ấy không đến nỗi xấu tính như người ta nói - Griselda lên tiếng - Cô ấy cũng giống mọi người nhưng phải cái hơi to béo và thích ồn ào thôi. Mọi người không nên ghét bỏ cô ấy. Em đang tự hỏi điều gì đã khiến cô ấy tới đây?

- Sự tò mò.

- Đúng. Chắc chắn là như vậy. Bây giờ, anh Clément, cho em biết những gì anh nắm được. Em đang rất muốn biết.

Tôi ngồi xuống và thuật lại những gì đã xảy ra sáng hôm nay; vợ tôi lúc này, lúc khác đề ra những câu hỏi để sau đó xuýt xoa vì ngạc nhiên. Khi tôi nói xong, cô ấy nói một cách giản đơn :

- Thế là Lawrence là tình nhân của Anne chứ không phải là của Lettice ư? Chúng ta đều mù cả! Có phải vì thế mà bà Marple đã nói một cách bóng gió hôm trước không?

- Đúng thế. - Tôi trả lời và quay mặt đi.

Marie bước vào.

- Có hai ông khách... họ đến theo ủy nhiệm của các tòa báo, họ nói như vậy. Ông có muốn tiếp họ không?

- Không, không. Chắc chắn là không. Cô bảo họ tới gặp ông Landormy ở đồn cảnh sát.

Marie gật đầu rồi quay đi. Tôi gọi cô lại.

- Khi xong việc, cô trở lại đây; tôi muốn hỏi cô vài điều.

Một lần nữa, Marie lại gật đầu.

Sau đó một vài phút cô ta quay lại.

- Tôi rất khó mời họ đi - Cô nói - Họ nài nỉ. Họ bảo “không” không phải là câu trả lời. Họ muốn gì hơn?

- Marie, có thể chúng ta còn bị họ làm phiền nữa, tôi sợ là như vậy. Nhưng đây là cái tôi muốn biết: cô có tin chắc rằng mình không nghe thấy tiếng nổ không?

- Nghe thấy tiếng súng người ta giết ông ấy ư? Chắc chắn là không, tôi không nghe thấy; nếu nghe thấy tôi đã chạy lên nhà xem có chuyện gì xảy ra rồi.

- Phải, nhưng... (tôi nhớ lại lời bà Marple nói bà có nghe thấy tiếng nổ ở trong rừng và tôi thay đổi câu hỏi của mình)... nhưng cô có nghe thấy tiếng nổ từ một hướng khác không, từ trong rừng chẳng hạn?

- Ô! (Marie ngừng lại một lúc). Có chứ, bây giờ tôi nhớ ra rồi, tôi có nghe thấy. Không nhiều, chỉ một tiếng nổ thôi. Một thôi. Tiếng nổ thật là kỳ cục.

- Lúc ấy khoảng mấy giờ?

- Giờ ư?

- Đúng thế, mấy giờ?

- Tôi không thể nói chính xác được. Có thể là sau bữa dùng trà thường ngày.

- Cô cố nhớ lại xem.

- Không, tôi không thể. Tôi có nhiều việc phải làm, tôi ấy! Tôi không có thời gian để nhìn đồng hồ xem mấy giờ. Và cái đó cũng chẳng ích gì cả: chuông báo thức chậm đến bốn mươi năm phút mỗi buổi sáng. Còn cái cách ông vận đồng hồ nhanh lên nữa! Trong nhà này, người ta không thể biết lúc nào là mấy giờ cả.

Cái đó giải thích những bữa cơm trong gia đình tôi lúc sớm, lúc muộn, nhưng thường là muộn.

- Có phải sau lúc ông Lawrencra về không? - Tôi hỏi thêm.

- Không, ông ta vừa ra về. Mười mười lăm phút thôi, không hơn.

Tôi hài lòng lắc đầu.

- Thưa ông - Marie nói tiếp - Ông còn điều gì hỏi không, vì tôi còn món thịt quay trên lò và món canh súp sôi trên bếp.

- Đó là tất cả. Cô có thể đi.

Marie đi khỏi và tôi quay sang Griselda :

- Thật là vô ích khi đòi hỏi Marie nói câu “Thưa ông” và “Thưa bà”.

- Em đã nhắc nhở, nhưng cô ta không nhớ. Đây là một người hầu mới vào nghề.

- Anh công nhận - Tôi nói - Nhưng không thể “mới vào nghề” suốt đời được! Phải dạy dỗ cô ấy.

- Đến đây thì em không thể đồng ý với anh được - Griselda - Anh biết chúng ta đã bỏ ra nhiều tiền để thuê một người giúp việc. Nếu cô ta thạo việc thì cô ta đã rời bỏ chúng ta để đi làm cho một nhà khác. Ngược lại, khi cô ta còn làm ăn vụng về thì chúng ta có thể yên tâm vì không ai muốn thuê cô ta cả.

Hắn mọi người thấy rõ những phương pháp quản lý nhà cửa của vợ tôi không phải hoàn toàn thiếu logic. Bây giờ chỉ còn mong chờ sự chuyển biến trong việc làm của Marie thôi.

- Dù sao - Griselda nói tiếp - Anh cũng nên tỏ ra độ lượng với cô ta và anh nên biết cô ta không thể thương hại ông Prothéro trong khi ông ấy tổng cổ người chồng chưa cưới của cô ta vào tù.

- Ông ta cho bắt giam chồng chưa cưới của Marie ư?

- Về tội săn bắn trộm, đúng thế. Anh đã biết anh ta, người vẫn cùng Marie đi với nhau hai năm nay.

- Anh không biết.

- Clément, anh yêu, anh chẳng biết gì cả!

- Thật kỳ lạ - Tôi nói tiếp - Mọi người đều nói tiếng nổ từ trong rừng phát ra.

- Em chẳng thấy có gì là kỳ lạ cả - Griselda nói - Người ta thường nghe thấy tiếng súng ở trong rừng. Khi nghe thấy một tiếng nổ nào đó, người ta đều cho rằng từ trong ấy phát ra. Đó là thói quen. Nếu tiếng nổ nghe được từ hướng khác, Marie sẽ biết có chuyện không bình thường trong nhà. Nhưng cửa sổ nhà bếp lại quay sang hướng khác!

Cửa phòng lại bật mở.

- Đại tá Melchett đã trở lại - Marie báo tin - Ông ấy cùng ông thanh tra muốn gặp ông. Họ đang chờ trong văn phòng.

Chương mười một Ai muốn làm hại Anne?

Thoạt nhìn, tôi thấy ngay hai người này đang có những ý kiến trái ngược. Ông Melchett đỏ mặt vì giận dữ; viên thanh tra thì cau có.

- Tôi lấy làm tiếc để báo tin ông biết - Melchett lên tiếng - Ông Landormy không đồng ý với tôi về trường hợp của Lawrence.

- Nhưng tại sao anh ta lại tự thú - Viên thanh tra nói bằng giọng hoài nghi - Tại sao anh ta lại nhận mình là thủ phạm? Tôi hỏi như vậy!

- Bà Prothéro có thể nín lặng kia mà, xin nhớ điều đó, ông Landormy.

- Đây là một việc khác hẳn. Đây là một người đàn bà, mà đàn bà thường có những hành động ngốc nghếch. Hơn nữa, tôi không tin bà này. Nghe nói Lawrence tự tố cáo mình, bà ta liền sáng tác ra câu chuyện. Chúng ta đã biết quá rõ cái trò này rồi. Không, ông không thể tưởng tượng được đàn bà có những hành động phi lý đến mức nào đâu! Còn Lawrence thì lại khác: đầu óc anh ta minh mẫn, và nếu anh ta nói rằng mình là thủ phạm thì tôi tin. Ông thấy khó hiểu về câu chuyện khẩu súng chứ gì? Nhưng cuối cùng, nhờ bà Prothéro chúng ta đã biết rõ động cơ của tội ác. Tôi xin thú nhận đây là điểm yếu của chúng ta, nhưng bây giờ chúng ta đã rõ... và mọi việc trở nên dễ dàng.

- Vậy ông cho rằng Lawrence giết người sớm hơn ư? Vào lúc sáu giờ rưỡi ư?

- Không thể như vậy được.

- Ông đã có bản thời khóa biểu của anh ta chưa?

Viên thanh tra xác nhận :

- Lúc sáu giờ mười phút, Lawrence còn ở trong làng, cách quán Lợn lòi xanh hai bước chân. Từ đây anh ta trở về xưởng họa bằng con đường nhỏ mà bà già hàng xóm đã nhìn thấy - mở ngoặc, không có gì thoát khỏi cặp mắt bà này. Anh ta cùng bà Prothéro từ xưởng họa trở ra và

cũng theo con đường ấy để vào làng lúc sáu giờ rưỡi hoặc hơn một chút. Chính giáo sư Stone đã gặp họ. Hai người đứng nói chuyện với nhau một lúc trước cửa trạm bưu điện, sau đó bà Prothéro tới nhà bà Hartnell để mượn một tờ tạp chí về làm vườn. Tôi đã kiểm tra lại những tin tức đó. Tôi đã gặp bà Hartnell: bà Prothéro ở nhà bà này cho đến bảy giờ. Khi nghe thấy chuông đồng hồ bà ta còn nói: “Tôi không ngờ đã muộn đến như vậy” rồi ra về.

- Thái độ của bà Prothéro lúc ấy ra sao?

- Rất bình thường, vui vẻ nữa là khác, nói theo lời bà Hartnell Vui vẻ và không có gì là lo lắng, bận rộn.

- Được. Ông nói tiếp đi.

- Tôi nói về Lawrence. Anh ta theo ông Stone vào quán Lợn lòi xanh và hai người cùng uống rượu. Họ rời quán lúc bảy giờ kém hai mươi và anh ta trở về nhà xứ theo con đường làng. Nhiều người đã nhìn thấy anh ta bước những bước dài.

- Lần này anh ta không đi theo con đường nhỏ nữa ư? - Ông Melchett hỏi.

- Không, anh ta đi tới cổng chính và yêu cầu được gặp ông mục sư. Người ta cho anh biết ông Prothéro đang ngồi ở trong nhà, anh ta vào văn phòng gặp ông này... và đã giết ông đại tá theo cách mà anh ta đã nói. Mọi việc đã diễn ra như vậy, không cần thiết phải tìm hiểu gì nữa.

Ông Melchett lắc đầu.

- Tuy nhiên còn có lời chứng thực của bác sĩ. Ông không thể bỏ qua điều này được. Ông Prothéro không thể chết sau sáu giờ rưỡi được.

- Ôi! Những ông thầy thuốc! - Viên thanh tra nói bằng giọng khinh thường - Nếu ông tin vào những lời của thầy thuốc! Họ sẽ nhổ hai hàm răng của ông không sót chiếc nào. Mổ bụng để cắt dạ dày nhưng sau đó lại xin lỗi ông nói dạ dày của ông không sao cả! A! Các thầy thuốc là như vậy đấy!

- Nào, ông Landormy: đây không phải là việc mớ xể. Ông Haydock làm việc theo nguyên tắc. Ông không bao giờ đi khám bệnh ư?

Một sự kiện nhỏ chợt xuất hiện trong óc tôi.

- Tôi có một sự chứng minh có thể có ích - Tôi nói - Khi sờ vào xác người, tôi thấy nó đã lạnh giá. Tôi xin thề là như vậy.

- Thế nào? - Ông Melchett nói với vẻ đắc thắng.

Viên thanh tra tỏ ra nhũn nhặn hơn.

- Đúng thế! Đúng thế! Nếu vậy thì đây là một trường hợp đặc biệt kỳ lạ! Lawrence sẽ thất vọng vì không bị treo cổ.

- Tôi thấy anh ta là một người không bình thường - Ông Melchett nói.

- Ông biết đấy: những sở thích, những màu sắc... Từ sau chiến tranh nhiều người đàn ông trở thành điên rồ. Chúng ta chỉ còn việc nghiên cứu vụ này từ đầu.

Landormy quay sang tôi.

- Tại sao - Ông ta nói tiếp - Ông không làm ngay từ đầu cái việc phải làm? Phải cho tôi biết về chiếc đồng hồ chứ... Ông đã đưa chúng tôi đi vào mục tiêu sai lầm! Ông đã làm trở ngại cho công cuộc điều tra.

Tôi ngạc nhiên.

- Đã ba lần tôi muốn nói nhưng đều bị ông gạt đi, ông từ chối không nghe.

- Đúng, nhưng nếu đã có ý định tại sao ông không tìm dịp khác cho tôi hay. Chiếc đồng hồ và lá thư rất phù hợp với nhau! Bây giờ ông lại nói đồng hồ chạy không đúng giờ. Câu chuyện này

là thế nào? Tại sao ông lại vặn đồng hồ nhanh lên mười lăm phút?

- Nhằm mục đích bao giờ cũng đúng giờ, đơn giản vậy thôi.

Landormy cầu nhàu.

- Tranh cãi việc này cũng chẳng ích lợi gì nữa - Ông ta nói với giọng quen thuộc - Cái mà chúng ta cần biết lúc này là: trong hai người, bà Prothéro và Lawrence, ai là người nói thật. Tôi đã gọi điện thoại cho ông Haydock mời ông ấy tới đây cùng bà Prothéro. Họ sẽ có mặt ở đây sau mười lăm phút nữa. Có thể dẫn Lawrence tới nữa. Tôi sẽ gọi điện cho đồn cảnh sát.

Ông ta nhắc máy điện thoại và nói vài câu.

- Bây giờ - Lawrence đặt máy xuống và nói - chúng ta sẽ làm việc trong văn phòng này.

Ông ta đưa mắt nhìn tôi.

- Có thể là các ông muốn tôi rút lui chứ? - Tôi hỏi.

Lawrence mở cửa cho tôi. Nhưng ông Melchett đã kêu lên :

- Ông mục sư, xin mời ông tới khi Lawrence có mặt tại đây. Hai người quen biết nhau, có thể ông có ảnh hưởng với anh ta để anh ta nói đúng sự thật.

Trở về phòng khách, tôi thấy vợ tôi đang ngồi với bà Marple.

- Chúng tôi đã hình dung ra rất nhiều giả thiết. Em muốn anh giải đáp câu đố này cũng như anh đã tìm ra thủ phạm trong vụ mất cắp vai cua của bà Wtherrby trước đây. Bà có nhớ không, bà Marple? Đó là chuyện bao tải than, không liên quan gì đến vụ trên, nhưng nó lại giúp vào việc khám phá thành công vụ trộm.

- Griselda thân mến, bà không đùa đấy chứ? Có một cách tốt nhất để tìm ra sự thật. Đó là cái mà người ta gọi là trực giác. Như người ta có thể đọc được một chữ mà không cần đánh vần: một đứa trẻ thì không thể làm như vậy được vì nó chưa có đủ kinh nghiệm. Người lớn có thể nhận ngay ra chữ đó vì người ấy đã thấy nó rất nhiều lần rồi. Ông có thấy điều tôi định nói không, ông mục sư?

- Vâng, hình như tôi đã hiểu rõ. Bà muốn nói việc này làm cho người ta nhớ đến việc khác, nhưng đó là loại việc gì, cái đó mới là quan trọng.

- Đúng thế.

- Vụ án ông Prothéro làm bà nhớ lại vụ nào?

- Những khó khăn bắt đầu. Bao nhiêu là câu chuyện xuất hiện trong trí nhớ! Đây rồi, hãy so sánh nó với trường hợp của viên sĩ quan tham mưu, người trông giữ nhà thờ, đó là một người đứng đắn xét về mọi phương diện. Nhưng cái đó không thể ngăn cản ông ta đã tăng tịu từ rất lâu với con hầu trong nhà! Đã có năm mặt con. Một đòn khủng khiếp cho người vợ và các con ông ta.

Tôi cố hình dung ra một ông Prothéro có nhiều tội lỗi trong quá khứ nhưng không được.

- Còn câu chuyện của ông thợ giặt nữa! - Bà Marple nói tiếp - Ông không nhớ ư? Bà Hartnell đã để quên một cái ghim cài áo bằng vàng trong đồng quần áo mang đi thuê giặt. Vợ ông ta tìm thấy cái ghim ấy mà không biết giải quyết ra sao cả, vì đây không phải là một người có tính gian tham. Bà ta mang giấu nó vào nhà một bà hàng xóm, sau đó đi tố cáo bà này. Sự thù hận, ông thấy không, sự thù hận! Tất nhiên có một người đàn ông trong chuyện này, vì lúc nào cũng có một người đàn ông.

Phải nói rằng tôi thấy chuyện này cũng chẳng liên quan gì đến chuyện ông Prothéro bị sát hại cả.

Bà Marple vẫn nói tiếp bằng một giọng gần như vô cảm :

- Tôi còn nghĩ đến đứa con gái của bà Eldwel... một cô gái xinh đẹp - người ta có thể nói đó là một thiên thần... đã bóp cổ em trai nó. Và người chơi đàn oóc-gan đã ăn cắp tiền của những đứa trẻ trong đội đồng ca trong nhà thờ. Vợ anh ta nợ nần ngập đến tận cổ. Phải, vụ ông Prothéro làm tôi nhớ đến nhiều vụ khác... rất nhiều vụ khác... A! Thật không dễ dàng gì để tìm ra sự thật.

- Tôi rất muốn - Đến lượt mình, tôi nói - Bà kể tên bảy người mà bà đã nghi ngờ.

- Tôi nghi ngờ bảy người ư?

- Phải, bà đã nói rằng mình có thể đếm được bảy người sẽ rất thích thú về... cái chết của ông đại tá.

- Tôi đã nói vậy ư? Phải, đúng thế.

- Đúng chứ?

- Chắc chắn là đúng! Chỉ có điều là không nên đọc tên những người này ra thôi. Ông có thể tìm ra ngay thôi.

- Không, cái đó là không thể được. Hoặc giả, trước tiên phải nghĩ đến Lettice, vì cô ta là người thừa kế cha đẻ của mình. Nhưng thật là vô lý! Cô ấy không thể gây ra chuyện này được! Ngoài cô ta, tôi không thấy ai khác nữa.

- Còn bà thì thế nào, bạn thân mến! - Bà Marple quay sang hỏi Griselda.

Tôi ngạc nhiên khi thấy mặt của vợ tôi đỏ lên, mắt rung rung lệ. Cô ấy vịn hai tay vào nhau.

- Ô! - Cô kêu lên bằng giọng bức mình - Con người thật là bỉ ổi! Rất bỉ ổi! Tôi nói với bà như vậy. Tất cả những chuyện họ nói, tất cả những chuyện kinh khủng ấy.

Tôi tò mò nhìn Griselda. Ít khi vợ tôi có thái độ như vậy. Cô ấy nhìn tôi và cố gắng cười.

- Đừng nhìn em như vậy, anh Clément, như em là một hiện tượng thú vị. Không nên rời khỏi mục tiêu của chúng ta. Em không cho rằng thủ phạm là Anne, cũng không phải là Lawrence. Còn về Lettice thì cô ấy có chứng cứ ngoại phạm, cần phải có một dấu vết, dù nhỏ, để chúng ta đi đúng hướng.

- Trước tiên - Bà Marple gợi ý - chúng ta có lá thư. Nhưng, như sáng nay tôi đã nói với các vị: lá thư ấy chẳng nói lên điều gì cả.

- Thư có viết một cách chính xác thời điểm của cái chết, đúng thế - Tôi nói - Nhưng nghĩ kỹ thì liệu có thể như vậy được không? Bà Prothéro vừa đi khỏi văn phòng. Bà ta chưa kịp đến xưởng họa. Theo tôi, ông đại tá đã xem giờ bằng chiếc đồng hồ của mình và chiếc đồng hồ ấy đã chạy chậm. Giả thiết ấy không phải là không thể chấp nhận được.

- Ý kiến của em lại khác - Griselda nói - Giả dụ chiếc đồng hồ để bàn bị vặn chậm đi thì sao, anh Clément? Nhưng không được. Cũng vậy cả thôi. Em ngốc quá!

- Nó không bị vặn chậm lại khi anh vắng mặt được. Anh nhớ trước khi đi anh đã so nó với chiếc đồng hồ đeo tay của mình. Như em nói, cái đó cũng không có ý nghĩa gì cả.

- Còn bà, bà Marple, bà nghĩ như thế nào? - Vợ tôi hỏi.

Bà già lắc đầu.

- Tôi ư? Trước hết xin nói rằng tôi không cùng cách nhìn như các vị. Cái làm tôi chú ý hơn cả và ngay từ đầu là nội dung của lá thư.

- Tôi không hiểu - Tôi nói - Đại tá Prothéro chỉ viết là ông ấy không thể đợi lâu hơn nữa thôi.

- Không được quên điểm này: 6 giờ 20 - Bà Marple nói tiếp - Tuy nhiên người hầu của ông đã nói rằng ông không thể trở về nhà trước sáu giờ rưỡi, và ông ta đã nói rằng mình sẽ chờ. Như vậy không thể có chuyện đến sáu giờ hai mươi, ông ta ngồi vào bàn để viết là mình “không

thể chờ đợi lâu hơn nữa” được.

Tôi nhìn thẳng vào bà già. Lòng cảm phục bà của tôi tăng lên trước sự lập luận lô-gic ấy. Sự sáng suốt của bà đã vạch ra cái mà mọi người đã quên lãng. Thật lạ lùng, thật lạ lùng.

- Chỉ cần - Tôi nói - Lá thư ấy không ghi thời gian.

- Đúng thế - Bà nói như một tiếng vang - Chỉ cần nó không ghi thời gian.

Tôi hình dung lại con số 6 giờ 20 viết rất rõ ràng ở phía trên lá thư. Dòng chữ ấy không giống với những nét chữ khác trong thư.

- Cứ cho rằng - Tôi nói tiếp - Những con số ấy không có trong lá thư. Và cứ cho rằng, đến sáu giờ ba mươi, ông đại tá sốt ruột, ngồi vào bàn viết thư. Trong khi ông đang viết thì có một kẻ nào đó vào văn phòng qua cửa sổ sát đất.

- Hoặc qua cửa chính - Griselda nói xen ngang.

- Như vậy thì ông ấy sẽ nghe thấy tiếng kẹt cửa và quay lại.

- Xin nhớ rằng ông Prothéro hơi nặng tai - Bà Marple nhắc chúng tôi.

- Đúng. Có thể là ông ấy không nghe thấy gì. Dù cho kẻ giết người vào trong phòng bằng cách nào đi nữa, thì hẳn cũng phải đến sau lưng ông đại tá để bắn ông. Sau đó hẳn viết 6 giờ 20 lên phía trên lá thư của nạn nhân và vặn kim đồng hồ chỉ vào con số sáu giờ hai mươi hai phút. Đây là cách làm thông minh. Cái đó tạo cho hẳn một chứng cứ ngoại phạm đầy đủ.

- Và cái mà chúng ta phải tìm cho ra - Griselda nói - Người nào có chứng cứ ngoại phạm vào lúc sáu giờ hai mươi phút và người nào không có... Nhưng cái đó chẳng dễ dàng gì. Làm thế nào để có giờ giấc chính xác được?

- Có thể ấn định giờ giấc chính xác trong giới hạn có thể - Tôi nói - Ông Haydock đã quả quyết rằng cái đó không thể xảy ra sau sáu giờ ba mươi phút được. Cứ cho là sáu giờ ba mươi nhằm vì lý do ông Prothéro không thể sốt ruột chờ khi chưa đến sáu giờ ba mươi phút. Trên cơ sở đó, những giả thiết của chúng ta mới có thể vững chắc được.

- Nhưng còn tiếng nổ mà tôi đã nghe thấy thì sao? - Bà Marple hỏi... - Cuối cùng có thể là như vậy. Phải nói rằng tôi đã không nhanh nhạy lắm. Thật là bực mình! Nhưng, có điều này tôi vừa chợt nhớ ra, hình như tiếng nổ ấy có khác với những tiếng nổ khác. Đúng là có sự khác nhau.

- To hơn ư? - Tôi hỏi.

Không, bà Marple nói nó không to hơn. Nhưng rất khó nói chúng khác nhau như thế nào. Bà không thể diễn đạt được.

Tuy nhiên tôi vẫn rất kính trọng bà: bà đã chẳng cho chúng tôi một cách nhìn mới về vấn đề này đó sao?

Bà đứng lên, đã đến giờ bà phải ra về. Bà muốn sau này sẽ đến nói chuyện với Griselda thân mến nhiều hơn.

Tôi tiễn bà ra lối sau vườn. Khi trở lại tôi thấy vợ tôi đang trầm ngâm suy nghĩ.

- Em thắc mắc về lá thư ấy? - Tôi hỏi.

- Không.

Cô ấy nhún vai với vẻ sốt ruột.

- Anh Clément - Griselda nói - Em cho rằng đã có một kẻ nào đó hận thù một cách ghê gớm đối với Anne Prothéro gây ra vụ này.

- Do hận thù ư?

- Phải, anh không hiểu ư? Chống lại Lawrence thì không có chứng cứ gì cả: những nghi ngờ chỉ là do anh ta đến đây. Không có cái đó thì người ta không bao giờ nghĩ anh ta dính líu vào vụ

này. Giả thiết rằng có một kẻ nào đó biết Anne có mặt ở nhà xứ vào lúc 6 giờ 20 - giờ thể hiện trên lá thư và trên mặt đồng hồ - và ngay lập tức mọi nghi ngờ đều đổ dồn vào bà ta. Thật là tai hại. Theo em, người ta không làm chết đồng hồ chỉ nhằm để tạo ra chứng cứ ngoại phạm mà người ta còn đổ oan cho Anne nữa. Nếu bà Marple không khẳng định bà Prothéro không mang theo súng trong người cũng như bà ta đã đi thẳng vào xưởng họa, phải, nếu không có những lời làm chứng ấy...

Cô ấy rùng mình :

- Clément, em có cảm giác rằng có một kẻ nào đó đã căm ghét Anne Prothéro, căm ghét ghê gớm. Cái đó làm em lo ngại.

Chương mười hai Vấn đề trở nên phức tạp

Người ta mời tôi tới xưởng họa khi Lawrence trở về. Tôi thấy anh ta dờ dẩn và coi thường tất cả. Ông Melchett tiếp anh một cách thân mật.

- Chúng tôi gọi ông đến hiện trường để đặt ra vài câu hỏi.

Anh ta cầu nhàu :

- Tôi phải đóng lại vụ giết người ấy ư? À! Đây là cách làm việc theo kiểu Pháp.

- Không phải đâu, ông bạn, và cũng đừng giở cái giọng ấy với chúng tôi. Hãy tin tôi: ông đã thoát khỏi hiểm nghèo rồi. Hãy trả lời những câu hỏi của tôi. Ông có biết ai đã thú tội khi ông nhận mình là thủ phạm của vụ này không?

Những lời nói ấy gây ra cho Lawrence một tác động trực tiếp và nặng nề.

- Một người nào đó ư? - Anh lắp bắp hỏi - Ai? Ai vậy?

- Bà Prothéro. - Ông Melchett nói dần từng âm tiết và chăm chú nhìn Lawrence.

- Nhưng thật là vô lý! Anne không bao giờ làm như vậy! Bà ấy không thể! Không, không thể như vậy được!

- Dù sao chúng tôi cũng không tin vào câu chuyện của bà ta. Cũng như vậy, tôi có thể cho ông biết ngay, chúng tôi cũng không tin vào câu chuyện của ông. Bác sĩ Haydock đã khẳng định: tội ác không thể xảy ra vào thời điểm mà ông đã nói.

- Ông Haydock đã nói như vậy ư?

- Đúng thế. Dù muốn hay không ông cũng không bị truy tố. Chúng tôi chỉ muốn một điều, đó là ông giúp đỡ chúng tôi, nói thật chính xác những gì đã xảy ra.

Lawrence ngập ngừng.

- Ông không đánh lừa tôi đấy chứ... đánh lừa tôi về bà Prothéro đấy chứ? Có đúng là ông không nghi ngờ bà ấy không?

- Tôi lấy danh dự mà nói như vậy - Ông đại tá nói.

- Tôi đã hành động như một thằng điên - Cuối cùng anh ta nói - Đúng là một thằng điên. Làm thế nào mà tôi có thể nghĩ rằng bà ấy đã làm việc này?

- Ông có thể giải thích rõ điều này không? - Ông Melchett gợi ý.

- Không có nhiều để nói. Tôi... tôi đã gặp bà Prothéro chiều hôm ấy...

Anh ta ngừng nói.

- Phải, phải, chúng tôi đã biết chuyện ấy - Ông Melchett tiếp lời - Ông tưởng rằng những tình

cảm giữa hai người giữ bí mật được mãi sao? Mọi người đều biết. Người ta bàn tán ở mọi nơi. Và, bây giờ...

- “Ông có lý, thưa ông đại tá - Tôi nói tiếp - Tôi đã hứa với ông mục sư là tôi phải đi nơi khác. Chiều hôm ấy tôi gặp bà Prothéro vào lúc sáu giờ mười lăm phút. Tôi nói với bà ấy quyết định của mình. Bà ấy thấy giải quyết như vậy là đúng. Bà ấy nói đây là một giải pháp tốt. Chính trong điều kiện ấy chúng tôi nói lời vĩnh biệt nhau.

Chúng tôi vừa rời khỏi xưởng họa thì gặp ngay giáo sư Stone đi tới. Anne cố gắng tỏ ra bình tĩnh. Tôi, tôi không thể như vậy được. Tôi đi theo ông Stone đến quán Lợn lòi xanh và cùng uống rượu với nhau. Sau đó tôi trở về nhà. Nhưng khi đi đến góc phố, tôi chợt nảy ý định vào gặp ông mục sư: tôi muốn nói cho ông ấy biết đã có chuyện gì xảy ra.

Khi tới nhà xứ, cô người hầu cho biết ông Clément vừa đi khỏi và cũng sắp về và ông Prothéro đang ngồi trong văn phòng. Tôi không muốn đi ngay, nói là mình sẽ đợi và tôi vào văn phòng”.

Anh ta ngừng nói.

- Rồi sao nữa? - Ông Melchett hỏi.

- “Tôi thấy ông Prothéro đang ngồi trước bàn giấy... trong tư thế đúng như các ông đã nhìn thấy. Tôi lại gần. Tôi sờ vào người ông. Ông ấy đã chết. Tôi nhìn xuống sàn thấy một khẩu súng nằm dưới chân người chết. Tôi nhặt lên: đó là khẩu rơ-von-ve của tôi.

Cái đó làm tôi hoảng sợ. Khẩu súng của tôi! Ngay lập tức một ý nghĩ thoáng qua óc tôi: chắc chắn là Anne đã lấy nó với ý định để kết thúc đời mình khi cuộc sống trở nên không thể chịu đựng nổi. Phải, chỉ có thể là như vậy. Hôm ấy bà đã mang theo người và tới nhà xứ khi chúng tôi chia tay nhau...

Sau đó tôi rút súng vào túi và đi ra. Khi tới hàng rào ngoài vườn thì tôi gặp ông mục sư. Lúc ấy tự nhiên tôi muốn cười trước cái cảnh: ông mục sư rất thản nhiên và bình tĩnh trong khi tôi đang quá hốt hoảng. Tôi đã nói với ông một vài câu ngốc nghếch gì đó và tôi thấy mặt ông tái đi. Đầu óc trống rỗng, tôi đi... tôi đi... Cuối cùng tôi nghĩ, nếu Anne gây ra chuyện này thì tôi cũng có phần trách nhiệm, ít nhất về mặt tinh thần. Do đó tôi đã đến gặp các ông”.

Lawrence nói xong lời tự thú của mình. Một sự yên lặng kéo dài. Chính ông Melchett đã phá tan bầu không khí ấy bằng cách nói :

- Tôi muốn đặt ra cho ông một hoặc hai câu hỏi. Trước hết, ông có đụng vào, có thay đổi vị trí của xác chết không?

- Không, tôi không sờ mó vào vật gì cả. Rõ ràng là ông ấy đã chết.

- Ông có nhìn thấy tờ giấy thấm và lá thư trước mặt người chết không?

- Không.

- Ông có sờ vào chiếc đồng hồ không?

- Cũng không; tôi nhớ mình đã nhìn thấy một chiếc đồng hồ đổ nghiêng trên bàn, nhưng, một lần nữa xin khẳng định, tôi không sờ vào cái gì cả.

- Ông nhìn thấy khẩu súng của mình lần cuối cùng là vào lúc nào?

Lawrence suy nghĩ.

- Thật khó nói cho chính xác.

- Ông để nó ở đâu?

- Giữa đồng hồ chơi, trên giá sách, trong phòng khách của tôi.

- Ông để một cách thiếu thận trọng như vậy ư?

- Vàng, nói cho đúng ra, tôi không hề nghĩ đến chuyện này. Nó nằm ở đấy, thế thôi.
- Nên ai đó đến nhà ông thì người ta có thể nhìn thấy khẩu súng, đúng không?
- Đúng thế.
- Và ông không nhớ lần cuối cùng ông nhìn thấy nó là hôm nào ư?

Lawrence cau mày cố gắng nhớ lại.

- Tôi nhớ là mình còn nhìn thấy nó vào hôm kia khi tôi đi tìm chiếc tẩu thuốc. Tôi cho rằng đó là hôm kia... nhưng cũng có thể là trước đó ít ngày.

- Những ngày gần đây có những ai vào phòng khách của ông?

- Ô! Rất nhiều người. Trong nhà tôi hầu như lúc nào cũng có khách. Có cô Lettice, cậu Denis và bạn bè của cậu ta. Thỉnh thoảng tôi cũng tiếp một vài bà già trong làng.

- Khi đi khỏi nhà ông có khóa cửa không?

- Không. Tại sao tôi lại phải khóa cửa? Trong nhà tôi không có gì để mất cắp. Trong làng này ít người khóa cửa khi phải đi đâu.

- Ai giúp ông trong việc quét dọn nhà cửa.

- Một bà già, mẹ của anh Archer.

- Ông có nghĩ rằng bà ta có lưu ý đến khẩu súng không?

- Tôi không biết... có thể... Nhưng tôi không tin rằng điểm yếu của bà ấy là chú ý đến bụi bặm.

- Tóm lại, ai cũng có thể ăn cắp khẩu súng, đúng không?

- Đây đúng là ý kiến của tôi.

Đến đây thì cánh cửa bỗng mở ra lấy lối cho bác sĩ Haydock cùng bà Prothéro bước vào.

Anne tỏ ra ngạc nhiên khi nhìn thấy Lawrence, còn anh này thì bước lên một bước về phía bà ta.

- Xin lỗi, Anne - Anh ta nói - Xin lỗi. Tôi thật đáng xấu hổ khi nghĩ đến một chuyện như vậy!

- Tôi... (bà ta ngập ngừng, rồi nhìn ông Melchett với vẻ van nài). - Điều ông bác sĩ nói với tôi liệu có đúng không?

- Rằng ông Lawrence vô tội ư? - Ông Melchett nói - Phải đó là sự thật. Bây giờ chúng ta nghe lại câu chuyện bà đã nói với chúng tôi. Nói đi, bà Prothéro.

Bà ta nở một nụ cười bối rối :

- Các ông đã thấy đây là một câu chuyện ghê tởm...

- Ghê tởm, phải, hay là... dần dần. Nhưng chuyện đã xảy ra rồi. Bây giờ, cái trước mắt và quan trọng nhất, thưa bà, đó là sự thật, toàn bộ sự thật.

Bà ta lấy lại giọng nghiêm chỉnh.

- Tôi sẽ nói. Tôi cho rằng các ông đã biết tất cả rồi.

- Bà không nhầm lẫn đâu.

- Thế này: Tôi có cuộc hẹn với Lawrence vào lúc sáu giờ mười lăm tại xưởng họa. Chồng tôi và tôi đi xe hơi vào làng. Tôi có một vài việc mua bán cần làm. Khi xuống xe chồng tôi nói mình phải đi gặp ông mục sư. Tôi không kịp báo cho Lawrence biết chuyện này nên rất băn khoăn. Cuộc hẹn của chúng tôi trong xưởng họa, còn chồng tôi thì gặp ông mục sư trong nhà xứ, các ông biết...

Bà ta hơi đỏ mặt. Những lời thú nhận ấy chẳng có gì là dễ chịu cả. Bà ta nói tiếp :

- “Tôi cho rằng chồng tôi sẽ ngồi trong nhà xứ rất lâu. Để yên tâm, tôi đi theo con đường nhỏ vào vườn. Tôi tin rằng mình sẽ không gặp ai nhưng không ngờ có bà Marple. Bà gọi tôi lại

và chúng tôi đã nói với nhau vài câu. Tôi bảo là mình đi tìm chồng. Có thể là tôi còn nói một vài điều gì nữa. Bà ấy tỏ ra niềm nở. Không biết bà ấy còn nhớ tôi đã nói những gì không.

Tôi đến gần văn phòng của nhà xứ. Tôi bước nhẹ nhàng, hy vọng là nghe thấy cuộc nói chuyện. Nhưng rất ngạc nhiên là tôi không nghe thấy gì cả. Tôi liếc nhìn vào trong và tôi thấy văn phòng không có ai cả. Sau đó tôi vội vàng vào xưởng họa để gặp Lawrence”.

- Bà đoán chắc là gian phòng lúc ấy không có ai chứ? - Ông Melchett hỏi.

- Vâng. Chồng tôi không ở trong ấy.

- Thật là kỳ lạ.

- Bà muốn nói rằng bà không nhìn thấy ông nhà ư? - Viên thanh tra hỏi thêm.

- Đúng thế, tôi không trông thấy ông ấy.

Landormy nói thào vào tai ông đại tá câu gì đó và ông này gật đầu.

- Bà Prothéro - Ông Melchett nói - Bà có thể cho chúng tôi nhìn thấy những việc bà đã làm được không?

- Xin sẵn sàng.

Bà ta đứng lên. Landormy mở cửa. Bà Prothéro đi thẳng đến cánh phải của nhà xứ.

Bằng một giọng như ra lệnh, viên thanh tra bảo tôi ngồi vào bàn giấy. Thật là khó chịu. Tôi cảm thấy một vài lo ngại, nhưng, tất nhiên, tôi làm theo.

Tôi nghe thấy tiếng chân người. Và bà Prothéro vào văn phòng bằng cửa sổ sát đất.

- Đúng như vậy chứ? - Ông Melchett hỏi.

- Tôi cho là đúng như vậy.

- Bây giờ bà chỉ cho tôi nơi ông mục sư đã ngồi khi bà nhìn qua cửa sổ vừa rồi.

Chính viên thanh tra là người đặt ra câu hỏi ấy.

- Ông mục sư ư? Tôi... Không... Tôi không thể trả lời được vì tôi không nhìn thấy ông ấy.

Landormy lắc đầu.

- Do đó tại sao bà không nhìn thấy ông nhà. Ông Prothéro ngồi trong góc, trước bàn giấy.

- Ô!

Mắt của Anne tỏ vẻ hết hoảng.

- Ô! Ô! Không phải là...

- Đúng thế, bà Prothéro. Trong lúc ấy ông ấy vẫn ngồi đây.

Ông Melchett tiếp tục cuộc thẩm vấn :

- Bà có biết ông Lawrence có một khẩu súng lục không?

- Có, ông ấy đã chỉ nó cho tôi trước đây.

- Bà có lấy khẩu súng ấy để mang theo người không?

Bà ta kiên quyết không nhận mình đã làm việc này.

- Ông ta cất nó ở đâu?

- Tôi không thể khẳng định được. Tôi nhớ nó nằm trên giá sách. Có đúng không Lawrence?

- Bà tới xưởng họa lần cuối là vào lúc nào?

- Cách đây ba tuần lễ, khi tôi cùng ông Prothéro tới dùng trà.

- Tuyên truyền sau đó bà không tới nữa ư?

- Không, không lúc nào nữa. Tôi sợ có những lời dị nghị trong làng.

- Đó là cái chắc - Ông Melchett nói bằng giọng khô khan - Xin lỗi, cho phép tôi được đặt một câu hỏi nữa: bà thường gặp ông Lawrence ở đâu?

Bà ta lại đỏ mặt.

- Ông ấy thường đến nhà tôi để vẽ cho Lettice - Bà ta trả lời - Chúng tôi... còn gặp nhau ở trong rừng nữa.

Khi thấy ông Melchett lắc đầu, bà Prothéro nói như van vãn :

- Như thế chưa đủ sao? Tôi rất khổ tâm khi phải trả lời những câu hỏi ấy. Và tôi xin thề, chúng tôi không có điều gì khuất tất. Chúng tôi là bạn bè. Chúng tôi không thể không yêu nhau được.

Bà ta nhìn ông Haydock bằng cặp mắt cầu cứu và ông thầy thuốc hay thương người này can thiệp ngay.

- Tôi cho rằng - Ông nói - bà Prothéro đã trả lời đủ rồi. Bà ấy đã bị một cơn choáng...

Ông cảnh sát trưởng gật đầu.

- Tôi không còn điều gì hỏi bà nữa. Xin cảm ơn về những câu trả lời thành thật của bà.

- Vậy tôi có thể về chứ?

- Vợ ông có ở nhà không - Ông Haydock hỏi tôi - Chắc hẳn bà Prothéro sẽ vui mừng khi gặp lại bà nhà.

- Phải - Tôi nói - Griselda ở nhà. Bà có thể thấy vợ tôi trong phòng khách.

Anne rời khỏi căn phòng có ông Haydock và Lawrence đi theo.

Ngồi lại, ông Melchett nhắm mắt khi cầm con dao dọc giấy trên bàn. Landormy nhìn chằm chằm vào lá thư phi thường ấy. Tôi lợi dụng hoàn cảnh để nêu lên giả thiết của bà Marple. Viên thanh tra nghe rất chăm chú.

- Theo tôi, - Ông ta kêu lên - bà già ấy có lý. Xin các ông hãy nhìn và nói xem có phải lá thư được viết bằng hai thứ mực khác nhau không. Những chữ về thời gian được viết bằng bút máy, tôi thể là như vậy.

- Tất nhiên - Ông Melchett nói - Ông đã cho đi xét nghiệm những dấu vân tay trên đó chưa?

- Tất cả chỉ có dấu vân tay của Lawrence trên khẩu súng thôi. Chắc hẳn là còn nhiều dấu vân tay khác nhưng bị xóa mất rồi.

- Ngay từ đầu, tình trạng của bà Prothéro rất xấu - Ông Melchett mơ màng nói - Những chứng cứ dồn vào bà ta nhiều hơn so với Lawrence. Nhưng bà Marple lại nói bà ta không mang theo vũ khí trong người, nhưng các bà già thường nhầm lẫn.

Không đồng ý với Melchett nhưng tôi yên lặng. Tôi cũng cho rằng Anne không mang theo súng trong người. Bà Marple không thuộc loại các bà già dễ nhầm lẫn. Bà có một thiên bẩm bí mật và bao giờ cũng có lý.

- Điều làm tôi ngạc nhiên - Ông Melchett nói tiếp - Là không ai nghe thấy tiếng súng cả. Nếu tin tôi, ông Landormy, ông hãy đi hỏi lại cô người hầu.

Viên thanh tra vội vàng đi xuống bếp.

- Vào địa vị ông - Tôi nói với Landormy - Tôi không hỏi về tiếng súng trong nhà, cô ta sẽ nói là mình không nghe thấy ngay. Hãy nói với cô ta về tiếng nổ trong rừng.

- Tôi biết cách làm việc với loại nhân chứng này. - Lawrence cầu nhàu và ra khỏi phòng.

Ông đại tá đi đi, lại lại trong phòng.

- Ông Clément - Bất chợt ông ta nói - tôi thấy vụ án này ngày càng trở nên phức tạp và khó khăn mà chúng ta chưa hình dung ra hết. Chẳng có gì là rõ ràng cả: có một cái gì ẩn giấu ở bên trong. (Ông khịt mũi). Một cái gì mà chúng ta chưa biết. Chúng ta mới chỉ bắt đầu, ông Clément! Nghe rõ điều tôi nói đây: mới chỉ bắt đầu thôi. Chiếc đồng hồ, lá thư, khẩu súng, với chúng ta là những câu đố rất khó.

Tôi xác nhận, vì đây cũng là những suy nghĩ của tôi.

- Nhưng - Ông nói tiếp - Tôi sẽ đi tới cùng. Tôi không cần mời Scodland Yard. Landormy là người có năng lực. Sự đánh hơi của ông ấy sẽ cho chúng ta một mục tiêu đúng. Ông ấy đã điều tra thành công một số vụ, nhưng vụ này sẽ là một công trình đặc sắc của ông ấy. Phải, tôi biết rõ. Ai muốn mời Scodland Yard thì cứ việc, còn tôi thì không. Chúng tôi sẽ đi tới cùng.

- Tôi cũng mong như vậy - Tôi nói - Và tôi cũng tin chắc như vậy.

Tôi cố nói bằng giọng niềm nở, nhưng óc tôi lại nghĩ khác. Trong vụ này, một Landormy thành công còn tồi tệ hơn nhiều so với một Landormy thất bại!

- Ai ở ngôi nhà kế bên nhà xứ? - Ông Melchett hỏi bất chợt.

- Ở đầu đường phải không. Đó là nhà bà Price Ridley.

- Khi Landormy làm việc xong với cô hầu của ông, chúng ta sẽ đến thăm bà ấy. Bà ấy không điếc đấy chứ?

- Tôi cho rằng tai bà ta rất thính, bà đã nghe được nhiều chuyện.

- Đó là nhân chứng mà chúng ta cần! Đây, Landormy đã về rồi.

Viên thanh tra có vẻ bức tức như vừa tiến hành một cuộc đấu tranh khó khăn trở về.

- Ông Clément, tôi đã hỏi chuyện cô hầu của ông.

- Marie là một cô gái kỳ cục.

- Dù sao thì cô ta cũng không thích cảnh sát. Tôi cố gắng làm cho cô ta phải tôn trọng pháp luật nhưng không được. Cô ta rất bướng bỉnh.

- Cô ấy không thiếu tinh thần can đảm. - Tôi nói trong khi tôi cảm thấy tự hào về Marie.

- Có thể, nhưng cô ta đã phải nói ra. Cô ta đã nghe thấy một tiếng nổ, một tiếng thổi. Cái đó xảy ra sau khi ông Prothéro tới đây được một lúc. Tôi không thể làm cho cô ta nhớ chính xác về giờ giấc được, vì lúc ấy cô ta đang lo lắng người cung cấp không kịp đưa cá đến để làm bữa. Hỏi gặng mãi, cô ta đoán chừng là sáu giờ rưỡi. Và cô đã nghe thấy tiếng nổ. Tuy chẳng có gì là chính xác cả, nhưng dù sao đó cũng là một dấu vết.

- Hừ! - Ông Melchett thốt lên.

- Tôi cho rằng bà Prothéro không dính líu gì vào vụ này - Landormy kết luận với vẻ tiếc rẻ - Trước hết là bà ta không đủ thời gian, sau nữa là phụ nữ không thích mang vũ khí theo người! Họ thích dùng thạch tín kia. Không, không phải là bà ta. Thật đáng tiếc.

Ông ta thở dài.

Ông Melchett báo tin phải đến thăm bà Price Ridley.

Viên thanh tra tán thành.

- Các ông có thể cho tôi đi theo được không? - Tôi hỏi - Tôi bắt đầu thấy thích thú với công việc này rồi.

Người ta vui vẻ chấp nhận và chúng tôi cùng đi. Khi đến hàng rào trong vườn thì chúng tôi nghe thấy có tiếng kêu. Denis từ trong làng chạy về gặp chúng tôi.

- Ông thanh tra - Nó hỏi - Ông thấy thế nào về vết chân mà tôi đã chỉ cho ông?

- Đó là dấu giày của người làm vườn. - Ông Landormy bình tĩnh trả lời.

- Có thể có một kẻ nào đó lấy giày của người làm vườn mà đi không?

- Không, không. Không thể như vậy được - Viên thanh tra thất vọng nói.

Nhưng ông ta không thể làm Denis chán nản được. Nó đưa hai que diêm cháy dở ra.

- Cháu thấy cái này ở cổng nhà xứ - Nó nói.

- Cảm ơn - Ông Landormy nói và lấy hai mẩu que diêm đút vào túi.

Đến đây hết một mục.

- Các ông có bắt bác Clément không? - Denis hỏi với giọng bông đùa.

- Bắt ông ấy ư? Tại sao? - Ông thanh tra hỏi.

- Trời! Có rất nhiều chứng cứ chống lại bác ấy, đúng không? Các ông hãy hỏi chị Marie. Tối hôm trước ngày xảy ra án mạng, bác ấy nói bác sẽ rất vui mừng nếu ông Prothéro không còn trên đời này nữa. Có đúng thế không, bác Clément?

- Ừ...

Nhưng Landormy đã ném cho tôi một cái nhìn nghi ngờ và toàn thân tôi run lên. Denis tỏ ra lo lắng! Lúc này nó mới hiểu ra: cảnh sát thì không thích đùa.

- Đừng có giở trò ngốc nghếch ra đây, Denis! - Tôi bực mình mắng nó.

Thằng bé khốn khổ mở to mắt.

- Nhưng đây chỉ là nói đùa thôi - Cuối cùng nó nói - Bác Clément chỉ nói nếu ông Prothéro biểndi thì sẽ có ích cho đời.

- À! À! - Viên thanh tra nói - Tôi bắt đầu hiểu ra những lời của cô hầu của ông.

Nhưng người giúp việc thường không thích bông đùa. Trong thâm tâm mình, tôi cảm giận Denis: cần gì phải nhắc lại chuyện ấy kia chứ? Chuyện chiếc đồng hồ bàn cũng đủ để Landormy khó chịu với tôi rồi.

- Đi thôi, ông Clément. - Ông Melchett giục tôi.

- Các ông đi đâu? Cho cháu đi theo được không? - Denis hỏi.

Tôi trả lời ngay :

- Không.

Chúng tôi bỏ nó đứng đấy. Nó buồn rầu nhìn theo. Chúng tôi đến trước ngôi nhà gọn gàng và sạch sẽ của bà Price Ridley. Ông thanh tra gõ cửa, sau đó bấm chuông liên tiếp.

Người hầu, một cô gái xinh đẹp - hiện ra trước cửa.

- Bà Price Ridley có ở nhà không? - Ông đại tá hỏi.

- Không, thưa ông.

Trả lời xong, cô người hầu nói ngay :

- Bà ấy vừa chạy đến đồn cảnh sát xong.

Thật là bất ngờ. Khi chúng tôi quay đi thì ông Melchett nắm lấy cánh tay tôi nói nhỏ :

- Miễn là bà ta không đến để tự thú rằng mình đã giết ông Prothéro. Nếu không thì tôi phải vào nhà thương điên mất!

Chương mười ba Ở đầu dây

Tôi ngạc nhiên tự hỏi không biết trong óc bà Price Ridley đã nảy ra ý nghĩ gì và tại sao bà ấy lại đến đồn cảnh sát. Liệu bà ấy có lời làm chúng quyết định không? Chúng tôi sẽ biết ngay thôi.

Khi tới nơi chúng tôi thấy bà Price Ridley đang nói gì đó với một nhân viên cảnh sát trong lúc anh ta tỏ ra rất bối rối. Người ta có thể thấy sự bất bình của bà qua sự rung động của chiếc mũ có buộc nhiều dải lụa.

Thấy chúng tôi bà Price Ridley ngừng nói ngay.

- Bà là bà Price Ridley? - Ông đại tá ngả mũ và hỏi.

Tôi nói ngay :

- Thưa bà, cho phép tôi được giới thiệu đây là đại tá Melchett, cảnh sát trưởng, như bà đã biết.

Bà Price Ridley nhìn tôi một cách nghiêm khắc, sau đó mỉm cười với ông Melchett.

- Chúng tôi vừa đến thăm bà - Ông giải thích - Nhưng người ta nói bà đã đến đồn rồi.

Bà Price Ridley bắt đầu nói :

- À! Tôi rất hài lòng khi nhận ra người ta đã chú ý đến mọi việc! Thật là xấu hổ! Xấu hổ thực sự!

Đúng, vụ án mạng là một sự xấu hổ. Tôi thấy ông Melchett tỏ ra ngạc nhiên.

- Bà có chút ánh sáng nào làm sáng tỏ tấn thảm kịch ấy không? - Ông hỏi.

- Cái đó - Bà Price Ridley trả lời - Cái đó là công việc của các ông, là công việc của cảnh sát.

Tại sao chúng tôi phải đóng thuế, đóng phụ phí, tôi hỏi ông như vậy?

Ai mà biết được có bao nhiêu câu hỏi tương tự đặt ra trong một năm của bà?

- Thưa bà, tôi xin đảm bảo với bà - Ông Melchett nói - Chúng tôi đang làm hết sức mình.

- Ông làm hết sức của ông, nhưng ông này - Bà chỉ tay vào người cảnh sát thường trực -

Không thèm nghe tôi trình bày câu chuyện.

Bà Price Ridley tỏ vẻ bức mình. Chúng tôi nhìn người nhân viên.

- Bà này được gọi điện thoại - Anh ta nói - Nếu tôi hiểu đúng thì người ta đã nói với bà những lời tục tĩu.

- Tôi bắt đầu hiểu ra - Ông Melchett nói - Chúng tôi đang có nhiều việc. Bà đến để khiếu kiện, đúng không?

Ông Melchett là người khôn ngoan. Đứng trước một bà già đang nổi giận thì chỉ có một việc phải làm là nghe bà ta nói. Khi nói hết thì họa may bà ta mới nghe anh nói.

Bà Price Ridley tấn công tiếp.

- Không được để những chuyện như vậy xảy ra nữa. Được gọi đến máy điện thoại để nghe chửi ngay tại nhà mình! Phải, chửi rửa! Tôi không có thói quen nghe chửi. Từ sau chiến tranh, đạo đức đã suy đồi! Mọi người nói năng bừa bãi! Còn ăn mặc thì người ta cả gan...

- Tôi cũng có nhận xét như vậy - Ông Melchett cắt ngang - Nhưng đã xảy ra việc gì vậy?

Bà Price Ridley nín thở; tình hình có thể tốt hơn.

- Người ta gọi tôi đến máy điện thoại...

- Lúc nào?

- Trưa hôm qua, không, nói cho đúng là chiều hôm qua, khoảng sáu rưỡi. Chuông điện thoại réo. Tôi tới nghe một cách vô tư. Và ngay lập tức tôi bị người ta chửi rửa, dọa nạt...

- Nhưng người ta đã bảo bà thế nào?

Bà Price Ridley đỏ mặt :

- Tôi từ chối nhắc lại.

- Những lời tục tĩu ư? - Người nhân viên gợi ý.

- Người ta đã nói với bà những lời thô bạo ư? - Ông đại tá căn vặn.

- Còn tùy thuộc vào cách hiểu như thế nào là thô bạo của ông.

- Bà có hiểu những lời của người đối thoại không? - Đến lượt mình, tôi hỏi.

- Tất nhiên, tôi hiểu chứ.

- Có thể đây - Tôi mỉm cười nêu ý kiến - Không phải là thô bạo ư?

Bà Price Ridley cúi kính nhìn tôi.

- Một người có giáo dục thì không bao giờ được nói những lời như vậy, đúng không? - Tôi hỏi.

- Câu chuyện đã xảy ra như thế này. Tôi tưởng đây là một cuộc nói chuyện bình thường. Tôi nhắc máy điện thoại. Bất chợt nghe thấy những tiếng chửi rửa.

- Chửi rửa ư?

- Chửi rửa, phải chửi rửa! Tôi sợ...

- Những lời dọa nạt ư?

- Phải, tôi không quen nghe những lời dọa nạt.

- Nhưng người ta đã dọa nạt bà thế nào? Hành hung ư?

- Không, có nghĩa là...

- Thừa bà, hình như bà không muốn nói thật. Nào, cho chúng tôi biết bà đã bị đe dọa ra sao?

Bà Price Ridley vẫn không chịu nói rõ ràng.

- Tôi không nhớ. Lúc ấy tôi rất hết hoảng! Rồi cuối cùng... kẻ khốn kiếp đó cười phá lên.

- Bà có chú ý đấy là tiếng đàn ông hay tiếng đàn bà không?

- Đó là thứ tiếng nói trại đi. Tôi không thể xác định được. Lúc thì cộc cằn, lúc thì the thé. Một tiếng nói rất lạ.

- Kẻ đó muốn giả danh. - Ông đại tá kết luận.

- Nhưng đấy là một sự phạm tội, gây thiệt hại cho thần kinh người khác.

- Thôi được, chúng tôi sẽ điều tra vụ này. Ông thanh tra, tôi giao cho ông việc tìm ra nguồn gốc của cú điện thoại ấy. Còn bà, bà nhất định không cho chúng tôi biết kẻ ấy đã nói những gì ư?

Có một sự đấu tranh thấy rõ trên ngực bà Price Ridley. Bà sợ bị trả thù ư?

- Nhưng các ông phải giữ kín chuyện này đấy? - Bà bắt đầu câu chuyện.

- Chắc chắn là như vậy - Ông Melchett khuyến khích.

- Nó bảo tôi: "Mụ là kẻ chuyên đi gieo rắc những chuyện bê bối!". Nghe rõ chưa, đại tá Melchett: mụ chuyên đi gieo rắc những chuyện bê bối! Nó còn nói: "Lần này thì mụ đã đi quá xa, Scotland Yard đang theo dõi mụ về tội vu khống".

- Và bà đã sợ hãi, đúng không? - Ông Melchett nói và vuốt ria mép để giấu một nụ cười.

Nhưng bà Price Ridley vẫn nói tiếp :

- Nó nói thêm: "Nếu từ nay trở đi không giữ mồm, giữ miệng thì mụ sẽ gặp cái tòi tệ nhất".

Sự đe dọa thể hiện rõ trên giọng nói kia. Tôi cố gắng cất tiếng hỏi lại: "Ai đấy?" Giọng nói ấy đáp: "Kẻ báo thù không thể bị bắt!". Tôi không thể không kêu lên một tiếng hãi hùng. Thật là khủng khiếp, đúng không? Tuy nhiên ở đầu dây đằng kia, kẻ vô danh ấy lại cười... phải, nó đã cười lên the thé. Đến đây là hết. Tôi hỏi tổng đài số máy nào vừa gọi điện thoại cho tôi thì ở đây người ta trả lời là không biết! Ông biết ngành bưu chính viễn thông rồi đấy: chẳng biết cái gì cả.

- Đúng thế! - Tôi nói thêm vào.

- Tôi cảm thấy rất mệt - Bà Price Ridley nói tiếp - Rất mệt và rất bối rối, tới mức khi nghe thấy tiếng nổ trong rừng tôi cũng giật bắn người lên. Ông thấy đấy người ta đã hại tôi đến mức nào!

- Bà đã nghe thấy tiếng súng ư? - Landormy hỏi.

- Trong tình trạng tinh thần của tôi lúc ấy thì đây là một phát đại bác. Tôi kêu lên một tiếng

và ngã vật xuống ghế xô-pha. Con hầu Clara phải cho tôi uống một cốc nước mặn.

- Thật đáng xấu hổ, đáng xấu hổ - Ông Melchett nói - Nhưng tiếng nổ có to không? Ở gần hay xa?

- Ông biết đấy, tôi đã rất hoảng hốt.

- Tất nhiên, tất nhiên. Lúc ấy là mấy giờ? Có nói thì chúng tôi mới có thể tìm ra kẻ đã gọi điện thoại cho bà được.

- Lúc ấy là sáu giờ rưỡi. Khoảng ấy.

- Bà không thể nói chính xác hơn ư?

- Chiếc đồng hồ treo trên lò sưởi của tôi vừa gõ nửa tiếng và tôi tự nhủ: “Chắc chắn là đồng hồ chạy nhanh rồi”. Đồng hồ nhà tôi vẫn thường chạy nhanh như vậy. Tôi xem đồng hồ tay của mình, đồng hồ chỉ sáu giờ mười, nhưng đưa nó lên tai thì đồng hồ đã chết từ lúc nào rồi. Tôi lại tự nhủ: “Chờ chuông đồng hồ nhà thờ vậy”. Rồi có chuông điện thoại, tôi không chú ý đến giờ giấc nữa.

Bà Price Ridley nói một hơi; đến đây thì bà ngừng lại để thở.

- Được rồi, chúng tôi sẽ giải quyết vụ này. Bà yên tâm.

Bà ta nghiêm khắc nhìn tôi. Không nghi ngờ gì nữa: bà Price Ridley hãy còn nhớ chuyện tờ giấy bạc một bảng!

- Thời gian gần đây trong làng xảy ra nhiều chuyện kỳ quái - Bà còn nói với ông Melchett - Rất kỳ quái. Đại tá Price Ridley muốn làm rõ mọi chuyện. Nhưng đã có việc gì xảy đến với con người khốn khổ ấy? Sau đây thì đến lượt tôi ư?

Nói tới đây, bà buồn bã lắc đầu ra về.

Ông Melchett nói nhỏ với tôi :

- Chúng ta không gặp may rồi.

Sau đó ông đưa mắt nhìn Landormy. Với vẻ nghiêm chỉnh, ông ta gật đầu :

- Chúng ta đã thấy rõ, - Cuối cùng thì ông ta nói - ba nhân chứng đã nghe thấy tiếng nổ. Chỉ còn việc tìm ra ai là người bắn súng. Lawrence đã làm công việc của chúng ta bị chậm lại. Có rất nhiều dấu vết khác mà tôi không xem xét nữa khi tin rằng anh ta là thủ phạm. Tất cả phải làm lại từ đầu. Việc trước tiên là tìm ra kẻ đã gọi dây nói.

- Người đã gọi điện cho bà Price Ridley ư?

- Không. Tôi muốn nói đến cú điện thoại gọi cho ông mục sư kia. Chúng ta cũng phải giải quyết yêu cầu của bà này, nếu không bà ta còn làm phiền chúng ta nữa.

- Đúng - Ông Melchett nói - Đây là việc rất quan trọng.

- Sau đó chúng ta phải biết rõ mỗi người đã làm gì trong khoảng thời gian từ sáu đến bảy giờ chiều hôm qua. Mỗi người nhà của ông Price Ridley cùng như mỗi người trong làng.

Tôi kêu lên :

- Như vậy thì mất rất nhiều công sức.

- Tôi thường nhận những nhiệm vụ khó khăn. - Landormy kiêu hãnh nói.

Và ông ta nói thêm :

- Chúng tôi bắt đầu từ ông, ông Clément.

- Xin sẵn sàng - Tôi nói - Tôi bị gọi đến máy điện thoại lúc năm giờ rưỡi.

- Người gọi là đàn ông hay đàn bà?

- Tiếng đàn bà. Ít nhất thì tôi cho là như vậy. Tôi cho rằng đây là bà Abbott đang nói.

- Ông không biết giọng nói của bà Abbot ư?

- Không. Ông biết không: lúc ấy tôi cũng không nghĩ đến việc ai đã gọi điện cho mình.
- Và ông ra đi ngay ư?
- Vâng.
- Đi bộ? Ông không có xe đạp ư?
- Không.
- Được rồi. Ông đi trong bao lâu?
- Chừng hai dặm, bất kể đó là con đường nào.
- Nhưng đường ngắn nhất là đường xuyên qua rừng, đúng không?
- Nhưng đây là đường xấu. Tôi đi qua cánh đồng.
- Con đường bắt đầu từ hàng rào của nhà xứ ư?
- Cũng vậy thôi.
- Còn bà Clément lúc ấy đang ở đâu?
- Vợ tôi đi Londres. Cô ấy đi xe lửa về vào lúc năm giờ rưỡi.
- Thế là đủ. Tôi đã gặp cô người hầu của ông. Ở nhà xứ như vậy là xong. Tôi sẽ đến nhà ông Prothéro. Tôi sẽ nói chuyện với bà Lestrangle. Bà ta đã đến nhà ông đại tá tối hôm trước. Thật là kỳ lạ. Có rất nhiều chuyện kỳ lạ trong vụ này.

Tôi công nhận đúng như vậy.

Liếc nhìn đồng hồ, tôi thấy đã tới giờ ăn trưa. Tôi mời ông Melchett đến nhà tôi ăn tạm, nhưng ông ta từ chối, nói mình sẽ tới quán Lợn lòi xanh. Quán này có nhiều thức ăn ngon, có thịt rán và rau. Tôi cho rằng sự lựa chọn của ông Melchett là khôn ngoan vì sau khi đã thẩm vấn gấu Marie thì chắc chắn ông sẽ không được cô ta phục vụ chu đáo.

Chương mười bốn

Những ý kiến của bác sĩ

Khi trở về nhà xứ thì tôi gặp bà Hartnell. Tôi phải đứng lại mười phút để nghe bà nói về sự thiếu cận và vô ơn của những con người khốn khổ. Sự thật là những người nghèo khổ ấy không ưa bà Hartnell. Tôi hoàn toàn tán thành thái độ của họ. Nhưng hoàn cảnh buộc tôi phải thận trọng. Tôi an ủi người con chiên của mình rồi tiếp tục đi.

Xe hơi của ông Haydock đuổi kịp tôi ở khúc quanh đường đi vào nhà xứ.

- Tôi vừa đưa bà Prothéro về nhà. - Ông kêu tôi khi đi qua.

Khi tôi về gần đến nhà thì đã thấy ông ấy đứng chờ tôi ngoài hàng rào.

- Hãy đến nhà tôi ngồi một phút.

Tôi nhận lời.

- Đúng là một vụ án kỳ cục - Ông nói trong khi ném chiếc mũ xuống ghế.

Ông mở cửa phòng khám và ngồi sụp xuống một chiếc ghế bành bọc da.

Tôi kể lại cho ông nghe việc chúng tôi đã xác định được giờ giấc khi có tiếng nổ. Ông nghe với một vẻ lơ đãng.

- Như vậy là bà Prothéro vô can - Ông nói - Tôi rất sung sướng khi được biết không phải là bà ta, cũng không phải là Lawrence. Tôi quý trọng cả hai người ấy.

Tôi tin ông. Tuy nhiên tôi vẫn chưa rõ tại sao sau khi được trả lại tự do họ vẫn tỏ ra thất vọng.

Tôi nêu lên ý kiến đó và nhắc lại tôi tin vào sự trung thực của họ. Phải, đã có một tình bạn sâu nặng giữa Anne và Lawrence. Nhưng tại sao họ vẫn tỏ ra u sầu như vậy?

Ông bác sĩ cố gắng đứng lên và nói :

- Tôi muốn nói về ông Hawes. Chuyện của ông ta làm tôi rất bối rối.

- Ông ấy ốm nặng ư?

- Thành thật mà nói thì ông ấy không ốm. Chắc ông đã biết ông ấy mắc chứng mộng du, như mọi người thường nói chứ?

- Không - Tôi ngạc nhiên trả lời - Ông ta không bao giờ nói chuyện này. Ông ta mắc chứng ấy từ khi nào?

- Đã một năm nay. Ông ấy đã đi nằm bệnh viện và người ta đã kết luận ông đã khỏi bệnh. Đó là một chứng bệnh thuộc về tâm thần. Biểu hiện của bệnh thay đổi thất thường.

Ông Haydock đứng trầm ngâm một lúc rồi nói tiếp :

- Thật đáng khủng khiếp khi nghĩ đến cái thời người ta thiêu sống những mụ phù thủy. Tôi tin chắc đến một ngày nào đó người ta cũng làm như vậy với một số tội nhân thời nay.

- Tôi không thuộc loại người phản đối tội tử hình.

- Không phải như vậy (ông ngừng nói một lúc). Ông mục sư thân mến - Ông nói tiếp một cách chậm chạp - Ông có biết nhiều khi tôi tự hào về nhiệm vụ của mình hơn là nhiệm vụ của ông không?

- Tại sao vậy?

- Vì nhiệm vụ của ông là phân biệt rõ cái thiện với cái ác, tôi không tin vào việc làm ấy. Cái làm tôi sợ nhất là sự lẫn lộn giữa những người mang bệnh và những kẻ phạm tội. Người ta không treo cổ một người chỉ vì anh ta mắc chứng ho lao.

- Chắc chắn là như thế vì người ấy không nguy hiểm cho xã hội.

- Xét về mặt nào đó thì không phải như vậy: anh ta làm lây truyền bệnh đó cho đồng loại. Nhưng hãy lấy một trường hợp khác, như hoàng đế Trung Hoa chẳng hạn. Ông không cho ông ta là một tội phạm ư? Xin nhớ rằng tôi cũng nghĩ đến những vấn đề xã hội như ông. Xã hội cần được bảo vệ. Nhưng tôi nói phải tống giam những người như vậy, không cho họ gây hại cho những người khác... làm cho họ biến hẳn đi, nếu cần... phải, tôi nghĩ như vậy. Chỉ có điều không nên gọi việc đó là sự trừng phạt và nhất là đừng để sự xấu hổ rơi xuống đầu những người vô tội trong gia đình họ.

Tôi tò mò nhìn ông Haydock.

- Đây là lần đầu tiên tôi thấy ông nói như vậy - Tôi bảo ông.

- Tôi không thích phát triển lý thuyết của mình. Tôi đã trót cưỡi lên ngựa rồi. Ông là một người thông minh, ông Clément, và ông biết rõ như tôi rằng không nên nói như vậy đối với một mục sư. Tâm hồn ông cao cả nên ông không hề nghĩ đến những chuyện này.

- Tuy nhiên tôi phải chú ý đến mọi ý kiến nêu lên.

- Trời, có phải chúng ta là những người đầu óc chật hẹp và thường thỏa mãn, nên chúng ta không dám phê phán những cái chúng ta không hiểu không? Tôi trở lại câu chuyện: tôi thành thật tin rằng tội ác làm cho người thầy thuốc quan tâm ngang bằng sự chú ý của ông mục sư và viên cảnh sát. Còn trong tương lai thì ai mà biết được...

- Ông sẽ tìm ra phương thuốc chạy chữa chứ?

- Sao lại không? Đây là một tư tưởng cao cả, ông Clément. Ông đã nghiên cứu về thống kê tội phạm chưa? Không ư... Ít người chú ý đến khoa học này. Tôi thì tôi đã nghiên cứu. Ông sẽ ngạc

nhân khi được biết số lượng những vụ giết người của những thiếu niên. Ông hãy nhớ lại chuyện thằng bé Neil đã giết năm bạn gái của nó trước khi bị nghi ngờ; đến lúc ấy nó vẫn là đứa trẻ xinh xắn, dễ bảo và thông minh. Và con bé Lyli Rose, một đứa trẻ ở xứ Galles, đã giết ông chú mình, với lý do ông ta đã ăn cắp bánh của đứa cháu, ông có nhớ không? Về nhà được nửa tháng, nó lại giết người chỉ vì một gói kẹo. Những kẻ điên rồ, tôi nói với ông như vậy! Cả hai đứa, không đứa nào bị treo cổ cả. Người ta chỉ giam chúng lại thôi. Tôi không hiểu chúng sẽ hối hận vào một ngày nào đó không? Tôi xin thú nhận, tôi nghi ngờ những bé gái: việc chúng thích thú nhất vào thời kỳ này là được xem người ta chọc tiết lợn. Clément, ông biết những kẻ tự sát lúc này thường ở lứa tuổi nào không? Từ mười lăm đến mười sáu tuổi. Có thể có một sự chênh lệch lớn giữa số vụ tự giết mình và số vụ giết người. Tất cả những cái đó, theo tôi, là vấn đề chữa bệnh hơn là vấn đề đạo đức.

- Thật khủng khiếp.

- Không, ông Clément, đây là vấn đề mới đây. Phải nhìn thẳng vào sự thật. Nhưng cái đó thường làm cho cuộc sống của chúng ta nặng nề thêm.

Ông Haydock ngồi xuống, mặt cau lại với vẻ mệt mỏi, rất mệt mỏi.

Rõ ràng là ông không đợi câu trả lời trực tiếp. Ông nhìn tôi với vẻ bực bội.

- Những cái đó nói với ông điều gì, ông Clément? Các ông đang nghĩ gì? Trả lời đi.

- Không nghĩ gì cả. Thời gian này, chúng ta nghĩ nhiều đến tội ác, và tôi tự hỏi liệu ông có thể giúp vào việc tìm ra sự thật không? Đó là tất cả.

Sự giận dữ của ông Haydock biến mất. Mắt nhìn thẳng vào khoảng không như đang tìm cách giải một câu đố khó chưa bao giờ nghĩ tới.

- Nếu tôi nghi ngờ... nếu tôi biết... tôi sẽ làm bốn phận của mình, ông Clement. Ít nhất thì tôi cùng hy vọng như vậy.

- Chỉ còn việc ông thực hiện cái bốn phận ấy như thế nào thôi.

Ông nhìn tôi bằng cặp mắt khó hiểu.

- Đây là vấn đề mà mỗi người đều đặt ra trong suốt cuộc đời của mình. Và mỗi người đều có câu trả lời riêng.

- Ông chưa có câu trả lời của mình ư?

- Chưa.

Tôi thấy tốt nhất là thay đổi đề tài câu chuyện.

- Thằng Denis, cháu tôi, rất thích thú với vụ này. Nó để toàn bộ thời gian vào việc tìm ra dấu chân và mẫu thuốc lá.

Ông Haydock cười :

- Nó bao nhiêu tuổi rồi?

- Vừa sang tuổi mười sáu. Vào tuổi này thì chưa có sự suy nghĩ nghiêm chỉnh được! Nó cho mình là một Sherlock Holmes hoặc một Arsène Lupin.

Ông Haydock suy nghĩ rồi nói :

- Một chàng trai bảnh bao. Ông định cho nó làm nghề gì?

- Điều kiện tài chính của tôi không cho phép gửi nó và trường đại học. Nó muốn làm việc ở hãng tàu buôn. Nó đã thi trượt ngành hải quân rồi.

- Đúng thế, đó là một cuộc sống nặng nhọc. Thằng bé có thể gây ra những điều tồi tệ, phải, những điều tồi tệ!

- Ồ! Tôi phải đi thôi - Tôi phải kêu lên - Tôi đã chậm mất tiếng đồng hồ trong bữa ăn rồi.

Gia đình tôi đã ngồi vào bàn khi tôi trở về. Mọi người yêu cầu tôi kể lại những việc đã làm sáng hôm nay. Denis chăm chú nghe chuyện cú điện thoại của bà Price Ridley. Nó thích thú hình dung ra bà già suýt ngã đi khiến người ta phải cho bà uống một cốc nước mặn.

- Đáng đời bà già lắm điều! - Nó kêu to - Đó là cách nói tàn bạo nhất trong làng này. Tiếc rằng cháu không phải là người gọi dây nói. Cháu sẽ làm cho bà ấy phát điên lên. Nói xem, bác Clément, liệu người ta có gọi bà lần thứ hai không?

Tôi phải đe nó không được làm như vậy. Không có gì nguy hiểm hơn là sự quá khích của những người trẻ tuổi thời nay.

Nhưng Denis đã trở lại về người lớn.

- Sáng nay cháu đã chơi quần vợt với Lettice. Bác biết không, Griselda, cô ấy rất đau buồn nhưng không để lộ ra mặt.

- Cái ngược lại mới đáng ngạc nhiên - Vợ tôi ngẩng mặt lên nói.

Griselda không thích người con gái của ông Prothéro.

- Anh thấy không công bằng với Lettice.

- Thế ư? - Griselda hỏi lại.

- Có rất nhiều người không để tang.

Griselda yên lặng và tôi cũng vậy. Denis nói tiếp.

- Cô ấy không thổ lộ với ai, ngoài cháu. Cô ấy rất khổ tâm và nhất quyết phải hành động.

- Rồi cô ta sẽ thấy - Tôi nói - Ông Landormy cũng rất muốn như vậy. Ông ta sẽ tìm ra sự thật bằng mọi biện pháp.

- Nhưng anh đã biết thế nào là sự thật chưa, anh Clément? - Bất chợt vợ tôi hỏi.

- Rất khó nói, em yêu. Về phần mình, anh chưa có ý kiến gì cả...

- Anh nói rằng ông thanh tra sẽ tìm ra nguồn gốc của những cú điện thoại gọi cho bà Price Ridley và cho anh, đúng không?

- Hoàn toàn đúng.

- Ông ta không tìm ra đâu. Rất khó!

- Không phải! Tổng đài ghi chép đầy đủ những cuộc đàm thoại.

- À!

Vợ tôi chìm đắm trong suy nghĩ.

- Bác Clement - Denis hỏi - Tại sao sáng nay bác lại bực mình với cháu? Nhắc lại việc bác nói muốn ông Prothéro không có mặt trên đời này nữa là cháu chỉ nói đùa thôi.

- Phải - Tôi nói - Nhưng mỗi việc đều có thời gian của nó. Và ông Landormy là người không thích đùa. Ông ta cho đây là chuyện thật thà thậm vấn Marie và sẽ đưa cho bác một trát tố tụng. Cháu sẽ thấy.

- Ông ấy thấy rõ là cháu nói đùa mà.

- Ông Landormy không nhận ra người ta nói đùa. Ông ta không có thời gian để nghiên cứu tâm lý con người.

- Bác có ưa ông ấy không, bác Clément?

- Không, bác không thích ông ấy. Bác ghét ông ấy ngay khi mới gặp. Nhưng bác không nghi ngờ gì việc ông ta không thể tiến bộ trong nghề nghiệp được...

- Bác có cho rằng ông ấy sẽ tìm ra kẻ giết ông Prothéro không?

- Nếu không đạt được cái đó thì cũng không phải là ở chỗ ông ta không cố gắng.

Marie bước vào.

- Ông Hawes muốn gặp ông - Cô nói - Tôi đã mời ông ấy vào phòng khách. Đây là lá thư gửi cho ông. Người ta chờ trả lời. Trả lời miệng cũng được.

Tôi xé phong bì và đọc:

Ông Clément thân mến,

Tôi sẽ rất biết ơn ông nếu ông tới gặp tôi vào chiều nay, càng sớm càng tốt. Tôi đang rất bối rối và muốn xin ý kiến ông.

Người bạn thân thiết của ông

Estelle Lestrangle.

- Hãy nói tôi sẽ tới sau đây nửa tiếng đồng hồ nữa.

Tôi đứng lên và vào phòng khách.

Chương mười lăm

Landormy thất bại

Tôi rất buồn trước tình trạng sức khỏe của ông Hawes. Mặt nhẵn nhợt, tay chân run rẩy. Đúng ra ông ta phải đi nằm và tôi nói điều này với ông. Ông nói mình không sao.

- Thưa ông, tôi xin cam đoan với ông tôi vẫn như thế này từ lâu rồi.

Câu trả lời thật trái ngược với thực tế khiến tôi không biết nói sao. Tôi vẫn khâm phục những người không để bệnh tật đánh gục, nhưng trường hợp của ông Hawes thì thật quá thế.

- Tôi đến để trình bày với ông rằng tôi rất buồn... khi một việc như vậy lại xảy ra trong nhà xứ.

- Đúng, thật đáng tiếc.

- Thật khủng khiếp... rất khủng khiếp. Nhưng lời thú tội của ông ta là vô lý và điên rồ.

- Và lúc này cảnh sát kết luận ông ấy là vô tội ư?

- Hoàn toàn vô tội.

- Tôi có thể hỏi vì lý do gì không? Có phải... Tôi muốn nói rằng... Họ đã nghi ngờ một người khác ư?

Tôi không ngờ ông Hawes lại quan tâm đến vụ án này như vậy. Có phải vì ông thường lui tới nhà xứ không; ông muốn biết mọi tin tức như một nhà báo ấy.

- Tôi không biết những suy nghĩ của ông thanh tra, nhưng theo tôi, cảnh sát chưa nghi ngờ ai. Họ đang làm công việc điều tra ban đầu.

- Phải... phải... chắc chắn là như vậy. Nhưng họ có thể tố cáo ai đã gây ra một vụ như thế này nhỉ?

Tôi lắc đầu.

- Tôi biết ông Prothéro không chan hòa với mọi người - Ông Hawes nói - Nhưng một tội ác... để gây ra một tội ác... thì còn cần những lý do mạnh mẽ hơn.

- Đó cũng là ý nghĩ của tôi - Tôi đáp.

- Ai có thể có những lý do ấy nhỉ? Cảnh sát không có ý kiến gì ư?

- Tôi không biết.

- Chắc hẳn ông Prothéro có những kẻ thù, ông thấy không. Càng nghĩ tôi càng thấy ai cũng có kẻ thù. Khi ra tòa án, kẻ ấy chắc phải bị trừng trị đích đáng.

- Phải, tôi tin là như vậy.

- Nhưng ông có nhớ, mới sáng hôm qua thôi, ông ấy nói mình đang bị Archer đe dọa không?
- Lúc này thì tôi nhớ ra rồi. Phải, tôi nhớ. Lúc ấy ông đang đứng bên chúng tôi.
- Vâng, tôi đã nghe thấy ông ấy nói như vậy, người ta không thể không nghe thấy được, ông ấy nói rất to. Tôi cũng chú ý đến câu trả lời ông Prothéro của ông rằng đến giờ tận số người ta sẽ xét đoán ông ấy bằng công lý chứ không bằng sự khoan hồng.

- A! Tôi đã nói vậy ư? - Tôi cau mày hỏi lại - Tôi nhớ mình đã nói một điều gì đó khác hẳn.
- Ông đã nói một cách gây ấn tượng như vậy nên tôi chú ý. Công lý là một cái gì đó rất khủng khiếp. Và sau khi ông ấy bị giết hại... tôi thấy ông có một dự cảm chính xác.

- Tôi không nghĩ như vậy. - Tôi trả lời thẳng thừng.

Tôi không thích những xu hướng sùng tín của ông Hawes. Ông ta hay tiên đoán mọi việc.

- Ông đã nói về Archer với cảnh sát chưa?

- Tôi không biết gì về anh ta.

- Tôi muốn nói: ông đã nhắc lại những lời đại tá Prothéro nói với ông rằng... Archer đang đe dọa ông ấy cho cảnh sát biết chưa?

- Không, tôi không nói.

- Nhưng ông sẽ nói chứ?

Tôi yên lặng. Tôi không muốn tố cáo thêm một người đang thi hành án. Và tôi cũng không biết tại sao Archer lại nói như vậy. Đó là một gã săn bắn trộm, một gã không ra gì có trong mỗi làng mạc. Tuy khi giận dữ thì nói như vậy, nhưng tôi tin rằng anh ta sẽ không làm điều ấy khi ra khỏi nhà tù.

- Ông đã nghe thấy câu chuyện - Cuối cùng tôi nói - Nếu thấy đây là bốn phạm của mình, thì ông hãy đi nói với cảnh sát, cần phải gặp họ.

- Thừa ông, lời nói của ông có trọng lượng hơn.

- Có thể, nhưng nói thật với ông... tôi sẽ không nói gì cả. Tôi rất sợ việc góp phần quàng dây thòng lọng vào cổ một người vô tội.

- Nhưng nếu chính hắn là người đã giết ông Prothéro thì sao?

- Ô! Với những câu nếu! Không có chứng cứ gì để buộc tội anh ta cả.

- Những lời đe dọa...

- Nói thật nhé, không phải là Archer mà chính là ông Prothéro đã đe dọa nếu lần sau anh ta còn săn bắn trộm nữa.

- Tôi không hiểu ý kiến của ông, thưa ông.

- Thế ư! - Tôi mệt mỏi hỏi lại - Đó là vì ông còn trẻ. Ông ưa giải quyết mọi việc bằng xét xử.

Khi bằng tuổi tôi thì ông sẽ nghi ngờ mọi chuyện.

- Không phải như vậy... Tôi muốn nói rằng...

Tôi ngạc nhiên nhìn ông Hawes và ngừng lời ông ta.

- Tôi muốn nói rằng... cá nhân ông, ông không nghi ngờ ai là kẻ giết người ư?

- Trời! Không.

Ông Hawes nài nỉ :

- Thế còn động cơ của tội ác thì sao?

- Tôi chưa nhìn ra. Còn ông?

- Tôi cũng vậy. Tôi nghĩ có thể đại tá Prothéro đã tâm sự với ông một điều gì chẳng.

- Những điều tâm sự ấy thì cả làng đều nghe thấy sáng hôm qua rồi - Tôi dẫn giọng nói.

- Phải. Phải... tất nhiên... Và ông không cho rằng Archer...

- Cảnh sát đã biết rõ Archer! Nếu chính tai tôi nghe được những lời đe dọa ấy thì lại khác. Nhưng ông yên tâm, nếu anh ta giết người thì một nửa làng này đều biết và tin đó sẽ đến tai cảnh sát. Còn những lời đe dọa của anh ta thì đây là chuyện của ông, giải quyết như thế nào là tùy ông.

Ông Hawes nói mình cũng không làm gì cả. Thật kỳ lạ.

Nói tóm lại ông ta như đang bị kích thích mạnh và có thái độ rất lạ lùng. Tôi nhớ lại lời ông Haydock và cho rằng đây là do tình trạng sức khỏe của ông ta.

Ông Hawes ra về như còn điều gì chưa nói hết.

Ngay sau đó tôi nhớ là mình phải họp với Hội các bà mẹ và họp với khách tham quan của quận vào chiều nay. Bỏ mặc những suy nghĩ về ông Hawes, tôi đến nhà bà Lestrangle.

Trên mặt bàn ở tiền sảnh tôi thấy những tờ báo chưa được mở ra.

Trước khi tới đây tôi nhớ bà Lestrangle đã có một cuộc chuyện trò với ông Prothéro vào tối trước ngày xảy ra vụ án mạng. Có thể là bà ấy biết một chuyện gì đó có thể giúp vào việc điều tra vụ án.

Tôi được đưa vào phòng khách, và bà Lestrangle đứng lên đón tôi. Một lần nữa tôi lại ngạc nhiên trước sắc đẹp của chủ nhà. Bà vận một chiếc áo dài đen mờ làm nổi bật làn da trắng nõn nà của mình. Nhưng bộ mặt thì gần như bất động, cặp mắt sáng lên những tia sáng của một cuộc sống nặng nề.

- Ông rất tốt khi tới thăm, ông Clément - Bà nói và đưa tay ra - Tôi muốn nói chuyện này với ông từ bữa nọ. Nhưng sau đó lại thôi. Tôi đã nhầm lẫn.

- Như đã nói, tôi rất hài lòng được giúp bà.

- Đúng, ông đã nói như vậy, và ông nói một cách tin chắc. Có rất ít người muốn giúp đỡ người khác.

- Tôi biết, thưa bà Lestrangle.

- Tuy nhiên, đó là sự thật, nhiều người chỉ biết lo cho mình.

Có một sự cay đắng trong giọng nói.

Tôi không nói gì và bà đã mời.

- Mời ông ngồi xuống.

Tôi làm theo; bà lấy một chiếc ghế và ngồi trước mặt tôi. Sau một chút ngập ngừng, bà nói chậm như để cân nhắc từng lời.

- Tôi đang ở trong một hoàn cảnh hết sức tế nhị, ông Clément, và tôi muốn biết quan điểm của ông. Tôi muốn xin ông ý kiến để biết từ nay về sau tôi phải làm gì. Ông hiểu chứ?

Trước khi tôi kịp trả lời thì người hầu gái vừa đưa tôi vào phòng khách đã mở cửa nói bằng giọng hoảng hốt :

- Ô! Thưa bà, có ông thanh tra cảnh sát nói muốn gặp bà ngay.

Vẻ mặt không biến đổi, nhắm mắt lại rồi mở ra ngay, nuốt nước bọt, bà Lestrangle nói một cách bình tĩnh :

- Hilda, mời ông ấy vào.

Tôi sửa soạn đứng lên, nhưng bà giơ tay ra hiệu cho tôi ngồi xuống.

- Nếu việc này không làm phiền ông... Tôi muốn ông ở lại.

- Nếu bà muốn như vậy. - Tôi lẩm bẩm nói trong khi Landormy bước vào phòng.

- Xin chào bà. - Ông ta lên tiếng.

- Chào ông thanh tra.

Nhìn thấy tôi, mặt ông ta cau lại. Không nghi ngờ gì nữa, Landormy không thích tôi.

- Tôi hy vọng là ông không gặp trở ngại gì khi ông mục sư ở lại đây chứ?

Landormy không thể nói ngược lại.

- K...hông - Ông ta cầu nhàu đáp, cố tỏ ra là mình là người có thiện chí.

Bà Lestrangle không để ý đến những lời nói ấy.

- Tôi có thể giúp ông được gì đây, ông thanh tra? - Bà hỏi.

- Vâng, thế này. Đó là việc ông Prothéro bị giết hại. Tôi chịu trách nhiệm điều tra vụ này.

Bà Lestrangle gật đầu.

- Theo thủ tục, tôi kiểm tra lại thời gian biểu từ sáu đến bảy giờ chiều hôm qua của từng người. Chỉ là thủ tục thôi, mong bà hiểu cho.

Bà Lestrangle không hề bối rối nói ngay :

- Ông muốn biết tôi đã ở đâu và làm gì chiều hôm qua trong khoảng thời gian từ sáu đến bảy giờ, đúng không?

- Đúng thế, thưa bà. Xin mời bà.

- Xem nào... - Bà ngừng nói để suy nghĩ một lúc - Tôi ở đây, ở trong nhà.

- A! (Tôi thấy mắt viên thanh tra sáng lên). Cô người hầu của bà - Vì bà có người hầu đúng không? - Có thể xác nhận được điều này không?

- Không. Vì hôm qua là ngày nghỉ của Hilda.

- A! Phải.

- Ông không tin vào lời nói của tôi. - Bà Lestrangle nghiêm trang nói.

- Bà cam đoan rằng mình ở nhà cả buổi chiều hôm qua ư?

- Ông chỉ hỏi tôi từ sáu đến bảy giờ thôi, ông thanh tra. Sau buổi trưa thì tôi đi dạo và tôi trở về nhà trước năm giờ.

- Được. Có một bà, đó là bà Hartnell, khai rằng bà ấy đã tới ngôi nhà này vào lúc sáu giờ, đã bấm chuông, nhưng không có tiếng trả lời, và bà ấy đã ra về. Bà cho rằng bà Hartnell đã nhầm lẫn ư?

- Không. - Bà Lestrangle lắc đầu nói.

- A!

- Khi cô người hầu của ông ở nhà thì cô ta có thể nói là ông đi vắng. Nhưng nếu ông ở nhà, nhưng ông không muốn tiếp khách, thì chỉ còn một cách, đó là để mặc cho chuông réo...

Viên thanh tra tỏ ra bối rối.

- Các bà già thường làm phiền tôi - Bà Lestrangle còn nói - Đặc biệt là bà Hartnell. Bà ta đã bấm chuông năm sáu lần rồi mới bực mình bỏ đi.

- Ông Landormy kéo gần ghế lại.

- Bà Lestrangle, bây giờ tôi muốn biết, bà đã tới thăm ông Prothéro tại nhà ông ấy vào buổi chiều trước ngày xảy ra vụ án, đúng không?

Bà chủ nhà bình tĩnh đáp :

- Đúng.

- Bà có thể cho tôi biết nội dung của cuộc gặp ấy không?

- Đó là một việc cá nhân.

- Tôi lấy làm tiếc, nhưng tôi buộc phải hỏi bà, công việc cá nhân ấy là gì?

- Tôi không trả lời ông đâu. Có một điều cần khẳng định là trong cuộc gặp chúng tôi không nói điều gì liên quan đến vụ án mạng ấy.

- Nhưng bà không thể chứng minh được cái đó.
- Dù sao tôi cũng thấy là ông không tin vào lời nói của tôi.
- Thực ra tôi tin vào nhiều điều bà nói.
- Chỉ có vẻ như vậy thôi. - Bà Lestrangle cười mỉm và trả lời.

Mặt của viên thanh tra đỏ bừng lên.

- Đây là một vụ án nghiêm trọng, bà Lestrangle. Tôi muốn biết sự thật... (ông ta dấm tay xuống bàn) và tôi sẽ biết.

Bà Lestrangle yên lặng.

- Bà có biết mình đang ở trong một hoàn cảnh xấu không?

Bà Lestrangle vẫn yên lặng.

- Chúng tôi sẽ buộc bà phải khai ra khi đứng trước tòa án.

- Lúc ấy tôi sẽ khai.

Bà nói câu ấy bằng cách nhấn mạnh từng chữ. Viên thanh tra thay đổi chiến thuật.

- Bà biết đại tá Prothéro chứ?

- Phải, tôi biết ông ta.

- Bà biết rõ ông ấy chứ?

Bà Lestrangle ngập ngừng một chút trước khi trả lời.

- Tôi đã biết ông ta nhiều năm nay.

- Bà có biết bà Prothéro không?

- Không.

- Xin lỗi bà cho tôi nói, giờ ấy là không thích hợp cho một cuộc viếng thăm.

- Tôi không thấy như vậy.

- Bà muốn nói gì?

Bà Lestrangle trả lời rành rọt và rõ ràng :

- Tôi muốn gặp một mình đại tá Prothéro. Tôi không muốn gặp vợ và con gái ông ta. Muốn vậy, tôi phải đến vào giờ ấy.

- Tại sao bà không muốn gặp Prothéro và cô Lettice?

- Đó là việc của tôi.

- Bà từ chối nói rõ hơn ư?

- Hoàn toàn từ chối.

Ông thanh tra đứng lên.

- Bà đang ở vào một cảnh ngộ xấu, thưa bà, bà hãy coi chừng.

Bà ta bật cười. Tôi chưa kịp nói cho ông Landormy biết là bà Lestrangle không phải là một người dễ để biết người ta dọa dẫm.

- Dù sao - Ông ta tuyên bố như để giữ sĩ diện - Bà không được nói những điều tôi đã báo trước cho bà. Tạm biệt, thưa bà, và hãy coi chừng: chúng tôi sẽ tìm ra sự thật.

Ông ta ra đi. Bà Lestrangle đứng lên bắt tay tôi.

- Ông có thể về, phải, như vậy là tốt hơn cả. Ông thấy không, bây giờ tôi không cần những lời khuyên nữa. Tôi đã thắng.

Bà nhắc lại với vẻ thất vọng :

- Tôi đã thắng.

Chương mười sáu

Ba thám tử nghiệp dư

Tôi vừa ra đến cửa thì gặp ông Haydock. Liếc mắt về phía Landormy đang ra khỏi cổng, ông ấy hỏi tôi :

- Ông ta đã hỏi bà Lestrangle chưa?
- Rồi. - Tôi nói.
- Tôi hy vọng là ông ta tỏ ra lễ độ chứ?

Lễ độ là một nghệ thuật mà Landormy chưa được giáo dục nhiều, hơn nữa tôi không muốn làm phiền lòng ông Haydock nên tôi trả lời là ông thanh tra đã làm việc tốt.

Haydock gật đầu và vào trong nhà. Khi đi vào làng, tôi thấy viên thanh tra đang bước những bước nặng nề. Tuy không ưa tôi nhưng ông ta cần có những hướng dẫn có ích.

- Ông thấy bà ta là người thế nào? - Ông ta đột nhiên hỏi tôi.

Tôi đáp là mình chẳng biết gì cả.

- Bà ta có nói lý do mình cư trú tại làng này không?

- Không.

- Tuy nhiên đôi lúc ông có gặp bà ta chứ?

- Gặp những tin đồn là bốn phạm của tôi.

- Phải, tất nhiên.

Ông ta yên lặng trong một hai phút đồng hồ, nhưng ý định muốn nói mạnh hơn.

- Theo tôi, tất cả những cái đó là giả dối. - Ông ta nói.

- Ông tin là như vậy ư?

- Nếu ông muốn biết quan điểm của tôi, thì tôi sẽ không ngạc nhiên khi kết luận đây là một vụ tổng tiền.

Một giả thiết như vậy thì thật là vô lý nếu người ta nghĩ đến gia sản của ông Prothéro. Nhưng người ta không nên tin chắc vào điều gì cả. Có phải ông đại tá này sống một cuộc sống hai mặt không! Hơn nữa bà Marple cũng đã có một ý kiến tương tự.

- Cái đó đối với ông là có thể có ư? - Tôi hỏi.

- "Tôi không biết, ông Clément, nhưng nó rất phù hợp với những gì mà chúng ta đã biết. Tại sao một phụ nữ 'lich sự' như vậy lại về sống trong ngôi làng hẻo lánh này? Tại sao bà ta lại đến nhà ông Prothéro vào cái giờ bất tiện như vậy? Tại sao bà ta lại tránh gặp mặt vd và con gái ông này? Phải, tất cả những cái đó đều rõ ràng nhưng rất khó thú nhận. Và tội tổng tiền sẽ bị trừng trị nghiêm khắc. Nhưng chúng ta sẽ có cách để bà ta phải nói lên sự thật thôi.

Cái đó có thể là điểm đặc biệt quan trọng trong công cuộc điều tra. Nếu ông Prothéro có một cuộc sống bí mật, có một điều gì đó làm ông ta mất danh dự... thì ông sẽ thấy ngay cái viễn cảnh của công tác của chúng ta".

Nói cho đúng ra sự lập luận của ông Landormy khá lô-gic.

- Tôi sẽ cố gắng làm cho những người giúp việc phải nói ra - Ông nói tiếp - Có thể họ đã nghe được từng mẩu trong cuộc chuyện trò giữa ông đại tá và bà Lestranger. Ông đã biết những người giúp việc... Nhưng anh ta đã thề rằng mình không nghe thấy gì cả. Ông có hình dung ra việc anh ta nấp ở ngoài cửa để nghe trộm cuộc viếng thăm quý quái đó. Phải, ông đại tá đã cự anh về việc tự ý dẫn bà ta vào phòng khách và nói là cho anh ta thôi việc. Anh ta không ưa gia đình này và từ lâu anh đã muốn rời bỏ nó.

- Đúng thế ư?

- Lại thêm một người nữa không ưa ông đại tá. Ông không nghi ngờ gì người này ư? Anh ta tên là gì nhỉ?

- Tên anh ta là Rives - Tôi không nói là không nghi ngờ. Điều tôi muốn nói là người ta không thể nào biết được. Và tôi không thích những lời đường mật.

Tôi tự hỏi Rives có nghĩ cách làm việc của ông thanh tra không.

- Bây giờ đến lượt người lái xe đây - Ông thanh tra nói tiếp.

- Ông có thể cho tôi ngồi nhờ xe được không? Tôi có việc cần bàn với bà Prothéro.

- Việc gì?

- Tang lễ.

- A! (Landormy thất vọng) Tòa sẽ họp vào ngày mai, thứ bảy.

- Phải. Tang lễ có thể cử hành vào thứ ba tuần sau.

Ông thanh tra có vẻ bối rối. Ông ta đưa chotôi một canh ô-liu ý muốn nói mời tôi cùng tham dự cuộc thẩm vấn người tài xế...

Manning, người lái xe, là một chàng trai hai mươi bốn hoặc hai mươi năm tuổi. Sự có mặt của ông Landormy làm cho anh ta bối rối.

- Nói xem, anh bạn... - Ông thanh tra lên tiếng - Tôi muốn anh cho biết một số sự việc.
- Vâng, thưa ông... chắc chắn là như vậy, thưa ông. - Con người khốn khổ ấy lắp bắp nói.

Anh ta sợ hãi như chính mình đã gây ra tội ác không bằng.

- Anh đã chở ông chủ vào trong làng đúng không?

- Vâng, thưa ông.

- Vào lúc mấy giờ?

- Vào lúc năm giờ rưỡi.

- Có cả bà Prothéro đi theo chứ?

- Vâng, thưa ông.

- Anh có cho xe dừng lại dọc đường không?

- Không, thưa ông.

- Khi tới nơi thì anh làm gì?

- Ông đại tá xuống xe; ông nói mình đi bộ, không cần xe nữa. Bà chủ có một vài việc mua bán. Bà chủ có một vài việc mua bán. Bà để những gói hàng vào trong xe. Tôi đánh xe trở về nhà một mình.

- Anh để lại bà Prothéro ở trong làng ư?

- Vâng, thưa ông.

- Lúc ấy là mấy giờ?

- Sáu giờ mười lăm phút, thưa ông. Đúng mười lăm phút.

- Anh đỗ xe ở đâu?

- Ở bãi đất trống trước cổng nhà thờ, thưa ông.

- Ông Prothéro có nói với anh là mình đi đâu không?

- Ông chủ nói là mình đến trạm thú y để chữa cho một trong những con ngựa của mình.

- Anh về nhà ngay ư?

- Vâng, thưa ông.

- Hừ - Ông Landormy cau nhàu - Tôi cho rằng đã hết... A! Cô Lettice đây rồi.

Cô Lettice đang đi về phía chúng tôi. Cô bước những bước chậm chạp.

- Đánh xe ra, Manning - Cô nói - Chở tôi đi, được không?

- Được, thưa cô.

Anh ta đến bên chiếc xe, mở nắp xe ra.

- Xin cô một phút thôi, cô Lettice - Viên thanh tra nói - Tôi cần kiểm tra lại thời khóa biểu vào chiều hôm qua của mọi người. Cô không thấy gì là phiền phức chứ?

Cô Lettice nhìn thẳng vào mặt ông ta.

- Tôi không chú ý đến giờ giấc. - Cô nói.

- Nào, tôi cho rằng sau bữa ăn trưa cô đã đi.

Cô gật đầu.

- Cô đi đâu?

- Chơi quần vợt.

- Với ai?

- Với anh em nhà Hartley Napiers.
- Ở Much Benham ư?
- Và cô về vào lúc mấy giờ?
- Tôi không biết. Tôi đã nói rằng tôi không chú ý giờ giấc kia mà.
- Cô trở về lúc bảy giờ rưỡi. - Tôi nói.
- Đúng thế - Cô Lettice nói - Khi tôi về thì bà Anne đang bị một cơn choáng, bà Griselda phải đỡ bà ta.

- Xin cảm ơn cô - Ông thánh tra kết luận - Đó là tất cả những gì tôi muốn biết.
- Thật là kỳ cục! - Cô Lettice nói thêm - Chẳng có lợi ích gì cả.

Và cô gái đi ra nơi xe đỗ.

Ông thanh tra vỗ tay vào trán.

- Cô ta còn quên một cái gì đó! - Ông ta nói.

- Không phải đâu - Tôi nói chữa lại - Nhưng cô ấy muốn làm việc nghiêm chỉnh kia.

- Bây giờ tôi sẽ thẩm vấn những người hầu gái. - Landormy quyết định.

Tôi cho rằng khó lòng mà ưa được ông thanh tra này, nhưng người ta phải cúi đầu bái phục nghị lực và tính kiên trì của ông ta.

Tôi hỏi Rives rằng tôi có thể gặp bà Prothéro được không?

- Bà chủ đang nghỉ, thưa ông.

- Như vậy, tốt hơn cả là tôi không nên làm phiền bà ấy.

- Ông có thể đợi một lát. Tôi biết bà chủ đang rất muốn gặp ông. Trong bữa ăn trưa bà đã nhắc lại việc này.

Anh ta đưa tôi vào phòng khách và bật đèn vì các bức màn đều được hạ xuống.

- Chuyện xảy ra thật đáng buồn. - Tôi nói.

- Vâng, thưa ông.

Rives trả lời một cách lễ phép. Tôi nhìn anh ta. Dưới cái vẻ thản nhiên kia, anh ta đang suy nghĩ gì? Anh ta có thể nói ra được không? Cái mặt nạ của một người đầy tớ tốt không có vẻ gì là của con người cả.

- Có gì mới không, thưa ông? - Anh ta lại hỏi.

Đằng sau câu hỏi ấy, người ta có thấy vẻ lo ngại không?

- Không - Tôi đáp - Người ta chưa biết thêm điều gì.

Tôi không phải chờ đợi bà Prothéro lâu. Chúng tôi bàn về tang lễ và ra một vài quyết định. Sau đó bà ta nói một cách bất chợt :

- Ông Haydock là một con người đáng mến.

- Ông ta là người tốt nhất mà tôi biết.

- Ông ấy rất tốt với tôi. Nhưng tại sao ông ấy có vẻ buồn!

Tôi thấy ông bác sĩ không phải như vậy. Tôi nói ý nghĩ ấy với bà ta.

- Trước nay tôi ít chú ý tới ông ấy. - Bà Prothéro giải thích.

- Cái bất hạnh đôi khi mang lại sự sáng suốt.

- A! Đúng vậy!

Bà yên lặng một lát rồi hỏi tôi :

- Ông Clément, có một chuyện mà tôi không hiểu. Nếu chồng tôi bị giết ngay sau khi tôi bỏ đi thì tại sao tôi không nghe thấy tiếng súng?

- Có thể sau đó hung thủ mới nổ súng.

- Nhưng còn ghi trên lá thư 6 giờ 20 thì sao?
- Con số đó được kẻ giết người, hoặc một người nào đó ghi thêm vào, ai mà biết được.
Mặt bà ta tái đi.

- A! Thật đáng sợ!
- Bà thấy con số này có phải chính tay ông nhà viết không?
- Cả lá thư - Bà ta nói - Cũng không giống nét chữ ông ấy.

Có sự thật trong nhận xét đó. Những chữ viết nguệch ngoạc, rất khó đọc, không phải là cách viết của ông Prothéro.

- Ông có tin chắc người ta không nghi ngờ Lawrence nữa không?
- Tôi tin rằng anh ta không phạm tội.

- A! Ông Clément, thủ phạm có thể là ai? Chồng tôi được ít người ưa, nhưng tôi tin rằng ông ấy không có kẻ thù thực sự. Ít nhất không phải là loại kẻ thù như vậy.

Tôi gật đầu.

- Thật là bí mật.

Tôi thầm nhớ đến lời bà Marple nói có đến bảy người không muốn sự tồn tại của ông đại tá.
Là những ai?

Khi rời khỏi nhà ông Prothéro, tôi có ý định duyệt lại bản kế hoạch của mình. Tôi đi theo con đường nhỏ, nhưng khi tới hàng rào tôi rẽ vào con đường có nhiều bụi cây để vào trong rừng. Tôi đến nơi rừng bắt đầu rậm rạp. Tôi đi chậm và bất chợt tôi nghe thấy một tiếng động ở đâu đây. Tôi đứng lại và nhận ra đấy là Lawrence. Anh ta cầm trên tay một cục đá to. Thấy tôi tỏ vẻ ngạc nhiên, anh ta cười lớn.

- Không - Anh ta nói - Đây không phải là cột mốc mà là dấu hiệu hòa bình.

- Dấu hiệu hòa bình ư?

- Nếu ông muốn, thì đây là cơ sở để thương lượng. Tôi phải tìm một cái cố để đến thăm bà Marple và người ta bảo tôi muốn làm bà ta hài lòng thì không gì bằng biếu bà một cục đá để bà xây dựng một khu vườn kiểu Nhật Bản.

- Đúng thế, nhưng anh muốn gì ở bà ấy?

- Để xem bà Marple đã nhìn thấy những gì chiều hôm qua. Tôi không chỉ nói đến những việc lớn mà cả những chi tiết nhỏ có thể đưa chúng ta đến sự thật. Biết đâu đấy. Kể cả những việc bà ta thấy không cần thiết báo cho cảnh sát.

- Có thể là như vậy.

- Dù sao đây cũng là việc làm tử. Ông Clément, tôi muốn theo đuổi việc này tới cùng, vì tình yêu của Anne. Tôi không tin ông Landormy: ông ta khá nhanh nhẹn, nhưng nhanh nhẹn thì không thay thế được thông minh.

- Như vậy anh là người mà người ta gọi là thám tử tư đấy.

Trong tiểu thuyết thì họ là những người tài giỏi. Nhưng trong thực tế, tôi tự hỏi, họ có thể ngang tầm với những thám tử chuyên nghiệp không.

Lawrence ranh mãnh nhìn tôi và cười :

- Còn ông, ông mục sư, ông vào trong rừng làm gì?

Tôi đỏ mặt.

Tôi cho rằng ông cũng làm một việc như tôi. Kẻ giết người vào văn phòng nhà xứ như thế nào? Hai giả thuyết: qua con đường nhỏ và hàng rào hoặc qua cổng chính. Giả thuyết thứ ba... Nhưng có giả thuyết thứ ba không? Tôi muốn tìm những bụi cây bị xéo nát xung quanh nhà xứ.

Tôi thừa nhận là mình cũng định làm như vậy.

- Tôi mới bắt đầu tìm kiếm thôi - Lawrence nói - Nhưng tôi muốn gặp bà Marple trước hỏi xem chiều hôm qua bà ta đã nhìn thấy những ai đi qua con đường nhỏ trong khi chúng tôi đang ở trong xưởng họa.

Tôi lắc đầu.

- Bà ấy quả quyết là không có ai nữa.

- Phải, đó là theo ý nghĩ của bà ta thôi. Thật là ngốc nghếch khi tôi nói điều này với ông. Có thể là đã có một người nào đó đi qua, tôi không biết là ai, như một nhân viên đưa thư, một người bán sữa, hoặc cũng có thể là một đứa trẻ ở cửa hàng thịt... tóm lại một người nào đó mà sự có mặt của họ là rất tự nhiên khiến ta không chú ý đến.

- Anh đã đọc tiểu thuyết trinh thám của Chesterton ư?

Anh ta không cãi lại.

- Ông thấy có thể có một cái gì đó nếu làm theo cách này không?

- Có chứ, sao lại không?

Chúng tôi cùng đi đến nhà bà Marple. Bà đang làm vườn; khi thấy chúng tôi xuất hiện ở hàng rào bà cất tiếng gọi.

- Hừ! - Lawrence nói - Đứng đây bà ta có thể nhìn thấy cả thế giới.

Bà Marple thân mật tiếp chúng tôi và rất thích thú khi thấy một cục đá to mà Lawrence biểu bà.

- Anh thật đáng mến, Lawrence.

Được khuyến khích bởi sự đón tiếp ấy, Lawrence nêu ra một lô câu hỏi. Bà già chăm chú nghe.

- Phải, phải, tôi hiểu anh muốn nói gì rồi. Nhưng anh hãy tin rằng không có ai đi qua đây cả.

- Bà tin chắc chứ, bà Marple?

- Hoàn toàn tin chắc.

- Bà có nhìn thấy ai đi vào trong rừng không? - Tôi hỏi.

- Ô! Rất nhiều người. Giáo sư Stone, cô Cram: đây là con đường ngắn nhất để đi tới nơi khai quật. Lúc ấy khoảng hai giờ. Rồi ông giáo sư lại trở về và gặp lại anh với bà Prothéro, anh nhớ không?

- Như vậy thì - Tôi nêu ý kiến - anh Lawrence và bà Prothéro cũng nghe thấy tiếng nổ như bà Marple nói.

Tôi nhìn Lawrence.

- Phải - Anh ta cau mày nói - Hình như tôi đã nghe thấy: nhưng bao nhiêu... một tiếng, hai tiếng?

- Tôi chỉ nghe thấy một tiếng thôi. - Bà Marple nói.

- Ô! Tôi mơ hồ nhớ điều này thôi - Lawrence nói - Tôi rất muốn nhớ... nếu tôi có thể nhớ được... Nhưng lúc ấy tôi đang mải...

Anh ta bối rối, ngừng nói.

Tôi húng hắng ho. Bà Marple thay đổi đề tài câu chuyện.

- Ông thanh tra bảo tôi cố nhớ xem tôi nghe thấy tiếng nổ ấy trước hay sau khi anh Lawrence và bà Prothéro rời khỏi xưởng họa. Tôi không thể trả lời một cách chính xác với ông ta được. Nhưng càng nghĩ tôi càng quả quyết đó là sau.

- Thế là - Lawrence thở dài - giáo sư Stone được coi là ngoại phạm. Ông ta không có lý do gì

để bị nghi ngờ là đã giết ông Prothéro cả.

- Tôi - Bà Marple nói - tôi cho rằng thận trọng hơn cả là nghi ngờ mọi người. Biết đâu đấy...

Tôi yêu cầu Lawrence mô tả tiếng nổ mà anh ta nói đã nghe thấy.

- Tôi không thể nói được: đó là một tiếng nổ bình thường. Tôi cho rằng nó có khi chúng tôi đang ở trong xưởng họa. Vì có những bức tường nên tiếng nổ không to lắm, do đó chúng tôi không chú ý.

Và còn những lý do khác nữa. - Tôi tự nhủ.

- Tôi cần hỏi lại Anne - Anh ta nói tiếp - Có thể bà ấy nhớ. Gần đây trong làng đã có một sự việc lạ lùng cần được giải thích rõ. Bà Lestrangle, một phụ nữ bí mật của làng Saint Mary Mead, đã có cuộc gặp với ông già Prothéro vào sau bữa ăn chiều hôm thứ tư. Về vấn đề gì? Ông già không hề nói lại chuyện này với vợ và con gái.

- Có thể là ông mục sư đã biết. - Bà Marple gợi ý.

Tại sao bà già này biết chuyện tôi đã tới nhà bà Lestrangle chiều hôm ấy? Đối với tôi đó là một câu đố rất khó. Tôi lắc đầu nói mình không biết gì cả.

- Còn ông thanh tra, ông ấy nghĩ như thế nào? - Bà Marple hỏi.

- Ông ta đã gắng hỏi người hầu xem anh ta có nghe được gì nếu anh ta đứng ngoài cửa không, nhưng anh ta cũng không đứng nghe trộm.

- Và cả bà Prothéro cũng không biết gì cả.

- Tôi muốn nói đến những người hầu gái kia. Các cô ấy rất sợ cảnh sát. Nhưng đối với một chàng trai xinh đẹp - xin lỗi anh Lawrence - một chàng trai xinh đẹp đã bị nghi oan - Tôi tin chắc các cô ấy sẽ nói tất cả.

- Tối nay tôi sẽ thử làm như vậy xem sao - Lawrence nói bằng giọng quả quyết - Cảm ơn bà Marple đã đề xuất ý kiến ấy.

Tốt nhất là chúng tôi làm tiếp công việc của mình. Tôi chào bà Marple và chúng tôi đi vào rừng.

Chúng tôi đến một nơi có dấu vết một người nào đó đã rẽ sang bên phải. Lawrence nói mình đã đi theo lối này nhưng không kết quả gì, nhưng tôi quyết định cứ đi tiếp xem sao.

Đi được một vài mét thì mất dấu vết. Chính đây là nơi Lawrence đã đi ra và gặp tôi lúc nãy.

Chúng tôi đi theo một lối mòn và thấy những bụi cây bị xơ xác. Đi một quãng nữa thì thấy đường trở về nhà xứ. Chúng tôi đến bên một bức tường và những bụi cây rậm rạp. Tường xây khá cao và phía trên cắm những mảnh chai. Nếu có kẻ nào dựng vào đây một chiếc thang thì chắc chắn chúng tôi đã nhìn thấy.

Chúng tôi đang đi dọc theo bức tường thì nghe thấy tiếng càn khôn gãy. Tôi chạy lại phía sau một lùm cây thì đó là viên thanh tra cảnh sát.

- Này ông - Landormy nói - ông và Lawrence đấy ư? Hai ông làm gì ở đây?

Chúng tôi nói rõ ý định của mình cho ông ta hay.

- Các ông có lý - Landormy nói - Tôi cũng nghĩ như vậy. Tôi đã tìm kiếm ở đây một tiếng đồng hồ. Các ông có muốn nghe ý kiến của tôi không?

- Gì vậy?

- Kẻ giết ông Prothéro không đi lối này. Không có dấu vết gì ở trên tường cũng như ở những nơi khác. Hẳn đi vào bằng cổng chính. Không có con đường nào khác.

- Không thể như vậy được! - Tôi kêu lên.

- Sao lại không? Ông để ngỏ cổng. Ai cũng có thể vào nhà ông được. Hẳn không cần xuống

bếp. Ông đi vắng và hẳn biết rõ bà Clément đang ở Londres. Denis không dùng trà vào buổi chiều. Rõ như ban ngày! Bằng cách ấy, hẳn không cần trở ra qua làng, ở trước hàng rào có một lối đi vào rừng. Ít nhất là bà Price Ridley không ra khỏi nhà vào lúc ấy, hẳn không lo ngại điều gì, càng không lo ngại nữa nếu hẳn đi men theo tường. Không nên quên cửa sổ nhà bà Price Ridley quay ra tường. Nói tóm lại: kẻ giết người vào nhà xứ bằng cổng chính.

Phải, có thể mọi việc đã diễn ra như vậy.

Chương mười bảy Bà Marple thấy gì khi nhìn qua cửa sổ

Sáng hôm sau Landormy tới thăm tôi. Ông ta có phần đáng mến hơn đối với tôi. Có thể do đã có một ngày để ông ta quên đi câu chuyện chiếc đồng hồ.

- Ông biết không - Ông ta bảo tôi - tôi đã tìm ra từ đâu người ta gọi điện thoại đến cho ông!

- A! Thế ư? - Tôi hỏi lại.

Tôi rất thích thú.

- Thật kỳ lạ - Ông ta nói tiếp - Cuộc đàm thoại ấy xuất phát từ một ngôi nhà nằm ở phía bắc nhà ông Prothéro. Ngôi nhà ấy hiện vắng chủ. Những người giúp việc thì trở về nhà mình cả rồi. Chủ mới thì chưa tới. Đây là một ngôi nhà bỏ hoang. Khi chúng tôi tới thì một cửa sổ bị bật mở. Chúng tôi không lấy được dấu vân tay trên máy điện thoại vì chúng bị xóa đi rồi. Chỉ riêng cái đó cũng đã đủ sáng tỏ.

- Sáng tỏ điều gì?

- Rằng cú điện thoại đó là nhằm mục đích kéo ông ra xa. Tội ác đã được chuẩn bị rất cẩn thận. Nếu chỉ để trêu chọc ông thì hẳn không cần thận trọng đến như vậy.

- Đúng thế!

- Cái đó cũng chứng tỏ kẻ giết người hoàn toàn biết rõ nhà ông Prothéro và những nhà lân cận. Không phải là bà Prothéro gọi cú điện thoại ấy. Tôi đã kiểm tra từng phút một thời gian biểu chiều hôm ấy của bà ta. Một cô hầu và sáu người giúp việc khác đều thề rằng bà ta ở nhà cho đến lúc năm giờ ba mươi. Xe hơi đã đưa bà ta cùng chồng vào trong làng. Ông Prothéro thì đi gặp bác sĩ thú y Quinton để chữa bệnh cho con ngựa của mình. Bà ta đi mua bán sau đó đến nay xưởng họa bằng con đường nhỏ mà bà Marple đã nói. Những người bán hàng đều nói bà ta không mang túi xách tay. Bà già nói có lý.

- Bà Marple vẫn như vậy. - Tôi nhận xét.

- Còn lúc ấy thì cô Lettice đang ở Much Benham.

- Phải, cháu tôi cũng ở đấy.

- Không thể nghi ngờ cô ta được, về phần mình, những người hầu đều đứng đắn, hơi bối rối, có thể, nhưng làm thế nào khác được? Tất nhiên tôi chú ý đến anh người hầu: ông chủ đã cho anh ta nghỉ việc, không rõ nguyên nhân... nhưng nói riêng với nhau thôi, anh ta cũng chẳng biết gì hơn.

- Ông thanh tra, hình như cuộc điều tra của ông chưa mang lại kết quả nào, đúng không?

- Thật ư?

- Ông vẫn nhớ chuyện người ta thóa mạ bà Price Ridley ở máy điện thoại đấy chứ?

- Chắc chắn là nhớ.

- Chúng tôi đã tìm nguồn gốc của cuộc gọi đó. Ông có biết nó từ đâu ra không? Tôi đánh cuộc một ngàn ăn một đấy.

- Ở một trạm điện thoại ư?

- Không, ông Clément, nó không từ trạm điện thoại mà nó từ xưởng họa của Lawrence.

- Ông nói sao? - Tôi ngạc nhiên hỏi lại.

- Phải, từ xưởng họa của Lawrence. Thật kỳ lạ, cả chuyện này nữa, đúng không? Xin nhớ là Lawrence không liên quan gì đến vụ này. Vào giờ ấy, sáu giờ rưỡi, anh ta đang ở quán Lợn lòi xanh với giáo sư Stone. Mọi người đều nhìn thấy họ. Tuy nhiên đã xảy ra chuyện ấy... Rất có ý nghĩa, đúng không? Một kẻ nào đó đã vào trong nhà không có ai cả và đã dùng máy điện thoại. Đúng thế, nhưng là ai? đó là hai cú điện thoại rất khác thường trong một ngày! Không thể nói chúng không liên quan với nhau được. Tôi sẽ rất ngạc nhiên nếu đó không do cùng một người.

- Nhưng với mục đích gì?

- Cái đó thì chúng ta phải nghiên cứu. Và xin ông nhớ cho người ta đã dùng điện thoại của Lawrence giống như súng của anh ta. Người ta không biết rõ lý do của cú điện thoại thứ hai, nhưng nó đã xảy ra. Tất cả là để mọi nghi vấn dồn vào kẻ gọi điện thoại.

- Nhưng cú điện thoại thứ nhất mới có quan hệ đến tấn thảm kịch.

- Tôi cũng đã nghĩ đến điều đó - Ông thanh tra nói tiếp - Buổi chiều thì Lawrence thường làm gì? Anh ta đến nhà ông Prothéro để vẽ cho cô Lettice. Anh ta đi một chiếc xe gắn máy để lên phía bắc của làng. Ông có hiểu tại sao cú điện thoại đầu tiên lại xuất phát từ hướng đó không? Kẻ giết người không biết đã có cuộc cãi nhau giữa ông Prothéro với anh ta, và từ sau đó anh không tới nhà ông đại tá nữa.

Phải mất một lúc lâu thì những lập luận của ông thanh tra mới lọt vào đầu tôi được. Lúc này thì chúng tỏ ra rất lô-gíc và không thể bác bỏ được.

- Người ta có lấy dấu vân tay trên máy điện thoại của Lawrence không?

- “Không có một dấu vết nào - Landormy nói với vẻ chán nản - Mụ điên ấy đã đến để dọn dẹp nhà cửa. Mụ ta cũng không nhớ là mình trông thấy khẩu súng lục lần cuối vào lúc nào nữa. Có thể là buổi sáng ngày xảy ra án mạng, có thể là không phải. Ông đã thấy họ ở đây. Họ giống nhau cả thôi.

Tôi đã đến gặp giáo sư Stone. Ô! Đơn giản chỉ là hình thức thôi. Ông ta tỏ ra đáng mến đối với tôi. Ông ta và cô Cram đã cùng đi tới đồng đất ấy - Người ta gọi là gì nhỉ? - Là khai quật, trong hai tiếng rưỡi đồng hồ sau buổi trưa. Ông ta trở về một mình. Cô thư ký về sau. Ông ta không nghe thấy tiếng nổ nào, nhưng ông ta là người rất đáng trí. Tất cả phù hợp với giả thiết của chúng ta”.

- Phải - Tôi nói - Nhưng ông chưa tìm ra kẻ giết người.

- Hừ! Hừ! - Ông Landormy nói - Ông đã nghe thấy tiếng phụ nữ trên máy điện thoại. Gần như chắc chắn người nói với bà Price Ridley cũng là phụ nữ. Nếu tiếng nổ không xảy ra trong lúc đàm thoại thì chắc chắn tôi đã có định hướng cho cuộc điều tra rồi.

- A! Cái đó! - Tôi nói - Thì làm sao có thể biết được?

- Chỉ có một mình ông nghĩ như vậy thôi, ông Clément.

Trò chuyện tới đây thì tôi mời ông Landormy một cốc rượu poóc-tô. Rượu poóc-tô của tôi rất ngon. Không ai dùng loại rượu này vào lúc mười một giờ trưa, nhưng đối với Landormy thì chẳng có gì là quan trọng. Tốt nhất là tôi không uống, tuy vậy trong trường hợp này thì không nên từ chối.

Khi uống hết cốc thứ hai, ông thanh tra lão đảo đứng lên. Đây là tác dụng của rượu poóc-tô.

- Đối với một người như ông, thưa ông - Ông ta nói - Thì người ta có thể tin tưởng. Ông giữ những cái đó cho riêng mình thôi, đúng không? Không nên để cả làng đều biết.

Tôi hứa cho ông yên tâm. Ông nói tiếp :

- Hơn nữa tấn thảm kịch xảy ra ngay trong nhà ông, ông có quyền biết mọi chuyện, đúng không?

- Đây cũng là ý kiến của tôi.

- Bây giờ tôi hỏi ông, thưa ông! Ông nghĩ thế nào về người đàn bà đến thăm đại tá tối hôm trước ngày xảy ra án mạng?

- Bà Lestrangle ư? - Tôi hỏi lại rất to làm như đang rất ngạc nhiên.

Ông Landormy nhìn tôi với vẻ chê trách.

- Không được nói to như vậy, thưa ông! Phải, tôi canh chừng bà Lestrangle. Hãy nhớ điều tôi đã nói với ông hôm qua: tổng tiền. Có chuyện tổng tiền trong đó, ông Clément!

Đây không phải là lý do để gây ra một vụ giết người. Và như vậy là giết một con gà đang đẻ trứng vàng! Tôi không thể chấp nhận giả thuyết ấy được.

Ông thanh tra nháy mắt.

- A! Đó là loại phụ nữ mà đàn ông rất dễ nhận ra!... Nghe tôi, thưa ông. Giả dụ mục ta tổng tiền ông Prothéro được. Nhiều năm qua đi; vào một ngày đẹp trời nào đó mục thấy ông đại tá rời khỏi làng Saint Mary Mead; mục đến ở gần ông ấy và mục lại tổng tiền tiếp. Cũng giả dụ đại tá Prothéro đã cảnh cáo mục. Mục thấy mình đang ở trong một hoàn cảnh nguy hiểm. Pháp luật sẽ trừng trị nặng tội tổng tiền. Để thoát ra khỏi tình trạng ấy, cách tốt nhất là làm cho ông ta biến mất một cách nhanh chóng và kín đáo.

Tôi yên lặng. Phải thừa nhận rằng giả thiết đó là có thể chấp nhận được. Nhưng có một điều làm tôi thắc mắc. Đó là bản thân bà Lestrangle.

- Tôi không đồng ý với ông, ông thanh tra - Tôi nói - Bà Lestrangle không có vẻ gì là một kẻ tổng tiền cả. Đây là - xin phép được dùng một danh từ đã lỗi thời - đây là một phu nhân.

Landormy nhìn tôi với vẻ thương hại.

- Đúng thế, thưa ông- Ông ta nói - đúng thế, ông là một mục sư. Ông chỉ biết một nửa câu chuyện đã xảy ra thôi! Một phu nhân! Nếu ông biết tôi đang nghĩ gì thì ông sẽ rất ngạc nhiên.

- Tôi không chỉ nói về phương diện xã hội. Ông thấy không: tôi hình dung là bà Lestrangle đang trong hoàn cảnh sa sút. Cái tôi muốn nói là về người và tư thế của bà ấy.

- Cách nhìn nhận của ông khác tôi, thưa ông. Tôi là một con người nhưng tôi cũng là một sĩ quan cảnh sát. Bà ta là loại phụ nữ cắm một mũi dao vào tim ông mà không một sợi tóc nào rung động.

- Tôi cho rằng bà Lestrangle có thể phạm tội giết người, chứ không thể là tội tổng tiền.

- Tất nhiên - Ông thanh tra nói tiếp - Mục ta không thể vừa gọi điện thoại cho bà Price Ridley vừa giết ông đại tá được.

Nói đến đây bỗng nhiên ông ta giậm chân xuống sàn nhà.

- Tôi thấy rồi! Tôi thấy rồi! - Ông ta kêu to - Cú điện thoại chỉ là một chứng cứ ngoại phạm. Trời! Mục ta biết người ta sẽ liên hệ với cú thứ nhất. Phải lôi ra ánh sáng. Mục ta có thể thuê một đứa trẻ đi gọi điện thoại. Thằng bé này sẽ được nhìn thấy lửa đây.

Ông thanh tra vội vàng chạy đi.

Griselda thò đầu qua cánh cửa khép hờ.

- Bà Marple muốn gặp anh - Cô ấy nói - Bà ấy mang đến một tờ giấy có những chữ viết nguệch ngoạc, chỉ chít những gạch dưới. Em chỉ đọc được ba phần tư. Em cho rằng bà ấy không thể rời khỏi nhà. Anh đến nhanh lên.

Tôi đợi những bà già đứng đắn đến gặp tôi, nếu không tôi sẽ tới gặp các bà. Tôi sợ các bà khác; có khi các bà kêu đau chân và còn đưa chân của mình ra cho anh nhìn nữa.

May mắn là đã có vụ án xảy ra, nếu không anh phải tốn tiền đi Câu lạc bộ.

Tôi vừa muốn biết, vừa lo ngại về lý do của việc gọi khẩn cấp này.

Tôi thấy bà Marple vẫn bình thường. Hình như đang suy nghĩ điều gì đó nên mặt bà có phần đỏ lên.

- Đứa cháu họ của tôi - Bà nói - đứa cháu họ của tôi, Raymond West, nhà văn, hôm nay sẽ về thăm tôi. Tôi phải chuẩn bị mọi thứ. Ông có thể cho cô hầu sang giúp soạn giường cho tử tế không? Và tất nhiên, chiều nay phải có thịt. Và cả đồ uống nữa! Phải có cái gì đó để uống...

- Tôi có thể giúp bà...

- Ông thật đáng mến. Nhưng không chỉ có vậy. Nó sẽ mang tẩu và thuốc hút về. Tôi không biết là nên mua loại thuốc lá nào. Nhưng tôi cũng lo nữa. Hơi thuốc sẽ bám vào rèm che. Tất nhiên là tôi sẽ mở cửa sổ và rũ rèm cửa hàng ngày. Raymond dậy muộn, tôi cho rằng mọi nhà văn đều như vậy cả. Ông biết không: nó viết những cuốn tiểu thuyết rất hay, nhưng những nhân vật nó đưa ra đều rất đáng ghét. Những tài năng trẻ chưa hiểu cuộc đời.

- Bà muốn tổ chức bữa ăn ở nhà xừ ư? - Tôi hỏi vì biết rõ tại sao bà mời tôi đến đây.

- Ông rất đáng mến, ông Clément, xin cảm ơn ông.

- Tôi cho rằng bà cần nói với tôi điều gì nữa. Đúng không? - Tôi hỏi thêm với vẻ thất vọng.

-Ồ! Có đấy, xin lỗi. Trong lúc bận rộn tôi quên mất.

Bà ngừng lời để nói với người hầu gái :

- Emilie! Emilie! Không phải cái chăn ấy! Cái chăn mềm có thêu chữ kia; chú ý đừng để chúng gần lửa!

Bà quay sang phía tôi.

- Chuyện xảy ra đêm hôm qua thật là kỳ cục - Bà bắt đầu nói - Ông sẽ rất thích thú khi biết tin này, tuy lúc ấy tôi không cho nó là quan trọng. Đêm qua tôi không thể nào chợp mắt được, tôi nghĩ đến vụ án bí thảm ấy. Có một lúc tôi bỏ giường và ra mở cửa sổ và nhìn ra phía rừng. Ông đoán xem, tôi đã nhìn thấy gì?

Tôi ngạc nhiên nhìn bà.

- Gladys Cram! (Bà Marple đọc cái tên đó lên một cách long trọng). Gladys Cram đang đi vào rừng với chiếc va-li trên tay. Phải, ông mục sư thân mến, đúng như tôi đang ngồi trước mặt ông lúc này.

- Với một chiếc va-li ư?

- Thế có lạ không? Cô ta vào rừng lúc nửa đêm với chiếc va-li để làm gì?

Chúng tôi nhìn nhau.

- Ông thấy không - Bà Marple nói tiếp - Cái đó có thể không liên quan gì đến vụ giết người, nhưng dù sao cũng là một chuyện kỳ lạ. Và lúc này chúng ta không thể bỏ qua những chuyện kỳ lạ.

- Đúng thế, thật kỳ lạ - Tôi nói - Có thể là cô ta tới nơi khai quật để ngủ ư?

- Không, vì một lúc sau đó cô ta trở về tay không. Cô ta không mang theo va-li nữa.

Một lần nữa, chúng tôi lại nhìn nhau rất lâu.

Chương mười tám

Kết luận của ông chánh án

Hai giờ chiều hôm ấy, phiên tòa được thiết lập tại quán Lợn lò xanh. Khỏi phải nói về sự nhộn nhịp trong làng. Các bạn nghĩ xem! Hơn mười lăm năm nay trong làng Saine Mary Mead mới có một vụ án mạng! Người ta bàn tán về nhân cách của nạn nhân, nơi người ấy bị giết hại, và mỗi người đều có ý kiến riêng của mình về nguyên nhân của vụ này.

Đi qua những nhóm người, những ý kiến của họ lọt vào tai tôi :

- Hãy nhìn ông mục sư kia! Mặt ông ta đang tái xanh! Tôi tự hỏi tại sao... Trời! Cái đó lại xảy ra ngay trong nhà xứ...

- Tại sao bà dám ăn nói như vậy, bà Marie Adam? Lúc xảy ra vụ này thì ông ấy đang ở nhà ông Henri Abbott.

- Phải, phải... có người nói với tôi là ông ta đã cãi nhau với ông Prothéro. Này nhìn con Marie Hill kia: nó đang ra điệu bộ! Vì nó cho rằng mình có vai trò quan trọng ở đây... Này... ông chánh án đây rồi.

Ông chánh án ở Much Benham là bác sĩ Robers. Ông ấy ho và chỉnh lại cặp kính trước mắt để tỏ ra xứng đáng với vai trò của mình.

Tôi không muốn nhắc lại những thủ tục xét xử của tòa án. Những cái đó sẽ làm phiền các bạn. Tất nhiên Lawrence khai là anh ta đã thấy xác chết và nhận ra khẩu súng ấy là súng của mình. Nhớ lại, anh ta còn thấy khẩu súng trong nhà mình hôm thứ ba trên giá sách, nhưng anh không bao giờ khép cửa khi đi ra ngoài.

Một lần nữa, bà Prothéro kể lại lần cuối cùng bà còn nhìn thấy chồng mình vào lúc sáu giờ kém mười lăm phút khi cả hai còn ở trong làng như thế nào. Bà phải đến gặp chồng sau đó ở nhà xứ. Đến sáu giờ mười lăm bà đến nhà ông mục sư bằng con đường nhỏ và đi qua vườn. Không nghe thấy tiếng người nói chuyện trong văn phòng nhà xứ, bà cho rằng trong đó không có ai cả, nếu ông Prothéro đang ngồi trước bàn giấy thì đứng ở trước cửa sổ bà cũng không nhìn thấy ông. Theo bà thì tình trạng vật chất và tinh thần của ông đại tá vẫn bình thường. Hơn nữa bà biết ông không có kẻ thù có thể sát hại ông như vậy.

Sau đó đến lượt tôi lên khai báo. Tôi nhớ lại mình có một cuộc hẹn với ông Prothéro và bất chợt được gọi đến nhà ông Abbott. Tôi kể lại mình đã nhìn thấy xác chết trong hoàn cảnh nào và đã gọi bác sĩ Haydock ra sao.

- Những ai biết đại tá Prothéro sẽ đến nhà xứ vào chiều hôm ấy? - Ông chánh án hỏi.

- Chắc chắn là nhiều người biết. Vợ và cháu trai tôi biết; và sáng hôm ấy khi gặp ông trong làng, ông đại tá đã nhắc lại với tôi là đã có cuộc hẹn ấy. Mọi người đều có thể nghe thấy vì ông ấy điếc nên thường nói rất to.

- Nói cách khác, mọi người đều có thể biết, đúng không?

Tôi xác nhận.

Tòa nghe lời khai của bác sĩ Haydock. Đây là một nhân chứng quan trọng. Bằng những danh từ nghề nghiệp, ông mô tả tỉ mỉ tư thế của tử thi và những vết thương trên xác chết đã khám nghiệm, ý kiến của ông rất rõ ràng: người ta đã bắn vào ông đại tá khi ông này đang mải viết thư. Theo ông giờ bị bắn chết chính xác là trong khoảng sáu giờ hai mươi và sáu rưỡi. Ông bác

sĩ khải định điều này. Việc tự sát không được đặt ra: người chết không thể tự gây ra một vết thương như vậy.

Lời khai của ông thanh tra cảnh sát rất ngắn gọn. Ông đơn giản nói mình được gọi đến nhà xứ như thế nào và trong những hoàn cảnh nào ông nhìn thấy xác chết.

Sau đó ông đọc lá thư và chú ý đến thời gian ghi trên đó. Ông xác nhận đồng hồ bị vặn lên nhanh hơn bình thường và thống nhất giờ ông đại tá qua đời là sáu giờ hai mươi hai phút. Sau này bà Prothéro đã khai là bà tới nhà xứ trước sáu giờ hai mươi phút.

Nhân chứng tiếp theo là cô người hầu Marie của chúng tôi. Cô ấy có một cách khai báo khá lạ lùng. Cô ấy không nghe thấy gì và không muốn nghe thấy gì! Người ta thường không giết những người đến gặp ông mục sư! Cô có nhiều việc phải làm, chấm hết. Đại tá Prothéro đến nhà xứ lúc sáu giờ mười lăm đúng. Không, cô không nhìn đồng hồ mà nghe tiếng chuông của nhà thờ điểm mười lăm phút khi cô đưa khách vào văn phòng. Cô nói thêm mình không nghe thấy tiếng nổ. Chắc chắn cô biết khi một ông già khốn khổ bị bắn chết thì phải có tiếng súng, nhưng cô không nghe thấy gì cả.

Ông chánh án không cần vặn gì thêm. Tôi thấy ông chánh án và ông thẩm phán ăn ý với nhau trong công việc.

Bà Lestrangle cũng được tòa mời đến, nhưng bà đã gửi đến một giấy chứng nhận do bác sĩ Haydock ký, nói cấm người bệnh không được đi lại.

Chỉ còn một nhân chứng nữa, đó là bà già làm công việc quét dọn cho Lawrence, bà mẹ đẻ của Archer. Bà này run rẩy bước lên. Người ta đưa cho bà khẩu súng, bà nói là mình biết nó rất rõ. Nó thường nằm trên giá trong phòng khách của ông chủ.

- Nó vẫn nằm lẩn lóc trên giá sách. - Bà nói.

Bà nhìn thấy khẩu súng lần cuối cùng vào ngày xảy ra vụ án mạng. Khi bị căn vặn, bà nói cụ thể hơn đó là ngày thứ năm vào hồi một giờ rưỡi khi bà làm xong việc ở đây và ra về.

Tôi ngạc nhiên về lời khai ấy vì khi ông Landormy gắng hỏi thì bà không chịu nói rõ.

Ông chánh án kết luận một cách đặc biệt thận trọng. Ông gọi đó là: "Vụ giết người do một hoặc nhiều kẻ ẩn danh tiến hành".

Đúng thế!

Khi rời tòa án tôi gặp một tốp thanh niên mặt mày sáng sủa, trong đó có một vài người tôi thường gặp lượn lờ xung quanh nhà xứ mấy hôm nay. Tôi nghĩ bụng phải tránh xa họ. Khi vào quán Lợn lòi xanh tôi đụng phải nhà khảo cổ. Tôi nói với ông ta :

- Đó là những phóng viên - Tôi nói - ông giúp tôi tránh gặp họ.

Ông Stone đưa tôi lên căn phòng thuê trọ của mình. Cô Cram đang đánh máy chữ. Cô cười chào tôi và lợi dụng việc có khách tới thăm để nghỉ tay một lúc.

- Thật lạ lùng - Cô nói - Người ta vẫn chưa tìm ra kẻ giết người. Cuộc điều tra đáng thất vọng. Việc thẩm vấn vô bổ, quanh quẩn chỉ có vậy.

- Cô đã có mặt ở phiên tòa ư, cô Cram?

- Đúng là tôi đã tới đấy. Thật buồn cười là ông không nhìn thấy tôi! Tại sao ông không nhìn tôi? Tôi bức mình, vì một người đàn ông, kể cả ông mục sư cũng phải nhìn xung quanh mình chứ.

- Và ông cũng đã tới đấy chứ? - Tôi hỏi giáo sư Stone để đánh trống lảng.

(Những cô gái trẻ như cô Cram thật là khó chịu).

- Không - Ông Stone nói - Vì tôi không thích chuyện những vụ án. Công việc của tôi là đủ rồi.

- Một công việc thú vị!
- Ông cho là như vậy ư?

Phải thú nhận là tôi không biết gì về khoa khảo cổ cả.

Nhưng ông Stone không phải là kẻ dốt nát. Việc khai quật là niềm đam mê duy nhất của ông. Đào bới theo chiều sâu, đào bới xung quanh, tuổi của đá, tuổi của đồng thau, thời đại đồ đá cũ, thời kỳ đồ đá mới. Nhiều khi nói chuyện tôi cũng phải tỏ ra mình là người hiểu biết. Ông Stone là người bé nhỏ, đầu tròn và hói, mặt hồng hào. Hai con mắt tươi tỉnh sau cặp kính lớn. Ông ta phát biểu ý kiến của mình và không chịu nghe những ý kiến ngược lại.

Câu chuyện mở đầu đã xong, ông ta giải thích chi tiết tính cách của ông Prothéro khác hẳn với tính cách của mình.

- Một con người cộc cằn bướng bỉnh! - Ông ta kêu lên - Phải, tôi biết, ông ta đã chết và ta không được nói những cái xấu của người chết. Nhưng chết cũng không thể làm thay đổi sự thật được. Một người cộc cằn bướng bỉnh, đó là bức vẽ chính xác về ông ta. Vì ông ta chỉ đọc sách nhưng lại tỏ ra mình biết rõ về môn khoa học này trước một nhà khảo cổ bỏ cả đời mình ra để đào đất! Phải, ông Clément, cả đời, tôi bỏ cả đời mình ra cho công việc này.

- Sự tức giận làm ông ta nói một cách khó khăn. Cô Cram đưa ông trở lại với thực tế :

- Nếu không chú ý thì ông có thể bị lỡ tàu.

- À!

Con người bé nhỏ ngừng nói và lấy đồng hồ ra xem.

- Trời! - Ông ta kêu lên - Còn mười lăm phút nữa. Không thể như vậy được!

- Khi nói thì ông thường quên cả giờ giấc. A! Tôi không hiểu ông sẽ làm được gì nếu không có tôi.

- Đúng thế! (Ông ta vỗ vào vai cô gái). Cô Cram là cô gái đặc biệt, ông Clément. Cô ấy không quên cái gì cả. Tôi rất may mắn được gặp cô ấy.

- Ông nói gì, ông giáo sư? - Cô Cram hỏi - Ông làm tôi ngượng.

Tôi nghĩ ai nói về đám cưới của ông giáo sư và cô Cram thì đúng người ấy là một nhà tiên tri.

Dù sao cô ta cũng tỏ ra là người rất khôn khéo.

- Ông phải đi thôi. - Cô nhắc.

- Phải, phải, tôi đi ngay đây.

Ông ta sang phòng bên rồi sau đó trở ra với chiếc va-li trên tay.

- Ông đi đấy ư? - Tôi ngạc nhiên hỏi.

- Phải, tôi sẽ ở Londres hai ngày. Ngày mai tôi về thăm mẹ tôi, thứ hai tôi có một vài việc với người chưởng khế. Tôi sẽ trở về vào thứ ba.

Tôi cho rằng cái chết của ông đại tá không làm thay đổi công việc của mình. Chắc chắn là bà Prothéro thấy không có gì trở ngại khi chúng tôi tiếp tục khai quật.

- Tôi cũng tin là như vậy.

Trong khi ông ta nói thì tôi tự hỏi ai là người sẽ quản lý ngôi nhà của ông đại tá. Rất có thể là ông Prothéro để lại gia sản cho cô Lettice. Thật là thú vị khi được nghe về bản di chúc ấy.

- Cái chết sẽ gây ra sự bối rối trong gia đình - Cô Cram buồn bã nêu ý kiến.

- Nào, tôi đây! - Ông Stone nói.

Ông ta lúng túng với chiếc va-li, cái chăn và một chiếc ô lớn. Tôi muốn giúp nhưng ông gạt đi :

- Không dám làm phiền ông. Tôi sẽ tự thu xếp. Tôi sẽ thuê ai đó của nhà hàng.

Nhưng ở dưới nhà không có ai cả. Người nhân viên đang mãi thanh toán tiền cho các nhà báo! Chúng tôi cùng đi ra ga. Ông Stone xách chiếc va-li, tôi mang cái chăn và chiếc ô.

Chúng tôi đi khá nhanh. Ông Stone nói qua hơi thở :

- Ông thật đáng mến; tôi xin lỗi vì đã làm phiền ông. Miễn là tôi không nhớ tàu... A! Cô Cram rất tốt!... Đó là một cô gái kỳ lạ! Tôi cho rằng cô ta không sung sướng khi ở với gia đình... cô ấy có một trái tim trẻ thơ, và tuy tuổi tác của chúng tôi cách biệt nhau... nhưng giữa chúng tôi có rất nhiều điểm tương đồng.

Nếu bà Marple có mặt ở đây, bà ấy sẽ nói ám chỉ về những người mà tôi quen biết.

Vì phải đi vòng nên chúng tôi nhìn rất rõ xưởng họa của Lawrence. Nó rất hẻo lánh. Có hai phóng viên đang đứng trước cửa, hai người khác đang nhòm qua cửa sổ. Đó là một ngày tốt đẹp với các nhà báo.

- Đó là một chàng trai xinh đẹp, anh Lawrence ấy. - Tôi nói để thăm dò thái độ của Stone.

Ông Stone đang thở nên không thể nói ngay; tuy nhiên tôi vẫn lắng tai nghe.

- Nguy hiểm! - Ông ta nói - Rất nguy hiểm! Anh ta là người được các cô gái ưa chuộng. Làm sao có thể say mê một con người như vậy. Anh ta chạy quanh váy của phụ nữ. Đây không phải là một dấu hiệu tốt.

Tôi chỉ thấy cô Cram là người đặc biệt chú ý đến anh ta thôi.

- Trời! Tàu hỏa kia rồi!

Chúng tôi phải chạy. Một đoàn tàu đang đỗ ở sân ga, một đoàn tàu từ Londres vừa chạy tới. Tại nơi bán vé tôi gặp người cháu họ của bà Marple. Đó là một người không ưa ồn ào. Tôi xin lỗi anh rồi cùng ông Stone ra sân ga. Ông giáo sư lên toa xe, tôi chuyển hành lý cho ông ta đúng lúc con tàu bắt đầu chuyển bánh.

Anh Raymond West đã đi nhưng tôi gặp ông chủ hiệu thuốc. Đó là ông Cherubin, và chúng tôi cùng trở về làng.

- Ông ấy không nhớ tàu là may rồi. - Ông chủ hiệu thuốc mở đầu câu chuyện.

Rồi ông ta hỏi luôn :

- Ông Clément, việc xét xử đến đâu rồi?

Tôi nói lại ý kiến của ông chánh án cho ông nghe.

- Đó là tất cả những gì mà người ta điều tra được ư? Chẳng khó gì mà không đoán ra. Nhưng ông Stone đi đâu vậy?

Tôi trả lời.

- Rất may là ông ấy không nhớ tàu! Trên con đường này, người ta không thể tin chắc vào cái gì cả. Tôi nói với ông như vậy, ông Clément, thật đáng xấu hổ. Phải, đáng xấu hổ. Chuyển tàu tôi vừa đi khởi hành chậm đúng mười phút, lại vào ngày thứ bảy ít khách! Và ngày thứ tư, không, thứ năm... phải, đúng thứ năm cũng thế. Tôi nhớ đó là ngày xảy ra vụ án mạng. Tôi muốn làm đơn kiện Công ty đường sắt về việc này nhưng rồi lại quên mất. Hôm thứ năm ấy tôi có cuộc họp của Hội các dược sĩ. Ông có biết tàu chậm bao lâu không? Nửa tiếng đồng hồ! Đúng nửa tiếng. Tôi tự hỏi người ta niêm yết bảng giờ tàu để làm gì.

- Ông có lý - Tôi nói và muốn thoát khỏi ông ta - Nhưng, xin lỗi: tôi nhìn thấy Lawrence và muốn nói chuyện với anh ta.

Tôi để ông chủ hiệu thuốc đứng lại một mình với những lời phàn nàn của ông ta.

Chương mười chín

“Bức vách có tai”

- Tôi rất vui mừng được gặp ông - Thấy tôi Lawrence nói ngay - Ông có muốn vào nhà tôi không?

Chúng tôi đi theo con đường nhỏ, qua hàng rào để tới xưởng họa. Tới nơi, anh ta lấy trong túi ra một chiếc chìa khóa rồi nhét vào trong ổ.

- Bây giờ anh lắp thêm ổ khóa ư? - Tôi hỏi.

- Phải - Anh ta đáp bằng giọng chua chát - Như người ta khóa một chuồng ngựa khi ngựa đã đi rồi. Ông biết không, ông mục sư - Anh ta nói thêm trong khi đứng tránh sang một bên để tôi vào trong nhà - Ông biết không, trong toàn bộ vụ này có một chuyện tôi không thể chấp nhận được. Tất cả đã qua rồi, nhưng tôi vẫn chưa nghĩ ra. Ai đã đánh cắp khẩu súng của tôi? Nói cách khác, tôi cho rằng hung thủ đã vào nhà này, có thể là đã uống rượu với tôi...

- Không cần thiết, cả làng Saint Mary Mead đều biết rõ anh để bàn chải đánh răng ở đâu, anh dùng thuốc đánh răng loại nào kia mà!

- Cái đó thì có nghĩa lý gì?

- Tôi không biết. Nhưng nếu anh dùng thuốc đánh răng để cạo râu thì người ta sẽ nói ầm lên ngay.

- Câu chuyện lan truyền rất nhanh!

- Đúng thế. Ở đây chẳng có gì là thú vị cả.

- Không phải như vậy! Nhưng ai là kẻ đưa chuyện?

- Có thể là mẹ của Archer..

- Bà ta ư? Bà này tính nết có phần điên rồi!

- Anh không hiểu gì cả. Những người nghèo khó thường có một chiếc mặt nạ, tôi có thể nói như vậy. Một ngày nào đó anh sẽ thấy chiếc mặt nạ đó rất hữu ích. Hôm nay bà mẹ của Archer nói là mình đã nhìn thấy khẩu súng vào buổi sáng thứ năm, đúng không? Tại sao bà ta nhanh chóng thay đổi ý kiến như vậy?

- Tôi không biết.

- Nhưng anh có cho rằng sự thật là như vậy không?

- Tôi không biết gì về vấn đề này. Tôi không kiểm kê đồ đạc hàng ngày.

Tôi nhìn xung quanh. Trên giá, trên bàn đồ đạc chất ngồn ngàng. Lawrence sống giữa một sự bừa bộn khiến tôi sợ hãi. Ôi các nghệ sĩ!

- Nhiều khi cũng mất thời gian để tìm kiếm một vật gì! - Anh ta nói - Nhưng may mà những thứ cần thiết vẫn sẵn sàng. Khi đóng cửa...

- Đáng lẽ anh không nên có khẩu súng.

- Ông có biết tôi đợi ông chánh án hỏi về khẩu súng không? Các vị chánh án đều là những con lừa! Phải, tôi cứ nghĩ là các ông ta sẽ chê trách tôi.

- Nhưng súng đã nạp đạn chưa?

Lawrence lắc đầu.

- “Tôi không cẩn thận. Súng chưa nạp đạn nhưng bên cạnh đó là một hộp đạn.

Sau này tôi phát hiện ra sáu ổ đạn đã được lắp đạn cả nhưng chưa bắn phát nào. Vậy viên đạn giết người ở đâu ra? Ông Clément, nếu không tìm ra thủ phạm thì tôi còn thắc mắc cho đến

ngày nhắm mắt”.

- Không nên nói như vậy.
- Nhưng đúng, đúng như thế.

Lawrence tỏ vẻ suy nghĩ. Sau đó anh ta đứng lên và nói :

- Để tôi kể lại việc tôi đã làm tối hôm qua. Ông biết bà Marple là người biết rõ mọi chuyện.
- Phải, chính vì vậy mà bà gần gũi mọi người.

Anh ta làm nhiệm vụ kể lại công việc mình làm. Anh đã tới nhà ông Prothéro theo lời khuyên của bà già. Khi hỏi đến người hầu phòng thì Anne gọi ngay :

- Rose, ông Lawrence muốn đặt ra cho cô vài câu hỏi.

Sau đó bà chủ tế nhị rời khỏi phòng.

Lawrence cảm thấy hơi lúng túng. Rose là một cô gái hai mươi năm tuổi, xinh đẹp, nhìn anh bằng cặp mắt ngây thơ.

- Đó là... đó là chuyện ông Prothéro bị giết hại. - Cuối cùng anh cũng đã nêu được vấn đề.
- Vâng, thưa ông.
- Tôi rất muốn biết sự thật.
- Vâng, thưa ông.
- Tôi có cảm giác rằng có thể... một người nào đó... biết rõ cái đó...

Nói tóm lại, Lawrence đã nói lấp. Anh ta đã nguyên rủa bà Marple. Vì chính bà là người thúc đẩy anh làm việc này. Nhưng rồi anh cũng nói tiếp :

- Tôi tự hỏi liệu cô có thể giúp tôi được không?
- Vâng, thưa ông.

Rose trả lời một cách lễ phép của người giúp việc, nhưng trong thâm tâm thì cô ta thờ ơ trước việc này.

- Cô có bàn tán về vụ này với ai không? - Cuối cùng thì anh ta hỏi.

Cô người hầu đỏ mặt trước câu hỏi đột ngột như vậy.

- Giữa những người giúp việc với nhau ư? - Cô hỏi lại.
- Phải, ví dụ như với người gác cổng, chẳng hạn, hoặc đối với những người khác nữa.

Lần này thì cô gái cô nín cười. Lawrence lấy lại được lòng can đảm.

- Nói xem, cô Rose - Anh ta nói tiếp - Cô là một cô gái tốt. Cô cần biết rằng tôi đang trong hoàn cảnh nào. Tôi không muốn bị treo cổ. Tôi không giết ông chủ cô, nhưng nhiều người vẫn cho là như vậy. Cô Rose, cô hãy giúp tôi.

Khi Lawrence nói đến đây, tôi hình dung mớ tóc đẹp của anh ta hất ra đằng sau và cặp mắt Ái Nhĩ Lan của anh dăng lệ. Chắc hẳn cô Rose sẽ rất cảm động.

- Vâng, thưa ông, tôi tin chắc rằng mọi người sẽ giúp được ông... Trong nhà này không ai tin là ông đã làm một việc như vậy!

- Tôi biết - Lawrence nói - Nhưng cái đó chẳng ích gì đối với cảnh sát.

- Cảnh sát! Cảnh sát! Xin thú nhận rằng ở đây chúng tôi không thích ông thanh tra, chúng tôi ấy! Ông ta tên là gì nhỉ? Landormy! A! cảnh sát mà như thế đấy!

- Tất cả đều tốt đẹp, cô Rose, nhưng cảnh sát rất mạnh. Cô vừa nói tôi sẽ được giúp đỡ. Cô có thể cung cấp cho tôi những chứng cứ. Có rất nhiều chuyện mà tôi không biết. Như chuyện có một bà đến thăm ông Prothéro vào buổi tối trước ngày ông ấy bị giết...

- Bà Lestrangle ư?
- Đúng, đúng, bà Lestrangle. Người ta cho rằng cuộc viếng thăm đó là không bình thường.

- Không phải như vậy, thưa ông. Chúng tôi đã nghĩ về chuyện này.

- Thế ư?

- Cái cách bà ấy tự giới thiệu, cả cái cách bà ấy đòi hỏi được ông đại tá tiếp chuyện. Tất nhiên chúng tôi đã nghĩ: không ai quen biết bà này cả. Bà Simmons - tức là bà gác cổng - nói không che giấu rằng đây là một phụ nữ xấu. Nhưng theo lời của chị Gladdy thì tôi lại thấy ngược lại.

- Cô Gladdy nói thế nào?

- Ô! Không có gì, thưa ông. Chỉ là chuyện phiếm không quan trọng thôi.

Lawrence nhìn cô người hầu. Chắc chắn là cô ta còn giấu một điều gì đó.

- Tôi đang tự hỏi có việc gì mà bà ta tới gặp ông chủ của cô?

- Vâng, thưa ông.

- Tôi cho rằng cô biết việc đó, đúng không?

- Tôi ư? À! Không. Tại sao ông nói là tôi biết?

- Nào, cô Rose, cô đã hứa là giúp đỡ tôi. Nếu cô cho tôi biết là cô đã nghe được một điều gì đó, bất kể là điều gì, kể cả những điều không quan trọng, thì tôi biết ơn cô nhiều. Có thể là ngẫu nhiên, rất ngẫu nhiên cô nghe được...

- Không phải là tôi, thưa ông. Tôi không nghe thấy gì. Tôi xin thề là tôi không nghe thấy gì.

- Thế người khác thì sao?

- Vâng, thưa ông...

- Tôi van cô đấy, cô Rose, cô hãy nói những chuyện cô nghe được xem nào.

- Nhưng rồi chị Gladdy sẽ trách tôi.

- Không. Chắc chắn cô Gladdy cũng sẽ nói nếu được hỏi thôi. Nhưng trước hết Gladdy là ai?

- Đó là chị phụ bếp. Chị ấy trốn ra ngoài gặp một người bạn, và khi chị đi qua cửa sổ phòng khách... Ông chủ đang ngồi với bà ấy. Ông đại tá theo thói quen nói rất to. Và chị Gladdy đã tò mò, tôi muốn nói rằng...

- Đó là chuyện bình thường. Mọi người cũng sẽ làm như vậy cả.

- Sau đó ngoài tôi ra chị ấy không nói với ai cả, nếu không bà Pratt, bà bếp trưởng lại làm khó dễ chị. Nhưng đối với ông thì tôi tin chắc chị ấy sẽ kể hết mọi chuyện.

- Tôi có thể xuống bếp gặp chị ta được không?

Rose tỏ ra hốt hoảng.

- Không, thưa ông, không được đâu... vả chăng chị ấy cũng rụt rè nữa.

Phải làm cho xong việc này. Sau khi bàn bạc, một cuộc hẹn trên một chiếc ghế đá trong vườn hoa được ấn định.

Lawrence đã được gặp cô Gladdy lạ lùng ấy. Cô ta run rẩy như một con vật khốn khổ. Phải mất mười phút đồng hồ mới làm cho cô ta tin tưởng được. Con người đáng thương ấy nói cô ta không thể... không nên... không tin là Rose đã tố cáo mình... và nhất là cô ta sợ bà Paratt quở trách. Lawrence phải mất nhiều công sức mới có thể làm cho cô Gladdy yên tâm. Cuối cùng thì cô ta quyết định là sẽ nói.

- Ông có tin chắc rằng chuyện này chỉ có tôi và ông biết không?

- Tất nhiên.

- Người ta không đưa tôi ra tòa án chứ?

- Chắc chắn là không.

- Ông không nói lại với bà chủ chứ?

- Không.
- Nếu bà Pratt biết được...
- Bà ta sẽ không biết, tôi xin bảo đảm. Cô Gladdy, cô nói đi...
- Ông tin chắc là không có chuyện gì xấu đến với tôi chứ?
- Ngược lại. Một ngày nào đó cô sẽ được mọi người khen ngợi vì nhờ cô mà tôi không bị treo cổ.

- Vâng, thưa ông. Tôi không muốn chuyện đó đến với ông. Nhưng, tôi không biết nhiều đâu... chỉ là ngẫu nhiên...

- Phải, tôi hiểu.

- Lúc ấy ông chủ tôi rất tức giận... “Sau bấy nhiêu năm - Ông ấy kêu lên - Bà còn dám tới đây... Thật là xấu xa!...” Tôi không nghe thấy tiếng trả lời của bà khách, nhưng một lát sau thì có tiếng ông chủ: “Tôi dứt khoát từ chối... d...út... kh...oát...” Tôi không nghe được lời yêu cầu của bà ta. Tôi còn nghe được. “Thật đáng xấu hổ, cuộc thăm viếng của bà... Nhưng bà sẽ không đạt được cái đó đâu... Tôi không đồng ý...” Hình như ông chủ đang sợ hãi một cái gì đó. Ông ấy vốn rất thận trọng. Hơn nữa ông ấy chẳng có gì là hấp dẫn cả! Sau này tôi nói với một người bạn: “Đàn ông đều như vậy cả”. Nhưng anh ta không tán thành. Tuy nhiên tôi rất ngạc nhiên trước những điều đã nghe được. Đại tá Prothéro, người làm những cuộc lạc quyền, và đọc kinh thánh ở nhà thờ mỗi ngày chủ nhật!

Gladdy ngừng nói. Lawrence đã khôn khéo đưa câu chuyện vào chủ đích.

- Đó là tất cả những gì mà cô nghe thấy ư? Đã là tất cả chưa?

- Tôi không thể nhớ hết được, nhưng lời lẽ đều như vậy cả. Ông ấy còn nói một hai lần gì đó: “Tôi không tin... tôi không tin”, và: “Ông Haydock nói gì thì nói... tôi không tin...”

- Ông Prothéro nói: “Ông Haydock nói gì thì nói” ư?

- Vâng, thưa ông; ông ấy kêu lên như đây là một âm mưu.

- Cô không nghe thấy bà khách nói gì ư?

- Không. Trừ mãi sau này. Khi bà ta tới gần cửa sổ, tôi đã nghe thấy bà ta cất tiếng, ôi! Thưa ông, máu tôi như đông lại! Bà ta nói, tôi không thể nào quên được lời bà ta: “Vào giờ này ngày mai, có thể là ông sẽ chết”. Bà ta đã nói như vậy. Giọng nói của bà ta rất đanh thép. Tôi đã kể chuyện này với Rose. Đó là tất cả!

Lawrence suy nghĩ rất lâu. Câu chuyện của Gladdy có thể là thật, nhưng từ ngày xảy ra vụ án mạng liệu cô ta có thêm bớt không? Những câu nói cuối cùng của bà Lestranger thật đáng nghi ngờ.

Anh ta cảm ơn cô Gladdy, cam đoan rằng bà Pratt sẽ không biết gì cả, sau đó rời khỏi nhà ông Prothéro với vẻ mặt u ám.

Hiển nhiên là ông Prothéro không kể lại chuyện này với vợ.

Câu chuyện người trông coi nhà thờ sống cuộc đời hai mặt trở lại trong óc tôi. Đây có phải là trường hợp tương tự không?

Một chuyện khác làm tôi thắc mắc: ông Haydock có vai trò gì trong chuyện này. Chính ông là người giúp vào việc bà Lestranger không tới tòa án. Chính ông là người che chở bà ta tránh những câu hỏi thóc mách của cảnh sát. Nếu ông ta biết bà Lestranger là tác giả của vụ giết người thì liệu ông ta có im lặng không?

Còn về bà này, đúng là một phụ nữ khác thường! Vẻ đẹp, sự hấp dẫn của bà ta... Bản thân tôi, tôi cũng không tin là bà đã dính líu đến vụ án mạng. Trong thâm tâm mình, tôi tự nhủ: “Không

thế là bà ta được!” Nhưng tại sao lại không thế kia chứ? Rồi tôi lại tự nhủ - đây là tiếng nói của ma quỷ - tôi tự nhủ: “Vì bà ta là một phụ nữ rất hấp dẫn. Đúng như vậy rồi!”

Cần phải nói chuyện này với bà Marple, đặc tính con người có những quyền hạn của nó.

Chương hai mươi Chiếc hoa tai mắt ngọc

Khi về đến nhà xứ thì tôi thấy Griselda đứng đợi ở tiền sảnh, nước mắt lưng tròng, kéo tôi vào phòng khách.

- Cô ấy đi rồi.

- Ai?

- Marie. Cô ấy vừa xin thôi việc.

Tôi không cho đấy là loại tin bi thảm.

- Thế thì ta chỉ còn việc đi thuê một người khác.

Như vậy là hợp lý chứ? Khi một người giúp việc bỏ đi, ta đi mượn một người khác. Nhưng tôi không hiểu tại sao vợ tôi nhìn tôi bằng cặp mắt chê trách như vậy.

- Clément, anh không thương người. Đối với anh thì người giúp việc nào cũng được ư?

Thực ra tôi còn thích thú khi nghĩ đến việc chúng tôi không phải dùng thịt rán cháy và rau xào nửa sống, nửa chín nữa.

Nhưng Griselda vẫn tiếp tục than vãn.

- Tìm được một người như cô ấy không phải là dễ! Lại còn tiếng đồn ra bên ngoài nữa.

- Marie sẽ phàn nàn ư?

- Đúng thế!

- Anh hình dung rồi công việc sẽ diễn ra như thế này: làm việc hợp ý ông chủ, bà chủ, mọi người coi cô ta như một viên ngọc và đột nhiên cô ta biến mất. Nếu nói thất vọng thì đây đúng là một thất vọng.

- Không ai làm gì cô ấy cả. Cô ấy muốn làm thế nào thì làm. Đây là do tính tự ái mà cô ấy bỏ đi thôi. Cô ấy bực mình vì cô Lettice nói cô ấy không dọn dẹp nhà cửa cho sạch sẽ, gọn gàng.

Không phải là lần đầu tiên vợ tôi nói điều này, nhưng hôm nay tôi thấy nó có vẻ kỳ lạ và muốn hỏi cho cặn kẽ. Tôi thấy đáng ra cô Lettice không cần quan tâm đến việc này. Tôi nêu ý kiến này với Griselda.

- Anh không hiểu tại sao cô Lettice lại quan tâm đến bụi bặm trong nhà này.

- Không phải như vậy. Em muốn anh đi hỏi chuyện Marie. Cô ấy đang ở trong bếp.

Tôi không muốn có cuộc nói chuyện này, nhưng vợ tôi đã nhanh chóng đẩy tôi xuống bếp khiến tôi không kịp phản đối.

Marie đang gọt khoai trên một chiếc rổ.

- Xin chào. - Tôi đột ngột cất tiếng.

Cô ta ngẩng đầu lên, khịt mũi nhưng không đáp lại.

- Bà Clément nói cô muốn rời khỏi đây. - Tôi bắt đầu nói.

Lần này thì Marie lên tiếng.

- Có những vấn đề mà người ta không thể chịu đựng mãi được. - Cô nói băng quơ.

- Cô giải thích xem nào?

- Hừ!

- Cô cần nói rõ những gì làm cô bực mình?

- “Tôi nói với ông hai câu thôi. Có những người tới đâu cũng nhúng mũi vào mọi việc và nói xấu tôi khi tôi quay lưng đi. Bàn giấy của ông đã được phủ bụi và lau chùi chưa thì liên quan gì đến họ.

Nếu ông và bà chủ không kêu ca thì việc gì đến họ. Nếu ông không hài lòng về tôi thì đó là cái chính”.

Chưa bao giờ Marie làm tôi hài lòng như vậy. Xin thú nhận là tôi muốn mỗi căn phòng đều được lau chùi quét dọn hàng ngày. Cái kiểu phủ bụi qua quét của cô ta thì không đủ. Tuy nhiên tôi thấy lúc này không nên đi vào các chi tiết.

- Rồi tôi còn cần những chỉ dẫn nữa! Một cô gái tự trọng đứng trước mười hai người đàn ông! Và có Trời mới biết người ta sẽ sai bảo mình những gì. Tôi xin nói thêm, thưa ông: đây là lần đầu tiên tôi ở trong một ngôi nhà xảy ra tội ác, nhưng đây là lần cuối cùng.

- Tôi cũng hy vọng như vậy. Nhưng nếu cô biết về khoa thống kê thì cái đó là có thể xảy ra. - Tôi không tin vào pháp luật và nhất là các quan tòa. Một người khốn khổ sẵn trộm một con thỏ cũng bị tù đầy. Nếu là một con chim trĩ nữa thì không biết câu chuyện sẽ đi đến đâu! Ông bố chưa được chôn cất, cô con gái tới đây nói tôi không chịu quét và lau chùi đồ đạc.

- Cô Lettie đã đến nhà xứ ư?

- Tôi gặp cô ta khi tôi ở quán Lợn lòi xanh về. Cô ta đang ở trong văn phòng. “Tôi tìm chiếc mũ bê-rê màu vàng - Cô ta nói - Tôi để quên ở đây hôm nọ”. Tôi nói: “Tôi không nhìn thấy mũ. Nó không có ở đây khi tôi dọn phòng vào sáng thứ năm”. Cô ta trả lời: “Nếu cô không nhìn thấy nó thì tôi cũng không ngạc nhiên vì cô không chịu lau chùi, quét dọn căn phòng”. Nói xong cô ta quệt tay vào mặt lò sưởi rồi nhìn tôi. Nếu có thời gian thì tôi cũng không thể dọn dẹp được vì cảnh sát đã niêm phong văn phòng. “Nếu ông mục sư và bà chủ hài lòng về tôi thì đó là cái chính, thưa cô”.

- Tôi bảo cô ta như vậy. Thế là cô ta phá lên cười rồi nói: “Cô có tin chắc như vậy không?” và bỏ đi.

- Tôi hiểu rồi.

- Thế đấy! Ai cũng có lòng tự trọng. Tôi tận tụy với ông và bà chủ. Nếu bà chủ muốn tôi chuẩn bị một món ăn nào đó, tôi sẵn sàng.

- Tôi biết rõ như vậy. - Tôi nói để an ủi cô.

- Tôi không quan tâm đến điều cô Lettice nói, nhưng nếu ông bà muốn tôi đi thì tôi sẽ đi. Tôi không thích kiểu xưng hô như ở nhà ông Prothéro. Tôi không muốn nói “nếu ông muốn”, “nếu bà muốn” kể cả “xin cảm ơn” rồi bê trễ công việc. Tôi không hiểu tại sao cậu Denis lại săn sóc đến cô ta như vậy. A! Đây đúng là loại phụ nữ biết cách dắt mũi đàn ông.

Trong khi nói cô ta vừa gọi vừa hất tung vỏ khoai ra xung quanh. Tôi cũng bị một mảnh bắn vào mắt và câu chuyện bị ngừng lại.

- Cô không nghĩ rằng - Tôi vừa nói vừa lấy khăn tay ra lau mắt - Cô đã bực mình với chuyện không đâu không? Marie, cô có biết bà chủ rất buồn phiền khi phải xa cô không?

- Tôi không có điều gì phàn nàn về ông, cả về bà chủ nữa...

- Cô thật là gốc ghếch...

Marie lại khịt mũi :

- Tôi có phần bực mình... về cuộc điều tra và tất cả những chuyện ấy. Ai cũng có lòng tự

trọng! Nhưng tôi không muốn làm bà chủ buồn phiền.

- Cô ở lại là tốt rồi.

Tôi ra khỏi bếp và lên nhà gặp Griselda và Denis đang đợi tôi trước tiền sảnh.

- Thế nào? - Vợ tôi hỏi.

- Cô ta ở lại. - Tôi thở dài nói.

- Anh Clément, anh thật là giỏi!

Tôi thì nghĩ ngược lại. Tôi thấy mình không giỏi vì không cô hầu nào tệ như Marie. Một sự thay đổi có khi lại là tốt.

Nhưng tôi muốn Griselda được hài lòng. Tôi kể lại những chi tiết của cuộc nói chuyện ấy.

- Lettice không thể để quên mũ bê-rê vào ngày thứ tư trong nhà này được - Denis kêu lên - Vì thứ năm cô ấy còn đợi nó để chơi quần vợt kia mà.

- Có thể là như vậy.

- Cô ấy thường không biết mình để đồ đạc ở đâu nữa - Denis nói tiếp bằng giọng kiêu ngạo - Ngày nào cô ấy cũng kêu mình mất thứ nọ, thứ kia.

- Đó là một đặc điểm khiến cho cô ta không thể là con người hấp dẫn được.

Denis không hiểu lời tôi nói.

- Vâng, cô ấy rất hấp dẫn - Nó thở dài nói - Nhiều người đến cầu hôn cô, cô ấy đã nói với cháu như vậy.

- Không thể thế được vì trong làng này không có người đàn ông nào độc thân cả.

- Có giáo sư Stone đấy thôi. - Griselda nói vui.

- Phải, hôm nọ ông ta đã mời cô ấy đi xem cuộc khai quật.

- Cô ta khá xinh, em không ngạc nhiên về điều này, anh Clément; anh có biết cả nhà khảo cổ hói trán cũng phải thừa nhận như vậy không?

- Cô ấy rất xinh xắn. - Denis nói một cách trân trọng.

- Lúc này thì Lawrence làm ngơ trước vẻ đẹp của Lettice - Griselda giải thích - Anh ta trông cũng hấp dẫn. Loại đàn ông ấy chỉ thích những người phụ nữ... nói thế nào nhỉ... những người phụ nữ mà người ta gọi là lạnh lùng. A! Phải, Anne là người độc nhất nắm được Lawrence. Không lúc nào họ rời nhau. Tuy nhiên trong việc này em thấy anh ta tỏ ra ngốc nghếch. Lettice là hay hơn cả. Anh ta lại không nghĩ như vậy. Khiêm tốn nên anh ta không nhận ra điều đó. Nhưng em thì em cho là Lettice đã yêu anh ta.

Denis nói ngay :

- Cô ấy không chịu nổi anh ta; cô ấy đã nói chuyện đó với cháu rồi.

Griselda yên lặng tỏ vẻ hoài nghi trước ý kiến ấy.

Câu chuyện đến đây thì tôi trở về văn phòng của mình. Có một cái gì bi thảm đang bay lượn trong căn phòng này. Cần phải xua đuổi nó đi, nếu không thì tôi không thể làm việc được. Nghĩ ngợi, tôi ra ghế bành ngồi. Phải, ông Prothéro đã ngồi ở kia; tôi như nhìn thấy bộ mặt đỏ hồng, tự tin và hăng hái. Và ông đã bị bắn chết ngay tại chỗ! Một kẻ thù đã lẻn vào căn phòng này. Một tiếng nổ... và... và... không còn Prothéro nữa!

Tôi nhìn khắp nơi... Đây là chiếc bút ông ta đã dùng. Dưới sàn một vết đen còn nhìn thấy rõ. Phải giặt thảm, nhưng máu đã thấm qua đó.

Tôi rùng mình.

- Ta không thể làm việc ở nơi này được - Tôi nói to - Không, ta không thể.

Thế nào? Một cái gì đó lôi kéo cái nhìn của tôi: một chấm trắng long lanh sáng. Tôi cúi

xuống nhặt vật đó ở sát chân bàn lên.

Tôi đang nhìn nó thì Griselda bước vào :

- Em quên không nói với anh, anh Clément, bà Marple mời chúng ta sau bữa ăn chiều đến chơi. Bà ấy muốn người cháu được vui vẻ. Em đã nhận lời.

- Rõ, em yêu.

- Nhưng anh đang nhìn cái gì vậy?

- Không có gì cả.

Tôi nắm tay lại và nhìn cô ấy.

- Nếu em muốn làm vui lòng Raymond West thì khó đấy.

Griselda đỏ mặt.

- Không nên kỳ cục như vậy, anh Clément.

Khi vợ tôi đi khỏi tôi lại nhìn vật nhặt được. Đó là một chiếc hoa tay nạm một viên ngọc rất nhỏ.

Đây là một đồ trang sức bình thường. Tôi hoàn toàn nhớ rõ là lần cuối cùng tôi đã nhìn thấy nó ở đâu rồi.

Chương hai mươi mốt Nhà thơ hiện đại và nhà khảo cổ

Tôi là một trong số người thán phục Raymond West. Ngoài việc là một văn sĩ có tài, anh còn là một nhà thơ nữa. Những bài thơ của anh không có con chữ nào viết hoa cả; tôi cho rằng đây là một loại thơ hiện đại. Còn những nhân vật trong tiểu thuyết của anh thì thường gây ác cảm với bạn đọc và có một cuộc sống vừa đau khổ, vừa tẻ nhạt.

Raymond là cháu gọi bà Marple bằng cô. Bà già nghe cháu nói chuyện với một sự chăm chú đáng khen ngợi, thỉnh thoảng có những cái nháy mắt bông đùa; tôi tin chắc rằng anh ta không nhận ra cái đó.

Chàng trai ấy được lòng Griselda với một sự nhanh chóng kỳ lạ. Họ lúc nào cũng nói chuyện về những vở kịch “hiện đại”. Những trang trí “hiện đại”. Griselda ra vẻ làm vui lòng Raymond nhưng tôi thấy cô ấy rất có cảm tình với anh.

Trong khi tôi nói chuyện với bà Marple, tôi nghe thấy anh ta nói đi, nói lại như một điệp khúc câu: “... anh như đã bị đem chôn”. Cái đó làm tôi bực mình. Và bất chợt tôi nói :

- Anh tưởng tượng rằng chúng tôi ở làng Mary Mead này chết cả hay sao?

Raymond ngoáy ngoáy điều thuốc lá.

- Tôi cho rằng ngôi làng của ông như một chiếc ao tù.

Anh ta đợi chúng tôi kêu lên, nhưng không ai có phản ứng gì.

- Sự so sánh của cháu không hay đâu, Raymond thân mến - Bà Marple nói - vì ta không thấy cái gì sống hơn là một giọt nước trong cái ao tù ấy.

- Sống... nếu muốn nói như vậy là sống. - Nhà văn có tài nói.

- Cũng vậy thôi. - Bà Marple nói.

- Cô coi mình như một dân cư trong cái ao tù ấy ư?

- Không, cháu thân mến, nếu ta không nhầm thì trong cuốn sách cuối cùng của mình cháu đã nói một câu tương tự.

Những nhà văn có tài thường không thích người ta đối lập họ với những cuốn tiểu thuyết họ đã viết. Raymond cũng vậy.

- Cái đó thì hoàn toàn khác. - Anh ta nói ngay.

- Cuộc sống thực tế và cuộc sống trong sách đều giống nhau cả - Bà Marple bình tĩnh nói - Người ta sinh ra, lớn lên, gặp gỡ đồng loại, va vấp một đôi lần, rồi đám cưới, rồi sinh con đẻ cái...

- ... Và rồi người ta chết - Raymond nói thêm - Và cái chết không kèm theo một giấy chứng nhận nào. Chết giữa lúc đang sống...

- Nói về cái chết - Griselda nói xen ngang - Anh nên biết trong làng vừa xảy ra một vụ án mạng.

Raymond xua đuổi tội ác bằng một làn khói thuốc lá.

- Một tội ác ư? Thật là thô bạo, một tội ác! Tôi không thích nói về cái đó.

Tôi không tin anh ta. Không ai có thể vô tâm với tội ác được. Những người bình thường như tôi và Griselda thì không khó khăn gì mà không tìm hiểu nhưng một người như Raymond lại nói mình không quan tâm đến nó ít nhất trong năm phút đồng hồ.

Nhưng bà Marple đã nói :

- Trong bữa ăn Raymond và tôi đã nói những chuyện khác.

- Tất nhiên tôi quan tâm đến mọi chuyện xảy ra ở địa phương. - Raymond nói và nhìn bà Marple rồi cười với vẻ chiều lòng.

- Anh có ý kiến gì không? - Griselda hỏi.

- Hợp lý nhất - Anh ta nói (và lại ngoáy ngoáy điếu thuốc lá) - Hợp lý nhất là chỉ có một người đã giết ông Prothéro.

- Thế ư? - Vợ tôi hỏi lại.

Chúng tôi nhìn vào miệng anh ta đợi câu trả lời.

- Đó là ông mục sư! - Anh ta chỉ vào tôi và khẳng định.

Tôi run người lên.

- Tất nhiên - Anh ta nói thêm - Tôi biết không phải là ông. A! Cuộc sống không đúng như nó phải thể hiện. Nhưng hãy hình dung tấn thảm kịch: người trông coi nhà thờ bị ông mục sư giết ngay tại nhà xứ. Thật tuyệt vời.

- Vì lý do gì? - Tôi hỏi.

- Động cơ ư? Thật thú vị.

- Một âm mưu, có được không? Tôi thích viết loại tiểu thuyết này. Tôi thấy nó rất phức tạp. Hàng tuần, hàng tháng, ông mục sư quan hệ với người ấy trong mọi buổi lễ; họ sống bên nhau trong nhà thờ. Nhưng ông mục sư vẫn ghét bỏ người kia. Không đúng với đạo đức. Sự ghét bỏ vẫn tăng lên và, một ngày nọ...

Raymond chấm câu với một cử chỉ khoa trương.

- Anh có thấy mình giống câu chuyện vừa kể không, Clément? - Griselda hỏi tôi.

- Không hề. - Tôi thật thà trả lời.

- Người ta đã nói với tôi - Bà Marple nêu ý kiến - Gần đây ông muốn ông ấy biến mất, đúng không?

(Thằng Denis đáng nguyên rủa! Nhưng dù sao tôi cũng có lỗi. Tại sao tôi lại có ý nghĩ đại dốt như vậy?)

- Đúng thế - Tôi nói - Tôi đã rất ngốc nghếch nhưng sáng hôm ấy ông ta không giận tôi.

- Đáng tiếc! - Raymond nói - Ông thấy không; nếu trong tiềm thức ông có ý định loại trừ ông Prothéro thì ông không có ý nghĩ ấy được.

Anh ta thở dài :

- Giả thuyết của tôi không đứng vững được. Phải xây dựng ở đây thành một vụ án mạng bình thường thôi. Một kẻ săn bắn trộm đã trả thù hoặc một cái gì đó tương tự.

Câu chuyện không đi xa hơn.

- Cô Cram vừa đến thăm tôi - Bà Marple nháy mắt và nói - Chỉ là một cái cớ để nói chuyện thôi.

- Và cô ta đã nói gì? Tôi thấy không ai hay đặt điều như cô ta.

- Một loạt câu chuyện mà tôi không hỏi; về bản thân cô ấy, về những người đã chết ở Ấn Độ, và nhiều chuyện khác nữa. Ông có biết cô ấy nghỉ cuối tuần ở nhà ông Prothéro không?

- Không.

- Tôi không biết Anne đã mời cô ấy hay là cô ấy đã gợi ý dưới lý do nào, làm thư ký chẳng hạn... Bà Prothéro có nhiều thư từ phải trả lời! Cái đó dễ thôi vì giáo sư Stone không ở nhà, cô ấy rồi việc...

- Stone ư? - Raymond hỏi lại - Ông ấy là nhà khảo cổ, đúng không?

- Đúng, ông ta khai quật trên cánh đồng của ông Prothéro.

- Đó là một người nổi tiếng - Raymond nói - Cháu đã gặp ông ấy trong một bữa tiệc cách đây không lâu. Cháu và ông ấy đã có một cuộc nói chuyện thú vị. Cháu phải gặp lại ông ấy mới được.

- Anh không gặp may rồi - Đến lượt tôi nói - Vì ông ta đã đi nghỉ cuối tuần ở Londres. Trưa nay anh đã gặp ông ta ở nhà ga đấy.

- Nhưng tôi gặp ông kia mà, ông mục sư. Người đi bên ông lúc ấy là một ông thấp bé, mang kính.

- Phải, ông Stone đấy.

- Không phải, ông mục sư thân mến, đấy không phải là ông Stone!

- Thế nào? Thế nào? Đấy không phải là ông Stone ư?

- Dù sao đấy cũng không phải là Stone, nhà khảo cổ. Tôi biết ông ấy rất rõ. Không, người ấy không phải là ông Stone, kể cả hơi giống ông Stone.

Chúng tôi ngạc nhiên nhìn nhau. Tôi bảo bà Marple.

- Thật kỳ lạ.

- Chiếc va-li... - Bà Marple lên tiếng.

- Nhưng tại sao? - Griselda hỏi.

Bà Marple nói tiếp :

- Cái đó làm tôi nhớ lại một kẻ giả danh làm thợ sửa chữa đường ga đi vào từng nhà...

- Một kẻ lừa đảo - Raymond nói - A! Việc này trở nên thú vị đây!

- Cái cần biết là xem ông ta có liên quan gì đến cái chết của ông Prothéro không?

- Không hẳn thế, nhưng...

Và tôi nhìn bà Marple.

- Lại một điều kỳ lạ nữa - Bà già nói - Một điều kỳ lạ khác hẳn.

- Phải - Tôi nói và đứng lên - Phải báo ngay cho ông thanh tra cảnh sát.

Chương hai mươi hai

Bức chân dung

Khi ông Lawrence nhắc máy tôi kể hết mọi việc. Ông ta ra cho tôi những mệnh lệnh ngắn gọn. Không tiết lộ chuyện này ra ngoài, nhất là đối với cô Cram. Ông ta sẽ đi tìm chiếc va-li ở xung quanh nơi khai quật.

Griselda và tôi về nhà trong tâm trạng bối rối trước cái tin ấy. Chúng tôi đã hứa với ông thanh tra là giữ bí mật chuyện này nên sự có mặt của Denis làm tôi khó chịu. Nó bước vào văn phòng, vẻ lo lắng.

- Có chuyện gì vậy? - Tôi hỏi.

- Bác Clément, cháu không muốn vào ngành hàng hải nữa đâu.

Tôi ngạc nhiên. Chính nó chọn ngành này kia mà.

- Cháu vẫn thích ngành hàng hải đấy chứ?

- Vâng, nhưng cháu đã thay đổi ý kiến rồi.

- Bây giờ cháu muốn gì?

- Ngành tài chính.

Tôi hoảng hốt.

- Cháu nghĩ thế nào về ngành tài chính?

- Cháu sẽ đi Londres.

- Nếu ta xin cho cháu một việc trong một ngân hàng nào đó thì sao?

Denis giải thích không phải như vậy. Nó không thích làm việc trong một ngân hàng. Tôi yêu cầu nó nói rõ mình muốn gì, nhưng tất nhiên nó không biết.

Có thể là nó cho rằng vào làm việc ở ngành tài chính thì sẽ giàu rất nhanh, giấc mộng của tuổi trẻ, nhưng nó nói miễn là nó được ở Londres.

- Tại sao cháu lại có ý nghĩ ấy? - Tôi hỏi - Trước nay cháu vẫn khẳng định mình làm việc ở ngành hàng hải kia mà?

- Bác Clément, cháu đã suy nghĩ. Một ngày nào đó cháu phải lấy vợ, cháu phải rất giàu để cưới một cô gái đẹp.

- Tình hình thường làm thay đổi mọi nguyện vọng của cháu.

- Cháu biết, cháu biết. Cháu muốn nói một cô gái rất đẹp, có mọi thứ cô ấy muốn.

Tôi biết nó ám chỉ ai rồi.

- Nhưng cô gái đó không phải là Lettice.

Nó nổi cáu.

- Bác không công bằng với cô ấy. Bác không thích cô ấy. Cả bác Griselda cũng vậy.

- Về cách nhìn của phụ nữ, bác Griselda hoàn toàn có lý. Nhưng một chàng trai như cháu...

- Không, mọi người đều hẹp hòi! Bác biết tại sao không? Vì cô ấy bỏ cuộc chơi quần vợt trước giờ! Nhưng tại sao cô ấy phải ở lại trong khi đang đau buồn?

- Đúng thế - Tôi nói - Cô ấy phải khoan dung với họ.

Denis không chú ý đến sự hài hước trong câu nói của tôi. Nó đã mê Lettice.

- Tuy nhiên cô ấy không ích kỷ. Bác cho rằng cháu cũng sẽ bỏ cuộc ư? Nhưng cô ấy không muốn như vậy. Cô ấy bảo như vậy là không lịch sự với anh em nhà Napiers. Để làm cô ấy hài lòng, cháu ở lại mười lăm phút nữa.

Tuổi trẻ ngày nay có một quan niệm khác về tính ích kỷ.

Nhưng Denis vẫn nói :

- Anh em nhà Napiers đi nói khắp nơi là Lettice thiếu giáo dục.
- Nếu ở địa vị cháu thì ta không quan tâm đến cái đó.
- A! Nói thì dễ. Nhưng bác thấy không, cháu sẽ làm mọi việc vì Lettice.
- Rất ít người có thể làm gì đó cho người khác - Tôi nói - Chúng ta đều bất lực.
- Cháu chỉ muốn chết thôi - Denis kết luận.

Thằng bé khốn khổ! Tình yêu của một đứa trẻ là một căn bệnh nghiêm trọng. Tôi chào tạm biệt nó và đi ngủ.

Hôm sau tôi làm lễ vào lúc tám giờ. Trở về nhà tôi đã thấy Griselda đang ngồi trước bàn ăn. Cô ấy cầm một lá thư trên tay rồi đưa cho tôi. Nhìn lá thư tôi biết đấy là nét chữ của Anne.

Griselda thân mến,

Bà có thể cùng ông mục sư tới nhà tôi dùng bữa được không? Tôi sẽ rất biết ơn bà. Đã có một chuyện kỳ lạ xảy ra và tôi muốn biết ý kiến của ông Clément.

Không nói chuyện này khi tới nơi. Tôi không nói với ai mà chỉ viết cho bà.

Chào thân ái.

Anne Prothéro.

- Tất nhiên là chúng ta đến chứ? - Griselda hỏi tôi.

Tôi tán thành.

- Em tự hỏi là đã có chuyện gì vậy?

Tôi cũng vậy.

- Em biết không - Tôi nói với Griselda - Anh có cảm giác rằng chúng ta chưa ra khỏi vụ này.

- Đúng thế! Khi người ta chưa tìm ra kẻ giết người.

- Không, anh không muốn nói như vậy. Anh cho rằng vụ này có những nguồn gốc rất bí mật mà chúng ta chưa nghĩ đến. Phải giải quyết nhiều vấn đề trước khi đi đến sự thật.

- Kể cả những vấn đề không mấy quan trọng nhưng nó làm chậm trễ cuộc điều tra, đúng không?

- Phải, đó là điều anh đang nghĩ.

- Cháu cho rằng - Denis nói - Người ta cứ vẽ chuyện. Nói cho cùng, ông Prothéro chết là cái may. Không ai thích ông ta, không một ai. Ô! Cháu không muốn thấy ông Lawrence được thăng cấp và làm ra vẻ ta đây quan trọng với mọi người.

Tôi thú nhận là mình cũng có tình cảm như vậy với viên thanh tra. Một người luôn làm méch lòng người khác thì không bao giờ chan hòa với họ được.

- Hơn nữa - Denis nói tiếp - Bác sĩ Haydock cũng tán thành ý kiến của cháu. Ông ấy nói, nếu biết thì ông cũng không tố cáo kẻ giết người với cảnh sát. Ông ấy đã tuyên bố như vậy.

A! Lý thuyết của ông Haydock thật nguy hiểm. Nó tốt đối với ông ấy chứ không phải với tôi.

Griselda nhìn ra cửa sổ và báo tin các nhà báo đang đi đi, lại lại trong vườn.

- Họ còn chụp ảnh cửa sổ của văn phòng của anh kia kìa. - Cô ấy thở dài nói.

Vụ án bí thảm ấy đã gây ra cho chúng tôi nhiều điều phiền phức. Trước hết là sự tò mò rồi hơi của dân làng; nhiều người giả bộ đi qua để nhòm vào cửa sổ nhà chúng tôi. Sau đó là các phóng viên với những chiếc máy ảnh của họ. Chúng tôi phải nhờ một nhân viên cảnh sát để giữ gìn trật tự xung quanh ngôi nhà.

- Hãy yên tâm, tang lễ sẽ cử hành vào ngày mai - Tôi nói - Sau đó chẳng còn gì mà nhòm ngó nữa.

Nói xong chúng tôi lên đường đến nhà ông Prothéro. Tới nơi, tôi còn thấy một vài nhà báo đang lảng vảng quanh nhà. Đó là những người rất kiên nhẫn! Họ thường bất ngờ đưa ra những câu hỏi và lúc nào tôi cũng chỉ có một câu trả lời tốt nhất.

- Tôi không có gì để nói cả.

Một người hầu đưa chúng tôi vào phòng khách. Đã có cô Cram ngồi trong ấy. Cô ta vui vẻ chào chúng tôi.

- Thật đáng ngạc nhiên! - Cô ta nói - Tôi không bao giờ nghĩ đến điều này; nhưng bà Prothéro rất tốt bụng! Thật bất tiện đối với một cô gái sống một mình ở trong quán Lợn lòi xanh với các phóng viên rình mò xung quanh. Và tôi cũng giúp bà làm thư ký trong những việc cần thiết... Không thể trông mong gì ở cô Lettice.

Nhưng lúc ấy thì bà Prothéro bước vào. Bà mặc đồ đen một cách sơ sài. Bà đưa cho tôi một tờ báo với vẻ buồn phiền.

- Tôi không thể quen với chuyện này được - Bà ta nói - Thật kinh khủng! Tôi gặp một nhà báo ở tòa án. Tôi nói là mình rất bối rối và không có gì để nói thêm. Anh ta hỏi tôi có muốn người ta tìm ra kẻ giết chồng tôi và, tất nhiên, tôi trả lời là có. Anh ta gắng hỏi tôi có nghi ngờ ai không. Khi tôi trả lời là không, anh ta gợi ý đó là một người quen thuộc làng này. Cái đó thì đã rõ, tôi nói. Đó là tất cả. Nhưng ông hãy xem bài báo này.

Giữa trang tôi thấy một bức ảnh bà ta trẻ hơn mười tuổi. Có Trời mới biết các nhà báo kiếm đâu ra tấm ảnh này. Tôi đọc đầu để in chữ to và phụ đề sau đây:

Người vợ góa của nạn nhân tuyên bố bà không thể ngủ yên trước khi người ta tìm ra kẻ giết chồng mình.

Bà Prothéro khẳng định người ta phải tìm ra tên sát nhân trong làng Saint Mary Mead. Bà có những nghi ngờ nhưng chưa tin chắc. Quá đau thương, bà thề rằng phải tìm ra kẻ giết người bằng bất cứ giá nào.

- Cái đó không phải là lời lẽ của tôi, đúng không? - Anne hỏi.

- Thật là quá đáng! - Tôi nói và trả lại tờ báo.

- A! Các nhà báo! - Cô Cram nói - Tôi cũng rất muốn họ moi tin tức ở tôi đấy.

Tôi nghĩ chắc chắn là cô Cram muốn người ta phỏng vấn mình. Tôi mỉm cười và thấy Griselda dường như cũng có ý kiến như tôi.

Người hầu báo tin bữa ăn đã chuẩn bị xong và mọi người vào phòng ăn. Đến giữa bữa thì cô Lettice trở về. Cô ta ngồi vào chiếc ghế bỏ trống, cúi đầu chào tôi và Griselda. Tôi chăm chú nhìn cô. Đó là một cô gái đẹp, rất đẹp. Người ta phải thấy cái đó. Cô ta mang khăn tang. Chiếc áo màu xanh nhạt làm nổi bật nước da hồng hào của cô.

Sau khi dùng cà phê, Anne nhẹ nhàng nói :

- Tôi muốn nói chuyện riêng với ông mục sư. Chúng ta sẽ sang phòng khách nhỏ.

Cuối cùng thì tôi đã biết tại sao bà ta mời tôi đến nhà. Tôi đứng lên và đi theo bà. Đến trước một cánh cửa bà ta dừng lại. Tôi định nói một câu gì đó nhưng bà ta đưa ngón tay lên miệng ra hiệu cho tôi yên lặng. Bà nghe ngóng một lúc, sau đó nhìn xuống tiền sảnh.

- Tốt - Bà ta nói - Họ đang ra ngoài vườn. Không, mời ông đi theo lối này. Chúng ta sẽ lên gác.

Tôi ngạc nhiên thấy Anne đưa tôi đi qua hành lang tới một cầu thang nhỏ. Bà ta trèo lên và tôi lên theo. Chúng tôi lên một hành lang đầy bụi bặm. Anne mở một cánh cửa và dẫn tôi vào một nhà kho đựng đồ cũ. Những chiếc rương cũ xếp chồng lên nhau, những đồ gỗ đã gãy nát,

những bức họa cũ. Tôi ngạc nhiên khi thấy bà ta buồn bã cười.

- “Trước hết tôi cần giải thích để ông rõ. - Bà ta nói - Tôi thường mất ngủ, thời gian gần đây tôi không tài nào chợp mắt được. Nửa đêm về sáng hôm nay, tôi nghe thấy như có ai đó đi lại trong nhà. Tôi lắng tai nghe một lúc, sau đó tôi trở dậy, mặc thêm áo và ra khỏi phòng. Ra ngoài hành lang tôi lại nghe thấy có tiếng động trên gác. Tôi đi đến chân cầu thang mà chúng ta vừa trèo lên. Tôi lại nghe thấy tiếng động. Tôi kêu to: ‘Ai?’. Không có tiếng trả lời. Không nghe thấy gì, tôi tự nhủ có lẽ tôi bị tinh thần bất định và trở về giường cố ngủ tiếp.

Sáng sớm hôm nay, tôi trèo lên đây đơn giản là vì tò mò thôi. Và đây là cái mà tôi đã nhìn thấy”.

Bà ta cúi xuống và chỉ tay vào một bức họa dựa vào tường.

Tôi không thể không thốt lên một tiếng kêu ngạc nhiên. Đây là một bức chân dung sơn dầu nhưng mặt bị dao đâm nát như thể người ta không nhận ra đây là ai nữa. Những nhát dao rất mới, không nghi ngờ gì nữa.

- Thật là lạ lùng! - Tôi nói.

- Đúng không? Ông có thể giải thích như thế nào?

Tôi lắc đầu.

- Đây là một hành động dã man. Người ta có thể nói đây là công việc của một kẻ điên rồ.

- Vâng, tôi cũng nghĩ như vậy.

- Đây là bức chân dung của ai?

- Tôi không biết. Tôi chưa bao giờ nhìn thấy bức họa này. Sau này thành hôn tôi về sống ở đây thì các đồ cũ đã chất ở trên này rồi. Tôi không bao giờ quan tâm đến nó.

- Phải, thật là lạ lùng.

Đến lượt mình, tôi cúi xuống quan sát những bức họa khác. Đó là những bức tranh phong cảnh xấu xí, những bản sao chép, những bảng nghiên cứu về màu sắc, đặt vào những chiếc khung ít giá trị.

Một chiếc rương lớn khắc hai con chữ E.P. Tôi mở nắp rương. Rương trống rỗng. Không, không có một dấu vết nào cả.

Tôi nhắc lại :

- Thật là lạ lùng. Và cũng rất vô lý.

- Phải - Anne nói - Tôi rất hoảng sợ.

Chúng tôi không còn việc gì phải làm nữa. Tôi đi theo bà Prothéro xuống phòng khách nhỏ. Bà ta khép cửa phòng lại.

- Tôi phải làm gì? - Bà hỏi - Đi báo cảnh sát ư?

Tôi ngập ngừng.

- Khó mà nói đây là việc...

- ... Liên quan đến vụ giết người - Anne nói chen ngang - Nếu nó không liên quan gì, thì sao?

Tôi cũng có ý nghĩ như vậy. Thoạt nhìn thì chẳng có quan hệ gì cả.

- Đúng thế; nếu vậy thì chúng ta lại có một chuyện bí mật khác.

Chúng tôi nhìn nhau hồi lâu. Tôi cất tiếng trước :

- Tôi có thể hỏi trước mặt bà định làm gì?

Bà ta ngẩng đầu.

- Tôi sẽ ở lại đây ít nhất là sáu tháng. (Bà ta nói bằng một giọng thách thức). Tôi rất sợ hãi khi phải ở lại ngôi nhà này. Nhưng phải như vậy, nếu không người ta sẽ bảo tôi đã chạy trốn vì

lượng tâm cần rút.

Không đâu! Không đâu!

Có đấy, ông Clément, nhất là...

Bà yên lặng một lúc rồi nói tiếp :

- ... Nhất là sau sáu tháng tôi sẽ kết hôn với Lawrence (Bà ta nhìn thẳng vào mắt tôi). Chúng tôi không thể chờ đợi lâu hơn nữa.

Bỗng nhiên bà ta đứng lùi lại một bước, hai tay ôm lấy mặt :

- Ông không biết tôi mang ơn ông đến mức nào đâu. Không, ông không thể biết được. Chúng tôi đã nói lời vĩnh biệt, anh ấy phải ra đi. Tôi rất xấu hổ trước cái chết của ông Prothéro tới mức chúng tôi định cùng nhau đi trốn. Chính ông là người khuyên chúng tôi không nên làm như vậy. Do đó tôi rất biết ơn ông.

- Tôi cũng sung sướng như bà. - Tôi nghiêm trang nói.

Anne bỏ tay ra khỏi mặt, nhìn tôi và nói :

- Dù sao khi chưa tìm ra hung thủ, người ta vẫn nghi ngờ Lawrence. Đúng thế! Khi người ta thấy anh ấy lấy tôi...

- Lời khai của ông Haydock đã chứng minh rõ ràng rồi.

- Nhưng dân làng ai thêm chú ý đến lời khai? Mà họ cũng không biết nữa kia. Rồi lời khai của một ông thầy thuốc thì có nghĩa lý gì đối với những người ngoại đạo. Chính vì lý do ấy mà tôi muốn ở lại đây. Tôi cần biết rõ sự thật.

Mắt bà ta sáng lên. Bà nói thêm :

- Cũng chính vì lý do đó mà tôi mời cô gái tới đây.

- Cô Cram ư?

- Vâng.

- Bà yêu cầu cô ta ư?

- Vâng. Cô ấy đang gặp khó khăn về chỗ ở. Cô đã có mặt ở đây khi tôi trở về. Nhưng chính tôi đã mời cô tới.

- Và bà cho rằng cô gái gốc ghêch ấy có thể tìm ra thủ phạm ư?

- Cô ấy không gốc ghêch đâu, thưa ông. Đối với cô ấy đây là một công việc dễ dàng.

- Bà tin là như thế ư?

- Không. Không hoàn toàn. Nhưng tôi tin là cô ấy biết một cái gì đó. Tôi muốn biết rõ.

- Ngay cái đêm cô ta tới đây thì bức chân dung bị đâm nát ư?

- Ông cho rằng cô ấy làm việc này sao? Vì lý do gì? Tôi thấy không thể như vậy được.

- Việc chồng bà bị giết trong văn phòng của tôi chẳng phải là chuyện không thể như vậy được ư? Tuy nhiên nó vẫn xảy ra.

- Tôi biết. (Anne đặt tay lên vai tôi). Đó là điều tệ hại đối với ông. Tôi hiểu.

Câu chuyện đến đây, tôi lấy trong túi ra chiếc hoa tai.

- Cái này là của bà chứ?

- Đúng, đúng. (Bà ta chìa tay ra). Ông thấy nó ở đâu vậy?

Tôi không đưa cho bà chiếc hoa tai.

- Xin bà chớ phiền. Tôi cần giữ nó trong vài ngày nữa.

- Không sao.

Bà ta tỏ ra băn khoăn. Tôi hỏi bà ta về vấn đề tiền nong :

- Đây là câu chuyện tế nhị. Nhưng mong bà hiểu cho...

- ... Ông rất chu đáo, ông Clément. Ông và bà Griselda là những người bạn tốt của tôi. Mờ ngược, tôi cũng rất quý trọng bà Marple. Bà ấy thật là kỳ cục! Ông Prothéro cũng rất tốt, ông không biết đâu. Toàn bộ gia sản được chia đều cho tôi và Lettice. Ngôi nhà này thuộc về tôi nhưng Lettice có thể lấy một số đồ gỗ để trang bị cho một ngôi nhà nhỏ của mình. Nó có tiền để tậu nhà.

- Bà cho rằng cô ấy định làm như vậy ư?

Anne nhăn mặt.

- Nó chưa biết gì về bản di chúc. Tôi tin rằng nó sẽ đi khỏi đây ngay thôi. Nó không yêu tôi, chưa bao giờ nó yêu tôi. Có thể là lỗi tại tôi. Tuy nhiên tôi đã cố gắng gần gũi nó. Nhưng con chồng thì ai thích mẹ kế?

- Nhưng bà có yêu cô ấy không? - Tôi hỏi đột ngột.

Anne không trả lời ngay. Cái đó làm tôi nghĩ bà là một phụ nữ thật thà.

- Thoạt tiên, tôi rất yêu nó. Đó là một cô gái xinh đẹp! Bây giờ thì không. Tôi không hiểu tại sao. Có thể là vì nó không yêu tôi. Tôi chỉ quý trọng những người yêu thích mình.

- Mọi người đều như vậy cả.

Bà Prothéro cười và đứng lên.

Tôi còn một nhiệm vụ nữa phải hoàn thành. Tôi cần nói chuyện riêng với Lettice. Tôi thấy cô ta ngồi trong phòng khách. Griselda và cô Cram đang ở trong vườn. Tôi bước vào phòng và khép cửa lại.

- Lettice, tôi muốn nói chuyện với cô.

Cô ta ngạc nhiên nhìn tôi.

- A!

Tôi đã có kế hoạch của mình. Tôi đưa cho cô xem chiếc hoa tai và bình tĩnh nói :

- Tại sao cô đánh rơi nó trong văn phòng của tôi?

Tôi thấy mặt cô gái đỏ bừng rồi trở lại bình tĩnh ngay.

- Tôi không đánh rơi cái gì trong văn phòng của ông cả. Và, cái này không phải là của tôi mà là của bà Anne.

- Tôi biết.

- Thế tại sao ông lại hỏi tôi như vậy? Có thể là bà Anne đã đánh rơi.

- Bà Prothéro chỉ đến nhà xứ có một lần sau vụ án. Nhưng hôm ấy bà mặc đồ tang, tôi tin chắc là bà không đeo hoa tai mặt xanh.

- Có thể là bà ta đã đánh rơi trước đó. Có hợp lý không?

- Rất hợp lý. Cô có nhớ bà mẹ kế của mình đã mang vật trang sức này lần cuối cùng là vào lúc nào không?

- Ô! Việc này có gì là quan trọng!

- Có thể có đấy. - Tôi nói.

- Để tôi nhớ lại đã.

Cô gái ngồi xuống và cau mày. Không lúc nào Lettice lại đẹp bằng lúc này.

- Tôi nhớ rồi - Cô ta bất chợt nói - Đó là hôm thứ năm. Tôi nhớ rằng...

- Thứ năm - Tôi chậm chạp nói - Đó là ngày xảy ra án mạng. Hôm ấy bà Prothéro vào xưởng họa. Nhưng bà ấy không vào nhà xứ mà chỉ đứng ngoài cửa sổ nhìn vào văn phòng.

- Ông thấy chiếc hoa tai này ở đâu?

- Dưới bàn giấy của tôi.

- Thế là - Lettice lạnh lùng nêu ý kiến - bà ta không nói thật rồi.

- Cô tin là bà ấy đã vào văn phòng ư?

- Trời! Ông không tin như vậy sao?

Chúng tôi nhìn nhau.

- Nếu ông muốn biết ý kiến của tôi - Cô ta nói tiếp - thì tôi không tin là bà ta nói thật.

- Còn tôi, tôi cho rằng cô đã nói dối, Lettice.

- Ông muốn nói gì?

Cô gái tỏ vẻ lo ngại.

- Tôi muốn nói gì ư? Thế này: tôi thấy chiếc hoa tai này lần cuối cùng vào sáng thứ sáu khi tôi tới đây với đại tá Melchett. Cả hai chiếc đang trên bàn rửa mặt của bà ấy.

- Ô!

Hai tay vịn vào thành ghế, mặt úp xuống và cô gái khóc nức nở.

Tôi để cô ta khóc một lúc sau đó ôn tồn nói :

- Lettice, tại sao cô lại làm như vậy?

- Làm gì?

Cô đứng phắt lên, hất ngược mái tóc ra phía sau, tỏ vẻ hốt hoảng.

- Ông muốn nói gì? - Cô nhắc lại.

- Phải, cái gì đã thúc đẩy cô hành động như vậy? Cô ghen ghét ư? Có phải là để chống lại bà Anne không?

- Đúng - Cô ta nói (Lettice trở lại bình tĩnh) - Ông có thể cho đây là sự ghen ghét. Tôi vẫn hét bà Anne. Ghét ngay từ ngày đầu tiên bà ta đến ngôi nhà này. Phải, tôi đã để chiếc hoa tai này gần chân bàn giấy của ông. Tôi muốn bà ta bị nghi ngờ, nếu ông không nhìn thấy nó trên bàn rửa mặt. Các mục sư giúp đỡ cảnh sát thì không có gì tốt hơn.

Tôi không coi lời thách đố ấy là quan trọng. Một âm mưu bất thành thì không có gì là quan trọng nữa. Tôi bảo cô là tôi sẽ trả lại chiếc hoa tai mà không nói gì đến việc tại sao tôi tìm thấy nó. Cô gái tỏ vẻ cảm động.

- Ông rất đáng mến.

Cô ta nghĩ ngợi một lát rồi quay đầu lại thận trọng nói :

- Nếu là ông, tôi sẽ cho Denis đi học càng nhanh càng tốt...

- Denis ư?

Tôi ngạc nhiên một cách vui vẻ.

- Phải, tôi cho như vậy là tốt hơn cả - Cô nhắc lại với vẻ bối rối - Tôi rất lo ngại cho Denis. Nhưng tôi không tin... Tôi bị rất nhiều cản trở.

Cuộc nói chuyện của chúng tôi đến đây là hết.

Chương hai mươi ba Bí mật trong chiếc va-li

Tôi đề nghị Griselda cùng tôi thì đến nơi khai quật. Tôi muốn biết cảnh sát đã bắt tay vào việc hay chưa và kết quả ra sao. Nhưng vợ tôi bận một vài việc nhà và tôi đi một mình tới đó.

Tôi gặp ông Hurst, cảnh sát địa phương, đang điều khiển công việc.

- Cho đến lúc này vẫn chưa thấy gì cả. Tuy nhiên đây không phải là một nơi cất giấu tốt. Ông

cho rằng cô gái đã từ đâu tới đây? Chỉ có một con đường nhỏ này dẫn tới nhà ông Prothéro thôi.

- Có thể vì vậy mà ông Landormy muốn thăm vấn cô ta ư?

- Đúng thế.

Những gì cô ta viết cho Stone và Stone viết cho cô ta có thể làm sáng tỏ vụ này. Nhưng cô ta không nói.

Tôi nghi ngờ việc cô ta cứ im lặng mãi vì cô là người hay nói.

- Khi người ta đã lừa dối thì ta có thể hiểu tại sao hẳn lừa dối. - Hurst nói.

- Đúng thế.

- Chúng ta không thể tìm câu trả lời ở đây được. Nhưng tại sao lão ta lại đào bới nhỉ?

- Để có lý do đi lại trong vùng này.

- Đó là cách suy nghĩ của một kẻ ngoại đạo.

- Nhưng liệu ông ta có tìm ra chiếc va-li ấy không?

- Chúng tôi sẽ tìm thấy. Ông Clément, ông có thể yên tâm!

- Tôi không nghi ngờ gì. Nhưng tôi nghĩ, bà Marple nói thời gian cô Cram đi vào rừng và trở về rất ngắn. Như vậy thì cô ta không thể đến tận đây.

- Ông có vẻ tin vào các bà già mà không biết khi xảy ra việc gì các bà ấy thường thấy thời gian rất ngắn. Hơn thế họ không có khái niệm về thời gian.

Xin thú nhận bà Marple là người biết rất chính xác về giờ giấc trong khi đó tôi không có thói quen ấy (vì vậy tôi thường phải vắn nhanh đồng hồ lên).

Tuy nhiên tôi không tranh cãi với ông Hurst về việc này. Tôi chào tạm biệt và chúc ông may mắn rồi ra về.

Đến nhà, tôi sực nhớ ra một điều như là một giải pháp có thể.

Chắc các bạn còn nhớ lần đầu tiên tôi đi con đường nhỏ, hôm sau ngày xảy ra án mạng, tôi đi đến một nơi có những bụi cây bị xéo nát. Lúc ấy tôi cho rằng Lawrence đã làm việc này vì hai chúng tôi cùng đi trên con đường ấy.

Sau đó chúng tôi chú ý đến một dấu vết khác do ông thanh tra chỉ ra. Suy nghĩ tôi thấy dấu vết thứ nhất đáng nghi hơn dấu vết thứ hai. Chắc chắn vì thế mà Lawrence đã quan sát kỹ nó. Đây có phải là lối đi lại của Stone và cô Cram không? Tôi còn nhớ những lá cây ở đấy bị héo, cái đó chỉ rõ chúng tôi không phải là những người đầu tiên đi qua đây.

Tôi đi tới đấy. Rẽ lá cây, tôi thấy những cành mới gãy. Một người nào đó đã đến đây sau chúng tôi.

Tôi đến chỗ tôi và Lawrence gặp nhau và đi tiếp theo dấu vết mới. Con đường dẫn tôi đến một bãi trống. Không một ngọn cỏ, không một thân cây. Đi xa một chút thì đến một nơi rậm rạp nhưng có những dấu vết bị xéo nát. Tôi bắt đầu vạch những bụi rậm. Sự cố gắng của tôi được đền đáp! Trước mắt tôi một vật gì màu nâu lộ ra. Tôi giơ tay. Không khó nhọc lắm, tôi lôi chiếc va-li ra khỏi bụi cây.

Tôi vui mừng kêu lên. Không nghi ngờ gì nữa: đây chính là chiếc va-li của cô Cram.

Tôi cố mở nó ra. Nhưng chiếc va-li đã bị khóa chặt.

Tôi còn thấy ở dưới đất một mẩu kim loại màu nâu. Tôi máy móc nhặt nó lên và đút vào túi. Sau đó tìm tôi sách vật tìm thấy và trở về theo đường cũ.

Khi đi đến hàng rào cửa vườn, một tiếng gọi tôi rất gần thốt lên :

- A! Ông Clément, ông đã tìm thấy nó! Ông rất giỏi!

Bà Marple không phải là người nhìn mà không trông thấy gì. Tôi đặt chiếc va-li xuống.

- Đúng nó rồi - Bà nói - Tôi có thể nhận ngay ra nó.

Bà già có phần cường điệu! Có hàng ngàn chiếc va-li như thế này được bán ở ngoài phố; chúng đều giống nhau cả. Không thể nhìn kỹ nó dưới ánh trăng, trong một khoảng cách như vậy được! Nhưng dù sao tôi cũng phải cảm ơn bà Marple và tha thứ cái lỗi nhỏ ấy cho bà.

- Nó vẫn bị khóa đấy chứ, ông Clément?

- Vâng. Tôi sẽ mang nộp cho cảnh sát.

- Ông không thấy tốt nhất là gọi điện thoại ư?

Bà Marple có lý. Tốt hơn cả là gọi dây nói. Đi trong làng, tay xách chiếc va-li, cho mọi người biết sự khám phá mới của mình thì thật là vô ích.

Tôi vào phòng khách gọi điện cho ông Landormy. Ông ta nói mình sẽ tới ngay tức khắc.

Ông thanh tra đến với dáng không mấy vui vẻ.

- Vậy là ông đã tìm thấy nó ư? - Ông ta càu nhàu - Nhưng ông biết không, ông Clément, đáng lẽ ông không nên mang nó về nhà. Nếu biết nơi cất giấu chiếc va-li thì ông cần báo ngay cho cơ quan có trách nhiệm.

- Đây hoàn toàn do ngẫu nhiên thôi... - Tôi giải thích. Một ý nghĩ thoáng trong óc.

- Phải. Rừng rậm như vậy mà ông đến đúng chỗ!

Tôi phải nói rõ mình đã lập luận như thế nào để tìm thấy vật này. Thấy ông ta vẫn còn cau kỉnh, tôi yên lặng.

- Nào - Ông Landormy nói theo thói quen - Chúng ta hãy xem bên trong có những gì.

Rút ra một chùm chìa khóa và một đoạn dây thép, trong nháy mắt ông ta mở xong chiếc va-li.

Không hiểu chúng tôi muốn tìm kiếm cái gì. Vật thứ nhất đó là mảnh giẻ lau đầy dầu mỡ. Sau đó là một chiếc áo khoác cũ không dùng được nữa rồi đến chiếc mũ cát-két kẻ ô vuông.

- Đồ bẩn thỉu! - Viên thanh tra nói.

Chúng tôi còn lôi ra một đôi giày cũ, long gót. Dưới đáy va-li còn một gói bọc giấy báo.

- Có thể đây là một chiếc áo sơ-mi. - Ông thanh tra nói bằng giọng khinh bỉ và xé giấy bọc.

Gói giấy lộ ra tất cả những bí mật của nó: những vật nhỏ bằng bạc và một chiếc đĩa trong cùng thứ kim loại ấy.

Bà Marple kêu lên một tiếng: bà biết rõ những vật này.

- Đây là những lọ đựng muối của ông Price Ridley, còn chiếc đĩa kia là đĩa có từ đời vua Charles đệ nhị. Thế này là thế nào?

Ông thanh tra đỏ mặt.

- A! Thế đấy - Ông ta càu nhàu - Một vụ ăn cắp. Nhưng tại sao người ta không báo mất của.

- Có thể là người ta chưa biết mình mất. - Tôi nói - Những vật có giá trị thường ít mang ra dùng. Có thể ông đại tá đã cất chúng trong két sắt.

- Cần phải làm rõ việc này. Tôi sẽ đến ngay nhà ông Prothéro để hỏi xem Stone đã tới đây làm gì. Hẳn tưởng chúng ta không biết. Hẳn sợ bị khám xét nên bảo cô thư ký đi giấu các thứ này với những chiếc quần áo cũ. Có thể là hẳn sẽ đến lấy đi vào ban đêm. Và cô Cram ở lại Saint Mary Mead để đánh lạc hướng cuộc điều tra. Đây là một vụ khác hẳn.

Ông Landormy xếp các vật tìm được vào va-li và ra đi, từ chối cốc xê-ry mà bà Marple mời.

- Vụ này đã được làm sáng tỏ. Ông thanh tra có lý: không có lý do gì để nghi ngờ Stone đã dính líu vào vụ án mạng.

- Đúng thế. - Bà Marple xác nhận.

Nhưng bà có vẻ chưa hài lòng. Tôi ngạc nhiên nhìn bà ta.

- Tôi đã nhầm - Bà nói tiếp - Tôi không biết gì về những vật này cả. Không biết những vật dụng bằng bạc đó có giá trị lớn không?

- Tôi biết người ta đã bán mỗi thứ một ngàn bảng.

- Tôi không muốn nói về giá trị thứ kim loại ấy.

- Không, mỗi thứ đều có giá trị riêng của nó, nếu nó làm hài lòng người mua.

- Tôi không muốn nói như vậy. Những thứ này rất khó bán theo lối ký gửi. Cần có thời gian để bán một cách bí mật. Cần phải có những vật sao chép. Nếu mọi người biết về vụ ăn cắp này thì các vật đó sẽ không bán được.

- Tôi không hiểu...

- Tôi diễn đạt chưa rõ. Hình như những vật này chưa thể bị ăn cắp. Nếu không thì nó đã bị thay thế bằng những vật sao chép: nếu không thì việc này sẽ bị phát hiện ra vào một ngày nào đó.

- Bà lập luận rất sáng suốt.

- Đúng không? Nhưng một khi việc ăn cắp đã thành công thì chẳng có lý do gì để giết ông Prothéro.

- Phải, tôi cũng nghĩ như vậy.

- Chúng ta đã nhất trí với nhau, nhưng còn một việc nữa. Ông đại tá thường nói trước những việc mình sẽ làm. Cũng có nhiều khi ông ta không làm những điều mình nói. Ông ấy đã nói...

- Nói sao?

- Ông ấy nói mình sẽ hỏi ý kiến của một chuyên gia ở Londres về bộ đồ bạc của mình. Ông ấy sẽ đóng bảo hiểm cho các thứ đó. Ông ấy đã nói nhiều lần. Nhưng tôi không hiểu ông ấy đã làm chưa...

- Tôi hiểu. - Tôi chậm chạp nói.

- Vị chuyên gia ấy sẽ phân biệt ngay được thứ nào là thật, thứ nào là giả. Đến lúc ấy thì ông Prothéro sẽ nhớ lại mình đã đưa cho Stone xem các vật đó. Khi có chuyên gia thì Stone có nguy cơ bị ném vào miệng sói.

- Tôi biết bà định nói gì rồi. Bây giờ chúng ta cần biết sự việc đã diễn biến thế nào?

Tôi tới máy điện thoại để gặp bà Prothéro.

Câu trả lời của bà ta là ngắn gọn rõ ràng. Sau khi gác máy, tôi nói với bà Marple.

- Rõ rồi. Vị chuyên gia sẽ thỏa thuận với ông Prothéro là sẽ tới đây vào thứ hai - tức là ngày mai - để kiểm tra. Vụ này để lại sau đám tang ông đại tá.

- Vụ này chắc chắn là phải có một động cơ. - Bà Marple nói.

- Động cơ ư? Bà quên rằng sau khi có tiếng nổ thì Stone tới gặp Lawrence và bà Prothéro ư?

- Đúng thế - Bà Marple nói - Cái đó chứng tỏ ông ta không giết người.

Chương hai mươi tư

Những bức thư

Trở về nhà xứ, tôi thấy ông Hawes đang đợi tôi trong văn phòng. Ông ta đang đi đi, lại lại trong đó với vẻ sốt ruột và giật mình khi thấy tôi.

- Xin lỗi ông - Ông ta nói và lấy khăn lau trán - Gần đây tôi thấy đầu óc bất ổn.
- Bạn thân mến, ông phải đi nghỉ thôi, nếu không ông sẽ ốm nặng đấy, và không nên như vậy.
- Tôi không thể rời bỏ vị trí của mình được. Không, đó là việc không bao giờ tôi làm.
- Ai nói là ông rời bỏ vị trí? Ông ốm kia mà và tôi tin chắc rằng ông Haydock cũng đồng ý với tôi.

- Haydock! Haydock! Đó là ông bác sĩ ra sao? Một thầy thuốc nông thôn dốt nát.
- Ông không công bằng với ông ấy rồi. Ngược lại, ông ấy là một bác sĩ giỏi.
- Có thể là như vậy. Nhưng tôi không thích ông ta. Hơn nữa đây không phải là vấn đề tôi định nói với ông. Tôi đến để hỏi xem ông có thể tổ chức buổi lễ tối nay giúp tôi không? Tôi... tôi không thể làm được.

- Chắc chắn là được. Tôi sẽ làm việc này thay ông.
- Không, không. Tôi vẫn có thể làm những phần việc khác, trừ việc lên bục giảng vì sẽ có rất nhiều cặp mắt đổ dồn vào tôi...

Ông ta nhắm mắt và mặt hơi nhăn lại.

Đúng là ông Hawes có một chuyện gì đó không bình thường. Như đoán được ý nghĩ của tôi vì ông ta mở mắt ra và nói ngay :

- Tôi không có chuyện gì cả. Đó chỉ là chứng nhức đầu. Chứng nhức đầu làm tôi khốn khổ. Ông có thể cho tôi một cốc nước không?

- Chắc chắn là được.

Tôi tự mình đi lấy nước. Ở nhà này, bấm chuông gọi người hầu thì thật là vô ích.

Tôi đưa cốc nước, ông ta cảm ơn tôi. Ông ta cầm một viên thuốc từ một gói giấy nhỏ lấy trong túi ra, đưa vào miệng và chiêu với nước.

- Đây là thuốc trị chứng nhức đầu. - Ông ta giải thích.

Bất chợt tôi tự hỏi có phải Hawes nghiện ma túy không. Cái đó thể hiện trên những thái độ khác thường của ông ta.

- Ông không dùng quá liều lượng đấy chứ?

Tôi hy vọng là như vậy.

- Không! Ô không! Bác sĩ Haydock bảo tôi phải dùng ngày càng ít đi. Nhưng, thật là kỳ diệu. Tôi khỏe lại rồi.

Đúng là ông ta không bồn chồn nữa. Ông ta đã bình tĩnh lại và đứng lên.

- Thế là ông nhận việc tổ chức buổi lễ tối nay. Ông thật đáng mến.
- Đúng thế. Ông có thể về nghỉ. Không, không nói một lời nào nữa. Tôi không muốn nghe.

Ông ta lại cảm ơn tôi một lần nữa. Sau đó ông ta vừa nhìn ra cửa sổ, vừa nói :

- Hôm nay ông... ông đã tới nhà ông Prothéro, đúng không?

- Phải.

- Tôi xin lỗi, nhưng... nhưng họ đã hỏi gì ông?

Thấy tôi tỏ vẻ ngạc nhiên, ông ta đỏ mặt.

- Xin lỗi ông một lần nữa. Nhưng tôi... tôi cho rằng có một việc gì đó rất quan trọng nên bà Prothéro mới mời ông tới.

Tôi không thể làm thỏa mãn tính tò mò của Hawes được.

- Bà ấy muốn thảo luận thêm về tổ chức lễ tang và một vài việc khác.

- Chỉ có thể thôi ư?

Tôi không trả lời. Ông ta lại tiếp tục đi đi, lại lại một lúc rồi nói :

- Ông Lawrence đã đến gặp tôi tối qua. Tôi... tôi không hiểu vì lý do gì.

- Anh ta không nói với ông sao?

- Ông... ông ta chỉ nói là đến xem tôi có khỏe không. Trước đây ông ta chưa bao giờ đến nhà tôi.

- Nhưng người ta nói làm bạn với anh ta thì rất thú vị.

- Tại sao ông ấy lại đến thăm tôi? Tôi không thích như vậy. (Ông Hawes cao giọng). Ông ấy còn nói là sẽ tới nữa. Thế là có ý gì? Ông có thể giải thích cho tôi được không?

- Nào, ông định tìm cái gì trong chuyện này?

- Tôi không thích như vậy - Ông ta bướng bỉnh nhắc lại - Tôi không chống lại ông ấy. Tôi không nói ông ấy là thủ phạm khi ông ấy đi tự thú. Tôi còn nói ông ấy không thể là kẻ giết người được. Nếu tôi có nghi ngờ một kẻ nào thì đó là Archer. Đó là một tên say rượu, trộm cắp, một kẻ sống ngoài vòng pháp luật... nếu muốn nói như vậy.

- Ông có thể nói năng nghiêm chỉnh được một chút không? Dù sao chúng ta cũng không biết gì về anh ta.

- Một kẻ săn bắn trộm từ nhà tù ra thì có thể làm mọi chuyện.

- Ông tin rằng anh ta đã giết ông Prothéro? - Tôi ngạc nhiên hỏi.

Ông Hawes không trả lời là có hay không.

- Nhưng ông có cho đây là một khả năng không?

- Theo tôi biết thì không có một chứng cứ nào chống lại anh ta.

- Nhưng còn những lời đe dọa của hắn thì sao, thưa ông? Ông quên chuyện này ư?

- Tôi mệt vì câu chuyện của Archer rồi. Có một điều tôi tin chắc là không có lý do gì để nghi ngờ anh ta cả.

- Hắn đã nói mình sẽ trả thù ông đại tá. Hắn đã uống rượu để lấy can đảm và bắn vào nạn nhân.

- Đó là một giả thiết viển vông.

- Nhưng ông có cho rằng là có thể như vậy không?

- Không.

- Nhưng có khả năng ấy chứ?

- Khả năng thì có.

Ông Hawes đảo mắt đi nơi khác.

- Tại sao ông nói là có khả năng?

- Vì một người như Archer thì không giết người bằng súng lục. Đây không phải thứ vũ khí anh ta thường dùng.

- Ông có cho rằng mọi người đều tin như vậy không?

Bản thân ông ta cũng không tin.

- Theo tôi, rất thô bạo nếu tin rằng Archer là người gây ra tội ác này.

Trước sự khẳng định của tôi, không biết nói gì hơn, ông Hawes chào tôi và lặng lẽ ra về.

Tôi tiễn ông ta ra tận tiền sảnh và thấy bốn phong thư trên bàn. Trên phong bì có những nét chữ quen thuộc, chắc chắn là của phụ nữ. Phong thư nào cũng đề chữ "khẩn". Tôi chỉ thấy nét chữ lạ trên một phong thư.

Từ trong bếp đi ra, Marie ngạc nhiên thấy tôi đang đứng ở đây.

- Người ta đã mang thư đến sau bữa ăn, chỉ có một phong là ở trong thùng thư.

Tôi cầm tất cả vào văn phòng.

Lá thư thứ nhất viết như sau:

Ông Clément thân mến,

Tôi biết một chuyện và thấy mình có bốn phận báo tin ông rõ. Đây là chuyện về cái chết của ông đại tá Prothéro khôn khổ. Tôi muốn ông cho ý kiến xem có nên báo cho cảnh sát hay không. Từ ngày chồng tôi qua đời, tôi muốn tránh mọi lời bàn tán về mình. Ông có thể đến gặp tôi một vài phút chiều nay.

Chào thân ái,

Mrthe Price Ridley.

Tôi mở phong thư thứ hai:

Ông Clément thân mến,

Tôi rất băn khoăn... tôi không biết mình phải làm gì. Tôi biết một vài tin tức và cho rằng chúng rất quan trọng. Nhưng tôi không thích làm việc với cảnh sát. Tôi rất bối rối. Tôi muốn ông tới để giúp đỡ tôi trong một vài phút đồng hồ, như ông thường làm, để làm sáng tỏ những lo ngại của tôi.

Xin lỗi vì đã quấy rầy ông.

Chào thân ái,

Caroline Wetherby.

Tôi không biết nội dung lá thư thứ ba ra sao trước khi mở phong bì.

Ông Clément thân mến,

Một chuyện đặc biệt nghiêm trọng lọt vào tai tôi. Tôi cho rằng ông phải là người đầu tiên biết chuyện này. Ông có thể đến nhà tôi vào chiều nay, bất kể giờ nào. Tôi đợi ông.

Chào thân ái,

Armada Hartnell.

Tôi mở phong thư thứ tư. Rất sung sướng vì lâu nay tôi chưa nhận được một lá thư nặc danh nào. Theo tôi, đây là một thứ vũ khí hèn hạ và độc ác. Bức thư này cũng vậy. Tác giả của nó giả vờ là học lực thấp, nhưng có rất nhiều điểm tôi cho là ngược lại.

Ông mục sư thân mến,

Tôi cho rằng ông phải biết những chuyện gì đã xảy ra. Vợ ông đã lén lút rời khỏi xưởng họa cùng với ông Lawrence. Ông biết tôi muốn nói gì rồi. Hai người đã cùng ở bên nhau. Tôi nghĩ là tốt nhất ông phải biết chuyện này.

Một người bạn.

Tôi kêu lên một tiếng khinh bỉ, vò nát lá thư, ném vào lò sưởi. Cùng lúc ấy thì Griselda bước vào phòng.

- Anh vừa ném cái gì đi vậy? - Cô ấy hỏi.

- Rác rưởi. - Tôi nói.

Tôi cầm lấy bao diêm, bật một que và cúi xuống, nhưng nhanh hơn, Griselda đã nhặt mảnh giấy vò nhàu và mở ra khiến tôi không kịp ngăn cản.

Cô ấy đọc, kêu lên một tiếng khinh bỉ và trả tôi lá thư rồi quay mặt đi. Tôi bật diêm và thích thú nhìn nó cháy.

- Anh Clément. - Griselda nói mà không quay lại.

- Có chuyện gì vậy?

- Em muốn thú nhận với anh. Đừng ngăn cản em, em muốn như vậy. Khi Lawrence tới đây,

em làm như không quen biết anh ta. Không phải như vậy. Em biết rõ. Sự thật là trước khi kết hôn với anh, em đã yêu anh ta. Em cho rằng nhiều phụ nữ cũng như vậy. Có thời gian em rất say mê anh ta. Em không muốn nói rằng đây là cuộc tình như trong các cuốn tiểu thuyết đã viết. Nhưng em đã say mê anh ta.

- Tại sao từ trước tới nay em không nói chuyện này?

- Ô! Em không biết. Có thể vì anh nhiều tuổi hơn em nói ra em sợ anh cho em sẽ yêu một người khác. Em sợ anh sẽ dẫn dắt em một khi anh biết em và Lawrence đã có quan hệ yêu đương.

- Em rất khéo che giấu. - Tôi nói và nhớ lại những điều cô ấy đã nói, trước đây một tuần, cũng trong căn phòng này.

- Đúng thế: em đã giấu diếm những điều em muốn giấu. Em thích làm như vậy.

Và cô ấy nói thêm bằng một giọng hài lòng.

- Nhưng cũng xin nói em không biết gì về câu chuyện của Anne, và em cũng không tự hỏi tại sao Lawrence lại có những hành động như vậy... Em không chú ý đến anh ta. Em không thích như vậy.

Griselda ngừng lời.

- Clément, anh hiểu chứ? - Cô ấy lo ngại hỏi tôi.

- Phải, anh hiểu!

Nhưng thật ra, tôi có hiểu không?

Chương hai mươi lăm Những chuyện ngồi lê đôi mách

Tôi cố xua đuổi ý nghĩ mình vừa nhận được một bức thư nặc danh. Sự vụ khổng bời bấn tất cả.

Tôi cầm ba lá thư kia, nhìn đồng hồ và ra đi. Tôi tự hỏi làm thế nào cùng một lúc biết chuyện muốn nói của ba bà già này. Chắc chắn là cùng một sự việc. Tôi sẽ dùng tâm lý học để kiểm tra lại.

Tôi tới đồn cảnh sát trước tiên. Tôi muốn biết ông thanh tra đã làm xong công việc ở nhà ông Prothéro chưa.

Tới đồn, tôi thấy cô Cram đang ngồi trước bàn giấy.

Cô ta chối rằng mình không mang chiếc va-li vào trong rừng.

- Ông thẩm vấn tôi chỉ vì lời nói của bà già ngồi lê đôi mách, không có việc gì để làm, nhìn ra cửa sổ vào ban đêm ư? Xin ông nhớ cho bà ta đã nhầm lẫn khi nói tôi đứng ở đầu đường vào cái ngày xảy ra vụ án mạng ấy. Nếu ban ngày mà bà ta còn nhầm lẫn vậy dưới ánh trăng ban đêm thì tránh sao khỏi. Các bà già ấy có thể nói bất cứ điều gì. Còn tôi, tôi đang ngủ say trên giường của mình! Ông phải xấu hổ vì chuyện này.

- Nếu những người nhà ông Prothéro nhận ra chiếc va-li này thì sao, cô Cram?

- Nếu vậy thì họ đã nhầm to. Không có tên, không có địa chỉ trên chiếc va-li. Mọi người đều có thể có chiếc va-li giống như vậy.

- Cô Cram, cô từ chối giải thích cho chúng tôi chuyện này ư?

- Tôi không từ chối điều gì. Ông đã nhầm, đó là tất cả. Ông và bà Marple của ông tạo ra mọi

chuyện. Tôi không nói thêm một lời nào nữa. Tôi sẽ nói với sự có mặt của người luật sư của tôi. Tôi đi đây, nếu ông không bắt giam tôi.

Thay vì trả lời, ông Landormy đứng lên và mở cửa. Ngẩng cao đầu, cô Cram đi ra.

- Thái độ của cô ấy như vậy đấy - Ông thanh tra nói và ngồi xuống ghế - Cô ấy chối cãi tất cả. Có thể là bà già đã nhầm lẫn thật. Không một quan tòa nào có thể chấp nhận việc người ta nhìn rõ người dưới ánh trăng trong một khoảng cách như vậy. Phải, bà già có thể nhầm lẫn.

- Cũng có thể, nhưng thông thường thì bà Marple có lý. Do đó bà được mọi người kính trọng. Viên thanh tra cầu nhàu.

- Phải, ông Hurst cũng nói như vậy. Trời, một ngôi làng khó hiểu!

- Thế còn món đồ bằng bạc thì sao, ông thanh tra?

- Vẫn bình thường. Tất nhiên có thể có một đôi thứ là của giả. Nhưng ở Much Benham có một chuyên gia giỏi. Tôi đã gọi điện thoại cho ông ta và cho xe hơi đi đón. Chúng ta sẽ biết rõ thôi. Vụ ăn cắp đã hoặc sẽ xảy ra. Cả hai trường hợp cũng vậy thôi. Vụ ăn cắp không quan trọng bằng vụ giết người. Stone và cô Cram không dính líu vào vụ án mạng. Vậy tốt hơn cả là để cô ta đi...

- Tôi tự hỏi...

- Đáng tiếc cho Lawrence. Ít có người như vậy. Anh ta đang bị mọi người tẩy chay.

- Đúng thế. - Tôi mỉm cười xác nhận.

- Các bà già thường làm phiền ông. - Ông thanh tra nghiêm trang nói.

Ông ta thở dài sau đó nói tiếp :

- Vẫn có ý kiến về Archer.

- Ông định tố cáo anh ta ư?

- Đúng thế, đây là ý nghĩ đầu tiên đến với tôi. Có những lá thư nặc danh nói rõ về hấn ta.

- Thư nặc danh ư? Ông thường nhận được những lá thư nặc danh ư?

- Ô! Chuyện thường thôi. Chúng tôi nhận được hàng tá thư loại đó mỗi ngày. Phải, người ta nói là phải đề phòng Archer. Hấn bị nghi ngờ ngay từ đầu. Cái phiền là hấn có chứng cứ ngoại phạm. Cái đó không có mấy ý nghĩa, nhưng không thể coi thường nó.

- Ông muốn nói gì khi cho rằng chứng cứ ngoại phạm ấy không mấy ý nghĩa?

- Thế này, buổi chiều hôm ấy hấn đã đi cùng hai người bạn. Một lời làm chứng như vậy thì không mấy giá trị. Những kẻ như Archer và đồng bọn thì có thể thề về bất cứ chuyện gì. Người ta không thể tin vào lời chúng nói. Nhưng mọi người lại không hiểu như vậy. Hội đồng xét xử bao gồm nhiều thành phần. Họ không hiểu gì cả; mười trong số mười hai vị ấy tin vào nhân chứng mà không chú ý đến tư cách của những người này. Nhưng ông yên tâm, Archer đã vi phạm Thượng đế tối cao mà thề rằng hấn không phải là thủ phạm.

- Anh ta không được tin tưởng như Lawrence. - Tôi mỉm cười.

- Không phải như vậy đâu! - Ông thanh tra nói.

- Người ta chú trọng nhiều đến quá khứ của anh ta. - Tôi nói to.

- Ông sẽ rất ngạc nhiên khi biết nhiều bị cáo gây được cảm tình với hội đồng xét xử. - Viên thanh tra buồn rầu nói.

- Ông có tin rằng Archer là thủ phạm không?

Tôi ngạc nhiên khi thấy, ngay từ đầu, ông Landormy không có ý kiến cá nhân về vụ án. Ít nhiều ông ta chỉ căn cứ vào lời khai của nhân chứng.

- Tôi muốn biết chắc chắn hơn. A! Nếu có một dấu vân tay hoặc một vết chân chân! Hoặc

người ta đã nhìn thấy hắn quanh quẩn ở nhà xứ lúc ấy. Lúc này thì chưa thể bắt giam hắn được. Người ta chỉ thấy hắn đến gần nhà Lawrence, nhưng là để nói chuyện với bà mẹ. Bà mẹ của Archer là một người can đảm.

A! Nếu tôi có được một chứng cứ, chứng cứ tổng tiền chẳng hạn. Nhưng người ta đã biết cái gì là chính xác trong vụ này? Chỉ toàn là lý thuyết, lý thuyết, lý thuyết. Thật đáng tiếc, chỉ có một bà già như vậy trong làng này, ông Clément. Tôi đánh cược rằng bà ta sẽ nhìn thấy những cái phải để mắt đến.

Tôi tạm biệt ông Landormy. Đây là lần đầu tiên tôi thấy ông ta tỏ ra dễ chịu!

Người tôi đến đầu tiên là bà Hartnell. Có lẽ bà ta đã đứng trong cửa sổ nhìn tôi vì tôi chưa kịp bấm chuông thì cánh cửa đã mở ra. Bà ta bắt tay tôi và dẫn tôi vào trong nhà.

- Ông thật đáng mến khi tới nhà! Vào đây, chúng ta có thể nói chuyện dễ dàng hơn.

Chúng tôi vào một căn phòng nhỏ, lớn hơn chuồng thỏ một chút. Bà Hartnell đóng cửa và bí mật chỉ cho tôi một chiếc ghế (trong phòng chỉ có ba chiếc). Bà ta có vẻ rất thích thú.

- Tôi không phải là một phụ nữ thích những chuyện ngồi lê đôi mách. - Bà mở đầu câu chuyện.

Rồi bà hạ giọng :

- Ông không nghe thấy trong làng người ta nói gì ư?

- Không may là tôi không nghe thấy gì.

- Chúng ta đồng ý với nhau. Không ai ghê tởm những chuyện như vậy bằng tôi. Tôi thấy mình có bốn phận phải nói với ông thanh tra rằng tôi đã đến nhà bà Lestrangle buổi chiều hôm ấy và bà ta không ở nhà... Tôi không muốn được cảm ơn vì tôi chỉ làm theo bốn phận của mình. Trên thế gian này, người ta chỉ gặp những chuyện vô ơn. Như hôm qua, ông Baker...

- Phải, phải - Tôi nói ngay để tránh nghe câu chuyện dài dòng - Đúng thế. Thật đáng buồn. Nhưng bà nói rằng...

- Người ta không biết đâu là một người bạn tốt. Khi gặp những người nghèo khó, tôi có đôi lời an ủi họ. Ôi Không bao giờ tôi được người ta biết đến...

- Bà đã nói với ông thanh tra rằng mình đã đến nhà bà Lestrangle ư?

- Đúng thế... Nhưng ông ta không chú ý. ông ta nói khi cần thì ông ta hỏi tôi những tin tức mới... Ông ta không nói chính xác như vậy, nhưng cũng thế thôi. Tôi không biết cách người ta tuyển dụng cảnh sát ra sao nữa!

- Tôi cũng vậy. Nhưng bà muốn nói với tôi điều gì?

- Từ nay tôi thề là không nói những chuyện bí mật với những con người ấy nữa. Dù sao ông mục sư cũng là một người tốt...

Bà ta nói rõ hơn :

- Có những mục sư...

Tôi cũng đoán ra được bà ta xếp tôi vào loại nào trong số các mục sư.

- Nếu tôi có thể giúp bà được việc gì... - Tôi mở đầu câu chuyện.

- Tôi có ý thức hoàn thành bốn phận của mình - Bà Hartnell tặc lưỡi nói - Tôi không muốn kể lại những chuyện ấy. Tôi kính tởm những cái đó. Nhưng bốn phận là bốn phận.

Tôi vẫn lắng nghe.

- Người ta cho tôi biết - Mặt hơi đỏ lên, bà ta nói tiếp - rằng bà Lestrangle nói rằng bà ta ở nhà cả buổi chiều và bà ta không mở cửa chỉ vì... bà không thích tôi. Thực ra tôi tới nhà bà là để làm bốn phận của mình. Nhưng bà ta đã đối xử với tôi như vậy đấy.

- Bà ấy bị mệt. - Tôi ôn tồn nói.

- Mệt ư? Thật là chuyện nhảm nhí! Ông dễ tin người, ông Clément. Bà ta không mệt. Đúng là bà ta không dự phiên tòa! Với một giấy chứng nhận của bác sĩ Haydock! Nhưng bà ta đã xỏ mũi ông bác sĩ... Tôi nói đến đầu rồi nhĩ!

Tôi không trả lời. Với bà Hartnell người ta không thể phân biệt đâu là nội dung câu chuyện, đâu là lời bình luận ít nhiều độc ác như bà ta thường sử dụng.

- A! Phải, tôi nói đến đoạn tôi đến nhà bà Lestrangle. Nói rằng mình ở nhà suốt buổi chiều là bà ta nói dối vì tôi biết rõ là bà ta không có mặt ở nhà.

- Sao bà biết?

Mặt của bà Hartnell đỏ lên. Người không biết có thể cho rằng bà ta ít nói.

- Tôi đã gõ cửa - Bà ta giải thích - Và tôi bấm chuông hai lần, nếu không phải là ba. Bất chợt tôi cho rằng chuông đã hỏng.

Tôi thấy bà Hartnell có vẻ hài lòng khi nói như vậy tuy bà không dám nhìn thẳng vào mặt tôi.

- Tôi không muốn cho danh thiếp vào thùng thư, như vậy là không lịch sự và, mặc dầu có nhiều nhược điểm có thể có, tôi không phải là người bất lịch sự.

Bà Hartnell nói một cách thản nhiên.

- Rồi tôi nghĩ là nên đi một vòng xung quanh nhà, gõ vào cửa kính. Tôi nhìn qua các cửa sổ: không có ai cả, tuyệt đối không có ai cả.

Tôi hình dung sự việc đã xảy ra. Cho rằng trong nhà không có người, bà Hartnell muốn thỏa mãn sự tò mò của mình. Bà ta muốn kể cho tôi nghe vì thấy tôi là người dễ tin hơn là ông thanh tra cảnh sát.

Tôi chỉ đơn giản đặt ra một câu hỏi :

- Lúc ấy là mấy giờ, bà Hartnell?

- Theo tôi nhớ, thì có thể là gần sáu giờ. Tôi về đến nhà thì sáu giờ mười. Bà Prothéro tới nhà xú vào lúc sáu giờ rưỡi. Và trong khoảng thời gian ấy ông đại tá khốn khổ chết gục trên bàn giấy! Thế gian này thật đáng buồn làm sao!

- Đúng là một thế gian rất khó chịu.

Tôi đứng lên.

- Đó có phải là những điều bà muốn nói với tôi không?

- Tôi cho rằng chúng có thể có một giá trị nào đó.

- Có thể là như vậy.

Không muốn nghe thêm nữa, tôi rút lui trước vẻ thất vọng của bà Hartnell.

Bà Witherby đón tiếp tôi một cách rất nồng nhiệt.

- Ông mục sư, ông rất đáng mến! Ông dùng trà nhé? Ông không muốn dùng gì ư? Mời ông ngồi lên chiếc ghế bành này. Ông đến nhanh như vậy thì thật là tốt. Ông tận tâm với mọi người.

Câu chuyện được tiếp tục bằng cái giọng ấy. Bà Witherby nói vòng vo trước khi đi vào sự việc.

- Trước hết ông nên biết tôi có những nguồn tin chính xác. Ở làng Saint Mary Mead này nguồn tin chính xác thường do những người giúp việc đưa ra!

- Bà không muốn nói rõ hơn ư?

- Không, tôi đã hứa là sẽ giữ bí mật, ông Clément. Với tôi lời hứa là cái rất thiêng liêng.

Bà ta nói một cách long trọng.

- Cứ cho rằng một con chim nhỏ đã nói với tôi như thế này...

Thật là ngu ngốc. Tôi quán át sự phản ứng của người đối thoại.

Nhưng bà ta đã nói tiếp :

- Con chim nhỏ nói với tôi rằng nói đã trông thấy một bà mà tên tuổi cũng không được nêu lên.

- Một con chim nữa ư?

Tôi rất ngạc nhiên khi thấy bà Witherby bật cười vỗ vào vai tôi.

- Ông mục sư thân mến - Bà ta vui vẻ nói - Ông cũng là người thích đùa.

Sau khi lấy lại vẻ nghiêm trang, bà thực hiện cái bốn phận nói tiếp :

- Phải, một bà nào đó... Và ông có biết bà này đi đâu không? Bà ta đi trước cửa nhà xứ, mắt nhìn về phía chân trời nhưng thực ra đang quan sát xem có ai theo dõi mình không.

- Và con chim nhỏ ấy đã làm gì? - Tôi hỏi.

- Nó đến cửa hàng cá.

Tôi biết những cô hầu trong làng thường đi lang thang mọi nơi mỗi khi ra khỏi nhà chủ.

- Lúc ấy là gần sáu giờ. - Bà Witherby cúi đầu xuống nói với vẻ bí mật.

- Vào ngày nào?

Bà Witherby kêu lên :

- Vào ngày xảy ra vụ án mạng. Tôi chẳng đã nói với ông rồi sao?

- Tôi không tin. Bà ta tên là gì?

- Tên bà ta bắt đầu bằng con chữ L.

Bà Witherby không nói gì thêm. Cho rằng tin tức của bà đã cạn, tôi đứng lên.

- Ông sẽ không nói gì với cảnh sát đấy chứ? - Bà ta nói khi bắt tay tôi - Tôi sợ phải đứng trả lời trước tòa.

- Trong nhiều trường hợp - Tôi nói - Tòa cũng cho phép nhân chứng ngồi để khai báo.

Tôi ra về trước vẻ bối rối của bà Witherby.

Tôi còn phải gặp bà Price Ridley nữa. Bà này đi thẳng vào vấn đề :

- Tôi không muốn dính líu với các cơ quan pháp luật - Bà Price Ridley tuyên bố khi bắt tay tôi - Ông hiểu tôi chứ? Mặt khác khi thấy có chuyện gì tôi muốn các quan chức chính quyền được báo trước.

- Về chuyện bà Lestrangle ư? - Tôi hỏi.

Bà ta ngạc nhiên nhìn tôi.

- Đây là một việc rất đơn giản - Bà ta nói tiếp - Con hầu Clara của tôi đã ra hàng rào để hít thở không khí trong vài phút. Đó là nó nói, còn tôi thì cho rằng nó ra đợi thằng bé đưa cá. Thằng bé đã mười bảy tuổi, có thể ve vãn bọn con gái được rồi. Tôi nói đến đâu nhỉ? A! Phải, Clara đang đứng ở đấy thì nó nghe thấy một tiếng hắt hơi khác thường.

- A!

Tôi đợi bà nói tiếp.

- Đó là tất cả - Bà Price Ridley nói - Tôi nhắc lại: nó đã nghe thấy tiếng hắt hơi. Có thể là ông cho tôi đã nhầm lẫn và Clara mới chỉ có mười chín tuổi chẳng?

- Vâng, có thể cô ta đã nghe thấy một tiếng hắt hơi, nhưng cái đó có nghĩa lý gì?

Bà Price Ridley nhìn tôi với vẻ thương hại.

- Nó nghe thấy tiếng hắt hơi ấy vào cái ngày xảy ra vụ án, vào thời điểm trong nhà ông không có ai cả. Ông hiểu chứ? Kẻ giết người lúc ấy đang rình rập ở đâu đó xung quanh nhà xứ.

Ông chỉ có một việc cần làm ngay: tìm ra người bị cảm cúm trong ngày hôm ấy.

- Thừa bà, tôi thấy rất dễ dàng để tìm ra bí mật này. Cô hầu nhà tôi bị cảm cúm mấy hôm nay chưa khỏi hẳn. Cô ta thường hắt hơi! Có lẽ cô hầu nhà bà đã nghe thấy...

- Đây là tiếng hắt hơi của đàn ông kia! - Bà Price Ridley ngắt lời tôi - Hơn nữa, đứng ngoài hàng rào thì không thể nghe thấy tiếng hắt hơi từ trong bếp của con hầu nhà ông được.

- Bà cũng không thể nghe thấy tiếng hắt hơi từ văn phòng của tôi được. Tôi nghi ngờ chuyện này.

- Tôi đã nói với ông là hắn đang rình rập xung quanh nhà xứ. Sau khi Clara bỏ đi thì hắn qua cửa chính để vào nhà.

- Mọi cái đều có thể.

Tôi cố nói bằng giọng tin chắc nhưng không được và bà Price Ridley nhìn tôi với vẻ nghi ngờ.

- Ô! Tôi biết người ta thường không hiểu điều tôi nói.

- Tôi thì tôi hiểu chứ.

- Tôi rất yên tâm. Đó là tất cả những điều tôi muốn nói.

Bà Price Ridley ngả đầu ra phía sau, mắt nhắm lại như đã quá mệt mỏi vì cuộc sống. Tôi cảm ơn và chào tạm biệt bà.

Ra đến cửa tôi gặp Clara.

- Đúng thế, thưa ông, đúng thế. Tôi đã nghe thấy tiếng hắt hơi. Và xin thề với ông đây không phải là một tiếng hắt hơi bình thường!

Tất cả những gì liên quan đến tội ác đều không bình thường cả. Tiếng nổ cũng không bình thường. Tiếng hắt hơi cũng vậy. Có thể đây là tiếng hắt hơi đặc biệt của bọn giết người.

Tôi hỏi cô gái lúc ấy là mấy giờ. Cô ta trả lời rất mơ hồ: có thể là giữa sáu giờ mười lăm phút và sáu giờ rưỡi. Dù sao cái đó cũng xảy ra trước lúc bà chủ nghe thấy cú điện thoại định mệnh ấy.

Tôi hỏi cô ta có nghe thấy tiếng nổ nào đó không. Cô ta nói mình đã nghe thấy một tiếng nổ khá to. Tóm lại, không nên tin chắc vào lời của Clara.

Trước khi tới hàng rào, tôi có ý định đến thăm một người bạn. Tôi nhìn đồng hồ tay: tôi còn đủ thời gian làm việc này trước buổi lễ tối nay. Tôi đến nhà ông Haydock. Ông bác sĩ có vẻ buồn phiền. Vụ án đã làm ông già đi một phần.

- Tôi rất hài lòng khi được gặp ông - Ông ấy nói - Có gì mới không?

Tôi cho ông ấy biết những khám phá mới về Stone.

- Một tên kẻ cắp tầm cỡ! - Ông kêu lên- Cái đó giải thích nhiều vấn đề. Lão ta đã khôn khéo "cải trang" nhưng, đối với tôi, lão ta đã phạm nhiều sai lầm. Có lẽ ông Prothéro cũng đã nhận ra cái đó. Ông nhớ hai người đã cãi nhau không? Ông nghĩ như thế nào về cô Cram? Cô ấy có dính líu vào vụ này không?

- Chưa thể biết được. Tôi thì tôi không tin... Cô ta khá ngu ngốc.

- Tôi thì khác. Tôi thấy cô ấy khá tế nhị. Và cô ấy rất mạnh khỏe, không hề làm phiền đến các đồng nghiệp của tôi.

Tôi còn nói với ông Haydock sự lo ngại về ông Hawes, thầy trợ tế của tôi và tôi nói thêm rằng tôi muốn ông ta có thời gian nghỉ ngơi. Haydock có vẻ khó chịu. Giọng nói của ông rất khó hiểu.

- Phải như vậy là tốt - Ông chậm chạp nói - Một chàng trai khốn khổ! Một chàng trai khốn

khổ!

- Tôi cho rằng ông không thích ông ấy lắm, đúng không?
- Đúng thế. Nhưng tôi thương hại những người tôi không ưa thích!

Sau một lúc im lặng, ông Haydock nói thêm :

- Tôi rất thương hại số phận của ông Prothéro. Ông già khổn khổ! Không ai ưa ông ta cả! Ông ta rất tự cao và kiêu ngạo! Ông ta vẫn như vậy từ thời còn trẻ tuổi.

- Ông quen ông Prothéro? Tôi không biết...

- Đúng thế. Tôi quen ông ấy từ thời còn ở Westmorland. Đã lâu lắm rồi. Hai chục năm về trước.

Hai chục năm - Tôi nghĩ. Griselda hai mươi tuổi. A! Thời gian thật là kỳ cục.

- Đó là những chuyện ông muốn nói với tôi ư, ông Clément?

Tôi ngạc nhiên về câu hỏi ấy. Ông Haydock nhìn tôi chăm chăm.

- Còn một chuyện nữa, đúng không? - Ông ấy hỏi.

Tôi ra hiệu là đúng.

Khi tới đây, tôi đã tự hỏi có nên nói chuyện này hay không. Tôi quyết định là mình phải nói. Tôi yêu Haydock hơn bất cứ ai trên đời này. Đó là một người tốt hiểu theo mọi nghĩa của từ này. Tôi thấy nói điều này với ông là có ích.

Tôi kể lại câu chuyện giữa tôi với bà Hartnell và bà Witherby.

Ông bác sĩ yên lặng một lúc rồi lên tiếng :

- Đúng thế, ông Clément, đúng thế. Bà Lestrangle là một người bạn cũ của tôi. Nhưng tôi hành động không vì lý do ấy. Giấy chứng nhận mà tôi cấp cho bà ấy chỉ nhằm tránh cho bà những phiền muộn như ông đã đoán ra thôi.

Ông ta ngừng nói một lúc.

- Nói riêng với nhau được không, ông Clément? Bà Lestrangle đang trong tình trạng nguy hiểm.

- Thế nào?

- Bà ấy sắp chết vì một căn bệnh hiểm nghèo. Tôi cho rằng bà ấy chỉ sống được một tháng nữa thôi, một tháng, không hơn. Bây giờ thì ông hiểu tại sao tôi muốn tránh cho bà ấy bị thẩm vấn trước tòa chứ?

Sau một lúc yên lặng, ông nói tiếp :

- Khi người ta thấy bà ấy đi trên đường vào buổi chiều phi thường ấy đó là lúc bà ấy tới nhà tôi.

- Ông chưa bao giờ nói chuyện này...

- Tôi không muốn câu chuyện đến tai những bà ngồi lê đôi mách. Lúc ấy không phải là giờ khám bệnh, đúng thế. Nhưng ông có thể tin là hôm ấy bà Lestrangle đến nhà tôi.

- Tuy nhiên bà ta không còn ở đây khi tôi cho người đến tìm ông khi phát hiện ra xác chết, đúng chứ?

- Không... (ông bác sĩ có vẻ bối rối). Bà ấy đã đi. Bà có một cuộc hẹn.

- Hẹn ở đâu? Ở nhà bà ta ư?

- Tôi không biết, ông Clément. Lờn danh dự mà nói, tôi không biết gì cả.

Tôi tin ông. Tuy nhiên...

- Thế một người vô tội bị treo cổ thì sao? - Tôi hỏi.

Ông Haydock lắc đầu.

- Không. Sẽ không có ai bị treo cổ sau vụ án mạng này. Ông cứ tin ở tôi.
- Tôi không tin là như vậy, nhưng có một sự tin chắc trong giọng nói của ông.
- Sẽ không có ai bị treo cổ cả. - Ông ấy nhắc lại.
- Thế còn Archer thì sao?
- Anh ta không khôn ngoan đến mức lau chùi dấu vân tay trên súng sau khi bắn đầu.
- Cái đó thì đúng rồi. - Tôi nói.

Một ý nghĩ thoáng trong óc, tôi lấy trong túi ra một mẫu kim loại màu nâu đã nhặt được trong rừng rậm. Tôi đưa nó cho ông và hỏi đây là cái gì.

- Hừ! Hừ! - Ông Haydock ngập ngừng nói - Đây là a-xít py-rích. Ông thấy nó ở đâu?
- Đó là bí mật của Sherlock Holmes.

Ông ấy cười.

- A-xít py-rích có những tính chất gì?
- Thế nào? Ông không hiểu ư? Đó là một chất nổ...
- Chắc chắn là như vậy, nhưng nó còn được dùng để làm gì nữa?

Ông bác sĩ gật đầu.

- Dùng để chữa bệnh, đặc biệt là điều trị các vết bỏng. Thật là kỳ diệu.

Tôi đưa tay ra, ông Haydock bất đắc dĩ phải trả tôi mảnh kim loại ấy.

- Chắc chắn là nó ít giá trị - Tôi nói - Nhưng tôi đã thấy nó ở một nơi rất bất ngờ.
- Ông không muốn nói là ở đâu ư?

Tôi không nói. Đã có nhiều chuyện bí mật. Tôi cũng phải giữ những bí mật riêng của mình.

Tôi rất khổ tâm khi nghĩ đến việc ông Haydock có thể cho rằng tôi không tin ông sau khi tôi ra về.

Chương hai mươi sáu Những lập luận của bà Marple

Tôi có nhiều tâm tư khi lên bục giảng tối hôm ấy. Nhà thờ từ trước tối nay chưa bao giờ đông người đến như vậy. Tôi không tin rằng giáo dân đến để nghe ông Hawes giảng đạo. Bài giảng của ông Hawes cung chuẩn bị rất chu đáo trong chừng mực có thể. Và nếu cái tin tôi làm việc này thay ông ta được lan truyền thì cũng không phải là lý do để mọi người đến dự đông đủ.

Tôi kết luận rằng mọi người tới đây để nghe giảng kinh đồng thời có dịp để trò chuyện đôi chút dưới vòm cuốn của nhà thờ khi ra về.

Ông Haydock, người không bao giờ đi lễ nhà thờ, cũng có mặt, và Lawrence cũng vậy. Tôi cũng rất ngạc nhiên, ngồi bên Lawrence là ông Hawes mặt mày xanh xao với những nếp nhăn sâu. Anne Prothéro, người có thói quen đi lễ vào buổi tối mỗi chủ nhật cũng đang ngồi kia. Tôi cứ nghĩ rằng hôm nay bà ta không tới. Tôi cũng có phần ngạc nhiên thấy Lettice đi dự tối nay. Ông đại tá Prothéro trước kia vẫn bắt buộc cô phải đi dự lễ buổi sáng; đây là lần đầu tiên tôi thấy cô không làm theo ý muốn của cha cô.

Tôi cũng nhìn thấy Cram. Ngồi bên các bà già, cô gái có vẻ xinh đẹp và tràn đầy sức sống, ở cuối phòng còn có cả bà Lestrangle, bà Price Ridley, bà Hartnell, bà Witherby và bà Marple nữa... Nói tóm lại cả làng đều có mặt. Tôi chưa bao giờ chứng kiến một cảnh xum họp đông đúc đến như vậy.

Tác dụng của đám đông thật là lạ lùng. Nó tạo ra một bầu không khí cuốn hút lẫn nhau và tôi là người đầu tiên cảm thấy cái đó.

Theo thói quen, tôi chuẩn bị bài giảng đạo trước. Sau đó tôi đọc một cách cẩn thận và có ý thức; không hề va vấp và khuyết điểm.

Tối hôm nay tôi nói một cách bất ngờ, không chuẩn bị. Một sự ngạc nhiên thể hiện trên các khuôn mặt đang hướng về phía tôi. Một điều kỳ lạ, tôi thấy mình như là phái viên của Thượng đế và đã biến thành một diễn viên. Trước mặt tôi là một đám đông công chúng và tôi muốn thuyết phục số quần chúng ấy. Tôi thấy mình có thể lay chuyển được họ.

Khi nghĩ đến việc này, tôi không hài lòng lắm về những việc tôi đã làm. Tôi không phải là loại người thức tỉnh những tình cảm tôn giáo bằng cách làm cho họ cảm động. Tuy nhiên tối nay tôi rơi vào cách dùng những từ hoa mỹ và thần bí.

Tôi đọc một cách chậm chạp câu: “Ta không tới đây để kêu gọi cái thiện, mà để kêu gọi những kẻ lầm lỡ tự hối cải”. Tôi đọc hai lần câu ấy; tôi nghe thấy giọng nói của mình khác hẳn các giọng của ông mục sư Leonard Clément thường ngày.

Tôi thấy Griselda trên hàng ghế phía trước ngẩng đầu tỏ vẻ ngạc nhiên và Denis cũng làm theo cô ấy.

Tôi nín thở.

Cử tọa đang trong trạng thái cảm động sâu sắc. Tôi nói những kẻ lầm lỡ phải tự ăn năn hối lỗi để sửa mình một cách cuồng nhiệt. Tôi đưa ngón tay to cao lên và không biết bao nhiêu lần tôi nhắc lại :

- Chính ta đang nói với các người đây...

Và mỗi lần, tôi nghe thấy những tiếng thở dài ở nơi này, nơi khác trong phòng. Phải, tâm trạng của đám đông là một vấn đề kỳ lạ và đáng sợ.

Tôi kết thúc bài giảng bằng một câu thiêng liêng, thống thiết, có lẽ là thống thiết nhất trong Kinh thánh:

“Tối nay, các người phải xem xét lại linh hồn của mình”.

Trong khi giảng kinh tôi cảm thấy mình như đang bị thôi miên. Khi về đến nhà tôi mới trở lại với con người thường ngày của mình.

Tôi thấy Griselda, mặt tái xant, vịn vào tay tôi.

- Clément - Cô ấy nói - Tối nay trông anh khiếp quá. Em chưa hề nghe anh giảng kinh như thế này bao giờ.

- Anh hy vọng em sẽ có dịp để nghe. - Tôi nói và buông mình trên ghế xô-pha.

Tôi rất mệt.

- Tại sao anh lại làm như vậy?

- Một ý nghĩ điên dại đã xâm chiếm đầu óc anh một cách bất chợt.

- Ô! Chứ không phải... Chứ không phải anh có ý định như vậy ư?

- Em nói “ý định như vậy” là nghĩa làm sao?

- Em tự hỏi có phải... Anh rất kỳ lạ, Clement. Em có cảm giác rằng em không quen biết anh.

Chúng tôi ngồi vào bàn trước một bữa ăn nguội vì hôm nay là ngày nghỉ của Marie.

Có một phong thư gửi cho anh ở tiền sảnh - Griselda nói - Denis ra lấy vào đây.

Denis vẫn yên lặng từ lúc ở nhà thờ về, làm theo. Tôi cầm thư. Trên góc phong bì có chữ “Khẩn”.

- Có lẽ đây là thư của bà Marple...

Thật vậy. Tôi đọc:

Ông Clément thân mến,

Tôi muốn nói với ông một hai câu chuyện nảy ra trong óc tôi. Chúng ta phải cố gắng làm sáng tỏ sự bí mật đáng buồn này.

Nếu ông không thấy có gì là trở ngại thì tôi sẽ đến gặp ông vào lúc chín giờ rưỡi. Tôi sẽ gõ cửa sổ văn phòng của ông.

Về phần mình, liệu Griselda có thể tới nói chuyện với cháu trai tôi được không? Tất nhiên Raymond sẽ rất thích thú. Nếu không có thư trả lời, thì tôi sẽ tới vào giờ nói trên.

Chào thân ái

Jeanne Marple.

Tôi đưa thư cho Griselda.

- Em sẽ đến - Cô ấy vui vẻ nói - Một hoặc hai cốc nước quả - nước quả của nhà, là cái mà chúng ta cần vào tối chủ nhật. Bà Marple hẳn thích thú.

Denis có vẻ không vui lắm.

- Rất tốt với các bác - Nó càu nhàu - Các bác có thể nói rất nhiều về văn chương, nghệ thuật. Còn cháu thì chỉ biết ngồi nghe thôi.

- Nhưng cái đó là rất tốt đối với cháu - Griselda lạnh lùng nói - Cháu có vị trí của mình! Hơn nữa, Raymond có tài làm hài lòng mọi người.

- Đúng, có nhiều người như vậy.

Tôi tự hỏi bà Marple sẽ nói gì với tôi. Bà già là người nhìn xa thấy rộng. Không những chỉ nhìn mà bà còn nghe thấy hầu như tất cả những điều người ta nói và từ đó bà rút ra những kết luận lô-gic và chính xác.

Nếu sau này, trong một môi trường sống khác và trở thành gian giảo, tôi sẽ rất sợ bà Marple.

Việc “nói chuyện với cháu trai” của bà Marple diễn ra sau chín giờ. Tôi ngồi đợi bà. Tranh thủ thời gian tôi lập ra một bản kê những diễn biến của vụ án theo thứ tự thời gian. Tôi không phải là người trẻ nãi trong công việc, nhưng tôi thích sự trật tự và ghi chép tỉ mỉ.

Vào lúc chín giờ rưỡi, tôi nghe thấy tiếng gõ cửa sổ. Tôi ra mở cửa cho bà hàng xóm. Một chiếc khăn quàng kiểu Shetland trùm đầu và vai bà. Bà Marple có vẻ già hơn thường ngày.

- Ông thật đáng mến... và Griselda cũng vậy. Raymond rất kính phục bà ấy... Không, tôi ngồi trên chiếc ghế nhỏ này cũng được.

Tôi đặt chiếc khăn quàng Shetland lên một chiếc ghế khác và ngồi trước mặt bà. Chúng tôi nhìn nhau mà không nói gì. Một nụ cười nở trên khuôn mặt của bà Marple.

- Tôi có cảm giác rằng - Bà cất tiếng - ông sắp hỏi tôi lý do gì mà tôi quan tâm đến vụ này. Đây không phải là công việc của phụ nữ... Không, xin ông cứ để tôi giải thích.

Bà ngừng lời, mặt đỏ lên, rồi nói tiếp :

- Ông thấy không: khi sống xa lánh và độc thân như tôi thì người ta cần một công việc. Ngoài việc đan áo còn việc từ thiện, việc săn sóc thiếu niên, nhi đồng... có thể có cả việc vẽ tranh nữa. Phải, tôi biết... công việc của tôi là quan sát tính cách con người. Rất khác nhau và rất hấp dẫn! Tất nhiên trong một ngôi làng nhỏ, không có gì để vui chơi, giải trí, như làng này, tôi đã trở nên thành thạo trong công việc mình đã chọn. Tôi bắt đầu bằng việc phân loại con người, như kiểu phân loại chim và hoa ấy. Lúc đầu có thể nhầm lẫn, nhưng ngày càng ít đi. Phải biết rút kinh nghiệm, đặt ra những câu hỏi... Đó là công việc không mấy nặng nhọc nhưng rất

hấp dẫn... Khi có một nhận định về một sự việc và kiểm tra lại thấy nói là đúng thì rất thú vị.

- Và những nhận định của bà thường đúng cả chứ? - Tôi cười và hỏi lại.

- Tôi rất sợ mình sẽ trở nên kiêu căng, tự phụ trước những thành công ấy. Nhưng tôi tự hỏi liệu mình có thành công trong những vụ việc phức tạp không? Liệu mình có thể giải đáp được những vấn đề quan trọng không? Nói một cách lô-gic thì điều đó có thể đạt được. Sau khi đi thạo chiếc xe đạp trẻ con thì người ta dễ dàng đi xe đạp người lớn.

- Đây là nói theo lý thuyết, còn trong thực tế...

- Cũng vậy thôi - Bà Marple ngắt lời tôi - Cái mà người ta gọi là trường phái phân tích các nhân tố đã chẳng làm như vậy sao? Trong các vụ việc thường có vấn đề tiền bạc, sự ham muốn, tình yêu nam nữ, tất nhiên còn có những nhân tố khác nữa: con người rất kỳ cục nếu ta biết rõ về họ. Những người bình thường đôi khi có những hành động không bình thường. Chỉ có một cách để đi đến sự thật là so sánh một người cụ thể với những người anh ta đã biết. Ông sẽ rất ngạc nhiên khi thấy không có quá nhiều loại người đâu.

- Bà làm tôi sợ - Tôi nói - Như kiểu tôi đang được phân tích dưới một ống kính hiển vi ấy.

- Hãy tin tôi, tôi không nói theo cách củ ông cảnh sát trưởng Melchett hoặc của ông thanh tra Landormy đâu. Ông có biết là tôi nghĩ về ông Landormy khổ não như thế nào không? Đó là một cô bán giày muốn bán cho ông một đôi giày da màu đen với lý do là nó vừa với số đo của chân ông và nhất định không chấp nhận việc ông đòi mua đôi giày da màu vàng!

- “Đây là một định nghĩa rất chính xác về viên thanh tra ấy!

Còn ông, ông Clément, tôi tin chắc rằng ông cũng nắm được nhiều chi tiết về tội ác ấy chẳng kém gì ông ta. A! nếu chúng ta cùng nhau hợp tác...”

- Tôi cũng nghĩ như vậy. Vì mỗi người chúng ta đã là một Sherlock Holmes.

Tới đây tôi cho bà Marple biết về ba lá thư đã nhận được trưa nay; tôi kể cho bà nghe tại sao bà Prothéro lại phát hiện ra bức chân dung bị đâm nát mặt, về thái độ kỳ lạ của cô Cram ở đồn cảnh sát và cuối cùng sự xác nhận của ông Haydock về mảnh kim loại màu xám khác thường ấy.

- Vì đã phát hiện ra những chuyện này - Tôi nói - Tôi mong có một vai trò quan trọng nào đó! Nhưng có lẽ nó chẳng liên quan gì đến vụ án mạng mà chúng ta đang điều tra.

- Gần đây tôi đọc nhiều truyện trinh thám của Mỹ; tôi cho rằng cái đó sẽ có ích...

- Có chuyện về a-xít py-rích không?

- Có chuyện một người bị đầu độc bằng a-xít py-rích và mỡ cừu.

- Nhưng trong vụ này thì không ai bị đầu độc cả. Chúng không có liên quan gì với nhau.

Tôi đưa cho bà Marple bản kê tôi vừa viết xong.

- Tôi cố gắng kê ra đây những vụ việc quan trọng theo thứ tự thời gian trong vụ án mà chúng ta quan tâm.

Tôi xin chép lại ở đây bản kê ấy.

Thứ năm, ngày 21, lúc 12 giờ 30 phút - Đại tá Prothéro yêu cầu tôi hoãn lại cuộc gặp mặt vào lúc 6 giờ 15 phút thay vì 6 giờ. Câu nói của ông có thể cả làng đều nghe thấy.

12 giờ 45 phút - Khẩu súng lục của Lawrence được nhìn thấy lần cuối trên chỗ để thường ngày của nó. Điều này do bà Archer đánh chính lại vì trước đây bà nói là không nhớ rõ.

5 giờ 30 phút (khoảng) - Vợ chồng ông Prothéro từ nhà đi xe hơi vào trong làng.

5 giờ 30 phút (chính xác) - Tôi nhận được một cú điện thoại giả danh gọi từ một ngôi nhà vắng chủ ở phía bắc nhà ông Prothéro.

6 giờ 15 phút (hoặc trước sau một hai phút) - Ông Prothéro tới nhà xứ. Cô hầu Marie đưa ông vào văn phòng.

6 giờ 20 phút - Bà Prothéro theo con đường nhỏ đi qua vườn tới cửa sổ văn phòng. Bà ta không nhìn thấy ông đại tá.

6 giờ 29 phút - Một cú điện thoại từ xưởng họa của Lawrence (tin của trạm bưu điện cung cấp) gọi cho bà Price Ridley.

6 giờ 30 đến 6 giờ 35 phút - Một tiếng nổ được nghe thấy - trùng hợp với cú điện thoại nói trên. Theo Lawrence và Stone thì cái đó xảy ra sớm hơn, nhưng theo bà Price Ridley thì hợp lý hơn.

6 giờ 45 phút - Lawrence vào văn phòng nhà xứ và phát hiện ra xác ông Prothéro trong đó.

6 giờ 48 phút - Tôi gặp Lawrence.

6 giờ 55 phút - Bác sĩ Haydock đến khám nghiệm tử thi.

Ghi chú: Chỉ có hai người không có chứng cứ ngoại phạm từ 6 giờ 30 đến 6 giờ 35 phút là cô Cram và bà Lestrangle. Cô Cram nói lúc ấy mình đang ở nơi khai quật. Có thể nói rằng cô ta vô can. Bà Lestrangle rời khỏi nhà ông Haydock sau 6 giờ, nói mình có một cuộc hẹn. Với ai? Ở đâu? Chắc chắn là không hẹn với ông Prothéro vì theo lịch thì ông ta đang phải nói chuyện với tôi. Mặt khác không tìm ra được động cơ mà bà ta giết hại ông đại tá. Cái chết của ông ấy không mang lại lợi ích nào cho bà cả. Và cũng không có chuyện bà ấy tống tiền ông đại tá. Bà Lestrangle không thể làm một việc hèn hạ như vậy. Hơn nữa người ta cũng không thể tưởng tượng được việc bà ăn cắp khẩu súng của Lawrence là có thật.

Đây là nội dung bản kê của tôi.

- Tất cả đều rõ ràng - Bà Marple nói sau khi đọc xong - Rõ ràng. Đàn ông có tài lập các bảng thống kê!

- Nhưng bà đồng ý với bảng này chứ? - Tôi hỏi.

- Chắc chắn là như vậy rồi.

Tôi đặt ra một câu hỏi vẫn dằn vặt tôi lâu nay :

- Bà Marple, bà nghi ngờ ai? Có lần bà nói bà nghi bảy người...

- Đúng thế - Bà trả lời một cách lơ đãng - Mỗi người nghi ngờ một người khác. Cái đó đã thấy rõ.

Bà không hỏi tôi nghi ngờ ai.

- Vấn đề là - Bà nói tiếp - phải có câu trả lời thích hợp cho mỗi câu hỏi. Nếu ông giải đáp được mọi vấn đề thì rất tốt. Nhưng rất khó! Nếu không có lá thư ấy...

- Lá thư nào? - Tôi ngạc nhiên hỏi lại.

- Phải, lá thư. Ông không nhớ là tôi đã nói rồi sao? Tôi đã bắn khoản ngay từ đầu. Trong đó có cái gì đó rất lạ lùng.

- Tuy nhiên, lúc này mọi cái đã rõ ràng. Lá thư đó được viết vào lúc sáu giờ ba mươi và một bàn tay bí mật, chắc chắn là của kẻ giết người, đã viết thêm vào 6 giờ 20. Tôi cho rằng chúng ta đã rõ rồi.

- Cả cách giải thích như vậy cũng chưa ổn.

- Thế nào?

- Xin ông nghe đây.

Bà Marple cúi xuống để nói tiếp :

- Bà Prothéro đi qua vườn như tôi đã nói. Bà ấy đến bên cửa sổ văn phòng nhà xứ. Bà ấy

nhìn vào trong nhưng không thấy ông đại tá.

- Phải, vì ông ấy đang viết thư.

- Chính cái đó là không ổn. Cái đó xảy ra vào 6 giờ 20. Chúng ta đã đồng ý với nhau ông ấy không thể viết thư này trước 6 giờ 30 để nói ông không thể chờ lâu hơn nữa. Nhưng tại sao 6 giờ 20 ông ấy lại ngồi trước bàn giấy?

- Tôi không nghĩ đến điều này. - Tôi chậm chạp nói.

- Nói xem, ông Clément, nếu chúng ta chú ý ngay từ đầu thì sao nhỉ? Đứng trước cửa sổ, bà Prothéro cho rằng trong văn phòng không có ai, bà ấy tưởng thế. Như vậy thì bà ấy không thể vào xưởng họa để gặp Lawrence được. Như vậy là thiếu thận trọng! Tưởng rằng trong văn phòng không có người thì trong căn phòng phải rất yên tĩnh. Cái đó cho chúng ta ba giả thiết, đúng không?

- Bà muốn nói rằng...

- Giả thiết thứ nhất: ông đại tá đã chết từ trước đó. Nhưng tôi không tin điều này. Chỉ có năm phút đồng hồ. Bà ấy hoặc tôi phải nghe thấy tiếng súng nổ; hơn thế nữa cái đó không thể giải thích tại sao ông Prothéro lại ngồi trước bàn giấy. Giả thiết thứ hai: ông đại tá đang viết thư, nhưng đó phải là một lá thư khác hẳn với lá thư mà người ta đã tìm thấy. Và giả thiết thứ ba...

- Giả thiết thứ ba là văn phòng không có ai, bà Prothéro có lý.

- Bà muốn nói sau đó thì ông đại tá mới vào văn phòng ư?

- Phải.

- Nhưng tại sao ông ta lại có hành động ấy?

Bà Marple giơ một tay lên trời tỏ vẻ không hiểu.

- Chúng ta phải tìm hiểu dưới một góc độ khác hẳn thôi.

- Nhiều khi cũng có chuyện như vậy; ý ông muốn nói thế ư?

Tôi không trả lời vì đang mãi suy nghĩ những lập luận của bà Marple.

Bà già đứng lên.

- Tôi phải về thôi. Tôi rất hài lòng được nói chuyện với ông... chúng ta chưa tiến lên được bước nào, đúng không?

- Để nói rõ ý nghĩ của mình với bà - Tôi vừa nói vừa đưa cho bà chiếc khăn quàng - thì vụ này làm tôi qua bối rối.

- Đây không phải là ý kiến của tôi. Tôi cho rằng nếu có một phương pháp đúng thì có thể giải thích được tất cả. Đó là sự thừa nhận có những chuyện trùng hợp ngẫu nhiên. Tất nhiên trong vụ này có nhiều sự trùng hợp như vậy.

- Đây là ý kiến của bà ư? Tôi muốn biết rõ cái lý thuyết ấy.

Tôi nhìn bà Marple trong khi đặt ra câu hỏi như vậy.

- Tôi thừa nhận lập luận của mình còn nhiều lỗ hổng. Có một việc mà tôi chưa hiểu. A! Nếu nội dung của lá thư đó khác đi...

Bà thở dài và lắc đầu. Bà đến bên cửa sổ lấy tay vạch bụi cây trên chậu cảnh. Những lá cây sát mép chậu đã héo khô.

- Ông biết không, ông Clément, phải thường xuyên tưới nước cho loại cây này. Nó cần nước, cây cảnh khốn khổ! Con hầu của ông phải cho cây uống nước hàng ngày, nó không làm việc này ư?

- Cô ta làm việc này và các việc khác nữa.

- Nó mới vào nghề.

- Phải. Griselda ít bảo ban cô ta. Cô ấy chỉ muốn dù sao cũng phải có một người hầu. Bữa nọ Marie đã định xin thôi việc.

- Tôi cứ tưởng nó gắn bó với ông bà kia.

- Đó là do cô Lettice làm cho cô ta bực mình.

- A! - Bà Marple kêu lên.

Bà già đang định bước qua cửa sổ thì bỗng nhiên dừng lại.

- Trời! - Bà lẩm bẩm như đang nói với chính mình - Ta ngu ngốc quá! Đúng thế! Hoàn toàn có thể chấp nhận được.

- Bà nói gì?

Bà nhìn tôi với bộ mặt đau buồn.

- Không có gì. Tôi mới nảy ra một ý nghĩ. Tôi phải về đây. Tôi sẽ suy nghĩ thêm. Tôi đã tỏ ra rất kỳ cục.

- Bà không kỳ cục đâu. - Tôi an ủi bà.

Tôi đưa bà ra vườn.

- Nào, bà Marple, bà không thể cho tôi biết là bà đang nghĩ gì ư?

- Tôi không muốn nói vào lúc này. Tôi có thể nhầm lẫn. Tôi không tin. Đây là hàng rào rồi. Không cần đi xa hơn. Tôi cảm ơn ông.

- Lá thư vẫn còn là vật cản trở, đúng không? - Tôi hỏi trong khi bà già đang khép lại rào chắn.

- Lá thư ư? Nhưng đấy không phải là lá thư thật. Tôi không tin. Chào ông Clément.

Bà vội vàng đi theo con đường nhỏ để về nhà. Tôi đứng yên nhìn theo bà. Tôi chỉ còn biết suy nghĩ.

Chương hai mươi bảy Câu chuyện bị ngắt quãng

Griselda và Denis chưa về. Tôi đã dự định đưa bà Marple về tận nhà rồi đón họ về. Nhưng quá say mê bàn luận về vụ án đáng buồn nên tôi đã quên khuấy đi mất.

Tôi đang đứng giữa phòng xép và tự hỏi có nên đi đón hai người vào lúc này không thì có tiếng chuông gọi cửa. Khi đi ra tôi thấy một phong thư trong hòm và tôi cầm lấy. Tiếng chuông lại réo lên. Tôi dứt thư vào túi và ra mở cửa. Đó là ông Melchett.

- Xin chào ông Clément - Ông ta nói - Tôi ra tỉnh bằng xe hơi và chợt nảy ra ý định rẽ vào đây xem ông có gì để uống không.

- Ông làm tôi có thêm vinh dự. Xin mời ông vào văn phòng.

Ông đại tá cởi áo khoác bằng da và đi theo tôi. Tôi đi tìm chai uých-ki và hai chiếc cốc. Đứng trước lò sưởi, hai chân chạng ra, ông Melchett vuốt bộ ria theo thói quen.

- Tôi có tin mới để báo cho ông đây, ông Clément. Một câu chuyện kỳ lạ mà ông chưa từng biết. Nhưng hãy để sau. Về phần ông có gì mới không? Các bà già có khám phá thêm được gì không?

- Các bà đã làm hết sức mình - Tôi nói - Nhưng chưa có kết quả nào. Trừ một bà...

- Có phải là bà Marple cừ khôi của chúng ta không?

- Ông nói đúng, ông đại tá thân mến.

- Các bà như bà ấy cứ tưởng mình biết rõ mọi chuyện.

Ông Melchett tợp một ngụm unction-ki.

- Câu hỏi mà tôi đặt ra cho ông đây có thể là vô ích - Tôi nói - Nhưng tôi tin chắc là cảnh sát đã thẩm vấn người bán cá. Nếu kẻ giết người thoát ra bằng cửa ra vào thì chắc hẳn anh ta đã trông thấy.

- Ông Landormy đã tra hỏi rồi, nhưng anh ta khẳng định rằng mình không nhìn thấy ai cả. Ông cần hiểu kẻ giết người vẫn tìm mọi cách giấu mặt. Có thể hắn đã nấp sau bụi cây nào đó trong vườn.

- Phải, chắc chắn là như vậy.

- Mặt khác - Ông Melchett nói tiếp - Nếu tên vô lại Archer gây ra chuyện này, thì Jackson, người bán cá, cũng không bán đứng hắn. Hai người là anh em họ với nhau.

- Ông nghi ngờ Archer ư?

- Trời ! Ông Prothéro đã chẳng nghi ngờ hắn đấy ư? Và ông đại tá cũng không cho mình là đã nặng tay với hắn kia mà!

- Chắc chắn là không. Ông ta là người cứng rắn.

- Ông có biết nguyên tắc xử thế của tôi là thế nào không? Cần phải sống và để cho người khác sống. Pháp luật là pháp luật, đúng, nhưng phải tỏ lòng nhân từ với đồng loại. Đó là điều mà ông Prothéro không muốn biết đến.

- Ông ta còn tự hào về sự cứng rắn của mình. - Tôi nói.

Sau một lúc yên lặng, tôi hỏi thêm :

- Ông còn những tin tức bất ngờ nào nữa?

- Bất ngờ thì cũng thật bất ngờ. Ông nghĩ như thế nào về bức thư viết dở dang của ông Prothéro?

- Phải...

- Chúng tôi đã đưa bức thư cho một chuyên gia xét nghiệm. Chúng tôi muốn giờ giấc ghi trong thư có phải do một bàn tay khác viết không. Chúng tôi cũng đưa mẫu chữ của ông Prothéro cho ông chuyên gia. Ông có biết kết luận của nhà xét nghiệm như thế nào không? Lá thư không do ông Prothéro viết ra!

- Đó là thư giả ư?

- Phải, thư giả. Các chuyên gia cho rằng chữ 6 giờ 20 do một bàn tay khác viết. Phần còn lại của bức thư bằng một thứ mực khác, lại do một người khác nữa viết.

- Họ tin chắc là như vậy ư?

- Chắc chắn như các chuyên gia có thể tin chắc. Họ khẳng định như vậy.

- Thật tuyệt vời! - Tôi không thể không kêu lên - Ông có nhớ chính bà Prothéro cũng đã nói đây không phải là nét chữ của chồng mình không. Lúc ấy không hiểu sao tôi không chú ý.

- Bà ấy đã nói như vậy ư?

- Lúc ấy tôi cứ tưởng chính ông Prothéro đã viết lá thư ấy.

Chúng tôi nhìn nhau một lúc lâu.

- Lạ lùng hơn nữa - Tôi chậm chạp nói - Vừa đây bà Marple, cả bà ta nữa, cũng nói đây là bức thư giả.

- Bà Marple quý quái! Bà ấy biết nhiều hơn nữa thì có thể cho rằng chính bà là kẻ giết người. Bỗng nhiên có tiếng chuông điện thoại. Các bạn có cho rằng chuông điện thoại cũng có linh

hồn không? Tiếng chuông ấy rền rĩ một cách khủng khiếp.

Tôi tới và nhấc máy.

- Nhà xứ đây.

Một tiếng người lại nói xa máy :

- Tôi cần thú tội... Tôi cần xưng tội!... A! Thượng đế! Thượng đế!

- A-lô! A-lô! Xin đừng cắt đường dây... Máy số mấy đã gọi cho chúng tôi?

Một tiếng trả lời là không biết và xin lỗi.

Tôi gác máy và nhìn ông Melchett.

- Bữa nọ ông đã nói ông sẽ phát điên nếu có một người nữa thú nhận mình là thủ phạm.

- Đúng, nhưng tại sao?

- Ở đầu dây đằng kia có một người nào đó muốn thú tội với tôi. Nhưng đường dây đã bị cắt rồi.

Ông Melchett nhảy đến chỗ đặt máy điện thoại.

- Để tôi nói chuyện với trạm bưu điện. - Ông ta gầm lên.

- Ông hỏi xem. Có thể ông gặp may hơn tôi. Tôi đi đây. Tôi có cảm giác mình biết người ấy là ai.

Chương hai mươi tám Sự cảm dỗ

Tôi nhanh chóng đi xuống làng. Đã mười một giờ khuya, và mười một giờ đêm chủ nhật thì làng Saint Mary Mead hầu như đã chết. Tôi thấy trên cửa sổ của lầu một của ngôi nhà nọ còn ánh đèn. Ông Hawes chưa đi nghỉ. Tôi dừng lại và bấm chuông.

Sau một lúc khá lâu, Bà Salder, chủ nhà của ông Hawes, ra mở cửa.

- Thế nào, ông mục sư đấy ư? - Bà ta kêu lên.

- Xin chào bà - Tôi nói - Tôi muốn gặp ông Hawes; tôi thấy trong nhà còn đèn; ông ấy chưa đi nghỉ chứ?

- Có thể. Tôi không thấy ông ấy từ sau khi tôi mang bữa ăn chiều lên. Ông ấy đã có một buổi tối yên tĩnh, không ai đến chơi và ông ấy cũng không đi đâu.

Tôi gật đầu, đi qua bà và bước nhanh lên thang gác. Ông Hawes thuê một phòng ngủ và một phòng khách trên lầu một.

Tôi vào phòng khách: nằm dài trên một chiếc ghế, người trợ tế của tôi đang ngủ say. Tôi vào mà ông ta cũng không tỉnh giấc. Bên cạnh ông có một vỏ hộp thuốc và một chiếc cốc nước mới uống hết một nửa.

Trên sàn, bên chân trái của ông có một tờ giấy bị vò nhàu. Tôi nhặt tờ giấy lên và vuốt thẳng ra.

Tờ giấy bắt đầu bằng dòng chữ:

Ông Clément thân mến,

Sau khi đọc xong hàng chữ, tôi kêu lên và rút thư vào túi. Tôi cúi xuống ông Hawes để nhìn kỹ hơn. Tôi cầm lấy ống nói gọi về nhà xứ. Chắc hẳn ông Melchett còn ở đấy. Máy đang bận. Tôi yêu cầu người ta gọi cho tôi khi máy rồi.

Tôi cho tay vào túi lấy ra tờ giấy đã nhặt được và đọc. Cùng lúc tôi nhớ đến phong thư lấy ở

phòng xếp của nhà xứ. Tôi lấy thư và mở phong bì.

Tôi biết nét chữ này. Nó giống với nét chữ trong lá thư nặc danh mà tôi nhận được chiều nay.

Tôi đọc một lần, hai lần mà không hiểu. Khi bắt đầu đọc lần thứ ba thì có chuông điện thoại. Như đang sống trong một giấc mơ, tôi nhấc máy lên và nói :

- A-lô!
- A-lô!
- Ông Melchett đấy ư?
- Phải. Ông đang ở đâu vậy? Tôi đã tìm ra số máy ấy...
- Tôi biết rồi.
- A! Rất tốt. Ông đang ở đây để nói với tôi ư?
- Phải.
- Thế còn lời thú tội thì sao?
- Tôi đã có nó trong tay.
- Ông đang giữ tên giết người đấy chứ?

Tôi nhìn ông Hawes. Tôi nhìn lá thư bị vò nát. Tôi nhìn những hàng chữ nặc danh. Tôi nhìn hộp thuốc rỗng không có ghi chữ Cherubin. Tôi nhớ đến cuộc nói chuyện với ông Hawes.

Tôi đã rất cố gắng để nói :

- Tôi không biết... - Tôi nói - Tốt nhất là ông đến đây, nhanh lên!

Tôi cho ông cảnh sát trưởng địa chỉ sau đó đến ngồi bên ông Hawes để suy nghĩ xem mình phải làm gì. Tôi chỉ có hai phút đồng hồ để làm việc này, vì sau đây hai phút thì ông Melchett sẽ tới đây.

Tôi đọc lần thứ ba lá thư.

Rồi tôi nhắm mắt lại để suy nghĩ.

Chương hai mươi chín

Gọi sai số điện thoại lại là tốt

Tôi đã ngồi như vậy trong bao lâu? Chắc chắn là không hơn một vài phút. Tôi có cảm giác mọi thứ đều sụp đổ khi có tiếng gõ cửa và khi quay đầu lại tôi thấy ông Melchett.

Ông ta đã nhìn thấy Hawes đang nằm trên ghế.

- Tất cả những cái này có nghĩa là gì? - Ông ta hỏi.

Tôi lấy một trong hai lá thư trong túi ra và đưa cho ông. Ông đọc to:

Ông Clément thân mến,

Tôi muốn chia sẻ với ông một tin khá nặng nề. Tôi muốn nói trực tiếp chuyện này với ông. Sau khi suy nghĩ tôi thấy viết thư cho ông là tốt hơn cả. Chúng ta sẽ biết ngay thôi, cần phải như vậy.

Tôi đã ám chỉ những bước ngoặt đã xảy ra trong thời gian gần đây. Tôi lấy làm tiếc là đã không nói với ông về danh của thủ phạm. Không nghi ngờ gì, cái đó là không thể được.

Cũng khá khó khăn cho tôi phải tố cáo một thành viên của nhà thờ, bốn phận của tôi lại không rõ ràng. Cần phải làm gương, và...

Ông Melchett đưa mắt hỏi tôi. Đến đây thì chữ viết nguệch ngoạc, rất khó đọc như chúng đang được viết ra bởi một bàn tay lạnh giá của người sắp chết.

Ông đại tá thở dài và nhìn Hawes.

- Cuối cùng chúng ta đã nắm được chìa khóa của cánh cửa bí mật. Một người mà không ai ngờ tới! Và sự hối hận đã thúc đẩy ông ta thú tội...

- Thái độ của ông ấy là rất lạ lùng trong mấy ngày gần đây. - Tôi nói.

Bất chợt ông Melchett đến bên người đang ngủ. Ông không giữ nổi một tiếng kêu to. Ông nắm hai vai ông Hawes và bắt đầu lay. Lúc đầu nhẹ nhàng và mỗi lúc càng mạnh.

- Ông ta không ngủ! - Ông Melchett kêu lên - Ông thấy rõ đây là ma túy! A! Chuyện này có nghĩa như thế nào?

Mắt nhìn vào hộp thuốc, ông nhấc nó lên.

- Đúng không?

- Đúng thế. Hôm nọ ông ta đã chỉ những viên thuốc ấy cho tôi xem và nói rằng người ta cấm ông dùng liều mạnh. Chắc chắn cái đó đã dẫn ông ta đến chỗ chết. Chàng trai khốn khổ! Nhưng thà như vậy còn hơn. Chúng ta không cần xét xử nữa.

Nhưng ông Melchett trước hết là một cảnh sát. Những xúc động của tôi không ảnh hưởng gì đến ông ta cả. Ông ta đã tìm ra kẻ giết người. Ông ta muốn hắn bị treo cổ.

Ông ta chạy đến bên máy điện thoại và gọi cho ông Haydock.

- A-lô! A-lô! Có đúng là ông Haydock không? Yêu cầu bác sĩ đến nhà ông Hawes ngay. Khẩn cấp, rất khẩn cấp. Ông nói sao? Ông ở số nào? A! Xin lỗi.

Ông gọi trạm bưu điện với giọng cầu khẩn.

- Lại nhầm số!... Người ta cứ lẫn lộn con số!... và đây là mạng sống của một con người!... A-lô! Gọi sai số rồi!... Không để mất thời gian nữa!... Gọi số 39 chứ không phải là số 35...00 chứ không phải là 5.

Lại sốt ruột chờ.

- A-lô!... A-lô! Ông Haydock đấy ư? Melchett đang nói với ông đây. Đến ngay... Đến ngay nhà ông Hawes. Ông ta đã dùng ma túy quá liều. Nhanh lên. Đây là vấn đề sống, chết.

Ông gác máy rồi đi đi lại lại trong phòng.

Ông ta nhìn thẳng vào mặt tôi.

- Tôi tự hỏi tại sao ông không gọi ngay cho bác sĩ Haydock? Ông đã bỏ mặc mọi phương tiện, ông Clément.

Có thể ông Melchett đã nghĩ sự việc theo cách của mình. Tôi không trả lời. Ông ta hỏi tiếp :

- Ông thấy bức thư ở đâu?

- Ở dưới đất... Bị vò nhàu... Ông ấy đã đánh rơi...

- Thật là lạ lùng... Bà Marple có lý khi nói bức thư tìm thấy không phải là thư thật. Tại sao bà ta lại đoán ra việc này? Nói riêng với nhau thôi nhé, chàng trai khốn nạn đã không tiêu hủy bức thư. Đây là một chứng cứ hợp thức.

- Cuộc sống con người đầy rẫy mâu thuẫn và rủi ro...

- Nếu không như vậy thì chúng ta không thể tìm ra kẻ giết người. Nhưng sớm hay muộn thì hắn cũng có những hành động đại dột thôi. Do đó nhất định hắn sẽ bị tóm cổ.

- Nhưng, ông Clément, trông ông có vẻ buồn bực. Câu chuyện này là một đòn đánh mạnh vào ông ư?

- A! Đúng. Tôi đã nói với ông: ít lâu nay ông Hawes có vẻ khác thường nhưng tôi lại không chú ý.

- Ai có thể học được chữ ngờ? Đây, có tiếng xe hơi.

Ông Melchett tới trước cửa sổ và cúi xuống :

- Phải, ông Haydock đã tới.

Một lát sau, ông bác sĩ đã đứng bên chúng tôi. Ông cảnh sát trưởng nói vắn tắt việc đã xảy ra.

Ông Haydock là người không dễ biểu lộ tình cảm. Ông cau mày và đến bên con bệnh. Ông bắt mạch, vạch mắt để nhìn rõ con ngươi của ông Hawes.

Sau cùng ông quay sang Melchett :

- Ông muốn tôi cứu để rồi đưa ông ta lên giá treo cổ ư? - Ông bác sĩ hỏi - Bệnh ông ta rất nặng; không biết tôi có thành công trong việc chữa chạy không.

- Ông hãy cố gắng hết sức mình. - Ông Melchett nói.

- Tốt.

Mở xắc-cốt ông Haydock lấy ra một ống thuốc, nạp thuốc vào ống tiêm và tiêm vào cánh tay ông Hawes rồi đứng đợi.

- Tốt nhất là đưa ông ta tới bệnh viện ở Much Benham. Các ông giúp tôi đưa ông ta xuống xe.

Chúng tôi đưa người bệnh xuống xe. Khi ngồi trước vòng lái, ông Haydock còn nói :

- Ông biết không, ông Melchett, ông vẫn muốn treo cổ người này chứ?

- Ông muốn tôi không làm gì hấn ư?

- Cái đó thì tôi không biết. Tôi muốn nói, nếu ông ta khỏi thì kẻ khốn khổ này cũng không thể chịu trách nhiệm về những hành động của mình được. Tôi sẽ là người đứng ra làm chứng...

- Ông ta muốn nói gì? - Ông Melchett hỏi tôi khi chúng tôi theo cầu thang lên lầu một.

Tôi giải thích rằng Hawes bị chứng mộng du.

- Đó là một bệnh mất ngủ, đúng không, ông Clément. Thờn nay người ta tìm mọi lý do để giảm nhẹ mọi hành động xấu xa của mình. Ông có đồng ý với tôi không?

- Khoa học dạy nhiều điều mà chúng ta không biết.

- Khoa học... Khoa học... Xin lỗi ông được nói như thế này: mọi lý thuyết của ông đều kỳ cục tôi không tán thành mớ lý thuyết ấy. Tôi đơn giản cũng chỉ là một con người. Trong khi chờ đợi chúng ta có thể xem xét căn hộ này.

Ông ta vừa nói xong thì một chuyện bất ngờ xảy ra: cánh cửa phòng bật mở và bà Marple bước vào.

Mặt đỏ bừng, bà ta như đang trong cơn phấn kích.

- Xin lỗi các ông - Bà nói - Tôi thấy mình đã làm phiền các ông. Chào đại tá. Xin ông bỏ qua cho. Tôi nghe nói ông Hawes bị bệnh nặng và tôi thấy mình có bốn phận chạy tới đây xem có thể giúp các ông được việc gì không.

Bà ngừng lời. Ông Melchett nhìn bà già với vẻ coi thường.

- Bà rất đáng mến, bà Marple - Ông ta nói bằng giọng khô khan - Bà không cần phải tới. Nhưng tại sao bà lại biết...

Tôi cũng định đặt ra cho bà câu hỏi đó.

- Tại cái máy điện thoại - Bà Marple giải thích - Trạm bưu điện rất đáng trí! Chính ông đã gọi điện cho tôi, tưởng tôi là ông Haydock. Số máy của tôi là 35.

- A! Thế đấy. - Tôi kêu lên.

Bà Marple bao giờ cũng có lý do chính đáng để biết những cái mình cần biết. Lý do này có thể chấp nhận được.

- Thế đấy! - Bà nói tiếp - Tôi chạy tới đây để xem có giúp được việc gì không.

- Bà thật đáng mến - Ông Melchett vẫn nói bằng giọng khô khan - Nhưng chẳng có việc gì để làm cả. Ông Hawes vừa được chở đi bệnh viện.

- Thế là ông ta đã đi bệnh viện ư? Tôi rất yên tâm. Ông ta sẽ chóng khỏi bệnh thôi. Khi nói “chẳng có việc gì để làm cả” ông có ngụ ý rằng không thể cứu ông ta được không? Ông ta không bị bắt giam chứ?

- Than ôi! - Tôi nói.

Nhìn thấy hộp thuốc, bà Marple kêu lên :

- Chắc hẳn ông ta đã dùng một liều cao, đúng không?

Tôi có cảm giác rằng ông Melchett đang trong thế tự vệ. Trong trường hợp khác, tôi cũng sẽ như vậy. Tôi nhớ lại những cuộc tranh luận với bà về vụ này.

- Xin bà xem đây. - Tôi nói và đưa cho bà lá thư viết dở của ông Prothéro.

Không ngạc nhiên chút nào, bà cầm lấy tờ giấy.

- Bà đã không nhầm lẫn.

- Không, nhưng tôi muốn hỏi ông một việc, ông Clément, với sự cho phép của ông, đúng thế, tôi có thể biết ai đưa ông tới đây. Có một cái gì đó làm tôi băn khoăn. Có phải là ông Melchett không?

Tôi giải thích cho bà về cú điện thoại, tôi nhận ra đó là tiếng của thầy trợ tế. Bà Marple ngẩng đầu vừa nghe vừa có vẻ suy nghĩ.

- Thật là thú vị - Cuối cùng bà nói - Thật là kỳ diệu, có thể nói như vậy. Ông đã tới đây vào lúc gay cấn nhất.

- Gây cấn thế nào? - Tôi buồn rầu hỏi lại.

Bà Marple tỏ vẻ ngạc nhiên.

- Vì nhờ ông mà ông Hawes được cứu thoát, chắc chắn là như vậy.

- Tốt nhất là ông ta không bao giờ khỏi bệnh, đó là điều thích hợp nhất đối với Hawes... thích hợp nhất đối với mọi người. Bây giờ chúng ta đã biết rõ sự thật...

Tôi ngừng nói vì thấy bà lắc đầu lia lịa.

- Tất nhiên! - Bà kêu lên - Tất nhiên! Đó là điều ông nghĩ. Ông cho rằng mình đã biết sự thật. Cái đó là tốt đối với mọi người. Phải... phải... Mọi thứ đều có cả: lá thư, những viên thuốc, tình trạng của Hawes, những lời thú tội của ông ta. Có cả. Nhưng đó là sai.

Chúng tôi ngạc nhiên nhìn bà Marple.

- Do đó tại sao - Bà nói tiếp - tôi muốn biết ông Hawes đã đến bệnh viện một cách an toàn chưa, đến một chỗ mà không ai được tới gần chưa. Nếu khỏi bệnh thì ông ta sẽ nói rõ sự thật.

- Sự thật ư?

- Phải, sự thật, ông Clément. Đó là ông Hawes không hề động đến một sợi tóc của ông Prothéro.

- Thế còn cú điện thoại?... Lá thư?... Những viên thuốc?... Tất cả đã rõ ràng.

- Tôi xin nhắc lại, đó là những cái mà hẳn đã làm ra như vậy. A! Hẳn rất mạnh! Sự việc mà hẳn giữ lại lá thư và đã dùng nó vào việc này... chứng tỏ hẳn rất mạnh.

- Hẳn là ai? - Tôi hỏi.

- Là kẻ giết người chứ còn ai nữa!

Và rồi bằng một giọng bình tĩnh nhất bà Marple nói thêm :

- Là kẻ giết người, Lawrence Redding!

Chương ba mươi

Bà Marple - Nhà thám tử

Chúng tôi nhìn bà Marple tưởng rằng bà đã mất trí. Chính ông Melchett là người lên tiếng đầu tiên. Ông nói bằng một giọng nhẹ nhàng và thương hại.

- Nhưng thật là vô lý, bà Marple - Ông nói - Lawrence không có tội.

- Đúng thế - Bà Marple trả lời - Bằng mọi cách hắn mong người ta bắt giam hắn về tội giết người. Hắn đã làm như vậy. Ông có thể nhớ lại, ông Clément thân mến, khi nghe được tin này tôi đã rất ngạc nhiên. Cái đó làm đảo lộn mọi nhận định của tôi và có lúc tôi tưởng là hắn vô tội... Nhưng sau đó tôi khẳng định chính hắn là thủ phạm.

- Như vậy là bà nghi cho Lawrence ư?

- Tôi biết là trong các cuốn tiểu thuyết, kẻ giết người không bao giờ lộ mặt. Tôi chưa hề thấy nguyên tắc ấy thể hiện trong đời sống thực tế; mà thường là ngược lại. Tôi rất quý trọng bà Prothéro, nhưng tôi không ngờ bà bị Lawrence mê hoặc, làm theo mọi điều hắn sai bảo. Tất nhiên hắn không phải là kẻ muốn chạy trốn với một người đàn bà không một xu dính túi. Với hắn, điều cần thiết là ông Prothéro phải biến mất... Và hắn đã làm cho ông ấy biến mất. Hắn là một trong những kẻ đẹp trai nhưng vô luân.

Đại tá Melchett khịt mũi với vẻ sốt ruột. Cuối cùng ông nói :

- Không, điều bà vừa nói thật là ngu ngốc! Ngu ngốc! Chúng tôi có thời khóa biểu của Lawrence cho đến sáu giờ bốn mươi năm phút, giờ mà ông Haydock khẳng định rằng ông Prothéro đã chết được một lúc lâu rồi kia. Bà biết rõ bác sĩ Haydock chứ? Hay là bà cho rằng ông ta đã nói dối?

- Tôi tuyệt đối tin rằng - Bà Marple bình tĩnh nêu ý kiến - ông Haydock đã nói đúng. Ông ấy là người thật thà. Hơn nữa kẻ đã bắn vào ông Prothéro không phải là Lawrence mà là bà Prothéro.

Chúng tôi lại nhìn bà Marple. Bà hất chiếc khăn trùm đầu về phía sau và bắt đầu nói. Bà nói những chuyện khủng khiếp bằng một giọng bình thản.

- Tôi chưa muốn nói vào lúc này. Các cơ quan pháp luật coi trọng chứng cứ hơn là lời nói. Nhưng tôi muốn có một lời giải thích làm chìa khóa để làm sáng tỏ mọi sự việc. Như có lần đã nói với ông, ông Clément, tôi còn thiếu một chi tiết nhỏ. Và bất chợt khi ra khỏi văn phòng nhà xứ, tôi để ý đến cây cọ trồng trong chậu cảnh đặt bên cửa sổ. Vấn đề là ở đấy! Sáng rõ như ban ngày.

- Bà ta điên rồi, điên thật rồi... - Ông Melchett nói nhỏ với tôi.

Bà Marple yên lặng nhìn chúng tôi. Mắt bà sáng lên.

- Trước đây tôi rất quý trọng Lawrence và bà Prothéro. Nhưng sau khi hắn rồi bà ta tự thú theo kiểu ấy, tôi được an ủi vì tôi đã nhầm. Chính lúc ấy tôi lập một bảng danh sách những người mà tôi nghi ngờ.

- Bảy người! - Tôi lẩm bẩm.

Bà Marple cười và nhìn tôi.

- Phải, bảy người! Trước hết là Archer (không phải là không có lý do): một hôm anh ta quá chén... Rồi đến Marie, bạn gái của Archer, một người có những thái độ lạnh lùng. Cô ta có lý do

và có điều kiện: hôm ấy chỉ có một mình cô ta trong nhà xứ. Bà mẹ của Archer có thể đã lấy cắp khẩu súng của Lawrence để đưa cho một trong hai người. Tất nhiên có cả cô Lettice nữa, cô gái cần tự do và cần tiền. Tôi biết nhiều cô gái xinh đẹp nhưng vô đạo đức, không biết xấu hổ là gì.

Tôi giật mình. Bà Marple vẫn nói tiếp :

- Còn chiếc vợt đánh quần vợt nữa.

- Chiếc vợt ư?

- Phải, chiếc vợt của Clara, cô người hầu của bà Price Ridley, ở hàng rào trong vườn nhà xứ.

Cái đó làm cho người ta tưởng rằng Denis đã về nhà sớm hơn. Một chàng trai, khi đang yêu, thì có thể làm mọi chuyện vì người mình yêu. Anh chàng đã yêu Lettice như ông đã thấy rõ.

- Tất nhiên còn có cả ông Hawes và ông nữa, ông mục sư thân mến. Có hai người, nhưng là ai đây?

- Tôi ư? - Tôi kinh ngạc kêu lên.

- Xin lỗi ông. Nói cho đúng ra tôi không cho đây là một sự suy nghĩ nghiêm chỉnh. Nhưng số tiền ấy đã mất. Thủ phạm chỉ có thể là ông hoặc là thầy trợ tế. Bà Price Ridley đi mọi nơi nói bóng gió rằng kẻ lấy cắp số tiền ấy là ông. Về phần mình tôi cho rằng đấy là Hawes. Câu chuyện làm tôi nhớ lại người chơi đàn oóc-gan khốn khổ mà ông đã kể.

- Con người thật quá phức tạp. - Tôi nói.

- Đúng thế. Chúng ta nói tiếp câu chuyện. Còn Griselda thân mến nữa...

- Bà Clément có chứng cứ ngoại phạm - Ông Melchett nói chen vào - Bà ấy về nhà bằng xe lửa lúc sáu giờ năm mươi phút.

- Không nên tin vào cái mà người ta nói. Chiều hôm ấy chuyến tàu sáu giờ năm mươi phút chạy chậm nửa tiếng đồng hồ. Lúc bảy giờ mười lăm phút chính mắt tôi trông thấy bà ta ở trong làng. Có thể kết luận rằng bà ta đã trở về sớm hơn, bằng một chuyến tàu khác.

Tôi chợt nhớ đến lá thư nặc danh nói Griselda đã từ xưởng họa của Lawrence đi ra vào lúc sáu giờ hai mươi chiều ngày xảy ra án mạng.

Đây như là một tia chớp trong giấc mộng, trong cơn ác mộng thì đúng hơn: sự phản bội của Griselda. Chắc rằng ông Prothéro đã biết rõ chuyện này và ông ấy quyết định báo tin cho tôi; thất vọng, Griselda đã ăn cắp khẩu súng và làm cho ông Prothéro phải câm miệng.

Tôi không biết bà Marple có đọc được những suy nghĩ của tôi không. Có thể. Có nhiều việc không thể lọt qua tai mắt của bà.

Bà trả tôi lá thư với cái hất đầu :

- Chuyện đó đã lan truyền khắp làng - Bà nói - mọi người đều biết. Cái đó cũng đáng nghi ngờ, đúng không? Cũng giống như bà mẹ của Archer thề đã nhìn thấy khẩu súng vào buổi trưa, lúc bà ra về.

Bà Marple ngừng một lúc rồi nói tiếp :

- Nhưng tôi đã loại trừ khả năng này. Cái tôi muốn, và tôi cũng cho rằng đây là bốn phạm của mình, là trình bày những giải thích của mình trong hệ thống sự việc. Tin hay không là tùy các ông. Tôi đã làm việc tôi phải làm. Trước mắt tôi muốn đưa ra một chứng cứ liên quan đến mạng sống của ông Hawes.

Sau khi ngừng lời, bà lại nói tiếp bằng giọng tin chắc :

- Tôi sẽ giải thích những sự việc. Đến trưa này thứ năm ấy, tội ác được quyết định với mọi chi tiết nhỏ nhất. Lawrence tới thăm ông mục sư tuy biết ông ấy không ở nhà. Hắn mang súng tới giấu vào chậu cây bên cửa sổ. Hắn mang súng tới Clément trở về hắn giải thích sự có mặt

của mình và nói mình đã quyết định ra đi. Lúc năm giờ ba mươi hẵn giả giọng phụ nữ gọi điện thoại cho ông mục sư (xin nhớ hẵn là một diễn viên có tài).

- Bà Prothéro cùng chồng đi xe hơi vào trong làng. Và điều lạ lùng (mà ít người chú ý) là bà ta không mang theo túi xách tay. Các ông phải thấy đây là điều khác thường đối với người phụ nữ! Trước sáu giờ ít phút, khi đi qua mảnh vườn của tôi, bà ta dừng lại để nói chuyện với tôi với dụng ý để tôi thấy bà ta không mang theo vũ khí và đang trong trạng thái bình thường. Vì họ tin rằng không có chuyện gì mà tôi không lưu ý! Bà ta đi khuất nhà xứ và đến trước cửa sổ văn phòng. Lúc ấy ông đại tá khốn khổ đang ngồi viết thư cho ông, ông Clément. Ông ấy điếc, ai cũng biết như vậy. Bà ta lấy khẩu súng trong chậu cây, đến gần chồng và bắn vào đầu ông ấy. Xong việc, ném khẩu súng xuống sàn nhà, bà ta chạy như một tia chớp đến xưởng vẽ của Lawrence. Người ta nói bà ta không đủ thời gian để làm việc này. Tuy nhiên bà ta đã làm được.

- Nhưng còn tiếng súng? - Ông Melchett hỏi - Bà không nghe thấy tiếng nổ kia mà?

- Người ta đã chẳng chế tạo ra ống giảm thanh đó sao? Ít nhất thì tôi cho là như vậy. Tôi tự hỏi tiếng hắt hơi lạ lùng mà cô hầu Clara nghe được có phải là tiếng súng nổ không? Nhưng cái đó cũng chẳng có gì là quan trọng. Tôi nói tiếp. Lawrence đón bà Prothéro trước cửa và cùng vào xưởng vẽ. Họ ở lì trong ấy vì sợ rằng tôi vẫn còn ở trong vườn để theo dõi họ.

- Khi trở ra, họ tỏ ra vui vẻ một cách tự nhiên. Họ đã phạm một sai lầm. Nếu gặp để từ biệt nhau họ sẽ có một thái độ khác. Các ông thấy không, đây là điểm yếu của họ. Họ không thể tỏ ra lo ngại, buồn rầu.

- Trong mười phút ấy họ cố tạo ra một chứng cứ vô can. Lawrence đến nhà xứ. Hẵn là hẵn đã thấy từ xa ông mục sư đang trở về. Hẵn lấy lại khẩu súng và ống giảm thanh; hẵn để lại lá thư giả viết bằng hai thứ mực. Sau này, phát hiện đây là thư giả, người ta sẽ nghi đây là bà Prothéro. Nhưng cùng lúc ấy hẵn phát hiện ra lá thư viết dở của ông Prothéro. Thông minh, hẵn lấy lá thư ấy nghĩ rằng nó sẽ có lợi ích lớn cho mình sau này. Hẵn quay kim đồng hồ cho phù hợp với thời gian ghi trên lá thư. Tất cả theo một ý tưởng: hướng mọi nghi ngờ vào bà Prothéro.

- Sau đó Lawrence đi ra và gặp ông. Tôi nhắc lại: hẵn rất thông minh! Cố gắng tỏ ra tự nhiên. Rồi hẵn rút ống giảm thanh đi, mang khẩu súng đến đồn cảnh sát, tự thú một cách kỳ cục rằng mình là người gây ra tội ác. Nhưng không ai tin hẵn cả.

- Nhưng còn tiếng nổ ở trong rừng thì sao? - Tôi hỏi - Đây có phải là sự trùng hợp ngẫu nhiên mà bà ta đã nói không?

- Ô! Không - Bà Marple lắc đầu - Không phải là sự trùng hợp. Hẵn làm cho mọi người đều nghe thấy tiếng nổ, nếu không thì người ta vẫn nghi ngờ bà Prothéro. Lawrence đã làm như thế nào? Tôi không rõ. Tuy nhiên a-xít py-rích sẽ nổ khi bị một vật nặng rơi xuống. Ông mục sư thân mến có nhớ việc gặp Lawrence trong khi hẵn đang cầm hòn đá trên tay, chỗ này cũng là nơi ông tìm ra mảnh kim loại ấy. Con người rất khôn ngoan. Người ta treo hòn đá lên trên mảnh kim loại ấy. Dùng một ngòi cháy chậm cháy trong hai mươi phút làm đứt dây treo thì ngay lập tức có tiếng nổ. Và tiếng nổ vang lên đúng lúc sáu giờ ba mươi phút, đúng lúc bà Prothéro và Lawrence đang đứng trước cửa xưởng họa, trước mắt mọi người. Vật chứng duy nhất còn lại là hòn đá mà ông thấy hẵn đang cầm trên tay trong lần gặp gỡ ấy.

- Bà nói có lý. - Tôi nói.

Tôi nhớ lại lúc ấy Lawrence có vẻ tự nhiên. Nhưng lúc này...

Có thể nói là bà Marple đã đọc được tư tưởng của tôi vì bà đã nói tiếp một cách ranh mãnh :

- Phải, hẳn đã rất ngạc nhiên khi gặp ông... Nhưng hẳn đã nói biểu tôi hòn đá đó để xây dựng một mảnh vườn kiểu Nhật Bản. Chỉ có điều đây không phải là hòn đá thích hợp cho công việc ấy! Chính hẳn đã hướng tôi đi vào cái đích chính xác.

Trong khi bà Marple nói thì ông Melchett vẫn ngồi. Có thể nói là ông như đang bị thôi miên. Lúc này dường như ông ta đã tỉnh lại. Ông khịt mũi một hai lần rồi nói :

- Tôi đã nói mà! Tôi đã nói mà!

Ông không nói gì thêm. Tôi có cảm tưởng ông cũng bị hấp dẫn bởi những lời nói có căn cứ thực tế và những lập luận chặt chẽ của bà Marple như tôi. Nhưng ông chưa muốn thừa nhận điều đó ngay.

Ông đưa tay cầm lấy lá thư bị vò nát.

- Tất cả những cái đó rất tốt - Ông Melchett nói - Nhưng, bà Marple, bà giải thích như thế nào về việc ông Hawes gọi điện thoại cho ông mục sư để thú tội?

- Về phương diện tín ngưỡng mà nói, cái đó là do hiệu quả của bài giảng kinh của ông Clément.

- Ông biết không, ông mục sư thân mến, ông đã làm việc rất cù. Ông Hawes đã cảm động sâu sắc; ông ta không thể chịu đựng lâu hơn nữa và thấy cần thiết phải thú nhận đã biến thủ quỹ của nhà thờ.

- Sao?

- Đúng thế. Chính Thượng đế đã cứu sống ông ấy. Tôi hy vọng ông ta thoát khỏi nguy hiểm vì ông Haydock rất giỏi! Theo tôi, Lawrence ăn cắp lá thư viết dở của ông Prothéro và giấu kín một nơi. Hẳn tìm người để tung tin này ra và hẳn nghĩ đến ông Hawes. Tôi biết hẳn đã tới đây cùng thầy trợ tế và hai người ngồi bên nhau một lúc lâu. Hẳn mang theo thuốc và đưa cho ông Hawes dùng. Lợi dụng lúc ông này sơ hở hẳn nhét một lá thư viết sẵn vào túi áo ông ta. Sau khi ông Hawes qua đời người ta sẽ thấy lá thư. Người ta sẽ đoán ra chính thầy trợ tế đã giết ông Prothéro, nay tự tử vì hối hận. Tôi cho rằng trước khi ngắt đi, ông Hawes đã thấy bức thư và đã gọi điện thoại cho ông mục sư.

- Tôi đã nói mà! Tôi đã nói mà! - Ông Melchett lại kêu lên - Tất cả những cái đó thật là khác thường... Tôi không tin một lời nào.

Thấy mình có vẻ kỳ cục, ông nói thêm :

- Bà có thể giải thích cú điện thoại từ nhà Lawrence gọi cho bà Price Ridley được không?

- "Cái này - Bà Marple nói - tôi gọi là một sự trùng hợp. Chính Griselda là tác giả của cuộc gọi ấy. Có thể cùng với Denis nữa. Hai người sợ rằng tin của bà ta sẽ đến tai ông mục sư và hình dung đây là cách tốt nhất buộc bà ta phải câm miệng. Một sự trùng hợp lạ lùng, cú điện thoại ấy xảy ra đúng vào lúc có tiếng nổ trong rừng. Người ta đã cho rằng hai cái đó có quan hệ với nhau.

Những người nghe thấy tiếng nổ ấy đều nói đó là tiếng nổ không bình thường, chỉ có điều là họ không biết cách mô tả sự không bình thường ấy ra sao".

Ông Melchett húng hắng ho.

- Câu chuyện có thể chấp nhận được, bà Marple. Nhưng xin phép được nói nó không có một chút chứng cứ nào cả.

- Than ôi! Tôi biết - Bà Marple nói - Nhưng ông tin là như vậy, đúng không?

Ông đại tá buộc lòng phải nói :

- Phải, tôi tin. Tôi thấy vụ này không thể có cách diễn biến nào khác được. Nhưng nó không

có chứng cứ, không có một nguyên tử chứng cứ nào cả.

Bà Marple ho :

- Tôi thấy có thể tùy theo từng trường hợp thôi...
- Trường hợp nào?
- Người ta có thể giăng một cái bẫy.

Chương ba mươi mốt Cụ bà Fanny có lý

Chúng tôi ngạc nhiên nhìn bà.

- Một cái bẫy ư? Bẫy như thế nào?

Bà Marple tỏ vẻ suy nghĩ nhưng rõ ràng là bà đã có kế hoạch rồi.

- Ví dụ như người ta gọi điện thoại cho Lawrence để báo tin.

Ông Melchett không thể không bật cười.

- Phải. Tất cả đã bại lộ. Trốn nhanh! Đúng là một mảnh khốe cũ, bà Marple. Nhưng tôi tin rằng Lawrence láu lỉnh, không thể bị sa lưới.

- Phải có một cách khác - Bà Marple nói - Tôi gợi ý - đây chỉ là một gợi ý thôi - việc này nên giao cho một người, như bác sĩ Haydock chẳng hạn, nhìn vụ án ông Hawes với vẻ ngẫu nhiên. Ông ấy nói lộ cho hẩn biết rằng có người, như bà Sadler, chủ nhà, chẳng hạn, đã ngẫu nhiên thấy họ đưa thuốc cho nhau. Nếu Lawrence vô tội thì hẩn sẽ không có phản ứng gì, ngược lại...

- Ngược lại thì sao?

- Hẩn sẽ làm những việc đại dột khác.

- Và hẩn sẽ bị bắt. Có thể. Rất thông minh - bà Marple. Nhưng liệu ông Haydock có nhận giúp việc này không?

- Đúng thế. Lý thuyết rất khác với thực hành! Nhưng ông Haydock đây rồi. Chúng ta có thể hỏi ông ấy.

Tôi cho rằng ông bác sĩ rất ngạc nhiên khi thấy bà Marple đang ngồi với chúng tôi. Ông tỏ ra mệt mỏi.

- Ông ấy sẽ khỏi thôi. Bốn phận người thầy thuốc là phải cứu con bệnh và tôi đã làm đúng như vậy. Nhưng tôi lại mong rằng ông ta không khỏi bệnh thì hơn.

- Có thể ông sẽ thay đổi ý kiến nếu ông nghe chúng tôi nói.

Ông Melchett nói một cách vắn tắt giả thuyết của bà Marple và kiến nghị của bà đưa ra.

Tư tưởng nhân đạo của ông Haydock đã thay đổi. Ông rất muốn thấy Lawrence trên giá treo cổ. Tôi hình dung đây không phải vì tội giết ông Prothéro mà vì tội ác đối với ông Hawes.

- Tên nham hiểm đáng nguyên rủa! Tên nham hiểm đáng nguyên rủa! Ông Hawes khốn khổ! Ông ấy có một bà mẹ và một người em gái. Sự xấu hổ có một người thân là kẻ giết người sẽ đeo đẳng họ suốt đời. Hãy nghĩ đến sự khổ tâm của họ! Thật là hèn nhát. Nếu điều các ông nói với tôi là sự thật thì xin các ông hãy tin tưởng vào tôi. Tên khốn kiếp đó không đáng sống nữa... Một người khốn khổ không thể tự vệ được như ông Hawes...

Ông Haydock đang bận rộn với ông Melchett để thảo luận chi tiết việc giăng bẫy cho Lawrence thì bà Marple đứng lên. Tôi đề nghị được đưa bà về.

- Ông rất đáng mến - Bà bảo tôi khi chúng tôi vào trong làng - Đã quá nửa đêm. Tôi hy vọng

là Raymond không đợi tôi.

- Anh ấy không yêu cầu được đưa bà đi ư?

- Tôi không nói là mình sẽ đi.

Tôi cười thầm về cách phân tích tâm lý những vụ án mạng mà anh ta nêu ra.

- Nếu lập luận của bà về vụ này tỏ ra đúng đắn và việc tìm ra thủ phạm thành công thì cháu trai bà sẽ cho bà một điểm tốt.

Bà Marple nở một nụ cười khoan dung và nói :

- Cái đó làm tôi nhớ lại lời của bà cô Fanny của tôi. Lúc ấy tôi mới mười sáu tuổi nên đã cho câu nói đó là ngọc ngạch.

- A!

- Bà thường nói rằng: “Những người trẻ tuổi tưởng rằng người già là điên khùng; nhưng những người già biết rằng chính người trẻ tuổi mới điên khùng”.

Đoạn kết

Không có vấn đề gì lớn trong vụ án ông Prothéro phải nói nữa.

Kế hoạch của bà Marple đã thành công mỹ mãn. Lawrence Redding là thủ phạm. Chỉ cần hấn nhận là đã đưa thuốc cho ông Hawes là biết rõ toàn bộ sự việc. Đó là những việc làm của một lương tâm không trong sạch.

Người ta thấy hấn chạy đi, chạy lại. Ý nghĩ đầu tiên của hấn, theo tôi là chạy trốn. Nhưng hấn còn một kẻ đồng lõa. Hấn không thể bỏ đi mà không báo cho bà ta. Hấn cũng không dám chờ đến sáng hôm sau. Trong đêm tối, hấn lần mò đến nhà ông Prothéro. Hấn ném một hòn sỏi vào cửa sổ trong phòng ngủ của bà Prothéro. Thức giấc, bà ta đến bên cửa sổ. Hấn nói nhỏ bảo bà đi xuống sân để nói chuyện. Chúng thấy ở ngoài an toàn hơn ở trong nhà vì cô Lettice có thể tỉnh giấc. Nhưng các thanh tra cảnh sát đã nghe được câu chuyện của chúng. Toàn bộ câu chuyện, không có gì phải nghi ngờ nữa. Câu chuyện của chúng ăn khớp với những giả thiết của bà Marple.

Vụ xét xử Lawrence và Anne Prothéro mọi người đã rõ, tôi không cần tường thuật lại nữa. Nhưng phải nói thêm, bao nhiêu công trạng điều tra lại đổ dồn cả cho Landormy như nhờ vào trí thông minh, tài tháo vát của ông ta mà những kẻ bất nhân phải ra trước vành móng ngựa. Không ai nói đến vai trò của bà Marple trong vụ này. Bà già cũng không muốn người ta mang mình ra quảng cáo.

Cô Lettice đến gặp tôi khi phiên tòa khai mạc. Theo thói quen, cô đột ngột vào văn phòng. Cô bảo tôi, ngay từ đầu cô đã biết tội ác, hoặc ít nhất là đồng lõa với tội ác của người mẹ kế. Việc mất chiếc mũ bê-rê màu vàng chẳng qua chỉ là cái cớ để cô điều tra nơi xảy ra vụ án thôi. Cô hy vọng là tìm ra một cái gì đó mà cảnh sát bỏ sót.

- Vì ông Landormy, ông Melchett và những người khác không thể căm ghét mẹ ta như tôi. Và sự căm thù thường làm mọi chuyện trở nên dễ dàng.

Thất vọng trong việc tìm kiếm, cô Lettice đã đặt mặt ngọc của khuyên tai của mẹ Anne dưới chân bàn giấy.

- Cái đó để làm gì? - Cô nói - Tôi tin chắc mẹ ta là thủ phạm. Mọi thủ đoạn đều tốt vì chính mẹ là kẻ giết người.

Tôi thở dài. Cô Lettice không hiểu rõ tính cách con người. Có thể nói là cô ta đã mù quáng đứng về mặt đạo đức mà nói.

- Bây giờ cô sẽ làm gì? - Tôi hỏi.

- Khi xong xuôi mọi việc tôi sẽ ra nước ngoài.

Cô ta ngập ngừng một lát rồi nói tiếp :

- Tôi sẽ ra nước ngoài với mẹ tôi.

Tôi ngạc nhiên nhìn cô.

Cô ngẩng cao đầu.

- Sao? - Cô hỏi tôi - Ông không đoán ra chính bà Lestrangle là mẹ tôi ư? Mẹ tôi sắp chết. Bà muốn sống bên tôi cho đến ngày tạ thế do đó bà đã tới làng Saint Mary Mead này dưới một cái tên giả. Bác sĩ Haydock đã giúp bà rất nhiều. Đó là một trong những người bạn cũ của ông. Trước kia ông ấy đã yêu mẹ tôi. Cái đó đã rõ, ông không nhận ra ư? Phải, cho đến lúc này ông vẫn còn yêu bà. Bà rất hấp dẫn! Tôi nói ông Haydock đã làm mọi việc để giúp bà. Nếu bà không giữ tên cũ của mình thì đó là con người rất tò mò và độc ác. Tối hôm ấy bà đến gặp cha tôi nói ý muốn duy nhất của bà là được sống bên tôi. Cha tôi đã nổi giận một cách độc ác. Ông nói bà không có quyền xuất hiện như mẹ đẻ của tôi. Hơn nữa tôi đã định ninh rằng bà đã chết từ lâu. Tôi không ngờ câu chuyện lại xảy ra như vậy. Những người như cha tôi rất thiếu cận, không nhìn xa hơn cái mũi của mình. Nhưng mẹ tôi không phải là một phụ nữ dễ khuất phục. Bà thấy tốt hơn cả là nói chuyện trực tiếp với cha tôi, khi bị phản đối một cách tàn nhẫn như vậy, bà viết thư cho tôi và ấn định một cuộc hẹn. Chính vì vậy mà tôi kết thúc cuộc chơi quần vợt sớm hơn thường lệ. Mẹ con tôi gặp nhau vào lúc sáu giờ mười lăm phút trên con đường nhỏ. Không, cuộc gặp ấy chỉ diễn ra rất ngắn vì chúng tôi còn gặp lại nhau nữa. Chúng tôi chia tay trước sáu giờ ba mươi một chút. Sau đó tôi sợ người ta nghi ngờ bà đã giết cha tôi. Dù sao mẹ tôi cũng có những lý do để căm ghét cha tôi. Do đó tôi đã lên kho chứa đồ cũ đâm nát bức chân dung của bà. Tôi sợ cảnh sát lục lọi, sẽ phát hiện ra bức chân dung ấy, do đó họ sẽ biết bà là ai. Ông Haydock cũng nghĩ như vậy. Tôi tin chắc ông đã cho rằng mẹ tôi là kẻ giết người. Nhưng bà là một phụ nữ bướng bỉnh. Bà biết việc mình làm mà không suy nghĩ đến hậu quả của nó.

Cô Lettice ngừng lại một lúc rồi nói tiếp :

- Ông thấy mọi việc đều lạ lùng! Tôi và mẹ tôi rất gắn bó với nhau. Tôi và cha tôi thì không như vậy. Tuy nhiên, mẹ tôi... Nhưng bây giờ thì chẳng còn gì đáng nói nữa. Chúng tôi sẽ ra nước ngoài. Tôi sẽ sống bên mẹ tôi cho đến ngày bà qua đời.

Lettice đứng lên. Tôi nắm tay cô.

- Thượng đế sẽ che chở cho cả hai người. - Tôi nói - Tôi chúc cô được hạnh phúc.

- Rất cần cái đó - Cô nói và gắng gượng cười - Bây giờ thì tôi chưa được như vậy, ông thấy có đúng không? Cái đó rất quan trọng! Vĩnh biệt ông Clément. Ông bao giờ cũng tốt với tôi, và cả Griselda nữa.

Griselda! A! Griselda!

Tôi không thể không nói bức thư nặc danh làm tôi khổ sở như thế nào với vợ tôi. Cô ấy cười rồi tuyên bố một cách long trọng :

- Hãy nghĩ tới tương lai - Cô ấy nói thêm - Em sẽ rất thận trọng và sống trong sự kính trọng Thượng đế - như một kẻ hành hương.

Tôi không hình dung được Griselda sẽ là một kẻ hành hương như thế nào.

Cô ấy nói tiếp :

- Anh biết không, Clément, cuộc sống của em vừa trải qua một cuộc thử thách gay go. Anh cũng vậy, nhưng đối với anh đó là sự trẻ trung trở lại, ít ra, em mong như vậy. Anh không thể gọi con thân yêu khi chúng ta chưa có con. Clément, từ lúc này em muốn trở thành một người vợ thực sự, một người mẹ thực sự như đã nói trong sách. Em sẽ trở thành bà chủ nhà thực sự. Em vừa mua hai cuốn Làm thế nào để giữ gìn nội thất và Tình mẫu tử. Với cái đó nếu không trở thành người phụ nữ mẫu mực thì đáng thất vọng! Những cuốn sách ấy viết rất dí dỏm. Nhất là đối với những bà mẹ đang chăm sóc con cái.

- Em không mua cuốn sách nói về chăm sóc chồng ư? - Tôi hỏi một cách thích thú.

- Em không cần sách đó - Griselda nói - Em đã là người vợ tốt rồi. Em rất yêu anh. Anh còn muốn gì hơn nữa?

- Không.

- Anh không thể, một lần nữa, nói anh yêu em cuồng si ư?

- Griselda thân yêu. Anh tôn thờ em! Anh rất yêu em! Anh yêu em một cách cuồng nhiệt!

Vợ tôi tỏ vẻ cảm động trước những lời nói vuốt ve ấy. Bất chợt cô ấy bỏ đi.

- A! Bà Marple đang tới kìa. Anh đừng để bà ấy đoán ra chúng mình đang nói chuyện gì. Em rất sợ mọi người biểu em tã lót và bắt em ngồi duỗi dài chân ra. Nói với bà ấy là em đi chơi gôn. Như vậy bà ấy sẽ không nghi ngờ gì. Tuy nhiên cái đó là sự thật.

Bà Marple đi qua cửa sổ sát đất và dừng lại một lúc lâu. Bà xin lỗi và ngỏ ý muốn gặp Griselda.

- Griselda - Tôi nói - Đi chơi gôn rồi.

Một sự lo ngại thể hiện trên nét mặt bà già.

- Ô! Thật là thiếu thận trọng! - Bà nói trong khi bước vào căn phòng - Nhất là trong tình trạng...

Bà hơi đỏ mặt và chúng tôi ngồi nói chuyện. Như các bạn đã đoán ra, chúng tôi nói về vụ án ông Prothéro, về Stone, bây giờ mọi người đều biết lão là một kẻ trộm táo bạo. Cô Cram được xử là vô tội. Cô ta đi cất giấu chiếc va-li chỉ vì Stone nói lão ta sợ các nhà khảo cổ khác đánh cắp những báu vật trong đó. Theo người làng nói thì cô ta đang tìm một người đàn ông độc thân, đúng tuổi và hiền lành đang cần một người nữ thư ký.

Vừa nói chuyện, tôi và tự hỏi làm thế nào mà bà Marple biết chuyện bí mật của gia đình tôi. Chính bà cho tôi chìa khóa để giải câu đố này.

- Tôi hy vọng là Griselda của ông không phải làm những công việc nặng nhọc. Ông có biết hôm qua tôi gặp cô ấy trong hiệu sách ở Much Benham...

Griselda khốn khổ. Cuốn sách nói về tình mẫu tử đã tố cáo cô ấy.

- Tôi tự hỏi - Đột nhiên tôi nói - Nếu bà phạm một tội ác thì liệu người ta có thể phát hiện ra không?

- Ý kiến gì mà lạ lùng vậy - Bà Marple nói với vẻ bực mình - Tôi hy vọng là mình không bao giờ làm như vậy!

- Nhưng khi nói về tính cách con người... - Tôi lẩm bẩm.

Tôi đã đi vào vấn đề. Bà Marple bật cười, cái cười của một bà già hiểu biết.

- Ông là người thích đùa, ông Clément!

Bà đứng lên và nói thêm :

- Tất nhiên, ông đang rất hạnh phúc...

Bà dừng lại ở trước cửa :

- Cho tôi gửi lời chào Griselda thân mến... Nói với cô ấy rằng đối với tôi thì cô ấy không có điều gì phải e ngại cả. Tôi biết giữ bí mật.

Bà Marple thân mến!

HẾT

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>